HƯỚNG CƯỢC HỒN THỔ MAN DÂ

YANKEPERLE

LA

NHỮNG CUỘC HÔN THÚ MAN DẠI

Tặng Phrăngxoa Verny
Tặng Mari Rôdo và Étgo

YAN KEPFÊLÊC

NHỮNG CUỘC HÔN THÚ MAN DẠI

TRỊNH XUÂN HOÀNH *dịch*
VŨ QUẦN PHƯƠNG *giới thiệu*

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
HÀ NỘI – 1988

Dịch từ nguyên bản tiếng Pháp *Les noces barbares* của Yann Queffélec, Nhà xuất bản Gallimard, 1985,
Giải Gôngcua năm 1985

LỜI GIỚI THIỆU

Con người có thể lựa chọn được mọi thứ, nhưng không ai lựa chọn được dòng giống để sinh ra. Đầu thai vào cõi người, dù trong hoàn cảnh nào đi nữa, chú bé Lưđôvic cũng phải được đối xử bình đẳng như mọi thành viên khác của xã hội. Phẩm chất người của Lưđôvic quả có phần hoang dã mông muội vì nó không được nền văn minh của xã hội khai thác phát triển, nó là chất người uyên nguyên sơ khởi mà tính trội là yêu thương và ham muốn hòa đồng. Vậy mà tâm hồn chú bé đã bị đánh rất đau vào chính hai mối người cơ bản đó: chú bị ghét tỏ ngay lúc còn là cái mầm trong bụng mẹ và suốt đời chú bị đầy vào cô đơn, biệt lập.

Đây là câu chuyện một đứa trẻ vô tội bị nguyền rủa vì kẻ đáng nguyền rủa đã thành vô tội.

Đây là câu chuyện thương tâm của lòng con yêu mẹ. Một nỗi niềm mẫu tử bản năng, u ẩn xót thương đối chọi với cái lạnh lùng tàn nhẫn, chối bỏ tận cùng của một người làm mẹ. Câu chuyện hai lần bi kịch vì nạn nhân đã thành thủ phạm (Nicôl) và thủ phạm cũng chính là nạn nhân (Lưđôvic) trong cái thảm trạng kết thúc.

Yan Kepfêlêc, một tác giả còn chưa quen nhiều với độc giả Pháp nhận giải văn học Gôngcua (1) 1985 với tiểu thuyết này, sử dụng một bút pháp tương phản khá triệt để trong tình tiết và cả trong cách hành văn. Cuộc cưỡng dâm tàn bạo tột độ được thu lại trong chương đầu đủ thành một đối trọng cân bằng với toàn bộ phần còn lại của cuốn truyện, nó là cái nhân để tạo nên cái quả là thân phận xót thương của Lưđôvic và của cả Nicôl. Nicôl

---

1) Giải thưởng mang tên hai anh em Gôngcua có từ năm 1903 trao tặng hàng năm cho cuốn tiểu thuyết hay nhất trong năm. *(Chú thích trong sách là của người dịch).*

căm giận tội ác bao nhiêu lại hành hạ đứa trẻ vô tội bấy nhiêu. Còn Ludôvic thì yêu mẹ đến mức giết mẹ. Văn kể chuyện của Yan Kepfêlêc là thứ văn khách quan, không cảm thán, không trữ tình hóa, lại sử dụng nhiều khẩu ngữ, tiếng lóng của ngôn ngữ Pháp hiện nay, nhiều lúc cộc lốc, thô mộc, nhưng ẩn giữa các hình thức ngỗ như thô thiển ấy lại dào dạt những khía cạnh tâm lý tinh tế, những tình cảm sâu đậm xót thương. So sánh Ludôvic với nhân vật Rêmi trong Không gia đình của Hecto Malo sẽ thấy cách dựng nhân vật của Yan Kepfêlêc có nhiều nét bắt chộp tâm lý sắc, bạo, bất ngờ, gây ấn tượng mạnh. Hãy lần theo khía cạnh tình cảm trội nhất trong lòng chú bé: khao khát sự âu yếm chăm sóc của mẹ.

Dù phải sống tách xa đời sống của mọi người, dù chỉ có khái niệm về biển bằng cái tiếng ì ầm của sóng và hơi muối đại dương, dù đồ chơi của tuổi thơ chỉ là những mẩu xương cá còn lại sau các bữa ăn đơn độc như bữa ăn của người tù, dù không mỗi lần được nghe một lời nói yêu thương hay hưởng sự bế bồng của mẹ, cái sinh vật người Ludôvic ấy vẫn có một niềm khát khao u mê cháy bỏng: khát khao tình mẹ, Nỗi khát khao ấy như đã thấm vào máu huyết, như một thứ tổ tông truyền, không sao giết được, ngay cả cái chết. Yan Kepfêlêc đã chộp được những tình tiết rất đại dề tả nỗi khát mẹ vừa hồn nhiên vừa u mê nhưng bao giờ cũng thắm thiết của cái tâm hồn trắng trong ngây dại kia. Có lần do tìm được chiếc xuyến cho mẹ, Ludôvic được mẹ cho chọn một phần thưởng, chú bé chỉ ao ước: buổi tối được mẹ đến chúc ngủ ngon. Chao ơi, một ao ước con trẻ! Người mẹ cười, ngạc nhiên vì một ao ước quá dễ thực hiện nhưng vẫn báo trước rằng bà rất ghét sự bề bộn trong phòng chú bé. Thằng bé mừng quá, nó loan báo với mọi người, nó hì hục dọn dẹp và từ chập tối đã ngồi đợi mẹ. Hai giờ sáng nó vẫn thức và hy vọng. Đến ba giờ thì nó tung hê tất cả, nước mắt tuôn trào, nó nằm co ro ngủ thiếp nơi đáy tủ. Chúng ta hiểu nỗi sụp đổ đau đớn trong lòng chú bé đa cảm hôm ấy. Nhưng tình mẫu tử không hề vơi cạn. Chú bé yêu mẹ đến bệnh hoạn, chú có những hành vi kỳ lạ đối với mẹ như nhổ nước bọt hay cắt đầu ngón tay cho rỏ máu vào cà phê của mẹ. Cái kỳ lạ ấy bắt nguồn từ sự ngây thơ mông muội, tin vào phép thần bí của máu huyết ruột thịt coi cổ tích như

đời thực. Chú mua dao tặng mẹ trong « Ngày lễ của Mẹ » chỉ vì thấy mẹ phàn nàn dao cùn khi làm bếp. Tác giả đã tạo một tương phản đắc địa giữa niềm yêu thương thành kính của Ludôvic lúc mua dao với cách đối xử phũ phàng của người mẹ khi trông thấy tặng phẩm kia. Vệ mây nầy trăng, *hai thứ tình cảm trái ngược nhau gay gắt chạy suốt cuốn truyện đã làm tòn niềm khao khát thiêng liêng tình mẹ của chú bé, và đây chính là tiếng nói nhân đạo của Yan Kepfêlêc, là chỗ sâu sắc của cuốn truyện. Tác giả lên án lối sống cuồng bạo của mấy lên lính Mỹ viễn chinh không bằng một lời kết tội mà bằng số phận bi thảm của hai kiếp người. Nhưng ý đồ của tác giả hẳn không dừng ở đó. Nicôl là nạn nhân, nhưng chính chị lại gây nên đau khổ cho Ludôvic. Nhưng tại sao lại có người mẹ ghét con đến thế, cái gì đã xui nên sự ruồng bỏ quyết liệt đến như vậy. Chúng ta thấy sự hình thành tính cách Nicôl đầy mâu thuẫn nhưng rất hợp lý. Chị căm thù nhưng không có ai để trút căm thù ngoài đứa con chị đẻ ra, thằng bé có cặp mắt xanh biếc như nhắc nhở nỗi đau cũ. Một lực lượng vô hình làm cháy thêm ngọn lửa căm thù, đó là dư luận xã hội mà đại diện ở đây là những người thân trong gia đình Nicôl: ông bố, bà mẹ... Thành kiến xã hội thường làm méo mó tâm hồn con người, làm tắt đi những tia sáng cuối cùng của lòng thương người bản năng. Không phải là không có lúc Nicôl nhận thấy thằng bé khá dễ thương, không phải chị không nhận ra một nét trìu mến nào đó của nó đối với mình. Nhưng tâm hồn chị đã bị đầu độc vì ấn tượng của tội ác, và chủ yếu vì sự xỉ vả của xã hội, của gia đình mà chị không còn đủ sức nhận ra nỗi khổ tâm của đứa trẻ vô tội, chị chỉ nung nấu một ý nghĩ phải loại bỏ nó ra khỏi cuộc đời mình, ngay khi nó còn nằm trong máu huyết chị hay khi nó đã trưởng thành. Sự ghét bỏ đã thành một ám ảnh. Nicôl là người duy nhất luôn luôn coi thằng bé là bất thành nhân dạng. Nếu xã hội, gia đình đổi cách nhìn đi, nếu ai cũng có tấm lòng như bác Nanet, như dượng Misô, thì số phận của Nicôl, của Ludôvic sẽ khác đi nhiều. Tai nạn đã qua rồi sao lại không cho nạn nhân của nó được sống đời sống của một con người? Cái câu hỏi lưởng dễ trả lời ấy mà sao cứ tồn tại mãi ở mọi chân trời. Những oan trái đáng thương, ai cũng thấy mà sao không cởi gỡ. May sao ở*

Việt Nam ta, có lẽ do lòng nhân ái truyền thống, những nạn nhân của bọn lính viễn chinh xâm lược thời Pháp, thời Mỹ như Nicôl hay như Ludôvic đã có cuộc sống yên hàn hơn trong sự che chở, cảm thông độ lượng của đồng bào.

Dưới ngòi bút Yan Kepfêlêc nỗi cay đắng của cốt truyện đã làm tôn thêm cái êm ái phải có của tình mẹ con. Tác giả quan sát tâm lý con trẻ rất tinh và trái tim ông rất nhạy trước những ước ao tưởng như tầm thường của tuổi ấu thơ. Nhiều chi tiết đã làm chúng ta phải sững lại mà nghĩ đến bổn phận làm người của mình: có những đứa trẻ bị bỏ rơi sống trong cái trại trẻ tâm thần hẻo lánh giữa rừng đã kể với nhau những kỷ niệm về mẹ mà thật ra chưa bao giờ chúng có. Khía cạnh tâm lý ấy thật xót xa, nó thành lời kêu gọi mọi người: hãy làm thế nào để tất cả trẻ con đều có mẹ. Người đọc thấy như mình có lỗi khi để một đứa trẻ như Ludôvic đã phải cảm thấy cái bùi ngùi xót thương vì không có ai để giãi bày cuộc đời của mình, *đã phải thảng thốt* nghi ngờ cái đang đợi mình, *đã phải ao ước* được sống ở nhà của mình. *Cốt truyện có cái éo le hiểm gặp, nhưng tình người ở đây lại là phổ biến, nó rất nhân loại, Yan Kepfêlêc còn được tặng giải viết về thiếu nhi hay nhất năm 1985. Ở trang nào hình như ông cũng đề nghị với chúng ta một cách hiểu con trẻ. Ngay ở những đứa « khó hiểu » nhất, điên điên tàng tàng như Ludôvic, ông cũng hiểu được cái nền tảng tốt đẹp trong lòng chúng. Mọi hành động bạo ngược đối với trẻ em ngay dù chúng có tội, cũng đều không chấp nhận được. Khi hiểu nỗi lòng Ludôvic chúng ta không coi mọi hành vi của chú là tội lỗi. Ác thay, những người lớn ngoài những thiên kiến tệ hại lại còn quá bận rộn, quá chủ quan, họ ít có thì giờ nghiêng tai lắng nghe những trái tim nhỏ nhoi tội nghiệp kia đập thế nào. Cho nên những cuộc đời bi thảm như Ludôvic vẫn còn tái diễn. Cái kết cục bi thảm của cuốn truyện như điều không tránh được. Tình cảm của Ludôvic đối với mẹ đã được đáp ứng bằng một âm mưu. Lần đầu tiên chú được gọi* Mẹ, *và tiếng gọi mẹ cũng là tiếng nói cuối cùng của đời chú. Không biết chú đã chết trong nỗi đau hay niềm hạnh phúc? Còn Nicôl, cho đến lúc chết chắc chị vẫn chưa nghe ra tiếng gọi của con mình. Tâm hồn chị bị đầu độc rồi. Thương chị mà cũng giận chị.*

VŨ QUẦN PHƯƠNG

PHẦN THỨ NHẤT

I

Nước tắm đã nguội, Nicôl nhoài người ra khỏi bồn. Nước chảy ròng ròng, cô lấy chiếc khăn bông lau người một hồi lâu. Hương đồng nội hòa lẫn với mùi bánh mì nóng dấy lên trong cô một niềm bâng khuâng làm cô ngây ngất. Cô thử vụng đôi giày đen của mẹ và bĩu môi. Giày hơi rộng. Nhưng trông cô lớn hẳn lên. Lúc đó, cô nhận thấy hình mình trong chiếc gương bầu dục đọng hơi nước, và cô mỉm cười. Mới mười ba, sắp mười bốn, mà nom Nicôl hệt một cô gái mười tám với thân hình phát triển, miệng đỏ tươi, mắt xanh hình quả hạnh và mái tóc dài rực đỏ như lửa cháy trên vai. Mỗi ngày cô bỏ ra một tiếng để sửa sang đám lửa này.

Dưới nhà, cánh cửa đóng sập lại, mẹ vừa ra khỏi nhà. Mẹ và bố sẽ quanh quẩn bên lò bánh mì tới nửa đêm. Cô bồn chồn nghĩ tới hành vi không đúng sắp tới của mình đối với bố mẹ vào một ngày chủ nhật, một ngày thánh. Ngày mai cô sẽ đi xưng tội, có vậy thôi. Đề thú tội gì nhỉ?... Cô chỉ nói dối sơ sơ. Đúng là tối nay cô sẽ đến ngủ tại nhà Nanet, một người chị họ, hôm nay chị ấy có độc một mình vì Berna vừa bỏ chị ấy ra đi.

Tất nhiên, trước đó, cô hẹn...

Cô đã nói dối cả Nanet. Ồ chẳng quá quắt gì!... Cô bảo mình được mời đến dự sinh nhật tại nhà những người dân Pari, Uyl[1] – anh chàng người Mỹ ở căn cứ d'Arzăc ấy mà! – cũng được mời. Vả lại, anh ta sẽ đưa cô về trước nửa đêm.

Nicôl vươn vai. Ngồi lơ mơ nghĩ đến Uyl thật thú vị. Cặp mắt xanh của anh ta lấp lánh một đốm ánh vàng. Vừa trang điểm, vừa suy nghĩ vẩn vơ vui lắm chứ. Trong buổi khiêu vũ ngày mười bốn tháng bảy[2], Uyl đã mời cô nhảy dưới ánh đèn muôn sắc, hai người nhảy *xlô Bản tăngô hay nhất thế giới*. Uyl trên cồn cát vào một chiều tối, chiếc hôn đầu tiên; tiếng gió rì rầm trên rặng thông phía sau lưng, cơ man nào là sao và những cây đèn biển nhấp nháy ngoài khơi trong đêm dịu.

Làm đẹp thật không ít hồi hộp! Đêm trước, viện cớ trời nóng, cô ngủ trên một chiếc đệm ở tầng áp mái. Thật ra, cô muốn được rảnh rang để chuẩn bị. Cô kiểm tra lại son bôi môi, một ống son cũ của mẹ nhặt được ở sọt rác. Cũng là may rồi. Ở ký

---

1. Uyl tên gọi tắt của Uyliam, tức Uyliam Snâydơ trong truyện.

2. Quốc khánh Pháp.

túc xá, muốn tô hồng, phải áp môi ướt lên những bông hoa thược dược in trên giấy dán tường. Cô trằn trọc suốt đêm, đôi mắt xanh ngời sáng giấc mộng như một cây đèn biển. Và cô trang điểm rất công phu, ngậm cam thảo cho thơm mồm, nhỏ chanh làm đồng tử giãn rộng, và theo lời khuyên của chị Nanet, cô đã dùng than tán nhỏ đánh răng. Cuối cùng, cô hồ và là diềm chiếc áo dài thêu màu trắng cổ vuông, để hở ngực.

Cô đã gặp Uyl tại Sơnal, một quán rượu ngoài cảng, nơi có tổ chức khiêu vũ vào buổi chiều. Chuyện đó xảy ra cách đây hai tháng, vào lễ Thánh Jăng, khi bố mẹ cứ ngỡ cô ở ngoài bãi biển. « Tôi là một quân nhân Mỹ, một phi công, tôi ngồi được không ?». Anh ta có bộ tóc đen nhánh chải lật ngược ra sau, không rẽ đường ngôi. Cô gọi một cốc chanh đá, anh ta gọi bia, mỉm cười và nhìn cô chăm chăm, không biết rằng Mari Jô bỏ đi chỗ khác, vẻ bực tức. Anh ta nói:

— Em đẹp lắm, nếu em muốn, chúng ta sẽ là bạn của nhau.

Hốt hoảng trước ánh mắt xanh, cô ấp úng:

— Muộn rồi, em phải về đây.

Uyl lấy xe Jip đưa cô nửa chặng đường cách cửa hàng bánh mì. Mãi hôm sau anh ta mới ôm hôn cô.

Tuần sau, anh ta tới cửa hàng và tự giới thiệu với ông bà chủ, rồi cứ hai ngày anh ta lại tới nhận gần trăm chiếc bánh mì cho căn cứ d'Arzăc trên bờ biển. Và cứ hai ngày anh ta có mặt đúng giờ, ngay khi cửa hàng sắp đóng cửa, và cứ đúng hai ngày, anh ta ăn mặc tề chỉnh và mặt mày rạng rỡ, xếp bánh mì lên xe Jip [illegible] đây là hạnh phúc của đời mình. Anh ta trò chu[illegible] với bà Blăngsa, chòng ghẹo Nicôl một cách

lịch sự, xuống chỗ lò nướng bánh chào hỏi mọi người, dàn dà dôi lần ở lại dùng bữa tối với gia đình. Nicôl còn được phép tiễn anh ta ra tới đường cái; ở trên cao, họ thấy các ngọn đèn biển vào lúc mặt trời lặn. Bố mẹ cô không thể nghĩ rằng cái anh chàng ít nhất cũng hai mươi tuổi, vui vẻ làm vậy, dễ thương làm vậy, lại tới tấp hôn say đắm cô bé mà ông bà vẫn cho là chưa bước ra khỏi tuổi trẻ con.

Anh ta gọi cô là Lavơ[1], anh ta gọi cô là Amua[2], anh ta gọi cô là Lavamua, vẽ những trái tim trên cát, ghép tên hai người với nhau. Mắt nhìn mắt, anh ta nói:

— Đừng sợ, lại đây nép người vào anh,

Và Nicôl hoảng sợ đôi bàn tay to sù.

— Không, anh Uyl, em đã thề rồi, để sau khi cưới nhau đã.

Một chiều, anh ta bồn chồn, gần như trở thành dữ tợn; cô thấy lo lắng.

— Thế là xong, Lavamua, sáng thứ hai, anh lên đường về Mỹ.

— Chỉ còn hai ngày nữa!

— Anh muốn cưới Lavamua, anh muốn cưới em.

— Em còn trẻ quá... mới tròn mười lăm tuổi, — cô nói dối.

— Không sao, sau này anh sẽ quay lại tìm em.

Nicôl khóc suốt đêm. Uyl ra đi, khủng khiếp quá. Uyl, cô yêu trọn đời. Tất cả chỉ vì cái căn cứ Mỹ bị hủy bỏ, ngu ngốc thật! Lẽ dĩ nhiên anh ta đã hứa sẽ lấy cô...

Ngày hôm sau, tay ôm dầy hoa và rượu vang, anh ta tới chào từ biệt gia đình Blăngsa:

---

1. Tình yêu. (Tiếng Anh).
2. Tình yêu. (Tiếng Pháp).

— Cháu muốn thưa chuyện với bà và cả ông nữa.

Người đầy bột mì, ông chủ cửa hàng quay về căn phòng sau quầy hàng.

— Cháu muốn nói bằng tiếng Pháp, nhưng thật khó.

Anh ta có một trại chăn nuôi ở Michigan, không xa hồ mấy chút, phải làm việc cật lực; một số vụ, đất đai mất mùa, gia súc bị bệnh hoặc loài côn trùng phá ngô; nhưng đã mãn hạn quân vụ, anh ta phải trở về nhà, có điều anh ta muốn lấy vợ, và rất hy vọng là trong một thời gian nữa sẽ cưới Nicôl.

Hai ông bà đưa mắt nhìn nhau sửng sốt, không biết nên cười hay xúc động. Nicôl mặt đỏ như ớt phơi trên tường. Bà Blăngsa nghĩ thầm: «Gon bé còn trẻ quá, gần như vẫn còn trẻ con, nhưng một người Mỹ... Mà lại giàu, phải cân nhắc!...». Còn ông bố, sau một tiếng thở dài sườn sượt, tỏ ra ủng hộ những cầu mong thần kín của vợ: «Dào... cứ để một thời gian xem sao... Phải cân nhắc».

Bà chủ cửa hàng bánh mì bóc một gói bánh *sămpa*. Hai ông bà và Uyl rót rượu nho rồi chạm cốc. Nilôl uống tí chút vang pha nước; sau đó dùng *psit* chanh.

Ăn tối xong, đôi bạn trẻ đi dạo thăm các ngọn đèn biển lần chót. Nicôl biết rõ từng ngọn đèn một. «Kia là ngọn đèn Thánh Nicôlax... ngọn đỏ ở xa là Corduan. Còn ở đằng kia, ngọn đang lấp lánh là phao tiêu báo hiệu có xác tàu đắm». Nhưng tối nay cô chẳng còn lòng dạ nào nữa, và đôi bàn tay to lớn cứ lần sờ người cô, cô phải đấu tranh tránh những ngón tay ấy, tránh tất cả những chiếc hôn làm cô choáng váng.

— Ngày mai, Lavamua ạ, chỗ anh tổ chức một buổi dạ hội tiễn biệt. Căn cứ anh sẽ có hội lễ. Em đến được không?

— Em không biết, anh Uyl ạ. Em phải hỏi mẹ.

— Không, tuyệt đối không nên nói gì với mẹ cả. Anh tới kiếm em ở đây vào lúc chín giờ tối. Mới lại, năm sau, anh và em, chúng mình sẽ tổ chức cưới ở trại chăn nuôi của anh...

* * *

Không hiểu sao mẹ lại đem cất nước hoa của mẹ trong tủ khóa nhỉ? Bực thật! Trên chiếc bàn con ngoài lọ nước gội đầu chung cho cả nhà, một lọ bột *tan* có *vani*, một lọ *gôm* chải đầu, chỉ có một lọ *xút* và một lọ nước thơm bôi hàng ngày của bố, bằng tinh dầu hoa nhài hòa tan trong cồn. Cô ghé mũi ngửi. Mùi rất gắt, nhưng có lẽ bôi trên da cũng được... Cô bôi một ít ở mang tai, nhưng cuối cùng, cô rảy khắp người, không quên cả chân và chiếc khăn tay bằng vải *phin* nữa, rồi cô vặn vòi nước đổ vào đầy lọ chỉ còn nửa và hốt hoảng khi thấy tinh dầu hoa nhài nổi lên trên.

Chuông đồng hồ từ dưới nhà đánh vọng lên báo tám giờ mười lăm, không thề lề mề được nữa rồi. Tuy vậy cô vẫn còn nấn ná một cách thích thú chọn trong vô số áo quần lót những chiếc áo xinh xắn và lịch sự nhất. Rồi đến lượt chiếc áo dài, cô tưởng tức điên lên được, chiếc áo dài hơi chật bó lấy người. Ngoài nhược điểm ấy ra, nom hết ý. Uyl sẽ kiêu hãnh khi giới thiệu cô với bạn bè. Cô kín đáo mượn chiếc ví xách tay của mẹ — cho nó sang.

Ra bằng lối sân, không gặp ai, cô rảo cẳng bước dọc theo lò nướng bánh nom vắng tanh. Mặt trời vẫn còn ở trên cao và không trung nhuộm một màu xanh sáng chói. Cô đi qua mạn đất cày, luồn rào để tránh

con mắt của Ximonơ và Mari Jô lúc nào cũng rình mò cô. Hai con ác mó tai quái ấy phát ốm được từ khi cô công khai đi trên bãi biển với anh chàng phi công Mỹ. Và bây giờ lại nghe đến chuyện cưới xin chắc chúng phải tức hộc máu ra: « Ồ, mình sẽ viết thư từ Michigan về cho hai người », — cô đã tự hứa như vậy.

Tim đập thình thịch, Nicôl dừng lại một lát ở chỗ bóng tối trước khi bước ra ngã tư; cô lấy thỏi son đỏ từ trong túi xách tay của mẹ ra và tỉ mỉ tô môi lại lần cuối. Chiếc gương bỏ túi rơi xuống đất rạn vỡ.

Uyl đã tới, anh ta ngồi trong xe Jip nhìn cô đang tiến lại gần, vẻ tinh quái. Anh ta không hé răng về chiếc áo dài, không một lời khen. Nicôl nhìn thấy một chai rượu kẹp nơi đầu gối anh ta.

— Tối nay, — anh ta tuyên bố khi mở máy như một thằng điên — là ngày hội.

Anh ta cho xe lao phứa trên con đường sụt lún, nhằm thẳng các vũng nước, lái sát các cây thông, cắt ngang các đụn cát và cười ha hả.

— Anh Uyl, anh say rồi, — Nicôl kêu lên, vẻ kinh hãi.

Động cơ xe gầm to, bùn bắn tóe, xe xóc làm hỏng cả chiếc áo dài của cô và làm cô hốt hoảng, cô bíu chặt lấy ghế và năn nỉ:

— Chạy chậm thôi, — anh Uyl, chạy chậm thôi!

— Không, nhanh nữa, *darling*[1], nhanh nữa, — anh ta đáp và chỉ mạn phía tây trời đang tối sầm dông bão, rồi anh ta bỏ tay lái vớ lấy chai rượu tu.

Khi họ tới nơi, những giọt nước mưa tạt ngang của một cơn dông xa làm mặt đất cháy bỏng run rẩy. Một anh lính chạy giấy cười toe toét nhấc rào chắn lên và ngửa mặt lên trời đón mưa.

---

1. Em yêu (Tiếng Anh).

Còn sự thật về cái trại chăn nuôi và Eldôradô là như sau: Uyliam Snâydơ là người gác đêm ở một bãi đậu xe tại Brônx. Hắn có tên trong hồ sơ của cảnh sát vì tội ăn quịt. Vợ hắn làm nghề lau cửa kính. Terry, con trai hắn, đã hai tuổi.

∴

Căn cứ d'Arzăc nằm sau một lớp rào dây thép gai gồm dăm ba lán trại trông ra biển, một cột ăngten vô tuyến, một cột cờ treo cờ Mỹ, một chuồng gà đặt dưới vách đá thỉnh thoảng dội ra những tiếng cục cục chói tai. Không một bóng người, đại bộ phận quân số đã hồi hương hôm trước rồi. Còn lại có một nhúm người để thanh toán những khoản cuối cùng với các nhà thầu người Pháp.

— Đây là phòng anh...

Hai người đang đứng trong một căn phòng hình vuông trông ra đại dương. Sàn và tường đều là gỗ mộc. Gió thổi làm lớp tôn rập hình sóng lợp trên mái va vào nhau kêu loảng xoảng. Cuối phòng, những chiếc áo may ô và quần lót phơi trên dây, những giá để chai bia kê cạnh chiếc tủ sắt màu xám che khuất một bếp đun bằng hơi được chèn chắc bằng gỗ tròn. Dưới chiếc bóng đèn không có chụp từ trần nhà buông xuống là những chai bia nằm ngổn ngang trên mặt bàn *phormica* hằn đen các màu thuốc lá hút dở; ghế là các thùng đạn. Người ta nghe thấy tiếng biển ở gần không ngớt vỗ vào vách đá.

Uyl mở chiếc máy quay tay cần đặt sẵn trên một bài hát buồn của Frank Xinatra.

Cặp mắt xanh lướt nhìn ngấu nghiến cô bé đang tuổi thiếu niên đỏ lộ một nỗi ham muốn không che đậy, khiến cô giữ hai tay khép trước ngực. Hắn xì một tiếng đều cáng khi thấy mái tóc vàng hoe xõ tung của cô bé nhuốm đỏ dưới tia nắng cuối cùng đã rạch mây dông chiếu vào phòng qua chân cửa sổ.

— Ngồi xuống, *darling*, đừng sợ.

Bàng hoàng, Nicôl lưỡng lự trước những thùng đạn, lo ngại cho chiếc áo dài đã bị nhàu nát.

— Em ngồi xuống giường ấy. Đúng, phải đến giường chứ *darling*. Em khát không?

— Không, anh Uyl ạ, cảm ơn anh... Thế bè bạn anh đâu cả?

Ngồi sát mép giường lò xo, cô kinh hãi khi thấy một vạt tường dán đầy ảnh phụ nữ khỏa thân.

— Bè bạn anh sẽ tới bây giờ, *honey*[1], ngày hội mà! Họ sẽ kéo đến cả lũ bây giờ.

Uyl lấy ở trong tủ ra một chai rượu *xcốt* và uống từng hơi dài.

— Ôi, đừng anh Uyl, anh không nên uống tiếp nữa!

— Uống chứ, cả em nữa, *darling*, em cùng uống với anh.

Hắn cười tục tĩu và uốn éo hông.

— Rồi sau đó, anh và em, ta sẽ ăn nằm với nhau. Em sợ à?

Hắn dùng sức ôm ghì cô bé và ghé sát mặt vào mặt cô, mắt đảo ngược.

— Uống đi! — Hắn ra lệnh.

Hắn bỗng nắm lấy gáy Nicôl, cố ấn miệng chai vào miệng cô. Cô vùng ra, vừa giận vừa khiếp sợ làm rượu trào ra ướt chiếc áo dài. Cô gào lên, nhảy bổ ra phía cửa. Cô xoay quả đấm, hắn liền túm chặt tóc

1. Cưng ơi. (Tiếng Anh.)

cô, kéo giật trở lại và xô mạnh vào giường. Chiếc váy tốc lên đến rốn. Cô càng gào to, hắn tát cô. «Câm mõm và uống đi!». Hắn tưới rượu *uytxki* suốt từ đầu tới chân cô. Cô hồn hển cố cào cấu và bò chạy. «Im ngay, nếu không...» Hắn bật bật lửa. Mắt trợn tròn, Nicôl nhìn thấy ngọn lửa bùng sáng mở tóc đẫm rượu *uytxki* chảy ròng ròng. Uyl cười đều. Hắn đưa bàn tay rảnh rang sờ nắn tấm thân run rẩy khiếp đảm.

— Cô em tè ra quần lót rồi, *darling*, — hắn thì thầm, và nháy mắt dịu dàng kiểu sở khanh. — Anh sẽ mang nó về Niu York... làm kỷ niệm. — Màu xanh trong ánh mắt chuyển sang màu chì.

Đờ người vì thẹn, Nicôl không động đậy.

— Cởi ra! — Hắn gầm lên, bứt một món tóc vàng hoe đốt cháy trong tay.

Hắn mỉm cười khoái trá, vừa thở lấy hơi, vừa đưa mắt nhìn cô bé ngoan ngoãn tuân theo. Hắn nhặt quần lót ở giữa đôi giày đen và giơ lên như giơ một miếng da đầu bị lột của người da đỏ bại trận đưa lại gần ánh đèn, rồi hờ hững nhét vào chiếc rương con.

— Bây giờ chúng mình có thể làm tình với nhau, *darling*! Vợ anh lúc nào cũng thích làm tình.

Hắn lấy trong tủ ra một chai rượu *xcốt* nữa và dùng răng mở. Cô lại muốn bỏ chạy, nhưng lảo đảo vì khiếp đảm và bị ngã trầy đầu gối. Hắn dùng chân đạp cô ngã té ra, rồi nhảy tới bò lồm ngồm trên người cô, miệng thở hồn hển. Hắn ấn mạnh cổ chai vào miệng cô, ép cô uống, va cả chai vào răng cô, làm trò hề mỗi khi cô bị sặc.

— Đừng, Uyl, đừng, — cô chỉ rên rỉ được có thế và đó là những tiếng cuối cùng cô thốt ra vào cái đêm hôm ấy. Tên đàn ông cởi khuy chiếc quần đã chiến và làm ngơ trước những tiếng thét đau đớn, những

tiếng nức nở. Hắn không đạt tới khoái cảm và vừa đánh đập vừa chửi rủa cô không tiếc lời. Nicôl nằm rên rỉ dưới hắn, người rũ mềm và gần chết giấc, miệng và thân cô rỉ máu. Hắn kéo cô đến giường, quần lủng lẳng vướng bắp chân.

— Cô bé thân yêu người Pháp, — hắn ra cửa và gào lên vào đêm tối: *Come on, guys, she is ready,*[1] — rồi hắn giận dữ đạp đạp chân để cởi hắn quần ra. Hắn uống một hơi rượu *xcốt* và lại nằm đè lên người cô bé.

Một cánh cửa đóng sầm ở bên ngoài. Aldô và Xam từ lán trại bên cạnh sang, hai tên này uống rượu chờ hiệu lệnh của Uyl và chốc chốc lại đến bên cửa sổ nhòm cho đã mắt.

Aldô là một tên hộ pháp, bụng phệ, người gốc Chi-lê: Xam là một thanh niên tóc hung, con một mục sư.

— *My friends*[2], — Uyl tuyên bố. — Ngày hội mà, *darling*.

Hắn dựng cô dậy. Nicôl rên rỉ ngã khuỵu xuống, Xam đưa một tay vòng qua người giữ cô, còn tay kia thọc dưới áo dài sờ soạng, miệng cười dâm dật. Uyl túm vạt áo thêu, dã man giật mạnh từ dưới tốc lên, làm đứt thắt lưng và bật tung cúc áo. Tay và cổ áo còn vướng lại.

— *Exactly like football*[3] — hắn cười và kêu ré lên một cách ngu xuẩn, hắn lột chiếc áo dài như lột da cá bơn, rồi lăn ra sàn nhà.

Im lặng. Ba tên đàn ông thèm thuồng ngó nhìn con mồi run rẩy và trần truồng như một chiến lợi phẩm vừa chiếm được. Chiếc nịt vú tuột lủng lẳng, một bên

1. Lại đây, chúng mày, con bé sẵn sàng rồi. (Tiếng Anh.)
2. Bè bạn của anh. (Tiếng Anh.)
3. Hệt như đá bóng vậy. (Tiếng Anh.)

dải đeo bị giật đứt. Một chiếc giày đen của mẹ văng vào gầm giường. Mặt đầm nước mắt, cô đứng co rúm người sau đôi tay bắt chéo.

— *Lovely*[1]. — Aldô nói, giọng khàn khàn và đưa bàn tay to xù lông lá nhẹ nhàng kéo mảnh nịt vú tuột khỏi cánh tay bầm tím để khỏi vướng mắt. — *Lovely*! — Gã cởi thắt lưng quân. — *There*[2] — gã chỉ chiếc bàn bảo Xam.

Gã hiếp cô giữa đống bài và mẩu thuốc hút dở, cô nằm, gã đứng và khi do phản xạ, cô giãy giụa, lão đau và cố tìm cách cắn, gã khoái trí kêu lên:

— *Yes, come on, girl, come on*[3]!

Cứ mỗi lần cô mở miệng, Uyl lại dốc *uyixki* vào. Chốc chốc hắn bứt một món tóc để xem nó bốc cháy.

Chúng thay phiên nhau làm nhục cô, tranh nhau cái đặc quyền được xé nát trinh tiết của cô. Aldô hành hạ cô gái, giật mớ tóc vàng như giật bờm con ngựa cái bất kham. Gã toát mồ hôi. Mình gã bóng nhẫy mang cả một rừng lông, chiếc thập tự bằng vàng đung đưa như quả lắc đồng hồ giữa những núm vú đen và những giọt mồ hôi lớn nhỏ xuống người cô bé đã ngất xỉu.

Xam hành lạc bằng mắt. Lúc đầu, ngay khi hai tên kia vừa bỏ đi uống rượu và thở xả hơi, y liền hăm hở thế chân. Rồi sau, quá bị kích thích, y đành bấm bụng thèm muốn những đợt tấn công tàn phá của tên Chilê, gã vẫn đứng, gã đùa nghịch nhấc chiếc bàn trên đó cô bé bị gã đóng đinh và gã cứ bê bàn như vậy đi quanh buồng...

---

1. Một cô gái đẹp. (Tiếng Anh.)
2. Chỗ kia (Tiếng Anh.).
3. Đúng đấy, cứ như vậy, cô em, cứ đi (Tiếng Anh).

— *Sleep, my baby,* — Aldô nói để kết thúc, — *we are tired*[1] — và ôm ngang lưng Nicôl, gã từ xa lăng cô lên giường. Rồi gã nhặt những lá bài vương vãi và, dù sao cũng hơi chệnh choạng, gã đến bàn ngồi, mặc lại quần.

Uyl ngồi bệt trong một góc giữa đống chai đồ ngổn ngang. Hắn sắp thiếp đi thì một tiếng gà gáy xé rách đêm tối.

— Con gà trống cứt đái này, — hắn đập trán nói và trằn như nhộng hắn rời lán.

Một phút sau, hắn xách vào một con gà, cánh bị túm chặt, con vật đạp chân giận dữ và tuy bị vặn cổ, vẫn ằng ặc cất tiếng gáy.

— *No*[2], — Aldô nói khi Uyl định đặt con vật đứng trên người Nicôl đang nằm đờ ngang giường. Uyl quay lại, lạnh lùng bóp cổ con vật, nhìn chiếc lưỡi hãy run rẩy và cặp mắt mờ đục dưới chiếc mào rủ xuống, chờ cho đến khi một dòng máu ứa đầy chiếc mỏ ngoạc mở. Rồi hắn xách chảo quay ra ngoài phòng, lần này, hắn đem trứng về. Hắn giơ một quả, dùng mấy ngón tay bóp vỡ giữa hai đầu vú Nicôl, rồi đem tráng, Aldô và hắn lặng lặng chia nhau ăn ngay trong chiếc chảo không cán. Tên Chilê dùng ngón tay vét mỡ liếm.

Sáng ra, mọi sự hung bạo đã biến mất; chỉ còn lại một giấc ngủ lơ mơ như giấc ngủ nhân tạo gắn ba gã đàn ông với nạn nhân của chúng. Biển đã lặng. Người ta nghe nổi lên tiếng lạo xạo của kim kèn hát cọ trên đĩa đã quay hết bài. Một mùi tiệc tùng đọng lại làm hôi hám bầu không khí. Vào lúc lãng quên cuốn đi xa trong thăm thẳm thời gian, mỗi tên cảm

---

1. Ngủ đi, bé, bọn anh mệt rồi. (Tiếng Anh)
2. Đừng. (Tiếng Anh)

thấy như sống lại cái thuở u ơ vũ trụ có trước sự ra đời, trí nhớ, cuồng điên: Aldô ngủ gục trên bàn, một tay buông thõng, Uyl lăn xỉu dưới đất cạnh Xam nằm co quắp.

Nicôl, một chân vẫn đi giày, miệng và mắt hé mở, nhìn đăm đăm như một người mù lên lớp tôn tráng kẽm gì lợp mái.

Buổi bình minh rợn lạnh bao quanh các bức tường khi Xam như phát cuồng, túm cổ một chai rượu *xcôt*, đập chiếc bóng đèn đang thắp sáng. Một tiếng nổ gọn kèm theo chớp lửa ngoằn ngoèo xuống tận sàn nhà.

— *It is not possible*, — Xam đưa hai tay ôm mặt khóc thút thít — *No no*[1], — và cuống cuồng vớ quần áo vứt lung tung mặc vào người. Ra đến ngoài, y còn nhắc lại: — *No, no, not possible, no.*

Uyl dùng kèn *acmônica* nhại lại điệu rên la của Xam.

Xam quay trở lại đem theo một bình nước ngọt, một chiếc khăn tắm, một *termôt* cà phê và rụt rè lau rửa cho cô bé, cô kéo chiếc khăn che người. Cô đón tách cà phê, định uống nhưng liền ộc theo từng cơn nôn khan không mửa tháo ra được. Xam tìm quần áo của Nicôl, túi xách, chiếc giày bị văng đi, chiếc quần lót, giúp cô bé náu mình trong chiếc áo dài vạt bị xé toạc: chiếc áo chẳng còn lấy một cúc gài, và y đành phải buộc túm lại.

— Anh đưa em về, *come on*[2]...

Mắt khiếp hãi, Nicôl khóc không ra nước mắt, và môi mấp máy không thốt được lên lời. Chân run run,

1. Không thể như thế được... Không, không. (Tiếng Anh).
2. Đi. (Tiếng Anh).

cô tựa người vào Xam lúc này đã tỉnh rượu; y vòng tay ôm cô vẻ gìn giữ như một tín đồ thánh giáo chay tịnh. Hai người sắp ra khỏi phòng thì phía sau có tiếng càu nhàu:

— *She is mine*[1], — Uyl cúi đầu lầm bầm.

Hắn nhặt xác con gà trống quất vào mặt Xam và dùng đầu gối thúc vào bụng dưới y, rồi hắn tiến về phía Nicol, thô bạo ép chặt cô vào tường. Cặp mắt xanh vằn bùn.

— *Money*, — hắn cầm chiếc túi xách và ấp úng — *money for you my little slut*[2]!

Từ trong túi xách rơi ra một tấm ảnh chụp Nicôl mặc áo tắm có đề tặng: «*Tặng Uyl trọn đời*».

Nicôl đi bộ trở về dưới làn mưa phùn câm lặng. Cô không gặp một ai ở chỗ rào chắn và chân bước như cái máy băng qua các đụn cát mù sương. Không xa lắm, chỉ mấy bước chạy. Một đoạn đường cát, một đoạn đường lớn là tới. Một lọn tóc ướt rũ xuống mũi. Cô run lập cập, chảy máu khi bước, nhưng không thấy đau. Rõ ràng là đôi giày đen không vừa chân. Về tới nhà chị Nanet, cô thấy thèm một giấc ngủ và một chiếc bánh sừng bò thật nóng. Cô đi qua khu vườn con im ả, vòng ra sau nhà lấy khóa giấu trong cũi chó, mở cửa ra và tụt giày mò mẫm bước về phòng mình. Căn buồng chìm trong ánh sáng ngày mờ đục. Cô đặt túi xách tay lên chăn nhồi lông căng phồng trên chiếc giường lớn, rồi như cái máy đưa

1. Con bé của tao. (Tiếng Anh).
2. Tiền... tiền cho em, cô bé gái của anh! (Tiếng Anh).

mắt nhìn quanh. Cô thấy mình trong chiếc gương tủ đứng, bàn chân đỏ máu, áo dài rách tả tơi, đầu tóc như bị gió thổi tung, miệng sưng vêu, mắt hãi hùng, và trí nhớ ùa tới từng đợt, từng đợt. Cô lùi lại chạy trốn, lảo đảo chạy ra phía cầu thang, ngã lăn trên bậc, rồi tay nắm lấy thành cầu thang, lắc lấy lắc để, miệng gào lên: "Nanet, Nanet, Nanet, Nanet, Nanet...»

II

Ludôvic là một chú bé chân tay dài ngoẵng, mặt hốc hác. Chú có đôi vai xuôi, tay nổi bắp, tóc màu hạt dẻ nhạt mà do sợ chấy, bà Blăngsa đã cắt theo hình bát úp. Mắt chú màu xanh, to quá khổ. Chú có cái nhìn nhớn nhác, sợ hãi, như một con vật bị cưỡng thúc.

Bảy năm sống bên bờ biển, chú chẳng hề được thấy biển. Chú nghe rõ tiếng biển. Chiếc cửa sổ con trên tầng áp mái thông ra sân, chỗ lò nướng bánh mì, xa hơn nữa, trông ra rặng thông buồn tẻ bị sương mù ban mai che phủ. Lúc gầm thét, lúc rì rầm, tiếng động cứ nối tiếp nhau hết ngày lại đêm, khi trời xấu, biển gào ầm ĩ đến mức át cả tiếng ngáy của ông chủ cửa hàng bánh mì. Chú bé rất muốn ra xem biển, nhưng cửa bị khóa.

Khi ông Blăngsa đi qua sân đưa những ổ bánh mì nóng hổi từ lò ra cửa hàng, mùi bánh nóng thoảng bay tới chỗ đứa bé. Dưới ô cửa sổ con, trên mặt đất và ngay trên đầu chú, sáng nào cũng phủ một lớp bụi trắng mịn mùi vị chú chưa từng biết đến.

Ở dưới nhà tiếng chuông reo lên không ngớt. Rồi tối đến, giữa hai đợt im lặng, vọng lên tiếng thìa lanh canh trong xúp và thường là tiếng phụ nữ kêu the thé và tiếng quát tháo giận dữ của ông chủ.

Mỗi ngày người ta mang thức ăn lên cho chú một lần vào quãng chiều. Cháo bột sắn, cháo cây cúc vú và cá đối mà ông Blăngsa câu được ngoài cảng, chỗ chân kè nơi các bà thường ra đổ rác. Không bao giờ chú được ăn bánh mì, dù là loại bánh ôi. Nicôl khước từ không cho chú bú sữa mình; ông chủ cửa hàng bánh mì không cho chú bánh.

Chú lần lượt tiếp xúc với bà Blăngsa, với con gái bà: một người có bộ tóc màu xám, một người có tóc màu bánh mì. Người ta không nói với chú, và chú cũng không nói gì. Nhưng những tiếng nói từ sàn nhà nổi lên, những từ dàn dà phác thành trí nhớ của chú, những dấu hiệu lộn xộn lóe lên trong đầu và cuối cùng chú cũng nhận được. Cánh cửa vừa đóng, Ludôvic nhảy bổ vào thức ăn, dùng tay bốc.

Ông Blăngsa không bao giờ ló mặt lên. Một buổi sáng, khi ra khỏi lò nướng bánh, cặp mắt ông và đôi mắt đứa nhỏ đang rình bánh nóng, giao nhau. Người đàn ông tức giận lắc đầu và nhổ nước bọt. Ngay tối hôm đó, dưới nhà nổ ra một trận ầm ĩ. Ông bố, bà mẹ chửi rủa con gái và cô con gái chửi rủa Chúa. Bỗng cửa bật mở, hai người đàn bà nổi tam bành ùa vào, người mẹ túm tóc con gái:

— Mày mặc cho nó cái này, con đĩ kia! Mày phải cho nó mặc thật lôi thôi vào, cái thằng Mẽo của mày ấy!...

— Không bao giờ! — Nicôl khóc nức nở. — cho nó chết quách đi!

Bà Blăngsa gầm lên, đẩy con gái ra ngoài và rồi bà tự tay thô bạo lột trần trường *Luđô*[1], khoác cho chú một chiếc váy có diềm bẩn thỉu và rách ngược rách xuôi lòng thòng xuống tận mắt cá chân.

Đứa bé quanh năm mặc kiểu con gái, — không kể chiếc quần đùi đàn ông bằng vải thô màu xanh bị rút lấy lại nịt chun — chân trần xỏ trong một đôi dép cao su không cài được.

Để rửa ráy, hàng ngày chú được sử dụng một bình nước, một chiếc bàn con, một chậu lật nghiêng được, song đã bị hỏng vì chú dùng mạnh tay quá. Trên vách

1. Tên gọi tắt của Luđôvic.

còn sót một mảu gương, cũng chỉ đủ soi một mảng mặt. Chú say đắm ngắm đôi mắt xanh trong gương. Cho đến ngày bà chủ bánh mì dùng que cời lò đập tan không còn một mảnh.

Chú la đái trong một chậu cát to, để phản đối, đôi lúc chú bậy ra bên ngoài. Bà Blăngsa mắng: «Đồ hủi!» rồi véo tai gí đầu chú xuống bắt liếm. Thủ phạm phải quỳ xuống xin lỗi.

Mùa đông, chú ngủ nơi đáy tủ, chui trong chiếc áo *capốt* lính, nằm thu lu dưới áo quân treo trên mắc. Cả tối, bóng chú lại hiện ra đi theo chú, chú bực lắm nhưng không tóm được. Vào những ngày đẹp trời, chú trải các bao bột mì ra sàn và ngồi trước ô cửa để ngỏ, chăm chú theo dõi tiếng biển, các mùi vị, và bóng tối, rồi lăn ra ngủ trên lớp vải bông nơi bàn để là quần áo, ngón giữa vô tình đặt nơi hậu môn. Chú không sợ bóng tối, nhưng chỉ cần một chút gì đó cũng đủ phá giấc ngủ của chú. Một dòng nước dãi nơi mép làm chú phát khóc. Chú bật lên những tiếng kêu thét khiếp sợ khi bàn tay vô tình đụng phải cánh tay mình và liền bị phạt một trận đòn nên thân lên đỉnh đầu. Những cơn đau dạ dày làm chú trằn trọc giữa những hoang tưởng quái đản. Khi ngủ chú nghiến răng to tới mức ông Blăngsa cứ ngỡ tường nhà bị mọt phá.

Ludôvic hình như không nói mà chỉ thì thầm, chú sợ nghe tiếng nói của mình. Nhưng ban đêm, tiếng nói của những người khác trỗi dậy trong đầu chú và các từ trút rào rào như mưa đá: *Pisi cho thằng bé học hành và tới trường... mới lại em không thè để nó chết gí ở tầng áp mái... nó trông không đến nỗi đần độn... mẹ em bảo tự nó ngã... em để chị đưa nó về nhà ít ngày... nó có tội tình gì đâu mà mẹ em ghét nó... vài ngày thôi mà... trông nó cũng dễ thương*

đây chứ... rồi em cũng sẽ quấn quít nó thôi...

Một đêm, chú leo tới dùng chân đạp phá cửa. Cả hai ông bà Blăngsa vất vả lắm mới chế ngự được đứa bé nổi loạn trong cơn nửa tỉnh nửa mê bất chấp làn roi quất trên người. Sáng hôm sau, chú bé mải mê theo dõi công việc sửa nhà mà ông Blăngsa lẳng lặng tiến hành không nói nửa lời.

Nanet, người chị họ, cố thuyết phục dì mình để lại được đứa Ludôvic về nhà nuôi. Chị sống trên mảnh đất nằm ngoài làng. Sử dụng quyền được thăm nom hàng ngày, chị đến chuyện trò với đứa bé, dạy nó nói, đếm trên ngón tay, lo lắng không biết mẹ Nicôl có hay mắng chửi nó không, nó có thích được rửa mặt không, con lợn bé bỏng của dì! Tùy lúc chị kể nó nghe truyện Chúa Hài đồng, truyện người Gôloa[1], truyện các vua nước Pháp, truyện bách nghệ, và đột nhiên hỏi xem nó có nhớ những giờ phút sung sướng ngày trước ở với bác không. Nhưng Ludôvic không hề răng đáp nửa lời.

Sau khi Nanet ra về, các ô tô nhỏ và những quà tặng khác đều bị bà chủ cửa hàng bánh mì tịch thu, viện cớ sợ chú có thể nuốt và bị tắc cổ.

Vào lúc ban ngày nhàn rỗi, đứa bé biến các đồ vật bị hư hỏng chung quanh thành một kho tàng thần diệu: chiếc ghế bành khập khiễng, những chiếc sọt thủng, chiếc máy khâu hoặc chiếc mặt nạ chống hơi độc mà chú hủy hoại thêm nữa với niềm hạnh phúc đầy dục cảm. Và khi chán, chú nhổ lông mày. Chú đã dùng vải

1. Tổ tiên người Pháp.

bao bì dựng lên dưới các rầm mái một cái hang ở ẩn. Thang lên là một sợi dây thừng. Chú nằm lì trên đó trọn vẹn nhiều buổi chiều, không biết thời gian trôi qua, trong hang tối om do đã che chắn quá kỹ ánh nắng mặt trời.

Bầu bạn của chú là mấy con nhện dăng tơ bẫy những con mồi biết bay mắc lưới vì sấp bóng. Chú thích chộp được lúc con mồi không nao núng ghì chặt lấy kẻ ăn thịt mình và chỉ qua đôi cánh run rẩy của con côn trùng mới nhận ra nó đang bị hành hình. Một buổi tối tháng tám, chú nghe có tiếng chân bước trong lò sưởi toang hoác, chú vô tâm thọc tay vào và bỗng kêu rống lên : một con diều mướp[1] bấu chặt mỏ và móng vào cổ tay chú, hoảng sợ trước những tiếng kêu của đứa bé, nó vụt bay đi giữa đám rui mè. Chú nhìn cánh tay trợt da theo hình ngôi sao. Một con vật màu đêm câm lặng một cách ma quái đậu trên đầu chú.

Cơn sốt quật ngã đứa bé một tuần liền và những cơn ác mộng kéo đến, chiếc áo lính càu nhàu bước ra khỏi tủ và dang rộng hai tay tiến về phía chú. Chú không buồn đụng tới những con cá đối, mới sáng sớm chú đã mệt nhoài do tập trung nhìn vào đôi mắt lim dim của con chim mồi như hóa đá dưới ánh sáng. Chim săn mồi ban đêm, sáng ra tha về những mảnh xác chuột ăn không hết. Lúc chim vắng mặt Ludôvic đến quan sát những hàm răng chuột như còn nhăn nhở cười. Sau một tháng hòa hợp câm lặng giữa con vật và đứa bé, chim diều mướp biệt dạng.

Ludô thuộc lòng đường chân trời, mái lò bánh mì, con đường chạy dọc cửa hàng bánh mì ra cánh đồng cây, tiếng chó sủa, màu sắc rặng thông thay đổi theo

---

1. Con chim săn mồi vào ban đêm, cánh và lông đuôi dài.

đông các tháng, bầu trời mây lang thang sực mùi nhựa hoặc mùi sừng thui. Vào những ngày đông, một dòng suối cắt ngang sân. Chú thường có cảm giác cửa sắp bật mở hoặc một ai đó đứng sau cửa rình dò qua khe gỗ, rồi chú quên đi.

Chú sống không có ánh điện, hoàn toàn nhờ ánh mặt trời tắt quá sớm vào mùa đông. Mùa hè, cái nóng từ mái nhà hắt xuống làm chú nhược người, nhưng đứa bé yêu trời xanh, đồng quê rộ hoa, sự thần diệu của những buổi chiều dài ngọt ngào, sóng đồ rì rào của cây nho dại bám trên các tường lò bánh mì và về đêm, yến tiệc khoáng vật các chùm sao.

Lúc năm tuổi chú đã bị bà Blăngsa bắt làm việc.

Mới sớm tinh mơ, bà đã sồng sộc vào với một chậu khoai lang hay đậu Hà Lan bắt chú gọt hay bóc vỏ. Ngày mưa, chú phải phơi một lô quần áo sũng nước trên sợi dây cắt đôi lãnh địa của chú. Tư lự chú lấy cặp cặp quần áo phơi và nhìn những chiếc *corxê* màu hồng tươi của kẻ hành hạ mình đang nhỏ nước xuống các tờ báo cũ. Thoạt nhìn, chú nhận ra ngay quần áo lót là của ai trong nhà, chú lấy mặc cải trang, cho vào miệng cắn nhấm như những đầu vú giả. Vào lúc đẹp trời, chú khoái chí phát hiện ra chúng dưới sân, phấp phới trước gió, như những bạn cũ từ xa vẫy gọi.

Một tối mùa đông, chú thấy một luồng sáng lờ mờ từ dưới sàn hắt lên. Chú lấy lược moi bụi ở các kẽ ván, ghé mắt nhìn và ngạc nhiên bắt gặp ở tầng dưới người thiếu phụ tóc vàng hoe, hai tay chắp lại ở đầu giường không có màn che. Chú chớp mắt nhận thấy người thiếu phụ không mang gì trên người, rồi lại rình mò tiếp. Từ đấy, ngày nào Lưdô cũng lén theo dõi mẹ, tức giận khi một góc chết che khuất mắt, bàng khuâng ngắm nhìn vẻ mịn màng của tấm thân trần.

Rõ ràng là Nicôl đã chẳng từ một điều gì để giết chết Ludôvic ngay từ trong trứng. Mọi bùa chú, mọi bí thuật của phù thủy đều được sử dụng: giấm ngâm cây tầm ma, vỏ hành tây, cuống củ cải đen cắt vào những đêm không trăng. Cô còn bị thương do muốn tự giải quyết lấy bằng một chiếc thìa múc canh. « Giơ tay lên nào, — bà mẹ bảo, — giơ tay lên để dây rốn thít chặt lấy cổ nó ». Mỗi ngày cô giơ tay trăm lần, giơ cao hết mực, đêm đêm cô bấu chặt tay vào thành đầu giường đến trăm lần để thúc cho dây rốn thít chặt. Nhiều chiếc giá treo cổ tý hon màu hồng diễu qua trong những cơn ác mộng.

— Mực còn giây ở ngón tay[1], — ông bố nhai đi nhai lại câu nói, — thế mà đã phềnh ruột ra với một thằng vô lại ở trong bụng. Ông xã trưởng và cả cái làng này sẽ kháo đủ mọi chuyện về nó. Rồi ít lâu nữa họ sẽ tha hồ nhòm ngó cái quả bóng phình phình giữa bụng kia! Mực còn giây ở ngón tay.

— Cái thai phải chết, — bà mẹ nổi cơn tam bành, — nó phải chết, Đức Chúa lòng lành không thể để yên như vậy được. Cứ để thiên hạ bôi gio trát trấu vào mặt tôi. Cứ để miếng bánh mì hàng ngày tôi vẫn làm dấu thánh trở thành miếng bánh ô uế vì tội lỗi, tội lỗi của con gái tôi. Một ngày nào đó hàng xóm láng giềng sẽ biết nó có chửa và người ta sẽ chỉ trỏ ngôi nhà này như nhà hủi.

Ngày tựu trường, Nicôl không tới ký túc xá nữa. « Bây giờ nó sẽ giúp tôi một tay bán hàng... ». Cô chưa giúp được đầy một tháng thì đã phải ở lì trong phòng vì khó sở trước con mắt của khách hàng đòm ngó cái khối tròn tai tiếng nổi rõ dưới chiếc áo *blu*. Một

1. Ý nói còn đi học, còn nhóc con.

mình giữa bốn bức tường, cô nên bằng bằng roi gân bò mà bà mẹ đã lấy tre đàng áp mái xuống để buộc cô thụ tội.

— Nào nói đi, đồ đĩ thõa! Nói với mẹ mày rằng mày là một con đĩ!

Thật chẳng khác gì vụ hiếp thứ hai bằng roi vọt mà cô đã phải chịu đựng kế tiếp vụ đầu. Cô có nhịn đói, thoạt đầu người gầy đi nên cô nghĩ đội ơn Chúa, cô đã được cứu thoát. Một hôm, cô nôn mửa. Đứa trẻ... Nó vẫn đó. Cô đã cố làm mình héo hon, đứa trẻ vẫn nảy nở. Cái thân hình ấy trong thân hình cô, hai trái tim cùng bị nhốt kín, trận quyết đấu mù lòa ở vùng tối tăm nhất của giọt máu. Cứ nghĩ tới, cô lại hốt hoảng. Cô nguyền rủa kẻ không mời mà đến, tự nguyền rủa, đánh vào làn da giãn căng, than khóc cho cặp vú đẹp bị biến thành đôi thùng sữa, và đêm đêm cô trằn trọc báng bổ, cầu xin và dùng những quả cân năm kilô đè trên bụng, hoặc lấy băng Vanpô thấm nước cuốn quanh người như một cái xác ướp và thít chặt đến hoa mắt.

Đứa trẻ ra đời cuối tháng ba, vào một tối chủ nhật, sau giờ cầu kinh chiều; mưa vừa tạnh. Bà chủ cửa hàng bánh mì vừa đỡ đẻ cho con gái, vừa nguyền rủa, bà dùng con dao cạo có cán cắt một nhát đứt nhau, rồi đi báo cho ông Blăngsa đang câu ngoài sông biết.

— Con trai, ông Rơnê ạ, ông phải đi làm khai sinh cho nó.

Ông chủ nhỏ toẹt xuống nước:

— Bà đi mà khai cho con gái bà!

— Chắc chắn là tôi không đi rồi. Toàn những người quen ngày nào tôi cũng gặp ở cửa hàng, ngay cả ông xã trưởng. Mới lại phải có một cái tên.

Ông chồng ngước mắt lên. Trước mắt ông, tàu xúc cát ở cảng cập bến xô sóng vỗ vào bờ và quay đuôi ghé vào kc. Đuôi tàu có một cái tên như một dòng tự bằng mật mã: LUDÔVIC BDX 4377. Chủ tàu đã kể ông nghe có một ông vua Đức hơi điên tên là Lutvic và nếu ông chẳng ưa gì bọn Đức, ông lại rất thích những người điên vì bản thân ông cũng hơi điên, Lutvic được đấy, nhưng Ludôvic ở ta nghe hợp hơn.

Do đó đứa con hoang được đặt tên là Ludôvic.

•

Tiếng chân bước và tiếng người nói từ xa dội lại. Đứa bé vểnh tai và để yên cái đầu cá mà chú đã dùng móng tay cái — móng duy nhất chưa bị gặm — cạo bóng nhẵn. Chú nghe ngóng. Từ căn lều « trên không », chú có thể theo dõi lối ra vào tầng áp mái qua lỗ cửa khoét nơi bao túi. Thìa khóa xoay trong ổ. Nicôl xuất hiện đầu tiên, đi trước Nanet còn loay hoay treo chiếc áo choàng đi mưa ướt lên móc áo.

— Nước xúp chứ không phải mưa nữa! ... Thế nào, thằng bé lại chui đâu mất rồi?

— Trên kia, như mọi khi ấy, — Nicôl thở dài, giọng chán chường.

— Đúng là một con khỉ, — Nanet khẽ nói, giọng thán phục. — Giống hệt thằng Briơx. Cứ như chơi trò ú tim ấy. Vào tuổi nó mà leo trèo thì vất vả quá. Phải nhanh nhẹn và khỏe cực kỳ.

Qua một kẽ hở, Ludô ném xuống chiếc đầu cá đối đã trốc tận xương. Trong chòi, chú có cả một tá những đầu cá như vậy, và thường nghịch cho những răng nhỏ tí nhọn hoắt cắn cắn các ngón tay mình.

— Ơ này! Một cái đầu cá, — Nanet nói khi nhặt chiếc đầu cá đối lên. — Bây giờ trời lại mưa ra cá đấy.

Nhưng tôi tới đây là cốt để gặp Ludô. Trừ phi một mụ phù thủy độc ác đã biến thằng bé Ludôvic của tôi thành cá đối. Biết đâu...

— ... Để làm gì, — Nicôl gay gắt cắt ngang. — Chị biết mười mươi là nó ở đó,

Cô cầm chiếc chổi dựa bên tủ, thúc vào lớp vải võng xuống để hằn rõ một thân hình đang ẩn nấp.

— Thôi đủ rồi đấy! Xuống chào bác Nanet đi.

— Kệ nó. Nếu nó muốn xuống tự nó khắc xuống.

Ludô không đưa mắt nhìn mấy người đàn bà, với lấy đoạn thừng rồi tụt xuống.

— Bao giờ nó cũng ra vẻ quan trọng. Chải đầu, rửa tay rồi ra chào bác đi, Ludô!

— Gượm nào, — Nanét gọi và âu yếm hôn chú, — đồ bác làm cho, lúc nào cũng ăn mặc lôi thôi lếch thếch!... Dù sao em nên cho cháu mặc quần đùi.

Nicôl nhắm mắt lại.

— Mẹ em không cho. Bà cụ bảo nó phá lắm.

— Nhưng chị đã nhắc đi nhắc lại cả trăm lần với mẹ em và em là mất bao nhiêu chị sẽ trả cơ mà!

Ludô áp mặt vào người Nanet tò mò nhìn sợi dây chuyền vàng của chị, Nanet vừa vuốt ve khuôn mặt đứa bé, vừa bực mình bảo:

— Em có thấy tóc nó bù xù không? Chẳng khác nào gọt bằng dao nhíp. Còn giày nữa. Đang giữa mùa đông thế này mà nó phải đi chân đất, cứ như một đứa con bị rơi bị quăng ngoài bờ bụi. Hơn nữa ở đây không được sưởi ấm.

— Về chuyện, nó không phải là một đứa yếu chịu rét.

— Cô thì cần quái gì! Nhưng dù sao cô cũng là... Chứ sao! Thằng bé phải được tới trường, được học giáo lý. Không thì để nó chết mốc ở cái tầng áp mái. Chị tới đây mỗi tuần một lần hơi ít quá đấy!

— Mẹ em bảo nó hơi điên. Khi thấy có người đi dưới sân nó lấy cá ném theo. Nó khuân ghế bành kê sát cửa và chèn không cho ai vào. Nhiều lần nó bậy ngay ra sàn nhà.

— Thì sao, nó khổ sở quá đấy thôi!... Nhưng nó có điên khối ra đấy. Cô cứ nom cặp mắt sống động của nó đủ rõ. Chị rất muốn lại được đón nó về nhà.

— Mẹ em bảo không nên, chị ạ. Nếu có gì rắc rối xảy ra, gia đình em phải chịu trách nhiệm. Như thế này cũng đã đủ phiền quá đi rồi.

Nanet buông Ludô ra, chú lảng về cuối căn phòng, đứng quay mặt vào tường lấy chiếc đinh cũ vạch lên tường.

— Phải, thằng bé thế này là mẹ cô vừa lòng lắm. Và nếu tôi ở nhà không đến thăm nó bà cụ còn vừa lòng hơn. Mỗi lần tôi sang đây, hình như tình cờ bà cụ đều lảnh mặt. Tôi rất muốn nói thẳng với bà ấy điều tôi nghĩ.

Nicôl có cái vẻ khó xử của người để một kẻ thứ ba công kích người thân của mình mà không phản ứng lại.

— Thôi nhé,— cô đung đưa người tại chỗ,— em phải xuống đây, bố em đang đợi để cho bánh vào lò. Khi nào về, chị nhớ ghé qua chỗ em, và đừng quên khóa cửa đấy.

— Tất nhiên là tôi không quên rồi. Thế cô không từ biệt con à?

— À có chứ! ... Chị nói phải đấy... — Nicôl cười vẻ đăn đắn.— Nhưng với nó thì từ Liệt hay không cũng vậy thôi.— Nói xong Nicôl quay ngoắt bỏ đi, không nói thêm một lời.

Cô em họ vừa đi khỏi, Nanet mở cửa tủ ra và phải bịt mũi lại.

— Bác đã dặn cháu ban ngày phải mở cửa cho thông gió.

Tiếng dinh vạch trên tường nghe càng dữ hơn.

— Cháu không nên lưu lại các đầu cá này, nặng mùi lắm. Bác đem *sôcôla* lại cho cháu đây, cháu thích *sôcôla* mà. Nhưng cháu không nên ăn liền một lúc cả phong như lần trước nhé.

Nanet mở rộng cả ô cửa nhỏ trên mái ra. Gió đem theo mưa quất vào không khí bị tù hãm trong căn tầng áp mái.

— Cháu này, cháu lấy dinh vạch lên tường thế kia bác nghe nhức đầu lắm và nhìn kìa, bụi quá chừng.

Căn buồng không có ghế, Nanet đành ngồi lên một khúc gỗ lớn màu xám dùng để bổ củi.

— Té ra bác đến lại đúng vào cái ngày cháu không thích trò chuyện, Cháu có nhớ lần trước bác đã bảo gì cháu không? Bác đã hứa là nếu cháu trò chuyện tốt, hai bác cháu sẽ đến thăm vườn thú. Cháu sẽ được thấy nào là voi này, nào là hươu cao cổ này, nào là đà điểu này, và nếu cháu ngoan, bác sẽ mua cho cháu một que kem *sôcôla*.

Nanet là một người bé nhỏ, xanh xao, tuổi chừng ba mươi, nét mặt hằn sâu một nỗi đau càng tăng với thời gian. Briơx, con trai chị, đã qua đời lúc lên ba do *virut* chị bị nhiễm lúc có mang ở thuộc địa. Từ đó người ta đã phải chuyền máu cho chị hai lần.

— Thôi được, nếu cháu không thích nói chuyện, bác đọc truyện cháu nghe vậy. Nhưng cháu phải ngoan và đừng lấy dinh vạch lên tường nữa.

Tiếng dinh vạch lên tường ngừng bặt. Ludô mặt quay vào tường, phô chiếc gáy cạo nhẵn thín và đứng im như bị phạt.

— Ludô, cháu có thè quay nhìn về phía bác, như vậy thân mật hơn. Mới lại cháu mim cười xem nào, cũng chẳng thấy bao giờ cháu cười với bác Nanet cả. Có khi cháu quên mất hai với hai là mấy rồi.

— Là bốn,— một giọng ngập ngừng thốt lên.

— Hay quá! Cháu thấy đấy, cháu đâu có đần! Thế cháu mấy tuổi rồi nhỉ? Cháu quên rồi à? Tuổi bắt đầu có trí khôn...

— Bảy,— đứa trẻ ấp úng.

Bảy gì? Bảy tuổi chứ! Cháu sinh được bảy năm. Một năm là ba trăm sáu mươi nhăm ngày... Cháu có thích nghe tiếp câu chuyện bữa trước không?... Cháu còn nhớ đấy chứ? Cháu nói cho bác Nanet xem cháu còn nhớ hay không nào?

Ludô lại lấy dinh bắt đầu vạch nhè nhẹ lên tường.

Mẹ em bảo tự nó ngã và giờ nó hơi đỏ người... việc đó thì có ảnh hưởng gì đến mẹ cô... lúc đó nó còn bé, và lại cũng chẳng phải lỗi tại nó.

— Nếu cháu không nhớ cũng chẳng sao. Cháu đừng thọc ngón tay vào mũi nữa, kẻo sau này nó to như một củ khoai lang ấy.

Nanet lấy cuốn *Cậu hoàng tử*[1] đã ngả màu vàng từ trong túi xách tay ra; có một con bài K rô cài đánh dấu trang. Nanet dùng một ngón tay giữ trang

---

1. Một tác phẩm nổi tiếng của nhà văn lớn người Pháp X. Ếcdupêri.

sách và bắt đầu đọc, giọng cố nhấn mạnh từng dấu chấm, dấu phẩy hệt như một thầy giáo trường làng thưởng thức thi vị của đoạn văn chọn lọc.

" — Thế là cả ông, ông cũng từ trên trời xuống ? Ông ở hành tinh nào ?

Trước sự có mặt bí ẩn của em, tôi liền thấy lóe lên một tia sáng và đột nhiên tôi hỏi :

— Thế ra em ở một hành tinh khác tới ?

Nhưng em không trả lời. Em vừa đưa mắt nhìn chiếc máy bay của tôi vừa nhè nhẹ lắc đầu.

— Nhưng mà, ngồi trên cái đó thì ông cũng chẳng thể tới đây, nếu ông ở quá xa...,

Rồi em đắm mình mơ màng rất lâu. Sau đó, móc túi lấy con cừu tôi vừa vẽ, em lại mê mệt ngắm báu vật của mình.

Các bạn cứ tưởng tượng tôi bị kích động thế nào trước những lời tâm sự nửa vời về « các hành tinh khác » ấy. Vì vậy, tôi cố tìm hiểu rõ hơn :

— Cậu em, em từ đâu đến ? « Quê em » ở đâu ? Em muốn đưa chú cừu của ta về đâu ? »

— Cháu còn nhớ những chú cừu không ? Ở ngoài đồng ấy. Buổi chiều, cháu thấy chúng đi ngược lên con đường có chó sủa lùa đi.

Nenet đọc tiếp :

« Sau một lúc im lặng trầm ngâm, em trả lời tôi :

— Cái thùng ông đã cho tôi kê ra cũng rất thuận tiện, vì ban đêm chú cừu có thể dùng nó làm nhà ».

— Thùng là gì ? — Ludô hỏi.

Làm ra vẻ như không có chuyện gì, chú tiến lại gần Nanet và vươn cổ liếc nhìn trộm những tranh minh họa trong sách.

— Thùng là một cái hộp ấy mà. Nó na na một chiếc tủ, có điều hơi bé hơn.

Ludô đưa mắt nhìn kỹ chiếc tủ treo quần áo. Chú đã tìm thấy trong các túi quần áo treo ở đó những chiếc khăn tay, mấy cái kẹp tóc, và đem cất giấu tất cả trong hốc dưới mái nhà. Sau đó, chú nhìn khe cửa mở hé phía bên phải căn buồng áp mái và lòng cầu thang tối om om.

— Cừu là gì?

— Thì bác vừa nói với cháu rồi! Ở ngoài đồng ấy mà. Đó là những cọn vật chiều chiều đi ngược con đường qua cửa hàng bánh mì.

Ludô rón rén tiến lại gần tủ và giơ tay thận trọng sờ.

— Đúng rồi, — Nanet nói, vẻ mủi lòng, — đấy là một loại thùng, đúng như vậy đấy.

— Em mà ngoan, ta còn cho em một sợi dây để buộc cừu ban ngày. Và một cái cọc nữa.»

Nanet không thấy Ludô như một con mèo vòng qua cửa trở lại phía mình. Chú cau mày, đứng tựa lưng vào vách, giữa bàn con và chiếc máy khâu, nắm tay giấu dưới vạt váy, và hình như đang dỏng tai lắng nghe.

— Cọc là gì?

— Cọc dùng để buộc cừu. Đấy là một khúc gỗ người ta cắm xuống đất. Ngoài ra, còn có một sợi dây thừng nữa. Hỏi vậy tốt đấy. Rồi cháu coi, cháu sẽ trở nên thông minh mà, tội nghiệp thằng bé đáng yêu.

Ludô bóp bóp trong lòng bàn tay trái ướt đẫm mồ hôi chiếc chìa khóa cửa căn buồng áp mái vừa xoáy được.

« – Nhưng nếu em không buộc, nó sẽ đi lung tung và sẽ bị lạc...

Rồi người bạn mới của tôi lại bật cười :

– Nhưng nó đi đằng nào được ?

– Bất cứ đâu. Cứ thẳng phía trước mà đi...

Cậu hoàng tử liền nghiêm trang nhận xét :

– Không sao. Quê tôi bé lắm mà !

Rồi em nói thêm, có vẻ hơi bâng khuâng ;

– Nếu cứ đi thẳng phía trước thì chẳng đi xa được...»

– Cuốn sách này rất hay, Ludô nhỉ ! Cháu biết không, bác đã đọc nó phải tới trăm lần, đúng đấy ! Bác đã đọc nó trăm lần. Mỗi khi đọc, bác lại nhớ tới Briơx. Bác đã kể cháu nghe về Briơx rồi đấy. Bác đã đưa ảnh Briơx cháu coi. Anh ấy là con trai nhỏ của bác. Anh ấy cũng bỏ đi đến một hành tinh khác. Mỗi khi đọc cuốn sách này, bác lại nhớ tới Briơx.

– Tại sao anh ấy lại bỏ đi ?

– Anh ấy là một cậu hoàng tử, như cháu ấy mà. Nhưng một ngày nào đấy chúng ta sẽ lên trên đó thăm anh ấy. Có điều anh ấy không ném cá qua cửa sổ, không gây khó đau cho một ai, anh ấy đi ị và đi tè sạch sẽ.

Ludô cau mày. Chú hờn dỗi đập khẽ đầu vào vách tường, trong khi đó Nanet gập cuốn sách lại, rũ chiếc áo choàng đi mưa hãy còn ẩm trước khi xỏ tay mặc.

– Thôi, bác về đây. Bác muốn ở lại với cháu thêm tí nữa, nhưng bà cháu không thích thế. Này ! Hôm nay cháu đưa tiễn bác ra tới cổng chứ ?

Nanet ôm chặt đứa bé, má áp má chị, hôn thật kêu vào chỗ má dưới tai và, để chú bớt xúc động, cứ nhắc

đi nhắc lại là chú đến là hôi, chú lợn con đáng yêu. Chị hứa lần sau sẽ mang nước tắm *ô đơ côlônhơ* cho chú.

Thấy Nanet sắp ra về, Ludô bối rối trước cặp mắt vàng rực đang chăm chăm nhìn mình, chú bỗng đỏ bừng mặt và chìa nắm tay ra, để rơi chiếc khóa đã xoáy được xuống chân.

***

Thỉnh thoảng Nicôl lén lút leo lên buồng áp mái thăm con trai. Hai mẹ con không nói với nhau một lời, cũng không hề để lộ một dấu hiệu yêu thương hay căm ghét nào. Cô lần tránh cặp mắt xanh và vụng trộm quan sát chú. Cô đứng nơi ngưỡng cửa, chỉ chực rời khỏi căn buồng. Ludô rũ người trước cái nhìn của cô, nhưng chốc chốc trâng trâng ngước mắt nhìn cô làm cô phải quay mặt đi.

Chiều hôm đó, trên mặt chú thấy xuất hiện những vết đỏ mà chú đã gãi lấy gãi để. Hình như chú bị ốm, chú thở ầm ĩ. Động lòng mấy phút rồi không kìm được, Nicôl xuống đánh thức mẹ đang ngủ trưa.

— Bác sĩ à ?... Rồi sao nữa !... Thế mày leo lên đây làm gì, hả ? Nó muốn bị mần thế nào kệ thây nó, chẳng vì vậy mà ta được hoàn lại đứa con gái trinh tiết mà ta đã cho đủ mọi thứ, hy sinh đủ mọi điều ! Để rồi được đền đáp gì nào ? Một thằng con hoang, đúng thế, và một nỗi nhục ! Xuống lò giúp bố mày đi thì tốt hơn.

Bà chủ cửa hàng bánh mì lại vùi đầu vào gối. Nicôl nghe tiếng mưa quất vào các ô cửa sổ. Trời mưa sòng rã ba ngày liền. Suốt ba ngày, ngôi nhà như

một miếng bọt biển và trái tim cứ toát ri những nỗi u buồn. Tâm thần lơ mơ, cô bước xuống tầng dưới nhà; đầu óc trống rỗng, cô lội bừa vào cả các vũng nước. Đến lò nướng bánh, cô liền quay ngoắt trở về nhà. Trạn treo dưới cầu thang. Cô thấy trong trạn có xúc xích, một quả táo, một quả cà chua nhồi nhân thịt, cô liền lấy tất rồi đưa lên tầng áp mái, mắt không hề nhìn Ludô. Chú cầm quả táo nhăn nheo và ngửi thấy một hương vị ngào ngạt nhôn nhốt như chú đã từng ngửi thấy phảng phất trong không khí vào những lúc trời nóng gắt. Chú không hề đụng đến cả xúc xích lẫn quả cà chua nhồi nhân thịt mà tối đến, bà Blăngsa suýt giẫm phải khi bước vào buồng. Bà liền đứng ở đầu cầu thang chu chéo: «Đồ ăn cắp! Đồ bỏ đi! Đồ rắn độc!», bà ngoa ngoắt bảo nhà bà không phải là chỗ vỗ béo bọn con hoang, còn nếu ai muốn làm thế thì cứ việc đi ăn mày, đi đánh dĩ, sẽ chẳng ai nói gì hết! Bà liền truất suất ăn tối của Ludô làm chú bụng không dạ trống đi ngủ. Chú áp quả táo vào mũi. Nửa đêm, ngủ chán, chú ngoạm quả táo về cực kỳ sung sướng và nhai ngấu nghiến.

Chú chẳng còn nhớ là thoạt đầu chú đã được ở tầng dưới. Chú chẳng tài nào nhớ cảnh mẹ và bà chú đã to tiếng về chuyện chú phải mút bình sữa quá nóng hay quá nguội, chú mà chết thì càng hay; chẳng còn nhớ chú đã bị đánh đập, quăng quật, nhét giẻ vào mồm lúc nằm trong nôi — «như thế này sẽ được yên». Chú không nghe thấy Nicôl ú ớ bị bóng đè khi nghĩ tới vụ hiếp, cô cứ muốn tống vào lửa cái vết thương này! Chú không nhớ đêm đó chú suýt bị quẳng vào lò, ông Blăngsa phải ôm ngang người cô con gái giữ lại, giằng lấy đứa bé, ngăn không cho cô mở nắp lò nướng bánh. Trước đây, khi biết cô có mang, tự tay ông đã thiêu ra tro chính trong cái lò này tất cả các

con *puppe* nhựa hoặc bằng sành của cô: «A. đồ dữ thõa! Bây giờ mày tha hồ mà chơi cái trò làm mẹ nhé!».

Sau đó Nanet đã đưa Ludô về nhà mình, lòng thầm hy vọng người ta sẽ để nó cho mình. «cô chú chẳng yêu sách đòi hỏi gì, — bà Blăngsa nói, — Có điều cháu đừng phô nó ra, đừng bao giờ dẫn nó tới đây...» Ludô được chuyển chỗ ở vào lúc đêm tối.

Đạo ấy chú là một đứa trẻ hay sợ hãi và gần như câm lặng, ai hỏi gì cũng chẳng đáp, nếu có gặng hỏi thì chú liền lẩn trốn; chú mới lên ba tuổi. Chú có thể ngồi lì một chỗ hết ngày nọ sang ngày kia, miệng há hốc, nhưng có những lúc chú tìm cách leo lên các giá hoặc bám leo lên các bức rèm. Nếu có ai lại gần, chú giơ cùi tay ra làm mộc chống đỡ những cặp mắt mà chú coi là những cú đòn. Nanet phải bỏ hàng tháng để văn minh hóa chú, để an ủi chú. Chị đặt Ludô ngủ vào giường của chú khi chú thấy sợ. Chú còn lôi từ dưới tầng hầm lên các đồ chơi của Briơx mà chị không nỡ mang đi cho. Cuối cùng, Ludô đã biết cách xử sự đúng đắn, mỉm cười và nói năng cởi mở hơn.

Một năm sau, lần đầu tiên kể từ ngày con trai ra đi, Nicôl bất ngờ tới ăn bữa tối nhà Nanet. «Bố em dẫn em đi. Bố em có việc phải tới các trại ấp». Mới đầu Ludô hờn dỗi, sau chú sán lại gần người khách xinh đẹp đã khinh khỉnh nhìn chú bằng cặp mắt lạ lẫn và suốt thời gian còn lại tối hôm đó, cô không hề đoái hoài tới Ludô. Chú cố làm đủ mọi điệu bộ, trong các bức tranh của chú, quay cho con cù kêu vo vo dưới chân cô, song Nicôl vẫn cứ làm ngơ coi như không có chú ở trong phòng.

Ngay trong đêm đó, cảnh sát nhặt được Ludô ở cách nhà Nanet một kilômet, đang run rẩy trong đôi giày *păngtup* và bộ quần áo ngủ. Mặc nhiên người

ta đưa chú về cửa hàng bánh mì, chỗ ở gốc của chú. Bà Blăngsa suýt nổi cơn tam bành trước mặt viên trung sĩ vui tính, bà điên tiết giận cô cháu cứ tưởng mình khôn ngoan hơn người và cái tên vô lại lúc này đã biến gia đình bà thành trò hề cho thiên hạ. «Cái thằng con hoang của nhà cô đây này, — bà đốp ngay vào mặt con gái khi thấy ôn ào đã chạy bổ xuống. — Cô lo mà xoay xỏa với nó!». Lúc đó là ba giờ sáng, Nicôl nhìn với đôi mắt trống rỗng. Cô bảo Ludô: «Đi», giọng gần như lãnh đạm. Chú theo mẹ lên gác. Nhưng mới leo được ba bậc cầu thang. Nicôl quay ngoắt người lại, dùng tay xô mạnh chú ngã ngửa ra phía sau, đầu chú đập xuống sàn lát gạch đá hoa, chú ngất xỉu.

Từ đó chú bị giam ở tầng áp mái, để ngoài vụ hiếp ra không xảy ra một vụ án mạng nữa.

•

Một hôm, vào buổi trưa, Ludô không tin vào mắt mình. Người có mái tóc vàng hoe mỉm cười với chú, thật chẳng khác nào làn ánh nắng chan hòa mơn man da thịt. Chú lóa mắt hơn là cảm động, chú không nhận ra mẹ trong bộ áo quần màu xanh da trời, tóc trải bồng và buông xõa, mắt điểm ánh vàng, đi giày cao gót nên trông cao vòng hẳn lên.

— Chào Ludôvic... Chào lại đi nào!

Chú không đáp, chú nhấp nháp cái ảo ảnh ngát thơm này như một quả ngọt.

— Thế nào, không chịu chào à?

— Chào, — chú lầm bầm.

— Mày không thích trò chuyện. Đêm qua mày đã hò hét.

Nicôl lại mỉm cười. Khuôn mặt cô rạng rỡ, trông thật dịu dàng, nhưng cặp mắt lóng lánh như hai viên kẹo lạnh lùng và giọng nói cứng nhắc tương phản hẳn với dáng vẻ của cô.

— Hôm nay, mày xuống ăn ở dưới nhà. Nhà có khách lại chơi. Mày chào hỏi thật lễ phép và nhớ ngồi im tại chỗ. Sáng nay đã rửa ráy chưa đấy ?

Nicôl quay mũi về phía Ludô đánh hơi rồi cau mày.

— Đi rửa ráy đi, rửa thật sạch sẽ vào đấy, không thì giờ hồn, sau đó mặc quần áo vào.

Trong khi chú tuân lệnh, Nicôl mắt nhìn nơi khác, tay dốc từ trong một chiếc túi xuống đất bộ quần áo con trai gồm một chiếc quần cộc màu xám, một chiếc áo sơ mi ca rô, đôi bít tất ngắn và đôi giày rẻ tiền.

— Mày làm ơn mau mau lên cho tao nhờ !

Ludô nhặt quần áo lên, đến đứng nấp sau chiếc ghế bành để tránh cặp mắt làm tim chú đập rộn rã. Chú cởi váy, mặc quần cộc và áo sơ mi cúc cài ra phía sau như chú vẫn thường mặc làm Nicôl nổi cáu : « Mày đúng là hơi bị điên rồi, mẹ tao nói có lý đấy, tất cả cái đồ này đều cài cúc ở đằng trước. Thôi lại đây... ». Giúp Ludô mặc quần áo, Nicôl cũng lúng túng chẳng kém gì chú, cô ngoảnh đầu đi chỗ khác để tránh mùi hôi của chú và tránh không muốn nhìn thấy chú. Cô cố ăn mặc đúng đắn cho con, tuy nhiên cô không dụng tay tới *phecmơtuya* cài quần, chú liền kéo mạnh khóa *phecmơtuya* và làm gãy ngay.

Ludô sợ chết khiếp cầu thang. Chú không dám xuống, đầu óc chú dội lên câu : *Mẹ em bảo nó hơi bị điên mẹ em bảo tự nó bị ngã...* Cuối cùng, chú xuống thụt lùi, mặt ngoảnh lên đầu cầu thang trông cứ như đang leo lên thang.

Tại phòng ăn nằm ngay sau cửa hiệu, lần đầu tiên chú được thấy ông Blăngsa ở gần. Ông rất chải chuốt, tóc chải *gom* ốp sát hai bên mái đầu. Chiếc mũ *béret* đã để lại một đường hằn màu hồng trên trán ông. Ludô thấy ông có dáng điệu kiêu hãnh trong bộ *complê* đen với áo vét may ba cúc. Bà Blăngsa rất vui, tóc vấn trải theo kiểu muôn thuở, bà mặc váy hoa, sắp xếp ghế quanh bàn và lên tiếng tự hỏi, không biết đồ bày bàn còn thiếu gì không. Hai người lạ mặt đứng lặng lẽ dựa tường. Người đàn ông tròn bốn chục tuổi mặc bộ đồ xám có sọc trắng, tóc đã ngả màu tro, đứng nắn nắn chiếc mũ ở trước bụng. Bàn tay trái ông ta thiếu mất hai ngón. Một thằng bé béo ú đứng sát bên ông ta, chân choãi theo hình quạt, nó khoảng trên chục tuổi, mồm tóp tép nhai kẹo cao su và đưa mắt nhìn Ludô vẻ không thiện chí. Nó đeo một cái cung, thắt chiếc thắt lưng có khóa hình sọ người và mặc áo chẽn gấu để sổ theo kiểu Buyphalô Bil.

— Đây là Ludôvic, — Nicôl nói, giọng lúng túng. — Đây là ông Misô, ông ấy đồng ý chịu nhận đại loại làm bố con.

— Không phải đâu, — thằng bé béo ú cất lời, — ông ấy không phải là bố nó, ông ấy là bố tôi.

— Im nào, Tatav, hay con ra ngoài sân chơi đi, — người cụt ngón tay nói, giọng không hề cáu cẳn.

Nicôl lấy lại bình tĩnh.

— Còn đây là Guyxtavơ. Anh ấy sẽ đại loại là anh con, con phải đối xử rất tử tế với anh ấy.

Mệnh lệnh này không liên quan gì tới Guyxtavơ, nó thè cái lưỡi tướng nhuộm hồng vì kẹo cao su để trêu Ludô.

— Tôi không muốn có em, mới lại đây có phải là bố nó đâu và tại sao tên nó lại giống như tên cái tàu

xúc cát ấy. Ở trường người ta bảo đấy là tên một tên Đức, nó có ch...

— Ta uống khai vị đi, — ông Blăngsa làu bàu. — Mẹ nó rót rượu ra chứ! — Rồi ông dịu giọng nói. — Anh Misô này, anh nói bây giờ hay để uống cái đã?

Bà Blăngsa bỗng thốt kêu:

— Chiếc áo dài của tôi!... Nó dầy những vết mực.

— Lại một cái trò đùa tếu của Tatav, — Misô tuyên bố. — Không sao đâu, nó bay hết ngay ấy mà. Cháu nó hay đùa tếu. Có đúng không nào, Tatav?

Anh ta khạc đờm và thở dài, mắt nhìn ngượng nghịu:

— Ờ, ờ... Phải nhảy xuống nước, thế là tôi liền nhảy ngay, kệ, nếu tôi phải uống nước. — Anh ta lôi một đôi găng tay trắng từ trong túi ra xỏ vào... — Chẳng là để che mấy ngón tay thiếu hụt ạ. Mới lại tiếp xúc với máy móc, tay lúc nào cũng dính dầu mỡ, rửa không sạch hết được. Ờ, ờ... Tôi không còn trẻ trung, nhưng như mọi người bảo, tội có miếng ăn miếng để. Vả lại, đối với cái chú Ludôvic này... đúng đấy, tên nghe cứ như tên cái tàu xúc cát ấy, đến là buồn cười! Thôi được, tôi đồng ý.

Bà chủ cửa hàng bánh mì sững sờ khi thấy Misô đặt bàn tay đeo găng lên vai Ludô.

— Có vậy thôi... Tôi cũng rất hài lòng được kết hôn cùng cô Nicôl.

Giọng Misô như bị tắc nghẹn, nhưng đều đều hệt một động cơ được bôi dầu mỡ kỹ.

— Xin lỗi anh Misô nhé! — Ông Blăngsa kêu lên. — Anh trò chuyện nghe hay hơn cả ông phụ tá một vị linh mục. Ồ! Tôi thầm nghĩ là anh và cô con gái tôi có thể ăn ở với nhau mà chẳng cần cưới xin gì hết.

Họ uống hết chỗ rượu nho có nhiều bọt, tất cả là hai chai mà Misô đã đem tới. Nicôl chạm cốc nhưng cô chỉ làm ra vẻ uống thế thôi. Đây là loại rượu *vinoray* của Pháp, một thứ đồ uống tai họa mà chỉ cần nhìn thấy thôi, dù tám năm đã trôi qua, cả tình cảm lẫn tâm hồn cô đều cảm thấy bị giày vò.

Ngồi giữa Tatav và Misô bên bàn ăn, Ludô sung sướng nhận ra hương vị bánh mì mà trước đây chú đã phát hiện tại nhà bác Nanet. Chú còn nhớ cách sử dụng dao nữa, nhưng chú suýt bị sặc khi cảm thấy cái vị tê tê của nước *limonat* ở trong miệng. Tatav tuôn ra không thành tiếng một luồng hơi thối, rồi nhìn Ludô nói: «Không phải tao đánh rắm đâu nhé!». Do phải ăn những thứ có vỏ cứng, bữa ăn trưa kéo dài suốt năm giờ đồng hồ liền. Ludô không ăn gì cả, chú chỉ mút lông tơ những cây tảo nằm đầy trong các vỏ cứng. Rượu *piket*[1] càng được rót ra, ông Biăngsa càng hết lời tán tụng cua rất tươi, do đó rất chắc, còn Misô cứ khăng khăng cua chắc chưa hẳn đã là cua tươi.

— Con không thích cái món này,—Tatav cằn nhằn.— Con thích ăn đồi nhỏ và trứng rán cuốn. Mới lại con nhà ông hàng bán cát hôi ơi là hôi.

— Tatav, chóng ngoan nào.

Bà Biăngsa đưa mắt liếc trộm tay áo mình và rụng rời cả tay chân. Hầu hết các vết bẩn đã bay cả nhưng vẫn để lại những vành ố. Đúng là cua chắc nịch. Nhưng phải thận trọng, ngay mùa cua đang độ tháng sáu, người ta cũng dễ bị cua giẹp làm hoa mắt. Tất nhiên, rượu *piket* lúc trời nóng không được ngon, ướp lạnh đỡ bốc hơn, đỡ bốc hơn, nhưng nó vẫn bốc. Bà vẫn

1. Nho ủ với nước, không cho đường

chưa tới chỗ những người da đen, ở Paylăc. Nhân tiện nhắc tới người da đen, ở khách sạn ngoài bãi biển cũng có hai người, không phải là những đầu bếp mà là khách hẳn hoi. Một cặp, cứ cho là có cưới xin, đã từ đằng ấy đến mãi tận đây nghỉ ngơi.

• Nicôl không hề hé răng nói một lời nào. Cô lấy một người đã đứng tuổi, nhưng giàu có nhất vùng. Hơn nữa anh ta yêu cô, chết mê chết mệt. Anh ta sẽ để cô được yên thân. Cô sẽ được tự do, cuối cùng được tự do, cô chuyển sang ở làng khác, và lại có thể bước chân ra khỏi nhà, đi đây, đi đó, tám năm nay cô đã không dám ló mặt ra ngoài! « Con có biết Misô là ai không? », bố cô đã hỏi. Cô đáp là có biết. « Anh ta đồng ý lấy con. Nhận cả thằng bé nữa ». Misô tới nhà vào một buổi chiều tối, vẻ đầy tự hào và đầy ngượng ngùng, bố mẹ cô bỏ đi chỗ khác để hai người được tự do. « Với một thằng nhóc thế này kể cũng gay thật, phải lập gia đình thôi ». Cô đáp là anh nói đúng... « Sống một mình, đấy chẳng phải là cuộc sống. Ở đằng ấy, ở Lê Buyxonnê, sống với Tatav, thật chẳng khác nào hai tên ngốc nghếch. Nhà phải có đàn bà ». Cô đáp là anh nói đúng. « Thằng nhóc, bây giờ đã có anh, phải được học hành tử tế, phải thực sự là một thằng nhóc sống có cha có mẹ, phải lập gia đình thôi ».

Bữa ăn đính hôn và việc cầu hôn chính thức đã được ấn định vào chủ nhật tuần sau.

Tatav sốt ruột đợi món xa lát để tống những con giòi giả vào đấy. Sau đó, nó ngồi im cho tới khi ăn tráng miệng, Nó bỏ những cục đường tinh quái vào cà phê, đường tan hết để lộ ra những con nhện phát lân quang.

— Món đùi cừu ngon đấy, có điều thui hơi kỹ. Đùi cừu phải có màu hồng, tôi không bảo là tái đâu nhé, nó phải có màu hồng hồng. Dẫu sao món đậu lùn cũng

là hái ở ngoài vườn. Còn bánh mì, ở ở, là loại bánh của nhà.

Khi câu chuyện đã tàn, tiếng dĩa văn lách cách không hề giảm và chốc chốc, với vẻ mặt như thiên thần, Tatav mở chiếc hộp cười để trên đùi mình để nó phát ra một trận cười tinh quái điên cuồng, ầm ĩ dội xuống đầu mấy người đang ngồi ăn. Lúc ăn tráng miệng, không kìm được, Tatav giương cung bắn và mũi tên trúng ngay mắt Ludô, làm chảy cả máu, chú phải ra vòi nước rửa.

Ludô dò dẫm đi qua cửa hàng, giữa quầy và các giá rỗng không chỉ còn lại độc một chiếc bánh mì tròn quá lửa. Tới cửa, chú nhận ngay ra tiếng chuông quen thuộc, chú bước ra ngoài, lảo đảo vì bàng hoàng trong trạng thái mơ ngủ giữa một buổi chiều vắng vẳng những tiếng động nhè nhẹ. Lúc đó, chú thấy ngột ngạt thiếu không khí, không còn thấy đau nữa, chú ngây ngất chìa tay về phía cái thiện cảm nhận biết qua bản năng: biển dưới ánh mặt trời không bị một bóng cây che khuất, biển phình to và trơ trụi sau các mái nhà trong cảng, biển mênh mông và trải ra trước mặt chú xa tít tắp mãi tận chân trời, chói chang như nhìn vào mảnh gương vỡ khi nó lóe sáng.

III

MISEN BÔTXA vào đời với nghề thợ máy tập sự ở cảng Alăngông. Misen là thợ máy. Người ta gọi anh là Misô. Mùa đông, những người đi nghỉ hè trao thuyền của họ cho anh bảo quản. Những người đi biển không thực sự tin ở anh, nhưng họ rất yêu mến anh. Misô kiểm tra các dây neo tàu, tát nước các đáy thuyền, cạo gỉ và bảo quản các dụng cụ tàu biển. Dần dần, anh được công nhận là một người khéo tay và ống tiền của anh đầy ăm ắp, anh có một cuốn sổ tiết kiệm và một tài khoản lưu động.

Không ai biết rõ đích xác anh đã từ đâu tới đây.

Chẳng mấy chốc anh có một cửa hiệu ở mặt phố nằm tại cảng ngoài do mua lại của bên Sở đất, chỗ trú ẩn cũ các xuồng cứu đắm. Anh ở tạm bợ giữa đống đồ nghề, dùng bếp dầu nấu ăn. Ngoài việc chăm sóc các thuyền ra, anh còn sửa chữa những hỏng hóc vặt tại các nhà và mùa hè anh cho thuê xe đạp với giá cắt cổ. Ngay từ lễ phục sinh, người ta đã thấy một tấm vải trên in chữ IATU[1] phất phơ ngay trước cửa ra vào, bên dưới tấm vải ngổn ngang những thứ phục vụ cho kỳ nghỉ hè, từ đệm bằng hơi đến thịt bò muối, và dân làng không còn nghi ngờ gì nữa là anh chàng Misô râu không kịp cạo rồi ra sẽ giàu có.

Chủ nhật, anh đánh không lấy tiền đàn *acmônium* cho ba buổi lễ. Anh còn chơi đàn cho đám cưới và đám tang. Anh say mê các nghi lễ như sinh ra đã là một người giữ đồ thờ. Một hôm, do phải thay đàn *acmônium*, cha xứ nhượng lại cho anh chiếc đàn cũ.

---

1. Bán đủ mọi thứ.

Misô và lại bộ ống gió bị nhậy cắn, bôi dầu mỡ vào các núm kéo và tối đến, anh bắt đầu làm lễ cho riêng mình giữa đống lọng và cần câu.

Sau đó anh nhượng lại cái cửa hàng bán đủ mọi thứ ấy và cho xây cất Lê Buyxonnê ở ngoài làng. Đấy là một ngôi biệt thự bình dị nằm ngay bên đường, giữa các rặng thông, có các kho chứa máy móc nông nghiệp và đồ dùng gia đình gồm những đồ bảo dưỡng và mặt hàng mới để giới thiệu. Anh mắc bơm nước cho tư nhân, nhưng luôn luôn bị rò rỉ và anh đến dùng mát tít trám lại. Chữa như vậy bơm nước hết rò rỉ một thời gian, rồi Misô lại lấy mát tít bịt lại và do không hề phải dùng đến đinh ốc, khách hàng coi anh như một nhà ảo thuật.

Anh được Môrixet, cháu gái người đưa thư, trao nhẫn cho vào lúc anh ba chục tuổi. Và những miệng lưỡi độc ác tung tin xấu khi sáu tháng sau Tatav ra đời. Rồi anh gặp họa. Vào một buổi chiều, có gió lốc, sau khi cho thuyền dạo một vòng ngoài khơi, Môrixet định bước lên bờ trước nhưng do mất thăng bằng chị rơi xuống giữa thuyền và bến, Misô liền lao ngay xuống cứu vợ đúng lúc một trận gió thổi con thuyền đập vào bến. Môrixet bị nghiến chết bẹp. Anh thợ máy bị mất hai ngón tay.

Dân làng thương xót chủ yếu bàn tay bị cụt không dạo được đàn *acmônium*, do đó buổi lễ đám tẻ ngắt. Nhưng trong nghề của mình, dù có bộ phận để thay thế hay không, Misô bao giờ cũng tự phụ là sẽ phục hồi được bộ máy và sau này, khi anh dạo lại đàn *acmônium* không ai nhận ra một sự khác biệt nào, còn Chúa có ở gần đâu mà biết được.

Misô phải mượn một cô người hầu để nuôi nấng Tatav. Lilian mười sáu tuổi. Cô vừa to béo, vừa lùn tịt, chăm chỉ làm việc, ngực núng nính. « Thế nào,

Lilian, một tý được không?...» Nếu muốn đi quá nữa, anh vẫn có thể ra Bordô gặp mấy cô gái.

Cơn mất ngủ làm anh phải suy nghĩ. Anh thợ máy ao ước có một tấm thân để ôm ấp, để cặp bến, đúng như một con tàu thực sự, song «bến» phải béo trục, béo tròn, không quên dây lèo và dây buộc cho êm... Môrixet người khô đét, hệt một chiếc bánh quy! Cô ta không thể cho Tatav bú được vì không có đầu vú! Ông trời quái ác thế nào lại sinh ra một người đàn bà không có đầu vú! Thế là mắt mở trừng trừng, nỗi cơn tình dục, anh héo hon hướng về Pâylăc: cô gái ở cửa hàng bánh mì, con gái ông Rơnê, có thân hình nở nang, nhưng nở nang như mặt trời ngoài các hòn đảo.

Trong lúc mất ngủ, càng nghĩ anh càng nghiệm thấy trái tim con người đến là tồi, ác, tham lam, và cô bé đã ăn trái cấm, một thứ trái cấm độc hại! Ễnh cả bụng. Một cô nàng lẳng lơ. Ở Pâylăc, mọi người không ai thèm đoái hoài! Nhưng mình, mình cóc cần, anh nghiền ngẫm, mình thích cô ta, tuy cô lẳng lơ... Và ngay cả cái vụ hiếp, mình vẫn thích. Mình sẽ lấy cô gái lẳng lơ, chấp nhận vụ hiếp và cộng thêm cả thằng nhóc nữa. Chà, bọn đều cáng đã hại mình! Vì thực ra Misô vừa bị giày vò, vừa nặng lòng yêu thương cô gái tơ đã bị rơi vào tay bọn hiếp dâm, chứ không phải anh là người hưởng đầu tiên.

Anh được nhìn thấy Nicôl vào lúc chơi ném hòn[1] buổi chiều chủ nhật, và mới chỉ là nhìn thấy thôi. Ván kết thường diễn ra ác liệt giữa ông chủ hiệu bánh mì ở Pâylăc và Misô, nhưng anh hay nhường để ông Blăngsa thắng. Nicôl luôn luôn có mặt trong

1. Một trò chơi ở miền Nam nước Pháp.

các buổi chơi này, cô níu tay mẹ đứng im lặng, tóc để trần, mắt nhìn lơ đễnh như không hề trông thấy gì hết. Cuối cùng, ông Blăngsa cùng gia đình chuồn thẳng.

Cái vẻ rầu rầu đầy quyến rũ của anh thợ máy đã bắt đầu tác động đến ông Blăngsa. Ông thường hay tới chơi ném hòn hơn. Rồi hầu như chiều nào ông cũng đến bãi chơi và Misô đợi ông. Một hôm trời mưa như trút nước, rượu *anit* thay thế các hòn cầu và anh thợ máy được dịp huênh hoang về cơ nghiệp của mình :

— Tôi gọi nơi đây là Lê Buyxonnê[1] vì, mẹ kiếp, đâu đâu cũng toàn thấy bụi cây cả. Bên trái, chỗ kia kìa, là các nhà kho, chất đầy máy mới cứng, loại tối tân. Tôi đưa đi bán tận Bordô. Phía trong cùng là nhà xưởng.

Hai người đang ở trong một gian nhà kho rộng, mưa rơi lộp bộp trên mái nên cứ phải gào to đến rất cả cổ họng.

— Lò nướng bánh mì của tôi đây này ! Đây là một máy rải phân bón. Đây là một cái máy vắt sữa chạy bằng điện, còn đây là một hệ thống hút nước bằng áp lực... Thế con gái của anh ra sao ?

— Ra sao là sao cơ ? — Ông chủ hiệu bánh mì hỏi, giọng ngờ vực.

— Còn đây là một máy nghiền... Hôm chủ nhật có phải con gái anh đi cùng với anh à ?

— Đúng, con gái tôi đấy.

— Thế tại sao cô ấy chẳng nói năng gì cả ?

Ông chủ hiệu bánh mì trầm ngâm mân mê những tay cần máy trộn bê tông tưởng chừng như phát hiện ra một điều dị thường.

---

1. *Les Buissonnets :* Những bụi cây nhỏ.

— Tôi làm sao biết được, — ông Blăngsa cáu gắt. — Đấy là một cô gái, cũng được đấy. Thôi, tôi phải đi đây.

— Cái chuyện thiên hạ xì xào, có đúng không, anh Rơnê?...

— Mẻ bánh đang chờ tôi, tôi phải đi đây.

Ông đội mũ cát két lên đầu và quay ngoắt người tiến về phía cửa ra vào chẳng thèm chào tạm biệt.

— Anh Rơnê, có đúng là cô ta có đứa con trai giấu ở tầng áp mái không?

Ông Blăngsa đứng sững lại. Misô đã ở sát bên ông vừa rót rượu vừa mời ông, vừa nói:

— Uống đi, anh Rơnê! Uống đi rồi ta nói chuyện với nhau... Như vậy là có thật đấy!

— Đúng, — ông Blăngsa buông mình ngồi xuống cuộn dây mắt cáo rào vườn, hai tay kẹp giữa đùi.

— Có đúng như thiên hạ đồn chú bé là một đứa đần không?

— Đúng vậy.

— Anh Rơnê này, cái cô Nicôl ấy mà. Tôi sẽ cưới cô ta và sẽ nhận luôn cả cái chú bé, đần cũng được.

Mưa rơi nghe đến là mệt tai. Một lớp nhăn nổi gợn trên vầng trán ửng hồng của ông chủ hiệu bánh mì rồi lại giãn ra. Sau đó, ông thở dài sườn sượt và mặt đối mặt với Misô, ông nhận thấy ánh vẻ khẩn khoản trong đáy mắt anh thợ máy, lúc ấy ông mới tin tai mình nghe không nhầm. Ông nhoẻn miệng cười và đáp:

— Ờ ờ, để xem hẵng, anh Misô. Phải thực tự suy nghĩ xem xem hẵng.

Hôn lễ được tổ chức vào giữa tháng một, người ta lội bì bõm trong tuyết đang tan. Nicôl mặc chiếc áo cưới của bà Blăngsa đã được sửa lại. Theo lời yêu cầu khẩn cấp của cô dâu, Nanet là người duy nhất được mời tới dự đám cưới. Ludô không được hưởng những nỗi bực dọc trong lúc chuẩn bị, không được đóng cửa rầm rầm, không được vội vã chạy đi chạy lại như bị ma đuổi, không được gầm gào, sau đó chú phải ở lại một mình trong ngôi nhà vắng vẻ.

Ngày hôm sau Misô đánh ô tô đến đón chú đưa về Lê Buyxonnê. Chiếc xe tải nhỏ chạy trên con đường cát băng qua rừng. Biển qua hàng thân cây ánh lên màu hồng điểm bạc. Một chú thỏ nhỏ tí xíu hớn hở đung đưa nơi chiếc gương hậu.

— Sao, không ổn à, chú bé? — Misô ngạc nhiên nhận thấy Ludô run như một tàu lá và giật mình mỗi khi xe chuyển tốc độ. Chẳng ai ra đón họ cả. Ludô thấy trong nhà vẫn còn lại những dấu vết của buổi lễ: một chiếc bàn dài trải khăn trắng và những chiếc khăn bị vò nhàu, một chiếc cốc bằng pha lê đựng kem đã tan làm tràn ra một chất trông như bùn có màu hoa cà và những chai rỗng vướng đầy các sợi dây giấy đã quăng trong buổi lễ.

Chiều tối hôm trước Nicôl đã xem xét căn phòng Misô dành cho cậu con trai của chị, chiếc giường hình thuyền, cảnh trông ra biển.

— Để cho nó à?...

— Để cho nó đấy. Ở đây thằng bé sẽ khá lên. Bây giờ em sống một mình với nó trong khung cảnh thực sự gia đình. Chẳng còn những vụ ầm ĩ giữa em và bố mẹ vì chuyện thằng bé nữa. Em tha hồ mà chăm sóc nó.

Nicôl im lặng chẳng nói gì.

Hồi đầu Ludô không thích căn phòng của mình. Chú tiếc chỗ tầng áp mái. Chú không biết mình được tự do ra vào và đi lại quanh chỗ ở tùy ý. Chú buồn bã, bước những bước dài trong khu vực xa lạ này mà do chật hẹp chú cảm thấy khó chịu vì đã quen bước dài cẳng hơn. Chú vẫn như trước đây là một di dân trong cuộc hành trình bất động, nhưng mắt đã được uống thỏa thích biển cả — dòng sữa vô tận của quê hương. Ở đường chân trời, những tàu chở hàng màu xanh lơ trông chẳng khác gì được đẽo gọt bằng chất liệu trong suốt. *Bác Naet bảo dượng là con chưa từng bao giờ được ăn mặc đẹp như thế này... mẹ Nicôl đã đưa tất cả cho dượng... con có thể gọi mẹ Nicôl là Mẹ... chẳng như chỗ trước đây mình đã sống... bây giờ Nicôl đến là từ tế và Misô cũng từ tế bây giờ sáng ra mình bê khay cà phê bánh mì phết bơ đến là ngon... em không thể để cháu nó chết gí ở cái tầng áp mái này.., em cứ nhìn cặp mắt sinh động của cháu cũng đủ rõ cháu không điên đâu... Dượng chơi đàn acmônium đến là hay... Nicôl không thích cho dượng chơi đàn.*

Đến tối Ludô nấp sau lớp rèm và đợi món cá đối thường ngày.

— Thế nào, Ludô, xuống ăn đi chứ, nguội hết cả rồi...

Chú luôn luôn ngạc nhiên mỗi lần thấy mẹ mình vào phòng gọi xuống ăn. Hành lang vắng vẻ, nghe rõ tiếng chân bước. Chú buộc lòng phải xuống và ngồi ăn tối giữa Tatav và Misô. Misô cứ nói một mình suốt đến tận lúc ăn tráng miệng.

— Thế nào, ôn chứ? Con không thích trò chuyện, nhưng rồi con sẽ thích. Tại sao thằng con em không thích trò chuyện?

— Nó chẳng bao giờ là người hay chuyên...

— Chà, như vậy lại hóa hay! Chú bé này đã không có bố, mẹ lại không dám âu yếm nó, bây giờ chú có cả bố lẫn mẹ. Cả anh nữa chứ. Con gọi dượng là bố nhé!

— Bố không phải là bố của nó, — Tatav cáu nhàu.

— Chắc chắn bố là bố của em ấy. Con cho em mượn bố của con, còn em cho con mượn mẹ của em. Như vậy con chẳng thua thiệt gì cả!... À, tất nhiên lúc đầu chưa quen. Với mẹ Môrixet chúng ta có ba người thôi. Môrixet cũng không hay nói. Môrixet ít nói lắm, cô ấy bao giờ cũng bị lạnh chân. Em có bị lạnh chân không?... Huyết mạch không lưu thông đấy. Mẹ kiếp, chính vì vậy Tatav mới béo vậy. Vấn đề tuần hoàn mà. Thế nhưng Môrixet thì lại còm nhom, ban ngày nhìn rõ xương chồi cả lên. Chà, như vậy lại hóa hay...

Misô lấy tay vỗ vỗ lên tay Ludô. Chú ngồi cố thu mình nhỏ lại; chú mệt mỏi vì sợ, hốt hoảng trước bao đồ vật, trước bao món ăn, trước những người lạ này cứ hỏi không để chú được yên, trước những căn buồng này cửa mở tự do không khóa, trước Nicôl tươi cười và biến đổi.

— Tại sao nó không đi học?

— Sẽ đi, sẽ đi thôi!... Bố sẽ ghi tên cho con đi học... Ồ, con có cái vòng để buộc khăn ghi tên con này.

— Nghe cứ như tên một chiếc tàu xúc cát ấy, — Tatav lầm rầm, mũi chúi vào đĩa ăn của mình.

—... Và bố sẽ dạy con cách gấp khăn ăn, sau bữa ăn. Và...

— Thế nó ở lại đây bao lâu? — Tatav hằn học ngắt lời.

— Thì bố đã bảo con rồi mà. Ludô bây giờ sẽ ở đây. Bố đã lại lấy vợ. Ăn đi chứ, Ludô con, thằng bé này chẳng chịu ăn gì cả. Phải ăn đi...

Tay kê dưới mông, Ludô ngồi nhìn phần xúc xích của mình, kín đáo liếc nhìn Nicôl, tuy đói bụng chú vẫn không dám đụng tới. Đợi khi Nicôl xuống bếp, chú mới lấy cẳng tay che mặt và cúi gằm đầu tọng lấy tọng đề chỗ xúc xích đó.

Ăn xong, Tatav đẩy bàn sang một bên, biến phòng ăn thành một mạng lưới đường sắt với những từ tượng thanh liên quan tới từng lúc và cấp tốc đào tạo một người tên là Ludô bẻ ghi.

Hầu như tối nào Nicôl và Misô cũng ra tỉnh mua các thứ và mang về cho Ludô một chiếc quần mới, một chiếc áo sơ mi, giày và báo ảnh. Không bao giờ chú bé mở miệng cám ơn. Chú thường không mở quà tặng ra xem mà giấu luôn vào tủ treo tường. Đến bữa ăn tối, Nicôl liền hỏi:

— Mày không thấy gì ở trên giường mày à?

Ludô im lặng không đáp.

— Nếu thấy gì thì nói nghe xem nào.

— Một gói.

— Thế trong gói có gì, mày không biết à?

— Có!

— Gì nào?

— Đấy là một cái gói.

Sáng ra Misô đi làm sớm, suốt ngày không thấy mặt. Anh trở về nhà vẻ mệt mỏi.

— Thế nào, ổn chứ, con?... Mẹ con ở đằng kia à?

Ludô mỉm cười thay cho câu trả lời. Người có tám ngón tay tống kẹo vào cổ chú rồi đi tìm vợ hoặc trong lúc chờ đợi ngồi chơi đàn *acmônium*. Kẹo trộn hạnh ngào đường nên Ludô không thích.

Tatav bực tức trước sự thay đổi trong gia đình. Nó đã mất mẹ và bây giờ chẳng muốn chia sẻ tình phụ tử.

Tatav béo ú, từ đầu tới chân trông nó như một khúc đồi lợn, tóc màu hoe nhạt, mắt xanh câu cạu đầy cảnh giác nằm lần trong một lớp mỡ. Hai đùi và đầu gối sát nhau, toàn những mỡ, dáng đi ì ạch chẳng khác một chú chim cánh cụt. Hễ động tay nhấc chân là nó thở hồn hển, mồ hôi chua lòm vã ra.

Nó yêu súc vật, nhưng với một tình yêu nảy nở thành một hành động tàn bạo. Nó đã dùng kéo cắt vây cá vàng của mình. Nó bắt thạch thùng rồi dùng kim băng chọc vào tim hay não chúng. Nó bỏ đói những chú chim cun cút sau khi đã vỗ béo chúng hàng tháng. Nó nuôi bảy con thỏ, bao giờ cũng bảy con, xem ra nó yêu chúng nhất trần đời; nó dùng một dải băng hồng dài lần lượt dẫn từng con dạo trên đường, lấy tên bảy chú lùn đặt cho chúng. Nếu có một con nào chết vì lạnh, nó buồn rầu lăn ra đất. Nhưng cũng có vài lần nó đã cùng Timit hay Gransơ đem con thỏ chết ra một gian chái dùng dao lột da nó. Misô làm ngơ trước sự tàn bạo của con, cái chết của người mẹ đã miễn thứ cho tất cả.

Thích của ngọt, ở lớp bảy Tatav đã giành được giải làm văn khi tả một cửa hàng bánh ngọt. Thầy giáo đã đọc to đoạn sau đây: «Những chiếc bánh ngọt hấp dẫn đủ loại màu sắc. Bánh kem mặt láng, bánh kẹp mứt có lớp kem, bánh mứt dâu, bánh môca ông ả, bánh minphơi rắc đường, tất cả đều khoác tấm áo đẹp ngày chủ nhật và tỏa ngát hương thơm. Trông chúng cứ như những tín đồ đạo Cơ đốc đi dự lễ *mixa*, một buổi lễ thực sự của đường với bánh chồng cùng những sừng kem bơ bụng nhét đầy *sôcôla*. Vừa dứt mồm ăn bánh ngọt, Tatav đã nhai kẹo cao su loại

globox để dự trữ trong bể kính nuôi cá đã được cải biến từ khi nó hành hạ đến chết những con vật sống trong đó.

Tatav chấp nhận dần dần một tình bạn kỳ cục với Ludô, nó đền bù kẻ bị bắt nạt chiếc kẹo cao su đã nhai hết ngọt. Sáng thứ năm, ngày nghỉ học, nó ru rú ở tầng dưới trong phòng dành cho hai chú bé, ngồi đọc truyện tranh Chú chuột *Micky*. Một giờ sau, nó trèo ra ngoài qua cửa sổ, vừa huýt sáo vừa đi quanh Ludô — chú cứ ngỡ cửa phòng mở, nhưng lại thấy đóng chặt. Hoặc Tatav rắc hạt tiêu vào các trang sách để chú đọc. Hoặc nữa, nó nấp bên ngoài và khi Ludô tưởng mình có mỗi mình, nó liền mở toang cửa sổ ra và kêu toáng: « Không phải bố mày ».

Vài tháng sau, ngôi nhà không còn gì bí mật đối với Ludô. Chú biết rõ mọi tiếng động trong nhà, những xó xỉnh, vùng lân cận với các xưởng và kho mà Misô đã dẫn chú vào thăm. Cạnh đường có một thềm cỏ chạy dọc bức tường con phủ đầy tủ cầu và liễu gió đỏ hoe trước gió biển. Đằng sau, vườn lấn dần sân. Thông um tùm, dương xỉ và dâu tằm mọc hỗn độn trong khu vườn nằm cách rừng công cộng một nhà ga xe lửa cũ có bến phủ rêu. Để giết thời gian Ludô đến ga giả làm con tàu đang nhả khói chạy về những chốn thần tiên và chốc chốc lăn xuống nền đường làm như các toa bị trật bánh.

Tatav muốn chơi trò người da đỏ tấn công đoàn tàu. Nhờ có bộ sưu tập vũ khí khá phong phú nên nó đã sắm vai này rất đạt. Lúc đầu, khi ra khỏi đường hầm sụt lở, Ludô bị choáng nên thân, sau chú rút kinh nghiệm. Lái tàu đã phát hiện mọi chỗ phục kích nên khi bên da đỏ tấn công, con tàu liền tăng tốc độ từ

từ, vừa đủ để tên da đỏ bộ lạc Seyenno béo ị vẫn rú hu hú đuổi theo không bỏ cuộc tấn công, rồi chú tăng tốc độ vọt lên, những tiếng rú hu hú yếu dần, tên da đỏ đứt hơi lăn ra cỏ thở dốc.

***

— Tối nay lạnh ơi là lạnh. Khi trước bố cất khoai lang ở đây!

Tatav vào phòng Ludô lúc chuẩn bị ngủ. Nó không bỏ dép đi trong nhà chui vào chăn nằm lộn đầu.

— Giường này trước đây của tao. Mày đọc cuốn gì thế?

Ludô nhìn ngược các tranh trong cuốn *Con cua càng vàng*. Chú khó chịu khi chân Tatav đụng phải người.

— Truyện chán ốm... Tao có tất cả các số *Tanh-tanh*. Rồi lại tất cả các số *Xpiru*. Bố tao mua cho đấy. Rồi lại tất cả các số *Micky*.

Tiếng biển rì rầm nổi lên trong cảnh tĩnh mịch.

— Nôel này bố tao mua cho tao một chiếc vô tuyến, đồ ngu. Mày đã thấy cái vô tuyến chưa?

— Cái gì vậy? — Ludô hỏi, giọng ngáp ngủ.

— Một cái máy ĩ mà. Qua vô tuyến mày có thể xem đủ thứ. Mày có thể xem đá bóng này, mày có thể xem người ta đọc truyện trích trong báo này, hoạt họa này. Qua vô tuyến mày được xem đủ thứ. Ông cha xứ có một cái vô tuyến. Bố tao sẽ mua cho tao một cái y như của ông cha xứ ấy.

Tatav im lặng một lát.

— ... Tao sẽ để nó trong phòng tao, mày không được quyền sờ đâu nhé. Hơn nữa tao cấm mày không được đụng tới các thứ của tao. Bố tao mua chớ. Thế bố mày là ai?

— Bố Misô, — Ludô tuyên bố tựa hồ câu trả lời tự nó buột ra vậy.

— Không, không phải là bố Misô, đồ nói dối.

— Mẹ tao bảo là bố Misô.

— Không đúng, đồ ngu! Mày là con một tên Đức. Mày đã thấy bố mày chưa?

Không biết nói thế nào, Ludô liền cãi bừa:

— Cả mày nữa ấy!

Tối tối, Tatav thường đến hành hạ Ludô bằng cách hỏi về người bố trước, ai là bố mẹ thực sự của chú, trước chú sống ở đâu.

— Tao đã sống ở tầng áp mái.

— Tầng áp mái chán ốm. Thế bây giờ bố mày đâu?

— Ở tầng áp mái ấy.

Tatav thích thấy Ludô bị sa bẫy trước những câu hỏi không thoát ra được.

— Bố mày làm nghề gì?

— Ở tầng áp mái ấy.

— Thế ông ấy làm gì ở tầng áp mái?

— Bố tao giặt quần áo và bóc vỏ đậu Hà Lan.

— Bố mày đuối lắm! Bố tao có các máy kéo này, máy gặt đập này. Và bố tao còn sửa chữa chúng nữa. Bố tao giàu nhất nước Pháp chính quốc.

Giờ sử học về nước thuộc địa đã để lại cho nó những kỷ niệm một nước Pháp chính quốc nghe thật kêu nhưng rỗng tuếch.

— Thế sao ban đêm mày cứ hét toáng lên thế?

— Tao có hét đâu.

— Mẹ mày bảo mày hơi bị điên. Vả lại tao không ưa mẹ mày.

Thằng bé tâm địa độc ác này còn đến hành hạ Ludô ngay cả lúc chú đang ngủ. Tatav đã đổ nước vào cổ chú để đánh thức chú dậy.

— Mày đã tiếp xúc với con gái chưa?

— Ở đâu cơ?

— Mày đúng là một thằng ngốc, đồ ngốc!... Tao. rồi đấy. Tao còn sờ cả hĩm nữa. Tóm lại, tao đã so cái của con gái. Tao phải trả giá khá đắt...

— Cái hĩm,— Ludô say sưa nhắc lại âm thanh nghe lạ tai ấy.

— ... Năm viên kẹo cao su được sờ hĩm và hai viên sờ ti. Tao cũng muốn nó sờ của tao, nhưng nó không thích. Nó nói: "Mày là một đứa đáng ghê tởm, tao về nhà kể hết với mẹ tao". Thế là tao lại giúi cho nó thêm hai viên kẹo cao su nữa để nó không hớt.

Câu chuyện như vậy thường kết thúc bằng một cuộc đọ gối gối đầu.

Khi Tatav đi khỏi, Ludô liền nằm lăn ra sàn nhà. Mắt mở to trong bóng tối, chú nhìn chăm chắm bố chú ở chân trời. Chú nhìn thấy lưng một người đàn ông, một người cao lớn, mặc quần vải trắng, đi một mình trên đường, bước đi do dự, đi mãi, đi hoài, nhưng không bao giờ bỏ đi xa, bóng người đó bám sát không chịu rời. Trời đẹp, không khí đượm mùi nhựa thông, chú thấy gáy người đàn ông có ánh mặt trời rọi vào, chú thấy đôi tay đung đưa dọc theo người và chỉ cần chú cất tiếng gọi, chú sẽ được thấy mặt người đó, nhưng chú không biết tên để gọi. Chợt đó chỉ là một vệt nhỏ xíu ở chốn xa tít tắp bị giấc ngủ nuốt chửng.

∴

Một buổi sáng, Tatav bước vào phòng Ludô tuy trời vẫn tối.

— Đến giờ rồi! — Nó gọi to. — Xe ca sắp qua đây bây giờ đấy. — Thấy Ludô mở cặp mắt lờ đờ, rồi lại nhắm tịt lại, Tatav nói tiếp: — Này, dậy mau lên. Mày quên hôm nay là buổi học đầu tiên à?

Tatav cười toáng, hất đệm quật Ludô lăn xuống sàn.

— Bác Nanet dẫn mày đi. Bác ấy đến rồi kia kìa. Mày học lớp trẻ con, tao học lớp người lớn. Sáng nay có giờ thể dục, tao không phải là thằng ngốc nên được miễn.

Ludô mặc áo quần, bước xuống dưới nhà. Bác Nanet đợi chú ở bếp, Tatav đang ăn điểm tâm.

— Ta đi thôi, cháu Ludô, — Nanet nói khi ôm hôn chú. — Cháu chỉ còn đủ thời gian uống tách cà phê. Không nên đến muộn cháu ạ.

— Ô tô của bác đâu?

— Bác không có ô tô. Bác đi xe ca tới đây. Từ đấy tới đây gần thôi mà, cháu ạ.

— Cháu là tàu hỏa.

Chú đang hai tay ra như đôi cánh máy bay và vừa lượn trong bếp chú vừa kêu vù vù.

— Này, bây giờ cháu lại là hề nữa cơ đấy! ... Nhưng hôm nay cháu phải ngoan nhé.

Nanet ngồi đối diện chú, quết bơ lên bánh cho chú, mỉm cười hoặc đưa cặp mắt mở to âu yếm nhìn chú mỗi khi chú tóp tép nhai ầm ĩ. Chị nhìn đứa trẻ không chán mắt, cứ vuốt ve mãi cặp má đã hơi đầy tuy vẫn còn xanh xao do da thịt bị bỏ đói. Tatav đứng xa theo dõi, tức tối trước thái độ thân mật như vậy với Ludô mà nó cho rằng mình đã bị tước mất quyền.

— Trông cháu đã tươi tỉnh hẳn lên, cháu ăn có vẻ ngon miệng đấy, — Nanet nói tiếp, giọng hồn nhiên vui vẻ.

— Bác thế nào? — Ludô hỏi.

Nanet sa sầm mặt.

— Bác ấy à? — Chị buồn rầu hỏi. — À, bác thì không đâu... Bác không được tươi tỉnh và có bao giờ được vậy đâu. Thôi, ta đi đi, tám giờ rồi.

Trời đã sáng. Hai bác cháu đã đi được vài phút trên đường cái, chốc chốc Ludô lại bắt chước một chiếc tàu lượn.

— Từ đây đến trường là một kilômet, — Nanet nói.— Một kilômet là một nghìn mét. Ngày mai cháu sẽ đi với Tatav.

— Thế còn bác?

— Bác ấy à, bác khác... bác phải đi xa một thời gian. Này cháu đi chầm chậm thôi, bác theo cháu không kịp! Và lại chính vì vậy bác mới phải đi.

— Đi đâu ạ?

— Đi nghỉ, cháu ạ. Bác hy vọng không lâu lắm. Bác nghỉ ở Pari, thủ đô của Pháp ấy mà...

— Bác đến thủ đô của nước Pháp à?

— Đúng đấy, cháu Ludô ạ, đi chầm chậm thôi. Nhưng bác sẽ viết thư cho cháu.

Nanet đi mỏi lần thứ ba.

— Bác có quay về không?

Nanet dừng lại, thở hồn hển và ôm Ludô.

— Lại đây cháu, ôm lấy bác. Bác cháu mình sẽ gặp nhau, ngày nào cũng gặp nhau. Bác sẽ bảo cháu đọc và viết, bác sẽ dạy cháu ối thứ. Nếu cháu muốn, cháu sẽ về nhà bác trong các kỳ nghỉ.

Chú thoát ra khỏi tay Nanet và khẽ nói:

— Cháu không muốn.

— Sao cháu lại nói thế, nói thế không tốt lắm đâu.

Hai bác cháu im lặng cho đến lúc tới trường. Trường là một tòa nhà màu xám, ở chỗ trống trải, giữa một cái sân trơ trụi.

— Thôi, sắp trống vào lớp rồi, bây giờ bác cháu mình chào tạm biệt nhau.

— Bác cầm lấy, — lúc đó Ludô mới lên tiếng. Chú thọc tay vào túi chiếc áo choàng mới, lôi ra một quả thông đưa cho bác.

— Thầy giới thiệu với các em đây là em Ludôvic Bôtxa, một trò mới, — thầy giáo quay về phía học sinh, giới thiệu. — Em về ngồi ở cuối lớp, đi...

Mọi con mắt dán chặt vào Ludô làm chú không dám nhúc nhích.

— Như vậy, thuộc ngữ là một từ ngữ nối với chủ ngữ...

Thấy Ludô vẫn không nhúc nhích, thầy giáo cau mày.

— Thầy bảo em về ngồi ở cuối lớp!...

Đứa bé tưởng chừng như bị tê liệt.

— Em bị điếc à? — Thầy giáo nói để tỏ vẻ khoan dung bỏ qua những tiếng cười đầu tiên nổi lên trong lớp.

— Còn cậu? — Ludô đáp, giọng thật nhẹ nhàng, làm thầy giáo ngỡ mình nghe nhầm.

— Lại một nhà thông thái, — thầy giáo thở dài nói khi rời bàn của mình. Thầy tóm cổ Ludô lôi tuột đến chiếc ghế bỏ trống ở dưới mắc áo, rồi trở về ngồi vào chỗ của mình.

— Như vậy, thuộc ngữ là một từ ngữ nối với chủ ngữ qua động từ *être* hoặc động từ chỉ trạng thái... Thầy nói rõ là qua động từ *être* hoặc động từ chỉ trạng thái... Em nhắc lại được không, em Bôtxa?

Lười thè lè, Ludô vẫn lăn một thỏi bột trên chiếc bàn ọp ẹp để chuẩn bị nặn. Tiếng cười loang ra khắp lớp. Tay chắp sau lưng, thầy giáo trịnh trọng tiến lại gần chú. Ludô lễ phép nhìn vào mặt thầy, bối rối trước mùi bụi ấm nóng từ người thầy toát ra.

— Thế nào, Bôtxa, em không nhắc lại được à?

— Còn cậu?

Chiếc thước bằng kim loại quất xuống những đốt ngón tay của kẻ đùa vô duyên, chú khẽ rùng mình và liếm những ngón tay tím bầm. Lớp học im phăng phắc.

— Đi theo ta.

Ludô bước theo thầy giáo.

— Đứng lên bục.

Chú không nhúc nhích.

— Em biết vâng lời chứ!

Thầy giáo béo tai chú và bắt chú bò. *Mẹ em bảo nó hơi bị điên mẹ em bảo tự nó bị ngã chính tự tay mình quét bơ lên bánh mì* chú đề mặc cho thầy giáo đội chiếc mũ lừa lên đầu mình không hề phản đối. Cả lớp phá lên cười khi chính bản thân chú phải xin lỗi.

— Như vậy, thuộc ngữ là một từ ngữ nối với chủ ngữ qua động từ *être* hay một động từ chỉ trạng thái. Nếu thầy nói: Ludôvic Bôtxa ngu như lừa, thuộc ngữ là từ nào?...

Tan học, Ludô bị bọn học sinh lớn choảng cho một trận nên thân.

***

Sáng nay Ludô chuẩn bị bữa điểm tâm cho mẹ. Mọi thứ trên khay đều đâu vào đấy: bơ để quét bánh mì, thịt mỡ muối, cà phê nóng, nửa cốc nước để uống

ống thuốc Xargionor. Chú tự hào về công việc này mà cứ sáng thứ năm, ngày nghỉ học, chú đều được làm; chủ nhật, Misô đảm nhiệm thay chú, Ludô phản đối bằng cách im lặng vẻ hờn dỗi.

Khay bưng trên tay, chú kiên nhẫn chờ Tatav giải tòa lối ra vào, « Mày cũng phải mang món Banania của tao lên tận giường. Hứa đi, tao để cho qua... » Cuối cùng nó phải để Ludô qua, nó thè lưỡi ra trêu và bước đi trước tới chân cầu thang.

— Tao sẽ nghéo chân mày tại chỗ này và mày sẽ như một thằng ngốc, đồ ngốc!... Trước tiên, phải nói là tao không ưa mẹ mày.

Leo lên tới tầng một, Ludô đặt nhẹ khay xuống sàn. Chú lắng tai nghe. Hành lang vắng vẻ. Chú quỳ xuống, lặng lẽ nhổ một bãi nước bọt vào tách cà phê, dùng thìa san san bọt, rồi lộn ngược túi quần ra lau thìa. Sau đó, chú tiến đến buồng Nicôl ở đầu hành lang.

— Trời thế nào?

Một giọng nói cáu kỉnh, còn ngái ngủ từ trong giường vọng ra.

— Trời đẹp, — Ludô đáp.

Chú đặt khay lên chiếc bàn một chân, hạ cửa chớp xuống; chú nhìn mái tóc vàng hoe xòa trên mặt gối.

— Bao giờ mày cũng bảo trời đẹp. Tao tin chắc ngoài trời nổi gió. Ở đây tao cũng nghe rõ. Ở đây, mày thấy đấy, trống trải hơn ở nhà. Chẳng là nhà xây trên cao mà.

Nicôl ho.

— Đỡ tao ngồi dậy!

Ludô tiến đến bên giường, đón chiếc gối của Misc mà Nicôl đưa cho, kê sau lưng mẹ, Lúc cúi xuống, làn da thịt ấm áp ngát mùi xà phòng đập vào mũi chú.

— Bây giờ đưa khay đây. Mày ngồi xuống chiếc ghế đâu kia kìa. Ở trường thế nào? Sao, trả lời đi chứ!... Chà, mày chẳng chuyện trò gì cả. Nhưng tao thích cách mày quết bơ bánh mì. Mẹ tao cũng biết cách quết bơ bánh mì. Gì thế này? Một ngọn thạch thảo? Mày để cái này dưới đĩa đấy à?

Ludô đỏ mặt, gật đầu. Nicôl mỉm cười.

— Để cho tao?... Ít ra mày cũng dễ thương đấy. Nhưng thạch thảo không phải là hoa, Hoa tao thích là hoa hồng. Mày đã thấy hoa hồng chưa?

Bố đã lại lấy vợ... con có cái vòng để buộc khăn ăn của con.. không thể để nó chết gí ở tầng áp mái được, em có bị lạnh chân không... huyết mạch Môri-xet không lưu thông.

— Mày chẳng trò chuyện gì cả. Thế mày làm sao hợp được với Tatav, hả? Chẳng hiểu sao tao thấy nó kỳ cục thế nào ấy. Mày sao? Cà phê không có được hương vị như ở nhà... Tại sao ban đêm mày cứ kêu toáng lên vậy?

— Kêu đâu.

— Có mà, mày kêu toáng lên. Kỳ cục lắm. Giữa đêm. Mẹ tao bảo mày hơi bị điên.

Ludô lim dim mắt, bí mật quan sát người đàn bà đang nằm trên giường. Mẹ chú. Mẹ rất xinh đẹp. Chú nhớ tới Tatav và những lời độc ác của nó: «Đấy không phải là mẹ mày mà là chị mày. Cũng chẳng phải chị mày, Còn mày, mày chẳng phải là em tao. Bố tao không phải là bố mày. Hai mẹ con mày đều là đồ đối trá ghê tởm».

Mẹ mặc chiếc áo ngủ cúc cài tận cổ. Tay mẹ đè tràn, tất nhiên là màu vàng óng. Một vệt cà phê ánh lên nơi mép mẹ.

— Ở đây gió dữ quá, mệt thật. Chính vì vậy tao liên tục bị cảm. Mẹ tao thường giác cho tao. Mày có biết giác không? Đốt một mẩu bông trong lọ đựng sữa chua đã hết, rồi áp vào người. Áp vào lưng ấy. Mày áp độ chục cái rồi lấy khăn che lên, khi muốn bỏ giác ra thì lùa ngón tay trong lọ cho không khí ùa vào.

Một cơn ho làm rung chuyển cả người Niçôl.

Tay kẹp giữa đầu gối, Ludô len lén vuốt nhẹ tấm khăn trải giường sẹ thõng xuống một bên. Chú ao ước được ngủ một giây lát trên chiếc giường lớn gần như trống trơn này, được thu mình chỉ một giây lát thôi dưới tấm chăn ấm áp ở mép bên kia, chỗ hãy còn hằn trũng trên khăn trải giường vết một người đã nằm ngủ. Chú vừa nhè nhẹ kéo tấm vải về phía mình, vừa đưa mắt nhìn những đợt nhấp nhô lan truyền trên cơ thể mẹ ở quanh chiếc khay. Nicôl hắt hơi hai cái liền chặn đứng thủ đoạn của chú và làm tách cà phê bị chao suýt đổ xuống giường. Ludô làm ra vẻ ngây ngô không biết gì.

— Mày đúng là thằng ngốc,— Nicôl khó chịu nói.— Xéo, mang cái khay này đi! Tao ăn xong rồi. Xuống bếp tìm giác lên đây, hình như ở trong hộp có buộc dây ấy.

Ludô ra đến cửa Nicôl còn nói với theo:

— Nhớ giữ lại cái vụn bánh đấy, tao cho lũ chim ăn.

Mình không thích tới trường và lại Tatao lại ở lớp học sinh lớn... thầy giáo thở như ông chủ cửa hàng bánh mì, mồm phát ra tiếng ồn ào và hôi lắm mình không thích các truyện thầy kể thầy lấy

thước kẻ quất và bọn con gái ngồi phía trước đeo huân chương trên áo choang còn mình chẳng có... hôm nọ bà hiệu trưởng vào lớp thầy giáo nhường chỗ của thầy cho bà bà đã bảo đây là kết quả học tập trong tháng của các em... Ruminlax xếp thứ nhất Ruminlax khá lắm bố mẹ em có thể tự hào về em cô rất hài lòng em xứng đáng được thưởng huân chương danh dự Rumilax ngồi xuống tất cả học sinh trong lớp lần lượt đứng dậy bà hiệu trưởng nói với từng đứa là bà hài lòng về bố mẹ chúng và chúng đều được thưởng huân chương mình tự nhủ mình cũng sẽ được một chiếc huân chương nhưng cuối cùng bà không khen nữa mà chê bà chê bài vở cứ như giẻ lau ấy, thật đáng xấu hổ .. thằng bé tóc vàng hoe ngồi cạnh mình cứ thút thít khóc mình hỏi tại sao nó khóc nó đáp nó sợ đứng đội sổ và rồi bà hiệu trưởng gọi tên thằng tóc vàng hoe và bảo nó học kém lắm nó thôi không khóc nữa... mọi con mắt đổ dồn nhìn mình... mình hài lòng vì thằng bé tóc vàng hoe không phải đứng đội sổ và những đứa ngồi hàng đầu đều được huân chương đẹp mà chúng ve vuốt cuối cùng bà hiệu trưởng bảo bét lớp là Bôtxa Bôtxa em đứng dậy cô ái ngại cho bố mẹ em mình chẳng rõ cô còn nói gì nữa nhưng cả lớp lắng nghe và quay lại nhìn mình bà hiệu trưởng nhắc đi nhắc lại thật đáng xấu hổ thầy giáo ngọ nguậy đầu... thế là mình liền nhắm nghiền mắt lại và không nghe gì nữa như lúc ở tầng áp mái.

Xuống đến bếp, Ludô uống nốt tách cà phê mẹ chú đã uống dở, cố đặt mồm vào chỗ miệng tách mẹ chú đã ghé môi uống.

Chú tìm thấy hộp dựng ở phía trên tủ buýp phê. Trong hộp có trên chục lọ sữa chua đã uống hết. Chú lau sạch bụi, đặt lên khay, rồi lại lên phòng Nicôl.

— Lâu thế! Mày chậm như rùa ấy. Bây giờ vào phòng tắm lấy cho tao bàn chải chải tóc và bông... Sau đó, chú lại phải xuống dưới nhà lấy diêm.

— Không thể làm khác được. Ngủ dậy, tao phải chải đầu ngay. Mày rõ rồi chứ? Bỏ bông vào lọ, đốt lửa lên, áp chặt, nhưng cũng đừng chặt quá đấy. Trước hết mày giác thử lên người mày xem nào, như vậy tao yên tâm hơn.

Ludô đốt một nhúm bông ở đáy lọ rồi áp thật mạnh lên đùi mình. Máu liền tụ lại làm lớp da lồi lên hồng hồng dưới miếng bông cháy đen.

— Luồn ngón tay dưới miệng giác... Đúng rồi! Một tiếng mút chụt nổi lên.

— Được rồi, quay mặt đi chỗ khác và nhắm mắt lại, khi nào nghe tao bảo mới được mở đấy,

Chú nghe thấy tiếng vải sột soạt, giường răng rắc.

— Được rồi, - Nicôl nói sau một lát im lặng.

Chị nằm sấp, chăn kéo đắp đến ngang thắt lưng, tay áp chặt dọc theo người, mặt vùi trên gối, chiếc váy ngủ vứt một đống ở bên cạnh. Ludô nhìn tấm lưng trần, mái tóc vàng rối bù nằm giữa hai xương bả vai, mái tóc cũng gần như đề trần. Hình ảnh này đã cuốn hút chú, chú lóng ngóng châm mầu bông thứ nhất và bị bỏng.

— Không làm được à? — Một giọng tắc nghẹn dội lên. — Nếu không làm được thì phải dừng ngay đấy nhé.

Chú áp giác và thấy da thịt như bị chín trên một ngọn lửa vô hình.

Chẳng mấy chốc chú đã áp được mười giác, chục viên mỗi tốc vàng hoe đỏ giác lớp da dưới cây. Một cảm giác chiến thắng và kiêu hãnh đã nâng chú lên trước cái công trình được thực hiện tốt đẹp này, nhờ đó chú chi phối Nicôl.

— Đã thấy dễ chịu rồi đấy... — Nicôl thở dài và nói.— Mày lấy khăn cho lên, ngồi đợi mười phút rồi gỡ ra. Rát, nhưng dễ chịu.

Tiếng ngáy nhè nhè chứng tỏ Nicôl đã ngủ lại. Ludô ra ngoài lấy khăn rồi quay trở lại rón rén đi trên đầu ngón chân đến ngắm công trình của mình, chú nhìn các lọ bám như lũ sên, những mầu bông bị cầm tù, những mảng thịt tròn màu đỏ tía và làn da vàng ông nhạy cảm trước cái lạnh đang nhấp nhô lượn theo nhịp thở. Cúi xuống bên giường, cô họng se lại, chú nhẹ nhàng vươn bàn tay xòe rộng để sờ, sờ chỉ một lần vào người mẹ chú đang ngủ. Chú đã cảm thấy hơi ấm của tấm thân trần truyền qua các ngón tay mình khi mẹ chú tỉnh dậy.

— Mày làm gì vậy ?.., Người tao lạnh toát đây. Thôi đủ rồi, gỡ cả ra đi.

Giác đã gỡ hết, lưng trông cứ như một bàn pha thịt của nhà hàng bán thịt.

— Này, quay mặt đi chỗ khác và nhắm mắt lại !

Chú xoay người lại và mắt vẫn mở trừng trừng tập trung nhìn các cành lá in trên giấy bồi tường. tim đập mạnh.

— Xong rồi, đưa các lọ xuống dưới nhà đi... Mày may đấy, chẳng bị cảm lạnh bao giờ.

Nicôl đã mặc chiếc váy ngủ, Ludô nhận thấy khuy trên cùng không cài.

— Gặp gió là tao bị cảm ngay. Hồi bé tao bị viêm phế quản suốt. Bác sĩ chẳng chữa nổi. Sau đấy, người ta dùng những cách chữa quái quỷ gì đó, nóng chết được, tao chẳng thích. Đại loại như xông đấy. Tao chết ngạt trong khăn. Lúc đó tao lên tám... lên chín tuổi... Bây giờ... mày mấy tuổi rồi ?

— Năm tuổi.

— Không phải năm tuổi, đồ ngốc ! Hôm nay mày đã lên tám rồi đấy. Tám tuổi !... Như vậy đã tám năm...

Nicôl im lặng, vẻ mệt mỏi.

—... Mùa hè năm ấy nóng lắm. Nóng chảy cả nhựa rải đường nên không tài nào đi trên đường được. Tám năm !... Ngày tám mươi lần vẫn không bớt nóng. Tao ra bãi biển với Mari Jô. Hình như cô ta bán hàng ở chỗ bán đấu giá ấy... Hàng tháng trời chẳng thấy có một ngọn gió nào, mọi người mong dông, người ta đến ăn kem ở quán cà phê ở Sơnal... Mày nhìn tao một chút chứ ?

Nhưng khi Ludô ngẩng đầu lên cố đón ánh mắt mẹ thì Nicôl đột ngột nằm vật ra gối, nét mặt mệt mỏi, cánh mũi phập phồng, răng nghiến chặt, môi nhợt nhạt.

— Biến đi, — Nicôl nói, giọng lí nhí.

IV

Mùa đông nhận chìm Lê Buyxonnê vào tình trạng đờ đẫn. Những điều mới lạ trong buổi ban đầu đã nhường chỗ cho sự đơn điệu của một tế bào gia đình bị cuốn vào cuộc sống thường lệ. Thoạt đầu, do những yêu cầu cấp bách của công việc nội trợ, Nicôl đã biến mấy món quay thành than, vô ý đổ thạch cao vào món bánh rán phồng, để quên thùng nấu quần áo trên bếp ga đến nỗi nó bị cháy, rửa qua quít bát đĩa, cuối cùng dồn mọi công việc nặng nhọc cho Ludô. Các bữa ăn được giải quyết bằng một chiếc tủ lạnh tướng chị đã đặt mua mà chẳng hỏi ý kiến Misô. Anh ngạc nhiên thấy cậu con ghẻ phải làm việc luôn chân luôn tay.

— Phải bắt nó làm việc,—mẹ chú đáp. — Có như vậy nó mới bớt la hét.

Những tiếng la hét của Ludô lúc đêm khuya ngày nào cũng làm nổ ra các cuộc tranh-cãi. «Nếu nó hơi bị điên thì phải đưa nó đi cho bác sĩ khám»,—Misô nói Nicôl không ngần ngại đánh thức Tatav và Nicôl để cả hai được tận mắt thấy Ludô đang hét và cả ba người bước vào phòng chú bé, nhìn chú mặc nguyên quần áo ngồi thu lu dưới sàn và thốt lên những tiếng hét dài.

— Lúc ở cửa hàng bánh mì, nó còn la hét to hơn. Nó lại còn nghiến răng kèn kẹt...—rồi chị lắc lắc con trai:—Thế nào, bây giờ mày có im đi không ?... Cái bản nhạc của mày nghe chẳng êm tai chút nào ! Im đi !...

Ludô giật mình.

— Chẳng ảnh hưởng gì tới con cả. Vả lại bố gáy còn to hơn thế ấy chứ,—Tatav nói.

Misô muốn tổ chức lễ Nôel, một buổi lễ ra trò để mừng người vợ xinh đẹp và đứa con trai mới của mình. Lúc đầu Nicôl rất vui, sau chị thay đổi ý định. Chẳng là chị không muốn mời bố mẹ mình. Thế thì việc gì phải bày vẽ cho tốn kém? Misô hỏi vì sao ông bà Blăngsa không tới dự buổi lễ đón Nôel với gia đình. «Ở tuổi bố mẹ, thiết gì nữa!» và do Misô đòi phải được giải thích rõ hơn, chị liền nổi nóng tuyên bố rằng bố mẹ mình không bao giờ tới Lê Buyxonnê, rằng bố không chơi hòn cầu nữa và chỉ cần thấy mặt Ludô là cả bố lẫn mẹ đều điên tiết lên.

— Ý em muốn nói nó không nên có mặt ở đây chứ gì?

— Dẫu sao, bố mẹ em không ăn lễ Nôel với nó. Anh cứ thử đặt mình vào địa vị bố mẹ em xem!

— Nếu vậy bố mẹ em ăn lễ Nôel ở chỗ các cụ vậy.

Đây là sự bất đồng ý kiến đầu tiên giữa cặp vợ chồng mới sống với nhau. Nicôl hờn dỗi. Misô cho đưa từ Bordô về một cây thông cao ngất, ngọn sát trần nhà. Anh đặt ở góc phòng ăn và bỏ ra hai ngày liền trang trí sương nhân tạo, bóng đèn con; anh dùng giấy bạc bọc rễ cây. Ludô há hốc miệng ngắm cái cây trang trí rất đẹp và Misô còn bảo là mỗi năm ông già Nôel sẽ từ lò sưởi bước ra tặng chú khối đồ chơi.

Hôm trước ngày lễ lớn, Ludô bưng bữa điểm tâm lên cho mẹ và muốn ngồi lại. «Tao bị mệt, cút đi...». Khi chú vừa ra khỏi phòng, Nicôl liền vớ bông hoa nhỏ chú cắm trong cốc, vặn nát rồi cắm ngược chòng cuống lên trời. «Nó nằm trong bụng mình như thế này. Giơ cao tay lên, con gái của ta, giơ cao hơn nữa!»

Tối đến, Misô dùng đàn *acmônica* đánh đọn cho mọi đến nửa đêm như mọi năm. Ông bà nhạc không đến, anh mời cha xứ tới chung gia đình đón Nôel.

— Tại sao trong bài thuyết giáo cha bảo Nôel là mọi nơi tiệc tai tiếng? ...— Tatav hỏi cha xứ. Nicôl ngồi nhấm nháp, vẻ im lặng kiêu kỳ. Đến lúc ăn tráng miệng, mọi người hạ cây thông. Cha xứ được một phong bì, Nicôl — một chiếc xuyến bằng vàng, còn Tatav và Ludô được một bàn bóng đá. Misô chẳng được gì cả. Tatav tặng Ludô một hộp kẹo *sôcôla*. Hộp chẳng còn mấy kẹo, dưới đáy hộp có một bộ xương người nhỏ bằng nhựa đang nhăn nhở cười.

* * *

Ở trường lúc ra chơi, Tatav làm ra vẻ như không quen biết Ludô. Chú chẳng vì vậy mà buồn phiền. Chú quay quay trước mặt chiếc máy bay hai động cơ buộc đầu một sợi dây, đứng chơi một mình. Chú cũng thích đứng nhìn lũ con gái vừa nhảy dây vừa hát. Chú xoáy những mẩu phấn vụn trong hộp đựng phấn đóng dưới bảng đen để vạch những đường xiêu vẹo trên nền xi măng. Hoặc chú chơi rải ranh với mấy chú bé nông dân, nếu chúng được, chú phải lấy *sôcôla* trong suất ăn chiều ra trả, còn nếu chú được, chúng sẽ để chú đá vào người. Ở nhà ăn, bao giờ chú cũng ngồi giữa hai cô bé và chúng kinh ngạc nhìn chú ăn ngấu nghiến đến nỗi món đậu lăng của chúng nguội lạnh.

Đến chiều, Tatav đợi chú ở trên đường, xa mọi cặp mắt; chúng quay về nhà trên con đường mọc đầy bụi cây, vụi chân chúng ra cảng mơ mộng bước dọc các con tàu đậu nơi bến. Tatav rút một sợi dây ở trong cặp ra câu cá đối, được con nào, nó lấy ngòi bút chọc mù mắt rồi lại thả xuống nước.

Tatav chưa thỏa mãn với tính độc ác của mình, nó còn thích nghịch phân bò. Mỗi tuần một lần, nó lấy chão buộc vào một đầu gậy tướng, rồi kéo Ludô cùng đi ra sau các nhà xưởng khuấy khuấy hố phân tự hoại, bảo là để cho nó không bị ứ, tránh bị nổ tung. Nó sưu tầm cất trong lọ phân đủ loại các con vật. Nó săn lùng các con bọ hung — loại cánh cứng đen nháy sống trong phân bò. Do đó ngay từ tháng ba, Tatav và Ludô mỗi đứa cầm một chiếc thìa tìm bới rất kỹ các đống phân bò cũ như những người đãi vàng. Đến chiều, Tatav dùng đinh ghim ghim sống những con mồi của nó lên bảng phân loại bọ hung của nó, đấy là một tấm bìa lớn màu trắng dán nơi tường, và dưới mỗi mẫu lại có một cái tên bằng Latin. Ngoài ra nó còn say mê cái trò nhồi xác các con côn trùng đủ loại: bọ dừa, bọ hung, gián... Nó chui vào lò nướng bánh đã nguội, đặt các mẫu pho mát vụn để nhử gián rồi bắt gọn chúng, lấy *gôm* chải tóc ướp xác chúng.

***

Quá trưa thứ năm nào Ludô cũng đi một mình đến nhà thờ nằm giữa thị trấn và Lê Buyxonnê để dự lễ. Chú ngập ngừng đọc lẫn lộn những lời nguyện tín với những lời ăn năn. Chú không bao giờ thuộc bài kinh *Lạy cha* nhưng ngược lại đọc một lèo không ngắc ngứ bài kinh *Kính lạy Đức Mẹ Maria.* Kinh cầu nguyện được chú ưa thích là bản cửu chương nhân hai mà tối nào chú cũng đọc trước khi ngủ,

Ở nhà thờ, chú nhìn những bà già thắp những cây nến thờ cắm trên một tấm gỗ lớn, tua tủa đầy đinh, đôi lúc chú lấy nến cắm kín tất cả chỗ đinh chống và

vui sướng ngắm đám nến cháy mà chẳng phải tốn một chút lòng thành kính mộ đạo nào.

Lúc về chú vòng qua làng, đến đứng dán mắt vào tủ kính nhà hàng Bada dơ Pari — cửa hàng cũ của Misô — bày các đồng hồ đeo tay phát quang và đao găm của thợ lặn treo trên các dây lần không nhìn thấy. Phía sau, ánh lửa đỏ ở ngoài đê chắn sóng hắt vào bến ụ dốc thoai thoải trước đây dùng để đưa các xuồng xuống biển.

Khi chú về đến nhà, trời đã tối. Mũi chúi vào đàn *acmônium*, đôi khi Misô tử tế báo trước cho chú biết chuyện bất trắc. Nicôl ngừng món rượu khai vị uống một mình để bảo cậu con trai rằng nơi đây không phải quán trọ, chú cũng nên có chút lễ độ, chút kính trọng là không bắt mẹ phải chầu chực đợi suốt đêm mà vẫn cho dọn cho ăn bữa tối và còn bảo rằng chị thợ giặt đã phàn nàn về áo quần của chú, nếu quần áo không chịu giữ sạch sẽ thì chú phải cuốn tã lót như con trẻ.

— Mày đã ở đâu về? — Tatav hỏi

— Tao đã ở chỗ ăn của tao, — Ludô đáp.

— Nếu mày nói mày đã ở đâu về tao sẽ cho mày xem chiếc tàu ngầm của tao.

— Mày nói mãi chuyện đó, chẳng bao giờ mày đưa tao xem cả. Tao không tin cái tàu ngầm của mày nữa.

Tatav đã tạo cho Ludô nuôi ảo ảnh về một con tàu phi thường, mà nó đã cùng bè bạn chế tạo, có thể bay tới các vì sao mà chạy ngầm dưới đáy biển.

— Đấy là chiếc tàu ngầm đầu tiên bay được. May có các nút ghi tên các sao, muốn tới sao nào chỉ cần bấm nút thôi.

— Nó màu gì?

— Đấy là chiếc tàu ngầm tự đổi màu như con tắc kè hoa. Đậu chỗ nào nó có màu phù hợp với chỗ ấy...

Mỗi lần Tatav chán Ludô trước khi định bỏ đi dạo lang thang với bè bạn, nó lại nói cứ như con tàu đã được đóng xong rồi:

— Tao không thèo cho mày đi cùng được, sợ lộ bí mật...

— Thế ở đâu vậy?

— Ở trong rừng, xa lắm, trong một cái hang rộng có mạch nước ngầm dẫn ra tận đại dương cơ. Phải cẩn thận, trong hang có quái vật.

— Hình thù thế nào? — Ludô nằn nì.

— Những con cá mập — vơi vừa có vây lại vừa có vòi voi trên lưng, quanh mắt mọc đầy răng. Nó có thèo nhai ngấu nghiến mày bằng mi mắt. Lại còn có cả mèo — cua nữa. Chân trước của chúng là càng.

Một hôm Tatav khoe chiếc *đêrayơ* cũ của xe đạp, coi như một vật kỳ lạ.

— Đừng đụng vào... Cái này dùng để lắp động cơ chiếc tàu ngầm. Phải hàng nghìn chiếc như thế này.— Nói xong, nó cho Ludô nghe tiếng kêu êm dịu của bánh xe con đã tra dầu.— Khá đấy chứ! Này... từ đây đến tháng tư, sáng nào mày cũng thu dọn giường tao, tao sẽ cho mày đấy.

Lu đô tán thành. Chú siết chiếc *đêrayơ* trong tay hàng mấy ngày liền, đêm cũng chẳng chịu rời, chú mơ đến con tàu *Nôtilux* và chuyến du hành giữa các tinh tú. Sáng sáng, khi dọn phòng Tatav. chú đứng chảy rãi trước bể kính nuôi cá cắt kẹo cao su.

Rồi, vào một buổi chiều, khi ngồi chơi rải ranh trong giờ ra chơi, chú lôi cái *đêrayơ* ra định lòe thì một tên đã tàn nhẫn nói toạc ra:

— Tàu ngầm, mày định giở trò bịp bợm à? Xe đạp của tao cũng lắp một cái như thế này, không tin cứ ra xe đạp tao mà coi.

Tối đến, khi ăn tối, lợi dụng lúc Tatay lơ đãnh, Ludô liền bỏ ngay cái *đêrayơ* vào món khoai nghiền của tên phản bội, hy vọng sẽ làm cho hắn ngượng. Nhưng tên nọ đã đoán ra cạm bẫy, nên ăn rất gọn món nghiền không để cho cái *đêrayơ* lộ ra.

***

Thỉnh thoảng bà Blăngsa đến Lê Buyxonnê bằng xe ca vào quá trưa.

— Thế nào, khỏe không con? Lần này chị Nanet bị nặng. Chưa chắc đã qua khỏi mùa đông. Bác sĩ phẫu thuật đã gọi điện cho bố mày. Ông ấy muốn có người đến chỗ đó. Nhưng cửa hàng biết gửi cho ai? Mới lại từ thuở bé đến giờ tao có biết Pari là gì. Bác sĩ phẫu thuật bảo vậy thì có nghĩa là không xong rồi. Xem ra con không được khỏe...

Bà luôn luôn nói bóng gió rằng Nicôl đang tự hủy hoại sức khỏe của mình khi chung sống với người đàn ông đã sống phóng đãng.

— Bố mày bịa đặt ra cái chuyện cưới xin này. Con thừa biết mỗi khi bố mày nghĩ ra chuyện gì đó rồi. Vả lại với cái tên ngu ngốc... con không cực nhọc lắm chứ?

Nicôl nhẹ nhàng phản đối rằng Misô không phải là người ngu ngốc và mình vẫn khỏe.

— Nếu nó không ngu thì mày trông chẳng đến nỗi thân tàn ma dại như thế này. Chà, bố mày không tới chỉ là vì có thằng bé ở đây! Con biết đấy, bố mày đến là ngoan cố. Vả lại, mẹ thấy bố như vậy cũng phải thôi.

— Thế mẹ tưởng con muốn gặp bố lắm đấy à? — Nicôl nói nóng. — Tất cả đều tại bố hết!

— Xem ra ở đây khá đấy chứ, — Bà Blăngsa lại nói. — Cái nhà anh thợ máy ấy kể cũng giàu có. Nó có tốt không? Không đến nỗi thô bạo như bố mày chứ?

— Ồ, không đâu, — Nicôl đáp, — anh ấy không phải là người thô bạo. Tối nào anh ấy cũng làm lễ *mixa*. Anh ấy mà ngồi vào đàn *acmônium* thì không tài nào dứt ra được và khi uống một chút rượu, anh ấy chảy cả nước mắt.

Mỗi lần bà Blăngsa đòi đi xem ngôi nhà, cứ đến phòng Ludô bà lại thốt lên tiếng thở dài phẫn nộ.

— Con tốt quá, con gái của mẹ, rồi ra con lại gặp phải chuyện đó thôi. Một lần chưa đủ, con còn muốn chuyện đó lại xảy ra nữa à? Tiền bạc nào bù đắp được!

Hai mẹ con quay về ngồi ở phòng khách. Bà Blăngsa lôi chiếc áo đang đan dở ra. Từ ngày Nicôl còn bé, mùa đông nào bà cũng đan cho chị một chiếc áo chống rét.

Mẹ thấy kiểu này trong báo *Tiếng vọng nhỏ của thời trang*. Con hay bị ho, kiểu này hợp lắm.

Hai mẹ con ngồi nói chuyện phiếm với nhau như vậy tới năm giờ chiều; uống hết tách cà phê sữa này đến tách khác, một người đan, người kia đánh móng tay hoặc giở các trang truyện tranh chú chuột *Micky* của Tatav.

— Mẹ muốn ngồi thêm chút nữa, song sợ nhỡ chuyến xe ca. Mới lại mẹ phải cho bánh vào lò. Chà, bây giờ nhà trống trải quá. Bố sắp thịt con gà trống thiến. Tại sao chủ nhật hai vợ chồng con không đến ăn ở nhà ta?

— Thế thằng bé, — Nicôl đánh bạo hỏi, — nó cũng đến được chứ ạ?

Miệng bà chủ cửa hàng bánh mì méo xệch, vẻ kinh tởm.

— Ò, không được đâu! — Bà Blăngsa vùng vằng sắp xếp đồ đạn của mình; con gái bà tiễn bà ra tận cổng. Tối đến, nhìn Ludô, Nicôl lại thấy lộn ruột.

Mới cưới nhau được sáu tháng, Nicôl đã bắt đầu buồn chán. Chị có cảm giác mình đi vay mượn một cách kỳ cục số phận của ai đó, chẳng có gì trong cuộc đời chị, cả hiện tại lẫn ký ức, là cố định và rồi một ngày nào đó, chị bừng tỉnh với những kỷ niệm khác, ở ngay bên rìa một vận may còn trinh tiết. Hàng năm chị từ chối không tổ chức lễ sinh nhật vì chẳng muốn nhớ lại những năm tháng trong thời thơ ấu được nuông chiều. Chị cho rằng những nỗi băn khoăn hàng ngày trong thời gian qua đã để lại những vết nhăn đầu tiên trên nét mặt mình. Năm hai mươi ba tuổi, sắc đẹp của chị đã bắt chị phải trả giá hàng nghìn sự phụ bạc, làm cho cuộc đời chị bỗng hoàn toàn chịu thua thiệt và bắt đầu phai tàn. Quanh mí mắt đã thấy xuất hiện những vết nhăn nhỏ lẫn các đường gân xanh li ti. Mắt chị lúc nào cũng hơi đỏ như vừa khóc, tóc không còn óng ả nữa, lớp men trắng của răng bị xỉn lại do hút thuốc lá. Sáng nào chị cũng cân, song lần nào chị cũng nghĩ là cân bị sai lệch khoảng năm kilô, nếu quả đúng vậy chị có được trọng lượng của tuổi trẻ và lòng say mê những điều ngông cuồng. Chị ăn ít, nhất của là ngọt, nhưng lại thích uống rượu vang đỏ, chiều tối uống rượu vang *xôtec* hoặc *môngbadinlăc* để xua đi tiếng đàn *acmônium*; những ồn ào thuộc giáo phái Grêgoa làm chị căm ghét chồng mình. Chị không đi đâu, trừ chủ nhật đến nhà thờ, chị không gặp một ai ngoài mẹ mình. Chị sống ở Lê Buyxonnê như người

bị cầm tù, chị ghen tị ngay cả với Ludô khi thấy con đi học về tay đầy vết mực, má bừng đỏ. Đêm khuya Misô không được hoan hỉ, những cảm giác của chị đã chai cứng. Phải mãi rất lâu chị mới cho Misô đụng tới người mình. Chị nằm đắp chăn, đi cả tất ngắn ngủ, chị nằng nặc từ chối chồng, và đêm đêm cứ vậy trôi đi, Misô sốt ruột. Sau lần đầu, chị bỏ ra phòng khách, nằm trên đi văng khóc mãi tới sáng. Từ đó chị ngoan ngoãn trong chuyện chung đụng, nhưng chẳng ham muốn, chẳng thích thú, thụ động đến mức khó chịu là chẳng thể nào thấy xúc động. « Anh xong chưa ? », chị lạnh lùng hỏi chồng.

Giải quyết xong, anh thợ máy trò truyện trước khi ngủ :

— Thằng Ludô của em xem ra thích ở đây đấy.

— Em buồn ngủ rồi, — Nicôl thở dài.

— Nếu nó là thằng bé thông minh thì trước sau em sẽ yêu thương nó... Chà, anh biết là mọi việc đâu sẽ vào đấy mà... một đứa trẻ cần có mẹ... — Nói rồi, anh mỉm cười trong đêm tối. Tối đến, anh về nhà, tắm rửa sạch dầu mỡ thật dễ chịu! Người đàn bà xinh đẹp có tấm thân ấm áp này thật dễ chịu. Và chú em Tatav nữa ! Hai đứa này đến là ấn ý với nhau, đôi lúc chúng nện nhau nhưng cũng là đùa nghịch thôi. Nicôl không thích tiếng đàn *acmônium* ư ?... Chà, mỗi người một sở thích, mới lại rồi cô ta sẽ quen. Thằng nhóc, nó thích nghe đàn. Lần nào mình cũng thấy nó đứng nấp dưới gầm cầu thang nghe lén. Chắc chắn là ban ngày nó đã nghịch các núm và bàn đạp, và lại các nấp thường bị lệch. Có ngày mình sẽ dạy nó chơi đàn, nó cũng có thể đạo đàn trong buổi lễ *mixa*... Tiếc rằng Tatav không thích âm nhạc, đây không phải là sở trường của cu cậu.

Một đêm, Laudo tỉnh dậy, người vã mồ hôi. Chú đã nghe thấy bố mình. Người có bước đi chơi vơi dài quay đầu lại, nhưng vào giây phút cuối cùng mưa rào cho khuất mặt. Ông ta bước vào một hành lang, đi mò mẫm giữa đêm tối. Xoay nắm đấm một cánh cửa. Ông ta vào căn phòng Nicôl và Misô, phòng trông ra sân. Mưa quất trên mái nhà và tạt vào các cửa chớp. Chú đứng ngủ gà ngủ gật, hơi sợ khi nhận thấy chiếc giường chìm trong bóng tối không hề toát ra một hơi thở nào. Một chiếc ghế bành như bơi về phía chú. Chú nhận ra mùi thơm của mẹ và hít áo để trên lưng ghế, lấy má vẻ vuốt lớp vải. Sau đó, chú bò vơ vẩn trong phòng, cọ người như một con chó vào giát lò xo và khiếp đảm khi nghe tiếng ngáy bỗng nổi lên, chú liền quay về ngủ.. *Tatav là thằng anh em máu mủ... đây là nó nói theo kiểu người da đỏ.. mày chích cổ tay mày áp vào chỗ chích ở cổ tay tao như vậy tao với mày là anh em như vậy bố Misô mới phàn nàn là bố mày và như vậy bọn ta mới cùng dòng máu... trong gia đình phải có cùng một dòng máu mình chích cổ tay mình rồi áp vào cổ tay Tatav và đọc bản cửu chương.. sau đó bọn này đuổi theo chị em Gabaru. Tatav bảo mỗi đứa đưa một đứa đi dạo một vòng bằng tàu ngầm, mình không tin vào cái tàu ngầm đó chị em Gabaru chạy quay lại nhìn... Tatav bảo mày chọn đứa bị vớt sũng ấy... chị em Gabaru bỏ chạy dưới trời mưa Tatav bảo mưa thế này lắm sên mẹ Nicôl không thích ăn sên... quần của mày bị rách.. lúc nay mẹ và Misô đến hiệu uốn tóc. mẹ cắt ngắn mái tóc đã che lấp cổ.*

Trong bữa ăn tối hôm sau, Nicôl rên rỉ với Misô rằng không biết chiếc xuyến vàng biến đâu mất.

— Chắc em cất chỗ nào đó... — Misô đáp, anh không trông thấy chiếc xuyến đó và cũng chẳng cất.

— Nếu vậy, nó không có cánh mà bay đâu mất!

— Chắc nó tuột ra khỏi cổ tay, — Misô đoán.

— Bao giờ em cũng cài kỹ. Vả lại, em nhớ là tối qua đã tự tay tháo nó ra.

— Thế em để đâu?

— Nếu biết thì việc gì phải hỏi nữa!... Em đã tìm khắp mọi nơi rồi.

— Các con có thấy chiếc xuyến của mẹ Nicôl đâu không?

— Không ạ! — Tatav và Ludô đáp.

Sau đó, chị còn tìm chiếc xuyến vàng suốt một tuần liền. Ludô đã giúp mẹ khuân các hòm xiềng, chui xuống gầm giường lớn để tìm, nhưng chú thất vọng đứng dậy, rồi chú áp tai xuống thảm nghe ngóng.

Mười lăm ngày trôi qua... Rồi một hôm thứ năm, Nicôl bàng hoàng nhận ra xuyến của mình bầy gọn gàng trên một đĩa xinh xắn cạnh đĩa bánh mì phết bơ và tách cà phê trong chiếc khay để bữa ăn điểm tâm.

— Chà!... Thế này là thế nào?...

— Cháu đã tìm thấy đấy, — Ludô đáp. — Chỉ mỗi mình cháu đã tìm thấy.

Nicôl lấy hai ngón tay nhón chiếc xuyến đưa ra xa nhìn kỹ như một vật khả nghi.

— Nhưng mày tìm thấy ở đâu? Cả nhà đã sục sạo khắp nơi...

— Chắc nó tuột ra khỏi cổ tay. Chính cháu đã tìm thấy đấy.

— Nhưng nói xem mày tìm thấy nó ở đâu.

Ludô làm ra vẻ bí mật.

— Ở lối ra vào, chỗ để giày dép. Cháu đã thấy nó trong một chiếc giày.

Chú vạch áo sơ mi, lôi ra một chiếc giày xăng đá da đã rạn nứt.

— Cất ngay cái đồ dơ dáy này đi, đầy vi trùng! Mà lại giơ ngay trên chén cà phê, đồ ngu!... Nhưng tại sao mày lại nảy ra ý nghĩ ngó chỗ giày dép, hả?

— Để tìm. Cháu muốn tìm khắp nơi. Cháu bắt đầu tìm từ dưới nhà và chỉ mỗi mình cháu đã tìm thấy.

Nicôl quan sát chiếc xuyến, rồi nhoẻn miệng cười duyên dáng.

— Trước tiên tao phải dùng giấm tẩy nó. Nghe mày nói, tao chẳng rõ đầu cua tai nheo ra sao, nhưng dẫu sao tao cũng cám ơn mày. Thực ra, có lẽ mày là một đứa trẻ ngoan...

Nicôl ngượng nghịu đợi, lúng túng dang rộng tay.

— Mày thích được thưởng gì nào?

Ludô đỏ mặt.

— Tối nay cô vào phòng cháu chúc ngủ ngon.

Nicôl cười phá lên.

— Như vậy cô khó khăn gì đâu. Nhưng liệu hồn, nếu tao thấy phòng mày bừa bộn đấy! Mày thừa biết tao chúa ghét thế. Thôi, bây giờ đi chơi đi!

Chú ra tới cửa, Nicôl gọi giật lại.

— À quên, Ludô này... Đưa túi xách tay của tao đây... Mày có thư... của bác Nanet. Bác đang ở Pari.

Thư nhận được từ một tuần nay rồi. Nicôl đã đọc đi đọc lại nhiều lần.

— Để tao đọc mày nghe.

Bác Nanet đã ân ý giải thích cho chú bé biết rằng mình còn phải nghỉ ngơi và sẽ trở về muộn hơn như đã dự kiến. Bác còn viết cho chú về cậu hoàng tử và tỏ ý lo ngại về những vất vả của chú ở trường. Bác hỏi chú đã biết đọc biết viết chưa? Cũng may là chú có mẹ giúp đọc bức thư của bác... Nicôl đỏ mặt bỏ

qua đoạn Nanet thò lộ với Ludô là bác rất yêu thương chú và mong chong chóng được ôm hôn chú.

— Thế thôi... Sáng nay mày rửa ráy kỹ không đấy?

— Kỹ, — chú đáp và chìa các móng tay cọ sạch.

— Tao không tin lắm. Một bức thư tình cảm như thế này thì không được làm nhem nhuốc. Để tao giữ hộ mày.

Lúc ăn tối, Ludô loan báo ầm ĩ rằng chú đã dọn dẹp phòng mình, khi lên gác ngủ chú còn nhắc lại một lần nữa và mong Nicôl ban cho một cái nhìn, một dấu hiệu chứng thực chị sẽ giữ lời hứa.

Hai giờ sáng chú vẫn ngồi trên giường, lòng còn hy vọng mẹ sẽ tới. Các ô kính cửa sổ được cọ sạch, áo quần xếp gọn trong tủ và sàn đánh xi rước gọi Nicôl như bàn ăn đã được bày biện sẵn sàng rước gọi vị khách được mời đến muộn. Chú kiên nhẫn đợi thêm một tiếng nữa, rồi tung hê những gì chú đã chuẩn bị, đồ tanh bành chậu đựng đồ chơi trên chiếc giường chăn gối vứt lung tung, lôi quần áo ra để bừa bãi trên sàn, nước mắt tuôn trào, chú đi cả giày nằm co ro ngủ nơi đáy tủ.

***

Ludô định phạt mẹ mình bằng cách để mặc mẹ bị lạnh. Chú không nhỏ nước bọt vào tách cà phê bưng lên mẹ uống vào sáng thứ năm, không áp môi mình vào chỗ mẹ đã đặt môi trên miệng chén khi uống cà phê nữa, nín thở khi hai mẹ con gặp nhau. Chú muốn giữ thể diện bằng cách từ nay không hề có một cử chỉ thân thiện nào khi hàng ngày hầu hạ mẹ.

Nicôl giả vờ không nhận thấy gì. Có thể nói nỗi bất hòa do con chị bày trò phù hợp với điều chị mong muốn. Thái độ lạnh nhạt của mẹ đối với chú chẳng

hun đúc điều gì ngoài sự buồn rầu, chứ dám mình trong hàn thủ chẳng qua là đồ dành lòng cam chịu ở mức độ còn có thể chịu được.

— Mày nói đúng đấy, — Tatav bảo Ludô. — Mẹ mày đến là khủ khờ. Tao chẳng muốn bố tao lấy mẹ mày.

— Thôi đành vậy, — Ludô đáp.

— Phải đòn mẹ mày vào thế cùng, — một hôm Tatav tuyên bố. — Rồi mẹ mày sẽ phải xin lỗi. Đấy là luật. — Nó phì cười. — Ta đính ghim vào đồ lót của mẹ mày. Nào đi! Mày canh cầu thang để tao làm cho.

Ludô đứng cạnh cầu thang. Một lát sau Tatav từ phòng Nicôl ra mặt mày hớn nở.

— Chẳng bao giờ mẹ mày dám xỏ quần lót nữa đâu. Tao đính cả một lô một lốc. Thôi nhé, tao đến chỗ tàu ngầm đây.

Tatav vừa quay người đi, Ludô liền lẻn vào chỗ Nicôl và gỡ các ghim đính rải rác vào quần áo của mẹ. Hôm sau, trên đường đến trường, Tatav nhận xét:

— Mẹ mày đến là giảo quyệt, chẳng thấy nói năng gì cả, lại còn ôm hôn tao nữa chứ. Phải viên những cục hôi thối nhét vào giường mẹ mày. Khi ngủ, mẹ mày sẽ nằm đè vỡ các viên đó ra. Chà, cả đêm ông bô và bà bô tha hồ ngửi!

Ludô lại phải giũ sạch giường mà Tatav đã đặt bẫy.

— Tao chẳng còn hiểu ra làm sao nữa, — Tatav bực mình nói.

— Tao cũng vậy. — Ludô đáp.

— Tao có ý như thế này nhé. Tao nằm bò ở phía sau lưng mẹ mày. Mày từ đằng trước xô tới buộc mẹ mày lùi trở lại và vấp phải người tao.

Nghĩ sao hai đứa làm vậy. Nhưng đúng lúc Nicôl sắp vấp phải Tatav, Ludô liền kêu to: «Cẩn thận!» và

thế là mưu không thành. Tatav thảm hại thoát ra khỏi tình thế rắc rối nó tự bày đặt ra, nhưng nó hằn học nhìn Ludô. « Quả thực, tao sợ... », — chú nói.

Ngày bắt đầu dài hơn. Tiết nóng đầu mùa làm thông tỏa mùi thơm, không trung thoảng mùi mật và hương vị đại dương, ve kêu xa xả. Biển có màu xanh gây cảm giác rạo rực, vỗ sóng ào ào lên bờ. Chiều tối chim sếu bay tán loạn cào xước nền trời màu xanh ngả sang tím. Tatav và Ludô đi tắm. Tatav làm ra vẻ ta đây, bơi lặn giỏi như cá, nhưng thực ra nó đạp bì bạch chân ở đáy cát, mới đầu còn lòe được Ludô, sau chú thấy mình cũng bơi được như vậy nên chẳng phục lắm. Chú ngụp chẳng khó khăn gì trong nước lạnh. Tatav rón rén bước xuống nước, khi đến đầu gối, làn da trắng như sữa của nó liền nổi gai ốc, Ludô chế nó, nó liền làm mặt giận dỗi bỏ đi.

Đắm trong làn hơi ấm ngọt ngào của những buổi hoàng hôn kéo dài, hai chú bé chơi bóng đến tận khuya. Tatav chơi ăn gian nhờ những luật cơ động cho phép nó đá lại những quả mà tưởng chừng đối phương ăn đến nơi. Tiếng đàn *acmônium* khìn khịt đệm cho những trận đấu. Khoảng nửa đêm, Mi sô đòi uống nước chè. Tatav đi đun nước, Ludô chuẩn bị những túi chè nhỏ bỏ vào các tách.

— Các con lên xuống cầu thang nhẹ chân để mẹ ngủ nhé, — Misô bảo.

Ludô đứng ở thềm nhà bếp ném các túi đã nhúng rồi vào đêm tối. Hàng chục túi mắc lủng lẳng trên cành cây hoa đinh trồng ngoài sân.

Ở trường, học sinh học bớt căng hơn. Đã là mùa hè, thầy giáo trò chuyện với học sinh, hỏi han về tương lai của các em và cho nghỉ sớm. Chỉ cần một

hành động vô kỷ luật, thầy liền bắt viết chính tả để trừng phạt. Ludô viết nguệch ngoạc được đám chín nên đành vẽ một bức tranh. *Mãi chưa thấy bà Nanet trở về... tranh vẽ gì thế này tại sao tay em đen nhèm vậy... Tatav sợ bóng tối nên lần nào mình cũng phải xuống hầm lấy rượu táo... mình lại thích trời tối... mình sắp đào xong cái nglu của mình.*

Sau khi học về người Etkimô[1], chú đã đào ở cuối vườn một *nglu* trong cát. Đấy là một cái hố phủ cành thông rồi lấy các loại tảo lấp lên. Một người có thể ngồi xổm gọn trong hố,

Một buổi sáng, mấy từ, *Ngày lễ của Mẹ* làm chú chú ý. « ... Như vậy, — thầy giáo nói tiếp, — bây giờ mỗi em dùng các cành mây đan một cái bình để tặng mẹ. Thầy sẽ phân phát vật liệu ». Chiều hôm sau, bốn chục bình đã đan xong, được bọc lại, trên có hàng chữ ghi nắn nót: « Chúc mừng Ngày lễ của Mẹ ». Học sinh ra về, vẻ tự hào, bọc quà tặng cắp trong tay. Hai tên súc sinh Maxim và Jêduy đã đứng chực sẵn ở cổng trường đợi Ludô.

— Mẹ mày là một mụ người Đức, không đáng được tặng quà.

Chúng hành hạ Ludô và giẫm bẹp nát bình. Chú thiều não bước về nhà, người bị xây xát. Nicôl đang ngồi ở phòng khách cắt ảnh trong họa báo phụ nữ.

— Mày đánh nhau à?... Thật đẹp mặt! Áo rách nát.

— Con trai chúng phải như vậy mà, — Misô nói xen vào, anh đang cố mở chiếc máy vô tuyến cũ mua lại của giáo khu.

— Nó là một đứa hung bạo! Mẹ em nói đúng, nó là một đứa hung bạo!

---

1. Những người sống ở bắc cực.

Dạo này khi nói về Ludô, giọng Nicôl đầy vẻ mỉa mai và chua cay.

Ludô lên gác tắm rửa, mặc quần áo xong, chú lẻn vào phòng Nicôl, lấy chiếc túi xách tay để trên giá xuống và vơ hú họa một nắm tiền. Khi bước ra, chú gặp Tatav.

— Mày làm trò gì trong đó thế?

— Còn mày? — Chú ấp úng hỏi chạy xuống thang.

Chú rời khỏi nhà qua cổng sau và thoăn thoắt chạy vào làng, đến trước tủ kính cửa hàng Bada dơ Pari, người đẫm mồ hôi. Trên lớp sao bè có bày một con dao tuyệt đẹp, lưỡi trần, để cạnh chiếc bao đen nằm xen giữa những mặt nạ lặn, những chân nhái súng săn dưới bè, áo mai ô kẻ sọc. Cán dao trau chuốt, cầm rất vừa tay. Ở nhà Nicôl thường ca cầm dao chẳng ra dao. Ludô đẩy cửa. Tiếng chuông nổi lên leng keng.

— Cháu muốn mua con dao, — chú bảo một bà vào trạc trung niên có nước da rám nắng.

Bà ta nhìn chằm chằm từ đầu đến chân chú bé mặt đỏ tía tai, áo sơ mi xộc xệch, chiếc quần cộc nhăn nheo vặn vẹo trên đôi chân mảnh khảnh.

— Con dao nào?

— Ở ngoài kia, — chú nói rồi quay ra ngoài.

Bà bán hàng nhìn theo, mỉm cười gọi chú vào khi đã rõ chú cần con dao nào.

— Cháu không thấy nó quá cỡ với cháu à?... Cháu chọn con này này.

Một dãy dao nhíp đủ các cỡ, lưỡi mở trần, bày dưới lớp kính trên quầy.

— Cháu mua con kia cơ, — Ludô tuyên bố.

— Cho cháu à?

— Không. Mua để tặng.

— Nếu mua để tặng thì lại là chuyện khác, — bà bán hàng nói, rồi lấy con dao gắn ở tủ kính ra, đặt vào lòng hai bàn tay mở rộng của Ludô.

— Cháu thích nó à?

— Vâng. — Ludô trả lời.

— Tặng bố hả?

— Không.

— Tặng anh trai?

— Không. Tặng mẹ cháu.

Bà bán hàng đưa mắt nhìn Ludô, vẻ thăm dò:

— Tặng mẹ cháu? — Bà bối rối thốt lên.

— Vâng.

— Mẹ cháu thích đi săn dưới đáy biển ư?

— Thế bà? — Ludô thì thầm.

— Cháu bảo sao?

— Mẹ cháu thích con dao này... Chính mẹ cháu bảo vậy mà.

Bà bán hàng lưỡng lự không biết có nên cất con dao bày lại vào tủ kính hay không, vì tuy còn rất trẻ, nhưng vị khách hàng này xem ra rất cương quyết.

— Con dao này đắt lắm đấy, cháu biết không? Giá năm chục *phrăng* mới cơ đấy.

Làm ra vẻ thật quan trọng, Ludô quay người lại đếm số tiền đã xoáy được. Chú lẫn lộn lung tung. «Mình chẳng rõ chỗ này là bao nhiêu», chú thở dài rồi quay lại chìa bàn tay nắm đầy tiền đưa bà bán hàng, bà ta đếm lại và bảo:

— Cháu có mỗi bốn bảy *phrăng*.

— Như vậy đủ chứ? — Chú vật nài.

— Không... gần đủ. Còn thiếu ba *phrăng* nữa. Cháu tin chắc rằng mẹ cháu không cần một con dao giản đơn hơn, một con dao để thái hoặc chặt chẳng hạn?

— Không, mẹ cháu cần con dao này.

Chú bé này thật tình cảm, chắc chú đã moi hết tiền dựng ống để mua quà tặng mẹ nhân Ngày lễ của Mẹ.

— ... Thôi được rồi, bác bán cho cháu đấy. Để bác gói thật đẹp cho. Nếu mẹ cháu muốn đổi thì cứ bảo tới đây nhé!

Khi chú quay về, Nicôl vẫn chưa biết bị mất tiền. Thoạt đầu chú giấu con dao găm tại cái *niglu* của chú, rồi dưới gối chú, suốt đêm cứ những muốn mở cái gói đó ra coi.

Sáng hôm sau, Misô vừa đi làm, Ludô liền đặt món quà gói kỹ lên đầu gối mẹ rồi bỏ chạy chẳng nói chẳng rằng. Chú xuống vườn, lòng đầy xúc động và chạy một mạch tới ga cũ, chú muốn giãn thần kinh bằng cách giả làm tàu hỏa và tàu thủy.

Mấy phút sau, chú quay về nằm dưới một gốc cây thông và đối nhìn ngôi nhà. Chú không thấy động tĩnh gì. Lẽ ra mẹ chú phải tìm chú, phải gọi chú. Đây là con dao đẹp nhất. Chú đứng dậy, tim đập thình thịch, chú bước qua sân và đến huýt sáo rất to dưới cửa sổ phòng Nicôl, nhưng vô ích. Chú liền quay vào bếp và thấy Tatav đang ngồi ăn món Banania của nó.

— Mày có biết mẹ tao ở đâu không? — Chú giữ vẻ mặt tự nhiên, hỏi.

— Mẹ mày là đồ liếm gót nịnh bợ. Mẹ mày chỉ nói chuyện với tao khi có mặt bố tao.

Ludô leo lên gác. Hành lang tĩnh mịch. Chú áp mãi tai vào cửa phòng Nicôl, nhưng không thấy một tiếng động nào. Chú rất muốn hét to bước vào phòng không gõ cửa, nhưng chú ngồi bệt xuống đất cạnh khung cửa ra vào, tưởng tượng đến lần thứ một trăm đôi tay Nicôl mở gói tặng phẩm tuyệt vời, đẹp hơn hẳn tất cả những bình đan bằng cành mây và để lộ ra cái kỳ quan ẩn giấu trong gói. Chú nghe thấy tiếng sàn nhà kêu cót két ở trong phòng, chú liền len lén

trở về phòng mình. Một giọng rầu rĩ cất lên gọi tên chú. Nicôl gọi đến lần thứ ba chú mới trả lời và chạy bổ tới chỗ mẹ. Mẹ chú đang thử đôi giầy cao gót và đứng ngắm trước tủ gương.

— Mày ở đâu thế?... Tao gọi mày suốt một giờ nay rồi.

Con dao để trên giường, rút ra khỏi bao trông sáng loáng giữa giấy gói đã mở tung.

— Mày kiếm thứ này ở đâu thế?

— Ở Bada đơ Pari.

— Tại sao mày lại cho tao?

Ludô đỏ mặt.

— Cô thường phàn nàn dao chẳng ra dao, thái không được. Con này sắc lắm.

Nicôl xoay xoay con dao găm trên tay.

— Nhưng đây không phải là con dao thái đồ ăn... Vả lại, để làm gì nhỉ?

Xem ra Nicôl bối rối.

— Con dao sắc lắm, — Ludô nhắc lại.

— Thế tại sao mày đưa cho tao vào hôm nay?

— Hôm nay là chủ nhật, — chú đáp.

Nicôl buông con dao xuống chăn bông. Chị đứng trước gương, quay người ở mọi tư thế để ngắm đôi chân đi giầy mới. Chị thấy Ludô đứng ở phía sau, một nỗi nghi ngờ liền trỗi dậy.

— Mày, mày lấy tiền ở đâu ra thế, con dao này phải đắt lắm đấy!

— Thế cô? — Chú lí nhí hỏi.

— Tiền của mày làm sao mua nổi con dao thế này. Mày lấy tiền ở đâu ra?

Ludô im lặng không đáp.

— Có khả năng mày lại ăn cắp tiền chứ chẳng bốn đâu!

— Con dao này thái sắc lắm, — đứa trẻ nhắc lại giọng van vỉ.

— Thế ra mày đã ăn cắp tiền...

Nicôl nói, giọng bỗng rất chậm rãi và lải nhải, gần như lả lơi.

— Mày đã lấy của ai?... Của dượng Misô?... Của Tatav... Của ai?...

Đôi mắt xanh không hề biểu lộ một tình cảm gì.

— Mày biết là tao có khối thời gian. Nếu mày không muốn nói thì mày đúng là đã ăn cắp rồi... Một tên nhóc ăn cắp bẩn thỉu.

Ludô vặn các ngón tay, mắt nhìn chằm chằm con dao mà chú thấy hài lòng đã đưa được nó về đây. Chắc nó sẽ quay trở về chỗ tủ kính thôi, nhưng lúc này nó sáng loáng trên chiếc chăn lông, không biết mẹ có thấy nó sáng loáng không nhỉ?

— Thế nào, mày lấy tiền ở đâu? Trong ví của tao à? — Nicôl hét to.

— Bà ấy bảo, bà ấy sẽ trả lại tiền, — chú nói, mắt vẫn nhìn con dao găm.

— Bà ấy là ai?

— Bà bán hàng. Bà ấy bảo có thể đem trả con dao và bà ấy sẽ trả lại tiền cho.

— Nhưng mày đã lấy tiền ở trong túi xách tay của tac, đúng vậy, mày đã lấy cắp tiền trong túi xách tay của mẹ mày.

Ludô rùng mình.

— Mày là một tên ăn cắp và một kẻ dối trá! — Nicôl hét toáng lên, khi lộn ngược chiếc túi rỗng. — A, mày sẽ bị phạt. Tao chưa biết sẽ phạt như thế nào, nhưng mày sẽ bị phạt. Thật đáng xấu hổ! Dượng Misô sẽ xách tai mày lôi đến chỗ bà bán hàng và kể hết cho bà ấy nghe... Ăn cắp tiền của mẹ!...

Chú ngao ngán chui vào cái *niglu* của mình lẩn trốn. Dượng Misô sẽ nghĩ gì? Tatav sẽ nghĩ gì? Bà bán hàng sẽ nghĩ gì? Chú không về ăn trưa, cả bữa

tôi cũng không, chú run lập cập ngồi ngủ dưới lớp cành cây ẩm ướt.

Sáng hôm sau, khi vào nhà, không khí khang khác thế nào ấy, nhưng không ai quở trách gì chú cả. Tối qua, bà Blăngsa báo cho gia đình biết tin bác Nanet đã chết nên chẳng ai còn tâm địa đâu nghĩ tới chuyện con dao nữa. Người ta yêu cầu Tatav không cho Ludô biết tin này.

Xác bác sẽ được chở bằng tàu hỏa đưa về quê để chôn tại Pâylăc. Đám tang chẳng khác gì đám cưới Nicôl và Misô mùa đông trước. Bà chủ cửa hàng bánh mì mắng con gái về tóc tai, về chuyện không mang mạng đen che mặt và khi đứng trước huyệt, mắt ráo hoảnh. Nicôl thấy buồn nôn. Chị đưa mắt nhìn chiếc que rây nước phép bằng bạc, những cục đất khô đổ rào rào xuống quan tài, đôi giày buộc chặt dây của cha xứ đã đặt tên thánh cho chị lúc còn nhỏ, màu xanh da trời oi bức, người lạ mặt đứng làm dấu thánh bên mép huyệt, chị sửng sốt khi thấy con người trông gần như một ông lão ấy lại hóa là chồng mình, Ănggiơ, người phu đào huyệt, đứng chống xẻng chờ. « Thế nào, xong chưa?... Không còn ai nữa chứ?... Tôi lấp nhé?»

Mọi người kéo nhau về cửa hàng bánh mì để dùng bữa ăn nhẹ. Sau khi uống rượu tiêu cơm, mấy người chơi hòn cầu ở ngoài sân. Trong lúc đó, Nicôl giúp mẹ rửa bát đĩa, rồi lén leo lên phòng cũ của mình và khi tới ngưỡng cửa, chị nhìn kỹ, vẻ ngẫm nghĩ, những bậc thang đánh xi bóng loáng dẫn lên tầng áp mái. Về đến nhà, thấy Ludô, chị ứa những giọt nước mắt đầu tiên. « Mày cũng phải được biết tin về bác Nanet. Bác đã ra đi lên trời rồi. Bác bị ngoẻo. Mày sẽ không bao giờ gặp lại bác nữa ».

V

Năm mười ba tuổi, Tatav được nhận vào trường Tivôli – một trường nội trú dòng Tên ở Bordô. Ludô phải đi học một mình; năm nào cũng bị lưu ban. Chú chẳng biết cách sử dụng chiếc đồng hồ báo thức Misô cho mượn, nên đêm nào nó cũng réo chuông đúng hai giờ mười lăm, lúc thì chú đến trường sau khi đã đánh trống, lúc thì lại quá sớm trước rạng đông, chẳng bao giờ đi đúng giờ cả.

Trưa thứ bảy nào xe ca cũng đưa Tatav về nhà. Ludô đứng ngóng nó ở cửa chính và làm ra vẻ như vô tình đứng đấy. Việc đầu tiên anh học sinh nội trú quan tâm khi về tới nhà là kiểm tra xem có ai đụng tới những chiếc kẹo cao su *glôbôx* để trong bể cá cạn không, rồi sau đó mới đi ăn trưa. Giải quyết xong thủ tục ấy, hai chú bé lại chí chóe chòng ghẹo nhau.

Ở Lê Buyxonnê, thoạt đầu căn phòng Ludô xem ra có vẻ gọn gàng, giường trải khăn phẳng phiu. Nhưng chú bé chẳng thích ngăn nắp. Chú tống hồ lốn cả đồ chơi lẫn áo quần vào tủ rồi lấy chân lèn. Cái mớ bong bóng ấy toát ra mùi chướng khí mà Nicôl cứ đồ cho là mùi chuột chết ở đâu ấy. Ludô chẳng ngửi thấy mùi gì hết.

Từ ngày Tatav đi học vắng, Ludô không làm ô uế chăn màn nữa, chú tè ở dưới giường và khi Misô chỉ chú thấy chỗ sàn ướt, chú nói:

– Không, không phải con đâu, tại con chuột chưa chết đấy.

– Thế còn đây, – Misô vặn lại, – gì vậy? – Anh đưa mắt nhìn một dãy kỳ cục những chân dung tô màu nguệch ngoạc vẽ trên tường và ngay cả ở bức thảm treo tường, chân dung nào cũng giống hệt nhau:

tóc đỏ, cổ dài ngoẵng, một bàn tay to tướng che khuất một mảng tranh, những cặp mắt đen lấp lánh sau kẽ các ngón tay.

— Một bức tranh, — Ludô đáp, vẻ mặt tỉnh bơ.

— Tranh vẽ gì, bàn tay che khuất hết cả?

— Một bức tranh mà!

— Đồng ý rồi, nhưng không nên vẽ nhem nhuốc lên tường như vậy. Nếu con muốn vẽ, có một loại giấy chuyên dùng để vẽ đấy.

Chiếc vô tuyến đã làm cho bữa ăn tối vui nhộn hẳn lên, Ludô mê tất cả các chương trình, ngốn mọi hình ảnh trên vô tuyến. Khi thấy trên màn ảnh nhỏ xuất hiện một cặp hôn nhau, mẹ chú vội tắt ngay máy và thốt một tiếng thở dài đầy bực tức: «Mày ăn tráng miệng rồi lên gác ngủ đi». Ludô miễn cưỡng đứng dậy. Chú đi khỏi, Nicôl lại mở vô tuyến xem.

Một đêm Nicôl rùng mình tỉnh dậy:

— Ai đấy?

Phòng tối như bưng, chị chẳng nhìn thấy gì. Chị cảm thấy có một vật gì đó. Một sự hiện diện. Một tiếng sượt nhẹ. Chị lay Misô lúc đó không ngáy.

— Em nằm mê đấy, sẽ qua khỏi mà.

— Không đúng... Em có ngủ đâu... Em đảm bảo là có người mà...

Misô dậy bật đèn.

— Em thấy không... Có ai đâu nào.

— Em thề đấy... — Nicôl khẽ thì thầm. — Nhưng dù sao, cũng có một mùi gì đó. Em chẳng ưa cái mùi này.

Sau vụ con dao găm, Misô tin chắc rằng cậu con ghẻ có lẽ bị rạn vỏ não Chuyện này chẳng ảnh hưởng gì tới quan hệ giữa anh và Ludô.

— Em có vẻ ngạc nhiên, — anh bảo vợ, — khi cưới em, anh đã biết rõ rồi. Cả cái làng này ai mà chẳng biết. Anh đã cho rằng còn tồi tệ hơn ấy chứ. Anh đã sợ nó sẽ làm ảnh hưởng cả Tatav. Nhưng như em thấy đấy, thằng con em đâu có điên. Chẳng qua nó hơi khác người. Phải đưa nó đi bác sĩ xem sao.

Một hôm thứ năm, Nicôl dẫn con tới phòng khám bệnh của bác sĩ Varembua « Mày phải lễ phép trả lời các câu hỏi đấy và không được thọc tay vào túi ». Ông bác sĩ béo tròn như hạt mít, người ta có cảm giác đầu óc ông đề đâu ấy nên lúc nào cũng ậm à ậm ừ : được — được — được, chẳng dứt khoát.

— Cháu tên gì?

— Thưa bác sĩ, cháu tên là Ludôvic Bôtxa.

— Chao ôi, thú thực với bác sĩ, chẳng vui thú gì. Nó là một thằng bé .. Chao ôi, tôi chẳng biết nói thế nào. Nó không được khỏe, đầu nó bị làm sao ấy.

— Nhưng tại sao chị lại nghĩ vậy? Được — được — được.

Qua tấm rèm cửa sổ bằng voan vén nửa chừng, Ludô cố tìm cách nhìn ngắm biển nằm sau rặng thông. Bác sĩ lắng nghe Nicôl, vẻ lễ độ và, được — được — được, ông ta bắt đầu khám cho Ludô. Ông bắt chú ho, thử tai, mắt, rồi đo chiều cao, bắt chú đứng lên cân. cuối cùng, ông nói chẩn đoán y học đại cương không thể giải quyết được trường hợp này mà chủ yếu bệnh nhân phải được chăm sóc rất đặc biệt. Nicôl ghi lại địa chỉ bác sĩ khoa tâm thần ở Bordô do bác sĩ Varembua giới thiệu.

— Nhưng phải nói thực, cháu khỏe lắm!

— Toàn những người ghen ghét. — Ludô nói.

Sang tuần sau Misô dẫn lại mẹ con Ludô ra tỉnh. Họ tranh thủ ăn kem tại một quán cà phê.

— Bác sĩ tâm thần chữa gì nhỉ?

— Điều trị những bệnh về đầu, — Nicôl tuyên bố rồi quay lại bảo cậu con trai ngồi ở hàng ghế đằng sau: — Mày thấy mày đã hành chúng tao khổ thế này đấy!...

Sau một cuộc trao đổi tạp thè ngắn gọn, viên thầy thuốc đưa chú bé sang một loại phòng khách trang trí thảm tuyệt đẹp và những đồ vật đặt trên các bàn thấp chân. Phòng phảng phất mùi nhựa cây và mùi sơn mới quét. Ludô ngồi trên chiếc đi văng, còn ông thầy thuốc ngồi sau bàn. Chú chẳng rõ ông ta mỉm cười hay không, chỉ biết môi trên ít mấp máy hơn, trông như môi giả. Ông ta thường đưa tay lờ đờ lau cái trán hói. Ông ta nhã nhặn xoi mói dò hỏi đủ mọi thứ, nào ban đêm Ludô có hay mân mê chim không, nào chú có nhìn thấy dương vật của bố dượng không, nào chú có ao ước mẹ chú không, chú có hay bị đánh không. Cuối cùng, ông ta cúi chiếc đầu hói bóng nhoáng sát bên chú và bảo rằng căn cứ vào thuyết tương đối về hình tượng của Phrơt, có thể coi những cái đầu cạo nhẵn bóng giống như đầu dương vật. Phải trả ba trăm *phrăng* cho buổi khám bệnh. Nicôl lại ghi địa chỉ một ông thầy thuốc khác có chuyên môn trực tiếp đến lĩnh vực «*loạn hoạt động mạng tính chất hoang tưởng bộ phận*».

— Anh chẳng còn hiểu ra sao cả, — Misô nói khi đã ngồi trong quán cà phê.

— Nó không được khỏe chứ sao.

— Cũng chẳng vì vậy mà nó kém ăn!

Miệng dính đầy sữa, Ludô uống cà phê sữa xong trước mọi người.

— Con uống chén nữa nhé?

Ludô gật đầu. Chú thấy một chiếc kẹo cao su màu hồng có in dấu tay dính trên mặt ghế, chú lấy ngón tay ấn lên chiếc kẹo, rồi bóc ra và lén bỏ vào mồm.

— Không nên cho nó ăn nhiều, chỉ tò giun thôi.

— Thứ này không có giun đâu... Cái ông bác sĩ ấy, ông có bảo gì khi nói nó không được khỏe?

— Bảo gì, ông ấy cho địa chỉ một ông chuyên khoa. Nhà ông chuyên khoa sẽ phán sau.

— Bị hơi điên chữa khá tốn đấy. Biết nó bị điên rồi, ta sẽ làm gì?

— Chẳng làm gì cả. Vả lại mình cũng đã thừa biết rồi. Ăn kem khát nước thật. Em muốn uống một cốc rượu *xôtec* hoặc một cốc *martini*.

Nicôl và Misô uống rượu khai vị. Lần đầu ra tỉnh, Ludô nhìn khách bộ hành điểu qua, nhìn tất cả mọi khuôn mặt, mọi cặp mắt, mọi bước đi, tất cả ai vào, ai ra, những người phục vụ bưng các thứ ra, chú nhìn những đồng tiền kêu leng keng, những người đang xỏ tay vào áo măng tô, chú nghe thấy những tiếng rộ lên, và rồi một luồng gió thổi tạt vào mũi những mùi vị. Hai bà lão bước vào quán, một bà xách chiếc hộp đựng bánh ngọt. Hai bà ngồi thoải mái trên ghế dài, cởi cúc áo lông ra, rồi ngồi ăn hết những chiếc bánh phồng kem. Mấy cái hàm đảo ngang dọc như hàm bò khi nhai lại, lưỡi đưa qua đưa lại, cằm cứ rung rung, lông mày khẽ động dậy, cổ vươn lên thụt xuống làm lay động mấy cái lông cắm trên mũi.

— Có thằng con như thế này đến là tội, — Nicôl làm bầm.

— Thôi đừng ca cằm nữa. Nó dễ thương đấy chứ. Có những đứa rất tai quái.

Khi rời quán cà phê, Ludô dính trả lại kẹo cao su lên mặt ghế và ấn mạnh ngón tay cái xuống đấy như đóng dấu ấn.

Sương mùa đông làm cho màu sắc và tâm hồn bị rối loạn. Mới chiều, trời đã tối rồi, đèn ngoài cảng thắp sớm, gây ấn tượng ngày đã tàn.

Đã đến lễ Nôel. Ông bà Blăngsa muốn đến dự buổi lễ đón Nôel, miễn là không có mặt Ludô. Lần này Misô vẫn khăng khăng không chịu «Nhất định là thằng bé sẽ không đi đâu. Nó chẳng làm gì xấu cả. Và cũng không phải bạ ai anh cũng có nhận xét như vậy đâu!». Nicôl tát chồng một cái, báo cho bố mẹ đừng đến nữa, tối hôm Nôel chị đóng cửa ngồi ru rú trong phòng mình, từ chối không dự buổi lễ nửa đêm. Misô, Tatav và Ludô buồn bã đón lễ dưới cây thông trang trí lòe loẹt đã chẳng còn ý nghĩa gì nữa. Đêm đó Misô ngủ trên đi văng ở dưới nhà.

Hai hôm sau Nicôl mới ló mặt ra, trông phờ phạc như một xác chết và miệng chúc mừng lễ Nôel, tay đồ bộ chứa hàng trăm mẩu thuốc lá xuống sàn nhà giữa bếp.

Bà Blăngsa đến Lê Buyxonnê một tuần mấy lần.

— Thế nào, con khỏe chứ? Bố mày không được khỏe. Ông ấy bị đau ê ẩm khắp lưng. Bác sĩ bảo là do tại trời ẩm. Tại trời ẩm ở vùng này thì biết chữa chạy làm sao được. Con có ăn được không? Con trông gày đi đấy. Nếu muốn có con với chồng mày thì phải chịu khó ăn cho đấy vào. Hôm nọ tao thấy cái thằng... mày biết đấy... cái thằng đàn của mày ấy mà. Nó giống như lột cái thằng... mày biết đấy. Không nên để nó ở đây khi mày có mang.

— Con không muốn có con, — Nicôl nài cáu. — Đấy là tại anh Misô cứ muốn vậy.

— Tao không muốn nói thế, ý tao định nói cái thằng đàn ấy, khi có mang không nên nhìn thấy nó. Có những nhà dành cho lũ đàn đấy. Nên đưa nó tới

đó thì hơn. Ở đằng ấy nó sẽ hợp hơn. Và lại, con cũng nên lại thăm bố...

— Bác sĩ bảo bố chẳng sao cả mà.

— Bác sĩ thì tin thế nào được, khi người ta đau tai tưởng chết đi được thì lại bảo đến chỗ nha khoa! Chà, rồi sẽ chẳng ra sao cả đâu.

Một sáng thứ năm, khi đặt khay dựng bữa điểm tâm, Ludô bị vấp, làm cà phê nóng bắn cả lên người mẹ chú.

— Mày chẳng những là một thằng đần, mà còn là một tên nguy hiểm nữa...

Sáng thứ năm tiếp sau đấy, chú dậy sớm, mặc áo quần ngày lễ, rồi xuống chuẩn bị bữa điểm tâm. Chú chuẩn bị bao giờ cũng chu đáo. Bộ đồ ăn bày ngay ngắn, bánh mỳ phết bơ rất đều, đường cục xếp thành chồng bằng bặn trên dĩa chứng tỏ chú hết lòng chăm sóc mẹ.

Ludô thận trọng bước lên gác. Trước khi gõ cửa, chú đặt nhẹ khay lên sàn rồi lấy chiếc ghim băng trong túi ra, đâm vào lớp thịt ngón tay cái để ở phía trên tách cà phê, chú nhìn những giọt máu đỏ hòa trong cà phê đang nghi ngút bốc khói. Sau đó, chú đóng kim băng lại và gõ cửa.

Nicôl đang muốn nói chuyện.

— Mày đừng quên đánh xi sàn dưới nhà đấy nhé! Chiều nay mẹ tao lại chơi, mày ra sân mà nghịch. Nếu mày ngoan, tối nay tao cho xem vô tuyến. Bây giờ mày làm gì?

— Tatav cho mượn tàu hỏa.

— Bài vở của mày học thế nào rồi?

— Xong tất rồi.

— Được... Này, hôm nọ mày rửa ráy trong phòng tắm của tao đấy à?

— Không, không phải.

— Tao rõ ràng ngửi thấy cái mùi ở người mày, tao đã phải tởm ốc.

Ludô xoay chiếc ghế xích đu để nhìn thẳng vào mắt mẹ.

— Bố rửa ráy đấy.

Nicôl lúng túng.

— Mày định bảo bố Misô phải không?

— Bố là ai? — Chú quay mặt đi chỗ khác và khẽ nói.

Nicôl tái mặt.

— Mày nói gì vậy, đồ ngu?

— Chẳng nói gì hết, — chú lấy giọng bình thường đáp.

Ludô ngày một thường xuyên nói ám chỉ về người bố, làm mọi người cứ nghĩ đấy là Misô. Một hôm, chú lạnh lùng tuyên bố là bố chú đã đến đón chú ở cổng nhà thờ, lần khác, chú lại kể là chú đã đi dạo chơi bằng ô tô với bố. Nicôl hoảng sợ trước những lời nói đó. Chị đã mắng con, nhưng không gay gắt:

— Đừng nói đùa cái kiểu tinh quái ấy.

Chị vùi đầu vào gối,

— Mày trở thành một kẻ xảo trá, không hay đâu. Sách giáo lý Cơ đốc đã dạy những gì?

— Dạy về người La Mã và Chúa Giêxu, Và Pônxơ Pilat đã phủi tay như thế nào. Chúa Giêxu bị đóng lên cây thánh giá. Những người Do Thái sùng đạo đã ghen tức.

— Mày biết cũng khá đấy... Nhưng chắc họ cũng dạy mày phải biết vâng lời và tôn trọng chứ.

— Không biết.

— Thế mày có thuộc những lời cầu nguyện không?

— Có một bài không tài nào thuộc nổi. Chán lắm!

— Bài nào?

— Bài kinh *Lạy Cha.*

— À!... Phải chịu khó mà học chứ. Mày vào loại lười đấy. Thôi đừng có đung đưa chiếc ghế xích đu nữa, làm tao cứ hoa cả mắt.

Chú giữ không cho chiếc ghế đung đưa nữa và nhìn bàn tay dính máu, miệng cười một cách bí ẩn. Chú mải mê nhìn các ô kính cửa sổ hắt bóng Nicôl lòng giữa mấy cây thông đang lay động.

— Nếu thuộc bài kinh *Lạy Cha*, có thể chơi đàn *acmônium* được chứ ?

— Mày phải học tất cả các bộ môn khác, phải biết đọc, biết viết không một lỗi chính tả, nhất là phải biết tính toán. Đánh đàn *acmônium* không phải là một nghề.

Misô muốn dạy đàn cho cậu con ghẻ và biết đâu, rồi ra nó sẽ làm phụ tá ở nhà thờ. Buổi học đầu tiên bắt đầu vào cuối một ngày chủ nhật. Mới dạy được nửa giờ, Nicôl bước vào tuyên bố chị không phải là người hầu gái của cha xứ, và nếu Misô là cha xứ thì cũng đừng vì vậy mà bắt thằng con tội nghiệp của chị phải là cha xứ chết tiệt. Rồi chị lúng búng đe dọa, đóng sập nắp đàn đè lên cả các ngón tay chú bé mới học nghề. « Lấy một ông già khổ thế đấy! ». Trước thái độ đó của Nicôl, Misô đầu hàng ngay tại trận.

— Sau này mày sẽ làm gì? — Nicôl hỏi tiếp.

— Tài xế lái máy bay.

— Tại sao mày lại nói vậy?

Ludô im lặng không đáp.

— Mày có thể trở thành thủy thủ. Thủy thủ thích lắm. Thủy thủ mặc quần áo đẹp và có cổ áo màu xanh, đi khắp đó đây.

— Ở đâu?

— Ở hải quân ấy, đi nhiều nơi lắm. Người ta đội bê rê trắng, chóp có túp len đỏ. — Nicôl cười khẩy. — Tất nhiên, với đôi tai vểnh của mày...

Ludô cau có. Chú khổ vì đôi tai. Từ ngày có hẳn một cái gương nguyên, chú để hàng tiếng ngắm từng bộ phận trên khuôn mặt vừa đẹp, vừa thô và biểu lộ những tình cảm trái với tâm trạng của chú. Lúc ở sân trường, chú cố xoay nghiêng mặt về phía bọn con gái, giả vờ như đang chú ý đến những sự cố ở bên cạnh. Trong một buổi sáng, chú đã dùng nhựa dính dán lại tai để có nét người Mông Cổ, rồi gọt trơ thịt mặt sau hai dái tai, phải một tháng sau vết gọt mới đâm sẹo.

— Thời tiết thế nào?

— Chưa ngó xem sao.

— Thế còn đợi gì nữa, đồ ngu! Không, không phải ngó qua cửa sổ, chạy ra khỏi nhà xem có lạnh không.

Chú bước xuống thang, đến bậc cuối cùng, dừng lại đọc bài kinh *Kính lạy Đức Mẹ Maria*, rồi sau đó đếm đến mười rồi trở lại ngồi vào ghế xích đu.

— Thời tiết lạ thật. Đỡ lạnh hơn hôm qua, lúc này chưa mưa, hơi có gió.

— Lúc nào cũng thấy mày bảo vậy. Mẹ mày có bị viêm họng hay không mày cũng mặc xác. Chắc mày cố tình muốn tao bị viêm họng, thế nào, mày cố tình đấy... — Nicôl cất cao giọng. — Mày đến là rắc rối, Ludô! Mày chẳng chịu mở mồm trò chuyện gì cả, bảo mày làm gì mày chẳng chịu làm, còn rửa ráy thì như mèo mửa... Đừng quay người lại đấy nhé.

Các ô kính cửa sổ hắt hình Nicôl tung chăn và vai. *Bây giờ cô đã là người cùng dòng máu, dù cô đối xử với tôi không ra gì hay đã ng... Tatao là anh của mình và khi nào bố*

mình về mình sẽ nhỏ máu vào cà phê của bố... Misô không phải là bố mình như vậy mình sẽ chẳng nhỏ một giọt máu nào vào chén cà phê của ông ta.

Sinh nhật Tatav được tổ chức vào giữa tháng hai. nó thổi một hơi làm tắt cả mười bốn ngọn nến. Ludô thầm nghĩ không hiểu đến ngày sinh nhật của chú, chú có đủ hơi thổi tắt những ngọn nến thắp sáng cắm quanh chiếc bánh mừng sinh nhật không. Do không biết rõ ngày sinh của mình, chú ngọt ngào tính tuổi của bản thân qua những ngày Năm mới. Nicôl không chấp nhận ý định của Misô hàng năm tổ chức một buổi lễ nhỏ dành cho Ludô. « Anh có biết anh định tổ chức lễ sinh nhật cho ai không, một thằng con hoang? Anh muốn bôi tro trát trấu ư? » Misô đành cố tìm mọi cách đền bù cậu con ghẻ. Có lúc anh đã cho chú một ít tiền, có lúc anh khen chú có đôi cánh tay nở nang. Chính anh đã lén cung cấp bút dạ và bút chì màu cho chú, do đó, chú mới có thể bôi nhem nhuốc các bức tường.

Ở lớp, chú được điểm không về môn họa, chú vẽ nguệch ngoạc những đứa trẻ nhỏ có sừng và nhà chẳng ra nhà, cửa ra vào thì lại đặt ở gác ba. Một lần, chú muốn vẽ hình Chúa Giêxu mà chú rất ngưỡng mộ, chú vẽ mặt một người đàn bà nhìn qua kẽ một bàn tay đen ngòm đang choãi ngón. Chú lại bị điểm không.

Tối đến, ngồi trong phòng mình, chú nắn nót vẽ một bức chân dung bị che khuất, chú ve vuốt nó, trò chuyện với nó, sửa đi vẽ lại mãi không biết mệt đôi mắt làm tăng thêm sức mạnh của chúng giữa các

ngón trên bàn tay có lúc chú vẽ xê xích từ bảy đến chín ngón. Nhìn chung bức tranh không thay đổi: tóc đỏ, đôi mắt xanh hót hoàng, kích thước hơi to với mẫu thực một chút. *Mình biết bác Nanet không bị ngoẻo nếu bác ra đi lên trên đó bác đã bảo mình... khi nào bác về mình sẽ kể với bác rằng mình và mẹ mình có cùng máu mủ... không biết mẹ mình sẽ nói sao nếu biết hai mẹ con đã lấy nhau theo phong tục của người da đỏ.*

Gần đến ngày lễ Phục sinh, bà Blăngsa không năng lui tới Lê Buyxonnê được nữa. Những người Pari đã chuẩn bị trở về. «Vả lại đang kỳ nghỉ lễ, nó có thể ở nhà ban ngày. Tao không muốn giáp mặt nó. Thế... khi nào chúng mày tống nó vào nhà thương điên?»

Một buổi chiều, Nicôl ngồi chọn áo quần ở bếp. Chiếc ba lô mở tung để trên sàn nhà, chị xếp áo quần màu và áo quần trắng riêng ra thành hai đống. Chị vô tình ngẩng đầu lên thì thấy Ludô đứng im ở khuôn cửa dò xét chị. Chị thốt lên một tiếng kêu sợ hãi, rồi bảo:

— Mày đứng đực ra đấy làm gì thế?

— Đang nghỉ lễ, — chú nói và mỉm cười, vẻ lạ thường. — Ngay đến lũ cả thộn cũng kéo nhau đến Rôm để kiếm kẹo hình trứng làm quà lễ Phục sinh.

— Mày đứng đấy từ bao giờ?. Tao ngấy lắm rồi... Tại sao mày cứ đi rón rén không hề gây một tiếng động nào hả?... Mày là một đứa xảo trá. Mày cứ như là gián điệp theo dõi nơi đây không bằng. Tao không thích cái kiểu đó. mày nghe rõ chưa, nếu mày gàn dở thì phải bỏ ngay cả tính đó đi.

Tối đến, khi đi ngủ Nicôl không để cho Misô dụng vào người mình.

— Mẹ em nói đúng đấy. Nó rất nguy hiểm. Phải đưa nó vào nhà thương điên. Em không thích nó ngồi ăn với chúng ta. Em sợ mỗi khi thấy mặt nó.

Ludô áp tai ngoài cửa, đã nghe rõ tất.

Những ngày tiếp sau đó, Ludô được bố trí làm công không cho vợ chồng lão nông dân ở vùng phụ cận. Ông lão ngạc nhiên trước khả năng lao động bền bỉ, sức ăn, giọng nói dè sèn và những tiếng kêu khác thường của chú rải ra suốt đêm như người ta rải các mầu giấy con vậy. Chú đã sống ở đấy mười hôm, lúc nhổ cà rốt, giẫy cỏ, khi thu hoạch khoai lang và vun các gốc cải bắp. Chú dựng một bù nhìn trên chiếc cọc trông rất lòe loẹt, làm bản thân chú cũng hoảng sợ và đêm ấy chú trằn trọc khó ngủ. Chú trở về nhà, da rám nắng, người khỏe ra, lúc nào cũng muốn kể chuyện về những ngày lao động của mình, nhưng chẳng ai hỏi câu nào. Chiều hôm trước Tatav đã đi Bordô, để lại cho chú một vật kỷ niệm: nó đã dính vào gối Ludô một trò lỡm nhân ngày mồng một tháng tư cắt trong tạp chí ca ngợi cái bất diệt của nữ giới. Tấm ảnh khỏa thân đó làm Ludô xao xuyến.

∴

Nicôl ngày càng xa lánh con thì chú lại càng tìm cách gần mẹ. Trong tuần, chị cố bố trí chú ăn sáng một mình và tỏ vẻ khó chịu mỗi lần Ludô tay chìa đĩa, mắt nhìn chị chăm chăm khi cùng ngồi ăn sáng ngày chủ nhật. Vả lại, chú chỉ được ăn những miếng chẳng ra sao cả. Misô cứ đành nhắm mắt làm ngơ trước sự đối xử đó.

Sang sáng thứ năm, quan hệ căng thẳng đó mới dịu bớt. Mình gõ cửa và thấy cô ấy đã dậy ngồi trên giường đầu tóc rất gọn gàng khăn san choàng trên vai... cô ấy đã cười và đã uống cà phê rồi bảo cà phê của mình phe ngon... cô ấy không hỏi trời có đẹp không, áo quần của cô ấy không thấy để trên ghế, khi mình muốn ngồi lại cô ấy bảo không cần mình nữa và bưng khay đi.. mình xuống nhà sau đó thấy cô ấy cùng dượng Misô rời khỏi nhà rồi cô ấy về nhà bằng chuyến xe trưa, tay sách vở, chiều tối mình nghe nói cô ấy đang tập lái xe và sẽ mua một chiếc ô tô khi nào lấy được bằng.

Thái độ đối xử của Ta tav cũng thay đổi. Nó thường mỉa mai chú. Nó sử dụng Ludô như một ông vua sử dụng anh hề để khuây khỏa và thỉnh thoảng trút nỗi bực tức của mình. Nó thích kiểm tra thường xuyên hang nó đã tạo dựng và thỏa tính tò mò trước những bức tường phủ đầy đặc những cặp mắt. Nó hé mở tủ hốc tường thì phải lợm giọng trước một mớ bòng bong. Nó đảo mắt ngó ngăn bàn học thì liền đụng ngay một đống vỏ sò vỏ ốc và vỏ chuối gần khô cứng như đá phủ lấp các sách giáo khoa và vở. « Bàn học của mày đúng là một cái chạn ! » Một tối thứ bảy, Ludô ngượng chín cả người khi thấy nó lôi ra một miếng vải trông như miếng giẻ màu hồng, lúc giở ra mới rõ đó là một chiếc nịt vú.

— Mày mặc cái này à ?... — Nó phì cười...

Ludô áp úng bảo chú tìm thấy, đúng, chú đã tìm thấy nó ở trên đường đi.

— Kỳ cục thật, tao chẳng bao giờ thấy nịt vú ở trên đường đi cả.

— Ở ngoài hành lang ấy, chắc nó rơi từ đống áo quần mang đi là...

— Mày là một thằng dối láo! Nói dối là một tội đáng chết. Những tu sĩ thuộc dòng Tên bảo với tao nếu phạm tội đáng chết thì sẽ bị đày xuống địa ngục. Nói xong Tatav thử chiếc nịt vú trên thân hình mũm mĩm của nó. — Mẹ mày có thân hình nở nang thật... Thôi, thú nhận đi, mày đã xoáy cái nịt vú này của mẹ mày!

— Không đúng!

— Đúng đấy. Và nếu mày không muốn bị đày xuống địa ngục, ngay bây giờ mày phải mang đi trả và xin lỗi mẹ mày. Và nếu mày không đi, tao sẽ đi.

Răng Ludô va vào nhau lập cập.

— Tao sẽ mang đi. Tao sẽ để trở lại chỗ cũ.

Tatav lật đi lật lại trong tay chiếc áo lót tựa hồ như đang tìm một giải pháp cho một cuộc xung đột tinh thần gai góc.

— Được đấy... được. Nhưng mày phải xưng tội.

Đối với Ludô, vấn đề dừng lại ở đây. Chú không biết Nicôl đã sợ khi thấy chiếc nịt vú bị cắn nhấm và đo để lâu ngày trong ngăn bàn đựng hoa quả thối ủng lẫn xúc xích nên đã bị ố bẩn, hôi hám. Trí nhớ của chị dường như được vớt lên từ một vực thẳm và những kỷ niệm cứ cuốn chặt chị — những ngón tay động dậy, cặp mắt xanh của Uyl hấp háy, những tiếng thở và tiếng cười đã làm chị nghẹn thở, chị nghe thấy tiếng áo dài bị xé rách dội lên vô tận, chị trông thấy ngọn đèn vàng đung đưa, chị trông thấy máu túa ra rồi đông lại, chính bản thân chị đã bị xé mãi mãi, chị đóng sập ngăn kéo lại, trợn ngược mắt lên và nôn.

Chị không kể lại với chồng gì cả, nhưng từ ngày đó, chị không muốn ở nhà một mình với Ludô, khước từ ngay cả việc để chú chăm lo bữa điểm tâm cho chị.

Tháng sáu trời đẹp đến nỗi chú thích ra biển hơn đi học và đi lễ, nhưng được ba hôm nhà trường liền gửi giấy về Lê Buyxonnê báo chú trốn học.

— Tại sao không thấy con nói gì? — Misô hỏi.

— Con không biết là phải nói.

Misô chẳng còn đủ kiên nhẫn chịu đựng sự ngốc nghếch của cậu con ghẻ. Đến đêm, khi mò tới hành lang, chú nghe thấy Nicôl và Misô phàn nàn về cái thằng ngốc nghếch ấy đã làm đảo lộn cuộc sống không thể chịu đựng nổi được nữa, bây giờ bị đuổi học, và được nuông chiều, có trời biết nó còn giở những trò điên rồ gì! Không thể kéo dài mãi thế này, một thằng ngốc chẳng từ một điều gì đâu. Misô đành hứa sẽ nhanh chóng tìm ra giải pháp. *Mình muốn có những chiếc kẹo cao su glôbôx như của Tatav ở bể kính nuôi cá... bác Nanet bảo Nôel sẽ mang tới cho kẹo cao su như vậy nhưng bác đã ngoẻo nên mình sẽ chẳng có gì cả, bác không ngoẻo... bác không bảo tai mình bị vểnh, bác không bảo mình bị điên, bác bảo mình có cặp mắt xanh đẹp nhất thế giới và mình đâu có bị điên... ở trường khi tan học bọn chúng nó được ôm hôn mẹ chúng có khi được ôm hôn cả bố nữa, mình không thích ôm hôn mẹ mình... khi vào bố mình quay về, bố sẽ biết rõ tuốt... mẹ mình mách đủ mọi thứ với Misô, mình cũng sẽ mách đủ mọi thứ với bố mình và hai bố con sẽ là anh em cùng dòng máu.*

Mùa hè rực lửa. Một tối tháng tám, Tatav và Ludô ngồi ăn tối ở Lê Buyxonnê giữa bầu không khí oi bức. Trời tức dông, chỗ đen kịt, chỗ ngả màu đồng, biển lờ đờ lặng gió.

Misô bị thuyết phục phải sang chơi bên bố mẹ vợ một ngày. Nicôl hứa sẽ không ai đả động gì tới thằng nhóc. Vả lại, chỉ tại một thằng ngốc mà bất hòa thì thật đáng tiếc.

Ngồi bên bàn kê ở ngoài thềm, một chiếc khăn ướt cuốn quanh đầu, Tatav nhìn mồ hôi vã nơi cẳng tay.

— Tối nay lại có hẹn, — Tatav thở dài và rót nước *limonat* ra cốc.

— Ở đâu? — Ludô hỏi.

— Nếu muốn, mày cũng có thể đi cùng được đấy. Ở chỗ Milu... Chắc sẽ có khối trò, — Tatav tuyên bố, giọng đầy bí mật. — Bố mẹ nó đi ăn cưới ở Arcasong.

Mười phút sau, bên ngoài nổi lên một tiếng huýt sáo nghe đến mất dạy.

— Milu đấy, ta chuồn trước khi trời mưa đi!

Chính ra biệt hiệu của Milu là Milu — Tàu — Lượn, sở dĩ nó được đặt tên như vậy vì đã phóng chiếc Vexpa ăn cắp lao lên vệ đường.

— Nhưng nó là một thằng điên mà! — Milu thốt lên khi trông thấy Ludô.

— Nó không dữ đâu, — Tatav cười khẩy. — Nó có cắn cũng là đùa thôi. Vả lại tao có rọ mõm và dây dắt đây.

— Mày có cái bút máy không đấy?

— Tất nhiên là có rồi, — Tatav nói, rồi chìa chiếc bút bi bốn màu ánh màu thép...

— Tí nữa chứ, ông bạn! — Tatav nói khi thấy Milu chìa tay ra.

— Được rồi, ta đi thôi. Nhưng phải lặng lẽ đấy nhé. Lần trước suýt nữa thì...

Chúng đi năm phút trên đường cái, rồi rẽ ra hướng biển chỗ những mô đất cao lần khuất trong bóng tối nhờ nhờ, sau đó tới sân một trang trại, từ đấy có thể

chìm thấy một ngôi nhà hai tầng dài màu trắng. Ở tầng dưới một bóng người đi đi lại lại sau ô cửa sổ có ánh đèn.

— Cô nàng rửa bát đĩa xong, sau đó hay lắm, — Milu thì thầm. Nó cúi lom khom và ra hiệu bảo những tên tòng phạm làm theo mình.

Đêm nhanh chóng ập xuống, bóng tối dày đặc tỏa xuống từ bầu trời đen kịt tích điện.

Bọn chúng nấp dưới lớp vải bạt che chiếc xe moóc chở cỏ khô đậu nơi chái bên trái trang trại và theo dõi ngôi nhà. Milu sốt ruột khi ánh đèn tắt đề rồi ngay sau đấy một làn ánh sáng đỏ bật lên chỗ cửa sổ xa hơn. « Rồi, — Milu nói, — Giden đấy ». Bọn chúng thấy một cô gái trạc hai mươi tuổi, mặc áo mai ô hồng bằng bông và váy *kaki* đang gỡ chiếc khăn buộc mái tóc đỏ hoe. Cô mở rộng hai cánh cửa sổ, chống khuỷu tay lên thành cửa, đưa mắt ngắm trời nóng và thở dài sườn sượt. Lúc đó ba tên nhìn trộm sừng sờ chờ lúc cô gái cởi từ từ chiếc áo mai ô ra, điệu bộ đi thụt lùi trở lại và đề lộ bộ ngực trần ngay dưới ánh đèn. Rồi một làn chớp lóe lên như chọc thủng nền trời. Đêm nóng bỏng làm nổi lên những cơn lốc và Giden chìm trong làn ánh sáng loằng ngoằng và mờ đàn. Tatav toát mồ hôi thấy mình bị lừa.

— Thì mày cũng đã thấy vú của nó rồi mà, — Milu nói.

— Mày bảo sẽ được thấy lông của nó, đồ ngu!...

— Tao đã thấy lông nó rồi, — Milu biện bạch, — không tuyệt bằng vú.

— Còn tao, tao tới đây đề coi lông, — Tatav một mực khăng khăng như vậy.

— Để lần sau sẽ coi cái lòng mày muốn cũng được chứ sao, đừng làm oáng lên. Thôi, đưa bút máy đây cho tao.

— Tao không đời nào cho mày một cái bút như thế này để coi vú nhà mày!

Một tiếng sét cắt ngang cuộc đối thoại lớn tiếng mày.

— Nghe đây, — Milu gào lên, — ngày mai Berthu lại chỗ tao, nó đúng là một cái sọt, nhưng không sao. Tao tin chắc thế nào cũng được thấy lòng của Berthu.

— Thôi được rồi, mấy giờ?

— Ăn xong. Hẹn ở chỗ xưởng ép nhé, nếu bố mẹ tao về sớm hơn.

Chiếc bút máy đã được trao tay, rồi sau đấy được trao lại cho Giden do cô đã mặc cả để lộ vẻ đẹp duyên dáng của mình với cái giá đó, ngược lại, trong vụ thông đồng này, Milu sẽ được khiêm tốn đền bù một chiếc hôn lên môi.

Đêm ấy, Ludô bừng tỉnh dậy giữa một giấc ngủ nhức nhối. Những hình ảnh lung tung cứ ám ảnh chú: Nicôl ở căn tầng áp mái; Giden cởi áo mai ô, Nicôl lúc ăn điểm tâm. Những đợt sóng lan truyền từng đợt, từng đợt cơ thể chú, chú co quắp lăn lại sát tường, thổn thức và ngủ lại.

Tối hôm sau, giữa Nicôl và Misô nổ ra một cuộc cãi lộn căng thẳng. Hôm trước, Ludô không đóng cửa sổ phòng khách: đồ đạc đã bị đảo lộn tứ tung.

— Nó lại ăn cắp chiếc bút máy đẹp mà *ông khách hành hương* đã cho ấy.

— Như vậy em lại đã buộc tội con em mà không cần biết nếp tẻ ra sao!

— Sao lại không buộc tội một khi ngay cả Tata cũng đã trông thấy nó từ trong phòng bước ra!... Nó ăn cắp hết cái này cái nọ, rình mò, lục lọi áo quần em, nó là một thằng điên... Này anh Misô,— chị hạ giọng nói nốt, — anh vẫn còn nhớ lời anh hứa chứ?... Anh không định nuốt lời đấy chứ?...

Misô ngước mắt nhìn lên trời.

— Nhớ chứ, có điều phải có thời gian.

VI

Bây giờ, Ludô sống ở Lê Buyxonnê như ở khách sạn, chú chẳng chăm lo cho một ai nữa, chú luyến tiếc cái đặc quyền của sáng thứ năm. Thỉnh thoảng chú chạm trán mẹ chú, Nicôl chào chú lạnh lùng như bà con hàng xóm gật đầu chào khi gặp nhau ngoài ngõ. Chủ nhật, chú không đi lễ nữa, nhưng đôi lúc, buổi chiều chú ghé vào ngồi trong nhà thờ, đánh một giấc. Tatav phải lòng một cô thôn nữ, nó vầy nước hoa thơm ngát người, rồi chuồn thẳng một lèo suốt ngày. Trưa đến, còn lại có mỗi mình Ludô. Chú lục lọi khắp nhà, đánh những nốt nhạc lộn xộn trên đàn *acmônium*, sau đó vớ một quả táo và đi lang thang ngoài bờ biển.

Bất chấp dây thép gai và những tấm biển vẽ hình sọ người trên hai ống xương bắt chéo báo hiệu nguy hiểm chết người, chú vẫn dạo ngoài cầu tàu vì nơi đây có hệ thống ống khổng lồ từ trong đất liền chạy ra xa tít ngoài khơi thải mọi thứ rác rưởi xuống biển. Ludô thường ngủ dưới bóng một ống tướng bọc ngoài bằng chất *bi tum* mà chú có ý định nghiên cứu đến nơi đến chốn.

Chú rất ít khi ra bãi tắm vì hoảng sợ những người tắm biển nằm ườn chiếm hết cảnh đẹp nơi mùa đông chú tha hồ đi thơ thẩn. Chú thích đến những chỗ vắng vẻ nguy hiểm không ai lai vãng, thích để nguyên cả quần áo ngồi bệt xuống tắm nắng, đầu ngang tầm các cồn cát bị gió to thổi gợn lên, rình nước thủy triều dội sóng ùa vào và chỉ chịu rút khi sợ bị vùi lấp. Chú đi dọc bờ biển, dùng gậy vạch lên cát những hình vẽ to tướng bị sóng dồi lại xóa từng mảng. Chú lùi lên bờ, vẽ lại, chú bối rối khi thấy sóng lại lấn tới xoa bức tranh của chú. Chú cứ đi lang thang như vậy,

quên cả trời nắng, quên cả thời gian, lúc nhai những nấm tảo bị khô cháy, lúc cúi xuống nhặt mảnh quả lựu dạn bằng thạch cao nổ văng ra, lúc tưởng tượng Nicôl xuất hiện ngay sau chỗ ngoặt tại đụn cát trước mặt, lúc gào lên với biển những tiếng khó hiểu, hoặc chạy tưởng đứt hơi vào sâu trong bờ, đôi lúc vào tận khu vực tập bắn và thấy mình đứng giữa mấy cái bia dựng đứng, đạn bay vèo vèo bên tai và từ xa đám lính giương súng chĩa về phía chú. *Chính vì muốn điều tốt đẹp cho chú, cô ấy đã bảo... phải chữa chạy cho nó kẻo không lại muộn... nó khốn khổ vì nó chuyên làm chuyện ngược đời, nó điên điên... Khi rửa bát đĩa nó đã đập vỡ mấy cái đĩa... không đúng, mình chỉ đánh vỡ có mỗi một cái mà nó đã bị rạn... chẳng hiểu ngày nào nó cũng đi đâu suốt vậy nó lại gây chuyện rắc rối cho chúng ta, nó biết rất rõ nó không như chúng ta... mẹ em bảo tự nó bị ngã... nhưng em không muốn có con khi cái thằng ngốc ấy hãy còn ở trong nhà, phải đưa nó đi nơi khác... mình không muốn đi đâu cả hơn nữa mình lại không bị điên.* Chú ra về vì cảm thấy mặt trời đã ngả về phía tây và có độc mỗi chủ với các bước đi của mình.

Một hôm vào quãng trưa, Ludô thấy xác một người đi tắm biển do nước thủy triều hất lên bãi cát một vịnh nhỏ ở gần cầu tàu. Trước đây chú chưa hề thấy xác người chết. Người đàn ông chết đuối hãy còn trẻ, có nước da rám nắng. Anh đeo nhẫn cưới, mặc một áo mai ô xanh lá cây, tay đeo đồng hồ kim giây vẫn chạy. Ludô ngồi xuống bên người chết mắt trái vẫn mở trừng trừng, vuốt ve lớp da trên cánh tay bị mặt trời giữa trưa thui nóng. Người này từ ngoài biển giạt vào, anh ta sẽ bị biển cuốn đi. Biển đã là cái *niglu*, chỗ ẩn nấp của anh ta, anh ta đã bị lạc. Thấy ruồi bâu

trên môi sưng vù của anh ta, Ludô kéo tay anh ta ra chỗ nước sâu và thỏa mãn nhìn cái xác trôi trên sóng. Chú không hé răng nói cho ai biết việc chú đã tìm thấy xác một người.

⁂

— Lại đây, đây chiếc xe máy giúp tao một tay nào. Nó cứ chạy đâm ngang đâm dọc, tao đành phải đắt vậy.

Trời đã tối về đến gần cổng, Ludô gặp Tatav đang say mèm.

— Đồ dơ dáy!... nó bảo không ngủ với người béo. Tao lại béo mới chán chứ. Và lại không đẹp trai nữa, mũi có cái nốt ruồi đen. Thế nhưng đấy là cái sọt Berthu. Một cái sọt với một tên béo hợp quá chứ còn gì nữa.

— Tao cũng không đẹp trai. Vả lại... hình như tao điên điên.

— Vả lại mày còn là một tên Do Thái nữa.

— Được thôi, — Ludô trả lời vì chú không hiểu Do Thái là ai.

— Úi chà, mày đúng là một tên Do Thái đều cáng và đúng là một tên Đức! Tao không biết khi là một tên Đức thì là một tên Do Thái hay khi là Do Thái thì không phải là Đức, nhưng chắc chắn mày đúng là một thằng ngốc, đồ ngu!

— ... Một thằng ngốc Do Thái. — Ludô làm bầm, vẻ hoan hỉ và đã làm quen với những từ mới.

— Mày thấy khoái à!

Ludô ngạc nhiên nhìn nó.

— Úi chà, một tên Do Thái... Mày mới được may quần đấy à?

— Không.

— Tao đã nói là mày thấp hơn mà. Mới lại tao cóc cần, cái đó chẳng ảnh hưởng gì đến chuyện béo cả.

— Có những người béo hơn. Mới lại mày bớt béo hơn trước.

— Ai khiến mày phải lo cho tao,— Tatav cười khẩy. — Tao biết rõ từng bắp thịt, từng mảng mỡ của tao, Tao bị bệnh đấy. Người toàn nước là nước. Các ngấn thịt của tao chứa toàn nước. Bây giờ mày gọi tao là ốc đảo. Ông Ốc Đảo, nếu cứ cái đà này, tao sẽ đẻ ra một cây cọ, đồ ngu! Tao trái tính khác hẳn Chúa Hải đồng. Tao uống rượu nho và làm mưa ra rượu nho. Mẹ mày đâu rồi?

— Tao không biết nữa...

— ... Lại đến chỗ bố mẹ rồi, nhưng tao, tao không tin. Cứ nghĩ đến cái cảnh cụ bô mẹ mày tối nay đưa mẹ mày về bằng cái xe tàng, tao không nhịn được cười. Này, ta tiến công mụ ta đi.

— Ai cơ?

— Không phải mẹ mày đâu, đồ ngốc! Ta tiến công cái hố phân, Cái Hố Phân ấy mà. Không ai biết đâu, đừng sợ. Bố Misô ở chỗ cha xứ đang đánh đàn cho dàn đồng ca.

— Tao không thích.

— Không mà, mày thích mà. Mới lại cả hai đứa cùng uống, tuổi mày uống được là bao.

— Tao mười ba tuổi rồi, — Ludô kiêu hãnh đáp. — Tao cao một mét tám mươi phân.

— Như vậy thì chỉ là một thằng ngốc lênh khênh, có vậy thôi, — Tatav nói, nó cố rướn người những vẫn thua Ludô mười xăngtimét.

Chúng đi băng qua nhà, Ludô đỡ Tatav, nó muốn nghẻ vào hầm trữ rượu. Nó đánh đổ mấy chai liền và rồi vớ bừa một chai rượu chuối. Hai đứa ra bằng lối

bếp, lẳng lặng đi dọc các nhà xưởng. Tatav cứ lấy chân đá vào tường nhà xưởng và rủa: « Cái đồ cứt ỉa nhà xưởng này, tao có thể tống chúng đi chỗ khác ».

Ánh trăng dọi trên cánh đồng, trời đầy sao. Chúng ra tới một chỗ đất bỏ hoang mọc đầy những cây tầm ma. Tatav bịt mũi và nói:

— Ga cuối cùng!

Có một mảnh gỗ hình chữ nhật nằm lẫn trong cỏ, giữa thấy đậy một nắp liễn vẽ trang trí cành cây. Tatav lật nắp liễn lên và mùi hôi thối xộc ra. Nó đúng trên mảnh gỗ dùng làm nắp đậy đó và tu chai rượu.

— Bây giờ đến lượt mày.

Ngay ngụm đầu, Ludô đã thấy đây là một phát hiện mới. Đầu hất ra sau, chú thấy cảnh vật quanh mình quay cuồng và có cảm giác như đang đắm mình trong bát mực đen nơi những ký ức của chú đang yên nghỉ.

Tatav lật nắp đậy lên rồi nghênh ngang đi quanh hố phân.

— Nó đâu rồi nhỉ? Tao không thấy nó đâu cả, lại đây xem giúp tao cái nào.

Nó chống tay lên gối, người ngả về phía trước và quan sát miệng hố mở toang. Những con ruồi tướng ngửi thấy mùi bốc ra liền bay ùa tới.

— Mày không thấy gì cơ?

— Con ma! ... Trời đẹp có khi thấy đấy.

— Ma gì cơ?

— Đây rồi, nó đây rồi, nhìn kìa!

Tatav liền túm Ludô đứng ở miệng hố phân, cố đẩy chú ngã xuống đó. Ludô cuống lên, và do muốn tránh xa miệng hố, chú trượt chân, và để khỏi ngã, chú bíu lấy Tatav, làm nó bị bất ngờ không kịp đứng cho chắc nên ngã bổ nhào xuống hố, miệng gào to.

— Tatav, Tatav, có sao không Tatav?

— Kéo tao ra khỏi đây, Lidiô[1], kéo tao ra khỏi đây, nhanh lên...

Ludô nằm sấp người sát đất và chìa tay ra. Tay chú gần chạm tay kẻ bông lơn độc ác mà chú lờ mờ nhìn thấy dưới hố phân.

— Tao chạy đi tìm gậy rồi quay về ngay bây giờ.

— Đừng bỏ tao một mình, Lidiô, tao muốn ra khỏi đây, đừng đi đâu cả.

Tiếng gào của Tatav đuổi theo Ludô lúc chú chạy bán sống bán chết tới chỗ các phân xưởng. Chú chẳng tìm thấy một chiếc gậy nào. Chú chợt nhớ dượng Misô đã có lần nhốt chú trong phòng, rồi bực mình bảo là đã chán ngấy có cậu con trai đồ thùng. *Đấy là lỗi tại nó... lại cái thằng ấy... thằng ấy nó đã giết mày... mẹ em bảo tự nó bị ngã.* Chú chạy xông vào nhà đang thắp đèn sáng trưng. Chú chẳng thấy một ai. Chú không nhận thấy chú va đầu cả vào đồ đạc và làm đổ vỡ một chiếc bình. Chú chạy ra khỏi nhà. Chú không còn nghe thấy tiếng kêu của Tatav nữa. Chú hoảng sợ, vắt chân lên cổ chạy ra chỗ hố phân.

— Tatav, Tatav, mày vẫn ở dưới hố đấy chứ?

Chú ở trên miệng hố. Chú chỉ nghe thấy mỗi tiếng ruồi bay vo vo. Phải chạy đi tìm dượng Misô. Chú thấy ngẫu nhiên mình đang ở trên đường cái, ngạt mũi vì rượu và hốt hoảng. Chú chạy thục sang chỉ vì chú nhớ là ra khỏi nhà, nhà thờ nằm ở phía bên phải con đường, đúng như vậy, và xa hơn nữa là Pâylăc, còn ra xa nữa là cồn cát và biển, còn xa hơn nữa... nhưng làm sao nhớ được nổi giữa một bầu trời đầy sao thế này.

Trụ sở hội bảo trợ xuất hiện trong cảnh hòa trộn giữa ánh sáng và họp âm ồn ào. Những chú lỉ sinh mặt

---

1. Tên của Ludô gọi khi thân mật.

nhăn nhụi, các cô gái lễ sinh, cha xứ và Misô — đang ngồi bên bàn điều khiển chiếc đàn *acmônium* vẻ tự hào như một phi công — thấy một gã cao lênh khênh hốt hoảng chạy bổ vào, mắt không nhìn một ai, ngước nhìn chăm chăm vòm trần chỗ mấy chú thiên thần bằng giấy treo từ dạo lễ Nôel năm ngoái đang đung đưa rồi rống lên: "TATAV... TATAV NGÃ XUỐNG HỐ PHÂN".

Mãi hai mươi phút sau đội cứu hỏa đóng ở Bordô mới tới. Khi họ tới nơi, Misô đã dùng thang và chiếc xe cầu mới nguyên đang bày mãu lôi cậu con trai ra khỏi hố. Tatav trần như nhộng, run cầm cập, nó vừa hồi tỉnh sau khi bị ngất xỉu vì hơi hôi thối và xúc động mạnh.

Vừa tỉnh dậy, nó nghĩ ngay là Ludô đã cố tình đẩy nó ngã xuống hố phân và sớm muộn nó sẽ trả thù cho biết mặt.

Nicôl đưa mắt nhìn viên hạ sĩ đến lập biên bản dịu dàng đến nỗi khiến y vui nhộn hẳn lên: "Một bà đến là dễ thương, ông Bôtxa ạ. Thế nào ông cũng sẽ gặp chuyện rắc rối đấy thôi, đưa nó đi nhà thương điên đi..." Ông hạ sĩ quay sang tra hỏi Ludô. Chú bé kể lại là hai đứa đã uống rượu chuối với một con ma, chính con ma đã đẩy Tatav ngã xuống hố phân.

Hôm sau, Tatav uể oải chối là không phải Ludô đã đẩy nó xuống hố phân, nó lấy làm tiếc rằng Nicôl chẳng hiểu gì đã gây rối tung rối mù cả lên.

— Mày đã bảo Ludô đẩy mày hay không đẩy, hả?

— Trời tối nhìn rõ làm sao được...

— Đúng rồi, mày không muốn nó bị phạt!

—... Thôi mà, — Misô nói xen vào, — xét cho cùng chuyện chẳng đến nỗi nghiêm trọng phải làm um lên.

— Anh thì lúc nào xảy ra chuyện lôi thôi rắc rối mới hả dạ, lúc đó thật đẹp mặt. Đẹp mặt nó, đẹp mặt anh, đẹp mặt mọi người. Chứa chấp kẻ điên trong nhà lắm chuyện như vậy đấy.

Anh thợ máy giật mình bán tín bán nghi. Nếu thằng bé quả thực nguy hiểm thì sao?... Nếu nó bị điên và phải nhốt nó thì sao?...

Ludô bị phạt ăn bánh mì suông, nhưng Tatav lén lút nuôi chú, nó tuồn cho chú lúc chỗ thức ăn thừa của gia đình, lúc những miếng thức ăn ôi cũ của thỏ mà kẻ bị phạt cứ ngỡ là bánh quy...

Những ngày sau đấy, Nicôl vắng nhà suốt.

— Ồ, chẳng có gì phức tạp cả, — chị nói với Misô.— Chỉ cần anh có một quyết định dứt khoát đối với thằng ngốc. Anh là đàn ông mà.

— Nhưng quyết định thế nào?...

— Thì anh biết quá rõ rồi, anh đã hứa mà.

Hạt nhân gia đình được tổ chức lại vào bữa ăn trưa ngày chủ nhật. Tuy Misô đã hết sức cố gắng, nhưng quan hệ trong gia đình lại căng thẳng hơn.

Ludô tham gia vụ gặt. Mười ngày trời, chú ngủ trong kho chứa cỏ khô, bó rơm và vác các bao ngũ cốc, đã có lần chú chộp được một con thỏ. Thời gian này có cô sinh viên trường luật cùng lao động theo từng vụ, tối nào cũng lân la cầu thân thách thức đôi tay lực lưỡng của chú, nhưng khốn nỗi chú chẳng hay biết gì hết. Chú đã mười ba tuổi. Trông chú đường đường là một chàng trai da sạm gió biển. Công việc đồng áng và những việc nặng nhọc đã làm cơ bắp chú nổi lên cuồn cuộn. Lưng chú rộng bè ra như lưng một nhà bơi lội, chú cố thu cho nó nhỏ lại tựa hồ như cảm

thấy ngượng mỗi khi hít thở. Chân chú nở nang, dài và thon, nên chú nhanh nhẹn như một con mèo. Sức mạnh của chú dồn nơi chiếc cổ khỏe khoắn trông đến man dại, phản lại nét mặt đầy lo âu, chiếc miệng ngượng ngùng và ánh mắt buồn màu đại dương. Chú nhẫn nhụi, nên thích thú thấy Tatav dùng dao cạo râu phạt lớp lông tơ mọc chỗ kín.

Nicôl được phát bằng lái xe ngay lần lái thử đầu tiên. Anh hàng thịt có chiếc xe Merxêdêx, chị muốn có chiếc Florit màu trắng bỏ mui được, ghế bọc da, trong xe lắp đài và bật lửa châm thuốc lá. Chiều đến, chị phóng xe biến đi Pâylắc để trốn tiếng đàn *acmônium*, trốn Tatav, trốn Ludô đã bị chị dồn cho biết bao công việc nặng nhọc.

— À, con đấy à, — bà Blăngа nói, rồi hai mẹ con ngồi trong buồng sau quầy bán hàng uống cà phê đến tận tối. Hai mẹ con không khát, mà muốn trút vợi nỗi đắng cay và tạo nên cảm giác đang ngồi tâm sự với nhau.

— À, mẹ thấy con không gặp may. Thoạt đầu cái chuyện đó... bây giờ lại một thằng bé ngốc nghếch. Nó không phải nòi giống nhà này. Nhà này làm gì có ai ngu ngốc. Chà, đúng là con không gặp may... Này... bố sẽ rất vui nếu con ở lại ăn tối.

Bà Blăngxa chuẩn bị bữa ăn, Nicôl lên phòng mình và tim đập thình thịch, chị cố tránh không quay lên tầng áp mái. Một lần, một lần duy nhất, do quá sầu thảm, chị lần bước đưa chân leo lên đấy. Đó là một nơi chết tiệt, cần phó mặc cho lãng quên. Chị ngửi thấy vẫn cái mùi ấy, cái mùi mốc khăm khắm như mùi chó chết. Gió rít qua một ô cửa kính bị long. Màu xanh của rêu phong phủ lên cảnh lộn xộn mà người ở cuối cùng trong căn phòng này bày bừa ra. Quần áo vứt lung tung trước cánh tủ mở rộng. Chiếc

chòi bằng vải vẫn lù lù giữa đám rui ma quái và mục nát. Chậu cát di vệ sinh, chiếc chậu lật nghiêng được, chiếc xe trẻ con, chiếc tủ hốc tường, nỗi sợ hãi, năm tháng, tất cả những kỷ niệm của một đứa trẻ bị nguyền rủa nằm sờ sờ ngay trước mắt, sống động và tinh quái, như những con súc sắc của vận may rủi trong canh bạc đã thua.

Nicôl nhớ lại chị đã chờ cho cái ảo ảnh tan biến, những tiếng chửi bới lặng đi, da thịt không còn thấy đau đớn, nỗi tủi nhục nhạt phai — nhưng nỗi tủi nhục cứ bám riết chị, đêm đêm lay chị tỉnh dậy như một lương tâm mai mỉa và suốt từ lúc chị mười ba tuổi, nỗi tủi nhục người đi chỉ là để cột chị chặt hơn nữa.

Chị quay ngay về Lê Buyxonnê không một lời giải thích, suýt đâm phải lò nướng bánh khi quay xe ở ngoài sân. Chị cố gắng về nhà thật nhanh. Chị không thấy con trai ở nhà. Chị uống một ly rượu *xôtec*, rồi hai ly, rồi uống cạn cả nửa chai rượu, sau đó bước xuống vườn. Chị thấy Ludô ngồi thu lu trong cái *niglu* của chú.

— Lại đây, ta đi dạo một vòng.

Đây là lần đầu tiên cậu được đi với mẹ trên chiếc Florít. Nicôl phóng vụt xe trên chỗ dốc lát đá hoa cương lao qua cổng. Chị cho xe chạy vùn vụt trên đường đến Paylăc, đi theo lối men các bãi biển. Hai mẹ con trông thấy một bến cảng nhỏ nằm sau dọi cát nhô ra biển, khi qua làng, Nicôl hơi giảm tốc độ một chút, rồi cho xe rẽ ra cồn cát, mở hết tốc độ chạy trên một địa thế gồ ghề dẫn tới chỗ những sườn vách đá dốc đứng. Nicôl phanh xe lại ngay vừa đúng bên mép vách. Chị mệt nhoài người.

— Xuống đi!

Ludô tiến đến mép vách. Mẹ chú đi tới bên chú, hai tay khoanh trước ngực vẻ bị lạnh. Sóng dồi lại đập vào vách đá ngay dưới chân hai mẹ con.

— Mày đã tới đây bao giờ chưa?

— Chưa, — chú đáp.

— Đạo trước ở đây có con đường cho xe ô tô chạy, cũng có cả đường dành cho người đi bộ nữa, nhưng chẳng mấy ai đi.

Ludô im lặng nheo nheo mắt. Trước mắt chú, mặt trời đã ngả về tây vừa chạm đúng đường chân trời.

— Đây không phải là một chốn đảm bảo lắm, trước đã có những phiên chợ.. Người ta tới đây chủ yếu để ngắm các ngọn hải đăng. Chúng chưa lên đèn, chúng ta đến hơi sớm... Đằng kia là ngọn Corduan... Còn ngay cạnh chỗ Pie... vào những lúc đẹp trời người ta có thể thấy phao tiêu báo xác thuyền đắm giạt vào bờ...

— Còn đằng kia là gì thế? — Ludô hỏi, tay chỉ về phía bên phải chỗ các lớp rào nhiều tầng căng trên những cọc đóng san sát nhau nằm nơi xa lắm trong sương mù. Nicôl im lặng không đáp. — Gì thế? — Ludô nằn nì.

Chị cay đắng thở dài.

— Một căn cứ quân sự, trông thì biết, còn phải hỏi gì nữa!...

— Có cả cờ Pháp nữa, — chú kêu to và chỉ tay, — và cả những ngôi nhà trắng...

— Cái đó có quan hệ gì đến tao!... — Chị cắt ngang, giọng khản đặc. — Thôi đi, tao thấy lạnh rồi.

Hai mẹ con lên xe. Nicôl bực mình trước tốc độ của xe mà chị chẳng bao giờ có thể cho chạy từ tốn cả, chỉ gõ nhịp tay lên tay lái.

— Tao thấy khát. Ta uống một chút gì đi. Gần đây có một quán cà phê... trên đường lạch ấy, mày biết chứ?

— Ai cơ?

— Ở gần cảng, cách đây độ năm phút.

Xe lại chạy trên đường đi Pâylắc.

— Mày thấy đi xe Florit thú vị không?

— Tôi đã lái máy kéo ở trang trại...

— Mỗi một lần thôi, tao biết rồi. Mày đã lái gấp quá làm bánh sau quệt đổ chiếc moóc, ngũ cốc đổ tung tóe cả xuống một cái hố.

— Không đúng!

Đường lạch nằm đối diện với cảng, xây trên một mảnh đất bằng phẳng, bụi bặm, mùa hè là nơi chè chén và vũ hội. Niçôl không cho xe đậu ngay ngắn, chị đỗ bừa ngay vào cổng ra vào, rồi đeo kính râm và bảo Ludô xuống xe.

— Hôm nay nóng thật!. — Chị nói, giọng có vẻ giả dối. — Đi trước đi, — chị nói tiếp.

Hai mẹ con tiến đến bên cửa ra vào, Nicôl thọc tay vào túi ác *gilê*. Chị nấp sau lưng con trai, khẽ lên tiếng hướng dẫn đường, những kỷ niệm xưa trỗi dậy, chị làm ra vẻ như một người lần đầu tiên đặt chân tới đây. Hai mẹ con bước qua một căn phòng lớn có bàn kê dưới những lỗ cửa kính. Hai cặp đang uốn éo trên sàn nhảy; Glôria Látxô rên rỉ trong loa. Đám thanh niên uể oải hút thuốc và uống rượu vô tình đưa mắt rồi theo hai người lạ mặt vừa ngồi xuống bên một chiếc bàn. Xem ra Nicôl có vẻ hớn hở khi gọi đặt đồ uống: «Một *xôtéc*, một bia...». Hầu bàn là một bà tuổi khoảng sáu chục, có nước da rám nắng trông như một bà lão người da đỏ. Qua cửa sổ có thể nhìn thấy những con tàu từ ngoài khơi quay về bến. Nicôl

một tay che miệng, ngồi quan sát Ludô. Chú bối rối trước cặp kính đen che khuất đôi mắt Nicôl. Bà hầu bàn bưng rượu và bia ra.

— Bia để cho mày, — Nicôl hào hứng nói. — Tao biết mày thích bia.

Ludô chưa bao giờ uống bia. Chú nhăn mặt uống hết cái thứ nước đắng ngòm làm chú sặc phát ho. Nicôl uống cốc rượu trắng một hơi hết sạch.

— Ở đây đã bố trí sắp xếp lại. Trước làm gì có nhiều máy móc và ồn ào như thế này. Nói chuyện với nhau chẳng phải gào thét to. Mày thích nơi này không?

— Thích, — do mải nghe hát, Ludô trả lời qua quýt.

— Người hầu bàn là mẹ chủ quán đấy. Bà ta không già đi mấy. Trước đây ai cũng sợ bà ta. Bà ta tống cổ bọn say rượu ra cổng và chẳng ai dám ho he. Còn tao thì bà ta mến lắm. Bà ta gọi tao là «mặt trời» của bà ta. Tao không hay vào quán, trừ mùa hè, tắm biển xong tao rẽ vào đây, uống *xirô* lựu pha *limônat*, bây giờ người ta gọi là nước chanh *xirô*. Vả lại, bố mẹ tao quen bà ta. Khi có khiêu vũ hay đám cưới, tao được phép tới đây với Mari Jô...

— Mari Jô là ai vậy? — Ludô bỗng lên tiếng hỏi.

Nicôl ngừng bặt như thấy ma hiện lên.

— Tao đã quên mày rồi, — Nicôl nói như người vừa tỉnh cơn mê, — tao cứ nghĩ là đã quên mày... Ở đây khí nóng.

Chị lại gọi như lần trước cho hai mẹ con, rồi ngồi hút thuốc lá.

— Hai chúng tao chơi với nhau lúc tao mới ba tuổi. Mari ghen tức bộ tóc tao nên chê tay tao xấu xí.

— Đấy là những kẻ ghen ghét, — Ludô lầm bầm, chú bị quyến rũ trước giọng nói xa vời vợi của mẹ.

— Mari Jô lúc nào cũng nổi cơn ghen tức. Nhà tao có nhiều tiền hơn nhà nó. Bố nó làm nhân công ở xưởng

đóng tàu. Tao đã có những áo dài đẹp, giày đẹp, làm nó tức lộn ruột. Nó hơn tao hai tuổi, nhưng lại nhỏ hơn tao, chuyện ấy cũng làm nó tức nò ruột. Nó lúc nào cũng muốn bắt chước tao. Nó để tóc giống tao, học ăn học nói như tao, nhất nhất đều cố học đòi tao. Nếu tao dùng kẹp tóc màu hồng, nó cũng bắt chước. Nếu đi lễ tao xách ví tay, nó cũng xách một cái. Nó bảo lũ con trai rằng tao với nó là hai chị em, nhưng chúng liền chế giễu nó... Đúng là tao với nó chẳng giống nhau ở điểm nào cả.

Nicôl châm hết điếu thuốc này đến điếu thuốc khác, rít được vài hơi dài liền tắt đi ngay, chị nói đấy, ngồi im đấy, rồi đưa mắt bối rối nhìn ra bờ biển. Ludô đờ đẫn vì hơi men, mỉm cười với mẹ và thiu thiu ngủ.

— ... Sau đó tao vào học trường nội trú nên tao và cô bạn gái chỉ gặp được nhau trong các kỳ nghỉ. Hai chúng tao cùng nhau đi tắm biển, chúng tao hẹn gặp nhau tại Sonal. Mari Jô và tao đã gặp hắn tại đây... ở bàn sát bên chỗ chơi ky, cứ nghe cái giọng lơ lớ của hắn, tao và Mari Jô không tài nào nhịn được cười...

— Ai cơ? — Ludô buột mồm hỏi.

— ... Cái thằng... người Mỹ chứ còn ai nữa. — Nicôl mệt mỏi nói.

Cặp kính đen lóe sáng tuy khói từ chiếc gạt tàn đầy ắp bốc lên mù mịt. Nicôl lấy thỏi son ra ung dung đánh lại môi. Hai mẹ con ngồi im không nói gì. Ludô cảm thấy cặp mắt vô hình đè nặng lên người mình, chú lại mỉm cười. Nicôl đờ người. Lúc ấy cặp môi héo tàn khẽ nhếch lên và hai hàng nước mắt trào ra khỏi cặp kính, chảy từ từ xuống má. Ludô bối rối chìa tay về phía mẹ, Nicôl vội xô mạnh ghế lùi lại.

— Đừng đụng vào người tao, đồ đểu cáng, — Nicôl gào lên, giọng dại đi, rồi lảo đảo tiến ra cửa.

VII

Mùa hè đã qua, Tatav lại quay về trường nội trú. Trong mùa thu, Ludô làm những công việc tay chân do Misô giao cho từng ngày. Chú nhổ rễ cây, quét dọn một cái hố, đào một đường rãnh để đặt dây điện, cạo sơn những cánh cửa chớp, rồi sơn, nhưng sau đó chú không thích màu vừa sơn nên sơn lại màu khác. Cha xứ phải nhờ đôi cánh tay lực lưỡng của chú để sửa mái nhà vì đã quá cũ nên cứ mưa xuống lại dột. Chú sửa khéo đến nỗi cha xứ thuê tiếp chú bé lực lưỡng và lấy tiền công ít ỏi này sửa thêm một số thứ lặt vặt. Để trả công cho cả đợt sửa chữa, cha xứ mời Ludô ăn một quả trứng tráng vào bữa tối.

«Xem ra nó không phải là một đứa trẻ độc ác, — cha xứ bảo Misô. — Nó cũng không ngu đần. Thực ra nó sợ hãi thì đúng hơn».

Nicôl nhiều lần nổi cáu với chú, nhưng không xuất phát từ lòng yêu thương thực sự, vì chị coi như đã từ con trai, nên tựa như đã trút được cơn đau, chị thấy chẳng đáng phải bực mình. Ban đêm chị khóa trái cửa phòng.

Tháng mười, chú bị đau răng, nhưng không dám kêu nửa lời, Misô thấy mặt chú bị sưng liền dẫn chú đến phòng khám bệnh ở Bordô. Răng chú bị sâu đến chục chỗ, có chỗ bị từ tám năm nay rồi. Chú phải chữa trong hai tháng ròng. Chú còn bị loét dạ dày nhưng không hề nói ra. *Berthu muốn đi dạo một lát ở ngoài đồng, nhưng cô bạn gái của nó lại cứ khăng khăng một mực không muốn đi với một thằng điên... mình có bị điên đâu mình đã học*

đọc học tính được cơ mà... trí nhớ của mình còn tốt bọn con gái đã cười trêu mình khi mình đọc một lèo hết cả bài Kính lạy đức Mẹ Maria... con bé kia đã bảo Berthu, mày thấy đấy nó bị điên, lúc nào cũng thấy nó rình mò trước trường mới lại mẹ nó còn phải ngán nó nữa là.

Một đêm Ludô nghe được tiếng Nicôl và Misô trò chuyện, chú liền dậy nghe lỏm.

— Anh muốn, — Misô nói. — Khi anh muốn thì không tài nào ngủ được,

— Em không tin. Chừng nào nó còn ở trong cái nhà này, em không muốn chút nào,

— Như vậy là em không muốn!

— Chắc chắn là như vậy! Anh lại bị ám ảnh à? Đôi lúc anh bị ám ảnh suốt đêm ấy. Còn em thì chẳng tài nào ngủ được, đầu óc vẩn tỉnh. Em thấy những con mắt xanh, to dần to dần như những quả bóng và trong mỗi quả bóng có một thằng ngốc, thằng ngốc với cặp mắt xanh, suốt đêm cứ quanh quanh quẩn quẩn.

Misô thở dài:

— Anh có ý kiến như thế này nhé, — Misô lên tiếng sau một hồi lâu im lặng.

— Lúc nào cũng chỉ thấy ý kiến, ý kiến.

— Anh có một người dì, lâu lắm hai dì cháu chưa gặp lại nhau. Dì ấy làm việc trong một nhà thương điên... Thực ra đấy không phải là nhà thương điên. Chỗ dì nuôi dạy những trẻ con nhà giàu hơi bị tâm thần,

— Nếu đấy là dì anh tại sao không thấy đến dự đám cưới?

— Chính em chẳng muốn mời ai là gì ?

— Thế tại sao trước đây không thấy anh nói gì cả ? — Nicôl lên tiếng, giọng nũng nịu.

— Tại anh thấy không cần thiết. Anh cứ ngỡ thằng bé rồi sẽ qua khỏi. Anh viết thư cho dì, rồi em xem, đâu sẽ vào đấy ngay mà.

— Được đấy, anh Misô ạ.

— Chủ nhật và các kỳ nghỉ, mình sẽ đón nó về nhà, như vậy đỡ tội nghiệp thằng bé.

— Về nhà như vậy đỡ tốn kém hơn.

Im lặng một lát, chú lại nghe tiếng Nicôl thì thầm:

— Đấy là một nhà thương điên rồi!

— Trẻ ở đấy không phải bị điên, chỗ ấy toàn những trẻ chất phác. Mới lại của tư nhân mà. Dì làm y tá. Xem ra dì thân với ông giám đốc... thằng bé ở chỗ đó được đấy.

— Đúng là một ý kiến hay, anh Misô, một ý kiến rất hay. Nào, làm đi, nếu anh muốn.

Giữa tháng chạp, Tatav về nghỉ lễ Nôel. Ngày hai mươi bốn, sau khi ngồi ăn trưa một mình với Ludô, nó quỷ quyệt bảo chú:

— Tao muốn nói với mày một việc.

— Việc gì?

— Ta đi một vòng ra hố phân. Để mừng lễ Nôel... Đồng ý không ?

Ludô từ chối, viện cớ chú phải bầy bàn ăn và bóc vỏ đậu.

— Mày sợ, chà, có vậy thôi. Nhưng tao báo trước nếu mày không đến Lagardero...

Nó đưa mắt nhìn Ludô, vẻ rành mãnh, rồi uống một vại bia tướng, và biến suốt cả buổi chiều.

Đến tối, ông bà ngoại Blăngsa xiêu lòng nhận lời tới dự buổi lễ đón Nôel, vì được biết chắc là sẽ không chạm trán với thằng con hoang. Nhưng Tatav đòi bày thêm một bộ đồ ăn. «Ngồi thế này chán lắm, tôi muốn Ludô ra đây!». Sau buổi lễ, Tatav đến kéo Ludô ra khỏi cơn hôn mê do liều thuốc ngủ khá mạnh mà mẹ chú đã cho uống để yên ổn ăn lễ.

— Mày đã không muốn đi theo tao ra hố phân, — Tatav vừa cười vừa kéo chân, — nhưng bây giờ thì phải dậy đi! Nôel rồi, tao có một món quà đặc biệt cho mày.

Gà tây quay bị cháy, bánh nhân táo hấp chín không đều, Nicôl tức lộn ruột.

— Chà, con gái của mẹ, nếu trước đây con nghe mẹ, không làm thân trâu ngựa thì đâu đến nỗi vụng về như thế này!

— Mẹ để cho con yên đi.

— Thôi mà, đang là lễ Nôel! — Misô can.

— Nôel là Nôel, — ông Blăngsa thở dài, và cố tránh cặp mắt của thằng con hoang mà ông đã thề độc là sẽ không bao giờ giáp mặt!

Cây thông Nôel do Misô trang trí đèn xanh nước biển, xanh lá cây hắt ánh nhấp nháy xuống chiếc đàn *acmônium*, làm Nicôl nổi cáu và làm gợi lại chuyện cũ: các ngọn hải đăng cũng nhấp nháy trên biển, chúng nhấp nháy trong đầu óc chị suốt những năm qua, chị ghét cay ghét đắng những ngọn hải đăng, các cây thông, những kỷ niệm.

Lúc tráng miệng, Nicôl cắt chia chiếc bánh Nôel do ông bà Blăngsa đem tới. Mọi người uống rượu sâm banh liên hoan và trao quà cho nhau: Tatav được tặng một chiếc tàu tuần tra gắn máy điều khiển từ xa,

một lọ kẹo cao su loại mới mang tên Malabar, một cuốn Kinh Thánh và một phong bì mà chú háo hức muốn mở ra xem trong đựng bao nhiêu tiền.

« Còn những người lớn, đây là dịp được uống rượu thỏa thuê, sau đó ông Blăngsa được tặng một chiếc cần câu, Nicôl — một chiếc ví bằng da thằn lằn, Misô — một khẩu súng săn Uyntsetơ. Tatav bỗng đòi phần cho chú em.

Anh thợ máy gói lại qua loa chiếu lệ con rối anh đã tặng cậu con ghẻ lúc chiều tối, rồi hạ giọng nói nhỏ để Nicôl không nghe thấy gì: « Thay mặt toàn gia đình, dượng tặng con ». Ludô lại được quyền sở hữu con rối lần thứ hai.

— Đây là quà của tao, — Tatav huênh hoang, — có thể ăn được đấy..., tao bảo có thể thôi...

Nó hớn hở đưa ra một chiếc hộp đẹp buộc dải kim tuyến và gợi ý đấy là hộp kẹo *sôcôla*. Sau đó nó mở chiếc máy cười và cộc lốc bảo Ludô:

— Mày còn nhớ chiếc bình ở Xoaxông nhỉ!

Vừa mở chiếc hộp ra, Ludô nhận ra ngay cái mùi gớm ghiếc của hố phân, tim chú đập thình thịch. Chướng khí tỏa ra làm hỏng cả hương vị pho mát và rượu, át cả mùi nước hoa, làm những người đang dự bữa ăn tối sững sờ.

— Mày giở cái trò gì đấy, đồ chết tiệt, — Misô gằn giọng rủa.

Nơi đáy hộp, dưới đống uế tạp có một bộ xương nhỏ màu trắng đang nhăn nhở cười mà Ludô biết quá rõ.

— Tao trả thù mày đấy, — Tatav phá trò. — Kẹo *sôcôla* không có *sôcôla*, nguyên chất lấy từ hố phân...

Nicôl giận run người, cắn môi nhìn con trai đang u u mê mê vì thuốc ngủ, vì nỗi bất công, ông tay áo ngủ

của Ludô quét lê trong đĩa đựng đồ tráng miệng, thế mà lúc nãy chú đã đặt trước cửa phòng mẹ một ôm dương xỉ bó bằng cỏ gà.

— Nguyên chất lấy từ hố phân, — Tatav nhắc lại rồi cười ha hả.

Một cái tát nổ đom đóm ở ngay cạnh giáng xuống Ludô. Misô vùng đứng bật dậy, tức run người và đưa mắt nhìn lướt trên bàn: «Xéo tất cả đi!» — anh thét lên, giọng ồ ồ và chính anh lại là người đầu tiến bước ra khỏi phòng.

∴

Một bóng nhờ nhờ lần mò trong đêm tối mịt mù, Ludô đi chân đất bước vào hành lang, chú tin chắc Misô và Nicôl đang bàn cãi vặt; đi sâu vào chút nữa, chú nghe thấy tiếng ngáy rất đều đều của Tatav, nó mới bắt đầu ngáy như vậy từ Nôel vừa rồi vì do dùng giọng mũi bắt chước tiếng tàu tuần tra gắn máy mà đêm đêm nó ôm khư khư trông lòng như ôm một chú gấu lông lùn...

— Nếu bức thư bị trả lại thì không phải lỗi ở anh.

— Nhưng tại sao anh bảo là đã gửi đi rồi mà?

— Anh có thể đảm bảo với em là anh đã gửi rồi, chà, chuyện gì chứ chuyện ấy anh dám chắc đấy...

— Đừng nói dối, anh Misô. Em tìm thấy nó trong túi áo vét của anh. Anh cũng chẳng buồn ghi lại địa chỉ nữa.

— Thôi được rồi, được rồi, ngày mai anh sẽ gửi thư đi.

Ludô nghe thấy tiếng giường kêu cọt kẹt, rồi sau đó Nicôl khẽ hỏi:

— Thế tên của dì thế nào?

– Buồn ngủ chết đi được. Dì tên là Pupet. Đúng ra Pupet không phải là tên thật. Dì có một cái tên nghe hơi lạ: Racôp... Êlen Racôp.

– Người Nga à?

Misô ngáp.

– Ông của dì hay ông của ông dì, hoặc xa hơn nữa là người Nga. Cụ ấy ở lại nước Pháp, anh chẳng rõ sau cuộc chiến tranh nào nữa, cụ đã dạy gấu ở Bordô. Rồi em xem, nó ở đằng ấy sẽ ổn thôi. Chủ nhật ta đi thăm nó, các dịp nghỉ ta đón nó về. Ở đây nó sống lay lắt.

Khi nghe tiếng thở đều đều chuyển thành tiếng ngáy, Ludô quay về phòng mình, dùng bút chì nghí ngoáy viết một lúc lên tường, sau đó vùi đầu vào chăn. *Mình không bị điên... mình không phải là Ludiô mà Ludô cơ mình đọc được các nhãn và thậm chí còn biết viết nữa... trí nhớ của mình còn tốt... cà phê ngon nhập từ những nước Thượng Ai Cập nổi tiếng thì có mùi thơm ngào ngạt và thanh nhã sáu con cá xardin vớp đầu và cá trống và trong hai mươi bốn giờ uống ba ống thuốc với ít nước trước mỗi bữa ăn sẽ làm cho các sợi cỏ được phục hồi lại... khi quá đói mình đi chọc táo bên bà hàng xóm... rồi mình cũng sẽ có một nghề một ngôi nhà, mình biết trèo cây và làm súng cao su mình là người ném thia lia giỏi nhất trên mặt ao và khạc nhổ xa nhất, hôm nọ mình cưỡi con bò cái nó lồng lên khi Tatav dùng gậy chọc chọc phía sau nó, mình biết xẻ gỗ chứ không phải cu cậu Tatav và bôi dầu lưỡi cưa, mình biết mài lưỡi hái cắt cỏ linh lăng nhưng mẹ mình bảo mình là một đứa trẻ nguy hiểm nên mình không được mài tiếp... mình không muốn đi khỏi nhà... mình không muốn tới nơi mà người ta cứ trò chuyện*

lúc đêm khuya... Tatan bảo mình ngu không phải lỗi tại nó.

Một sáng, gia đình nhận được thư trả lời của Êlen Racôp:

Trung tâm XanhPôn ngày 11 tháng 2 năm 1961

Châu Misô mến,

Hôm nay, ngày Nôtrơ Đam đơ Lurđơ. Nhận được thư của châu, dì rất vui. Thế mà dì chẳng nhớ là mình có một đứa cháu gần gũi về mặt địa lý như vậy. Đúng là ở Xanh Pôn người ta sống như ở ăn trong thế giới của mình là thế giới của sự thơ ngây và tình bạn. Ở Trung tâm của dì không có những người như châu đã viết "đần độn", thật khủng khiếp! Nếu Chúa tạo nên những người thơ ngây thì không phải để rồi chúng ta coi họ là những kẻ đần độn. Ở đây chỉ có các cháu nhỏ, tuổi tác thế nào cũng vậy. Trung tâm là của các cháu, tất, cũng như dì là thuộc về các cháu nhỏ. Chúa phù hộ chúng ta. Cháu có thể gửi cho dì bệnh án của cháu nhỏ mà cháu đã nói với dì và giới thiệu dì với gia đình cháu đy được không? Cháu nhỏ đã được đặt tên thánh chưa? Dì gửi kèm theo đây bản mẫu in thủ tục nhập Trung tâm. Cháu vẫn đánh đàn acmônium cho giáo khu như trước đây chứ? Nếu gửi được cho dì sách kinh lễ cũ hay sách thánh ca thì rất quý.

Dì chúc gia đình cháu và cháu nhỏ mọi sự như ý. Cầu Chúa phù hộ gia đình cháu.

Dì của châu

Êlen Racôp

— Nhìn đây này, — Misô viện vợ làm chứng, — "Cầu Chúa phù hộ gia đình cháu...". Dì ấy đã thay đổi ghê quá, dì Pupet ấy, Hồi trước, dì ấy đến là lằng lơ.

Đêm sau, Ludô nghe được câu chuyện sau đây:

— Em không phải là mẹ, vì đấy là do một sự bất trắc mà thôi.

— Thế chẳng nhẽ anh hay Tatav là mẹ đấy! Anh thấy cần phải kể lại tất với dì Pupet.

— Xin cho nó một giấy chứng nhận với họ của anh là đủ rồi.

— Dì còn đòi sổ hộ khẩu và y bạ.

— Thế tại sao anh không kể cho bà ấy rõ tất mọi chuyện? Ba thằng quần vợ anh!

— Im đi!

— Suốt đêm, anh nghe rõ không? Cả ba thằng, suốt đêm!

— Im đi nào!

— Và kể bà ấy nghe tất cả những gì bọn đó đã làm chứ! Và tất cả những gì lẽ ra em đã phải làm...

Ludô nghe thấy một tiếng động, tiếp sau đấy một tiếng kêu. Chú chuồn ngay lập tức.

Sáng hôm sau, mẹ chú gọi chú rất sớm. Nicôl mặc áo ngủ đứng cạnh cửa sổ. Chị dùng móng tay cạo lớp đánh móng tay cũ, môi mím chặt; chị nhìn chăm chăm các móng tay như đang nhìn những con bài *tarô*.

— Tao đói. Chuẩn bị gì cho tao ăn đi. Cà phê pha thật đặc vào nhé. Trời có đẹp không?

— Trời lạnh, — Ludô trả lời bừa cho xong.

— Tao cũng tin chắc như vậy.

Ludô ngắm mẹ chú, ngắm nhìn mái tóc vàng óng buông xõa đã điểm những sợi bạc. Mẹ chú đã có những bìu ở dưới mắt; môi dưới nầy một chiếc mụn.

— Mày nhìn gì thế?

— Chẳng nhìn gì cả.

— Mày nhìn cái mụn của tao, đồ nói dối. Sốt nóng quá nó nảy mụn, mọc đấy rồi sẽ khỏi đấy, mày hiểu không?... Còn mày, mày đã ngắm kỹ bản thân mình với đôi tai chưa? Thôi, bây giờ thì khẩn trương lên!

Bố mình lái xe ca bố có một khẩu súng lục bố còn lái cả máy bay nữa... cả tàu chiến nữa nếu khi nào bố yêu cầu mình giúp mình cũng sẽ lái được nhưng hơi tồi hơn bố... xe Florit bố mình chả thích... mình đã thấy máy bay trên vô tuyến máy bay bố lái đấy... mẹ mình biết quá rõ đấy là bố... Tatav bảo máy bay to hơn chiếc máy kéo còn to hơn cả chiếc máy gặt đập nữa... mình chả biết bố mình ở đâu... ồ có mình biết... bố chả có thời gian đỗ xuống thè nào cũng có ngày bố đỗ xuống và mình sẽ bắt chước làm hệt in bố. Khi bưng khay điểm tâm lên, Ludô thấy Nicôl nằm ườn trên giường. Có một chai rượu thò ra ngoài gối.

— Mày ngồi đây, tao có chuyện muốn nói với mày, mày biết đấy, chỉ vì mong muốn điều tốt lành cho mày. Tao với mày ít khi ngồi trò chuyện với nhau, nhưng tao chẳng có lỗi gì hết... Xét cho cùng... mày có quyền được rõ thực hư ra sao... Chuyện nó là như thế này. Đã kể thì phải kể từ đầu. Khi tao lên bốn tuổi, tao đã dự cuộc thi hát do đài vô tuyến Yquem tổ chức. Chuyện ấy chẳng dính líu gì vào điều tao sắp kể, nhưng đấy cũng là một chi tiết quan trọng. Tao đã được thưởng một đôi giày trượt tuyết... Một hôm bác Nanet đưa tao đi xem ở Bordô. Mày còn nhớ bác Nanet là ai không?... Bây giờ thì bác ấy đã chết rồi. Tao đã ngủ suốt cả buổi tối chiếu phim và đã ăn một chiếc kem trong lúc nghỉ giữa buổi chiếu. Loại kem

hảo hạng... Tao chẳng bao giờ cùng đi câu với bố tao. Tao không thích, mỗi người mỗi sở thích... Tao và Mari Jô chơi trò bà hầu tước... Khi tao lên mười tuổi, cây anh đào bị lạnh nứt toác ra. Để như vậy nguy hiểm nên bố tao phải trát xi măng vào kẽ toác, thế là tao không muốn ăn anh đào nữa. Tao thấy anh đào có vị xi măng. Như cà phê của mày ấy. Mày nghe rõ không?... Cà phê của mày có mùi vị xi măng! Tao không thích uống cà phê nữa. Mày cố tình pha cà phê chẳng ra gì. Mày cố tình giở trò độc ác và không quết bơ đậm lên bánh mì cho tao! Mới lại mày chẳng chịu nghe khi tao nói. Mày là thằng nhẫn tâm, Ludô, mày là như vậy đấy, một tên nhẫn tâm, hành tao chết, mày mới hả lòng!

∴

Lê Buyxonnê, ngày 23 tháng 2 năm 1961

Dì Pupet thân mến,

Cháu thấy cần phải để dì biết rõ tất mọi chuyện. Như báo chí đã đăng, Nicôl, vợ cháu, đã bị bọn người xấu hành hạ khi cô ấy còn là một cô bé gái và như dì thấy đấy, sau đó tòi ra một thằng nhóc. Nó tên là Ludôvic, nhưng bọn cháu gọi là Ludô. Kể cũng thật kỳ cục, đấy là tên chiếc tàu chở cát mà cháu và Môriet đã đi dạo một vòng ngoài khơi vào đúng hôm Môriet gặp tai nạn. Như vậy nó không có bố. Chúng cháu đã mấy lần đưa nó đi khám bác sĩ, lần nào bác sĩ cũng thuyết tràng giang đại hải những từ nghe đến là ớn. Nó ít nói. Chẳng rõ đầu óc nó ra sao, nhưng nó rất dễ thương. Nicôl rất ghét nó. Mới lại, cứ nhìn thấy nó, Nicôl lại nghĩ tới chuyện cũ. Cháu gửi dì ngân phiếu đóng trước một

khoản tiền dì cho cháu biết khi nào có thể đưa Ludô đến chỗ dì được thì hay quá. Cháu và Nicôl hôn dì.

Cháu của dì

Misô.

Êlen gửi thư trả lời:

Xanh Pôn, ngày 27 tháng 2 năm 1961.

Các cháu Nicôl và Misô mến,

Xanh Onôrin, ngày hoan lạc. Sáng nay, bầu trời Xanh Pôn trong vắt. Chúa ban cho các con của Người một ngày đẹp trời. Dì muốn san sẻ cùng các cháu. Dì đã bảo với các cháu nhỏ là các cháu ấy sắp có một bạn mới. Dì đã bảo các cháu cầu nguyện để Ludô mau chóng được sống cùng các cháu nhỏ. Chẳng mấy nỗi nữa các cháu nhỏ sẽ được làm quen với Ludô. Ở đây người ta sẽ bỏ qua không hỏi giấy chứng nhận. Chẳng phải bao giờ bác sĩ cũng sáng suốt nhìn rõ sự ngây thơ, về điểm này dì cũng có cùng nhận định với hai cháu.

Mới lại, ở Xanh Pôn có một bác sĩ khoa thần kinh tuyệt vời, tháng tháng đến chỗ dì, ông ta sẽ cho biết dịch xác bệnh tình của Ludô. Chúng ta sẽ rõ Chúa dự định đưa Ludô về sống giữa lòng xã hội hay trong tương lai, vị trí thực sự của nó là ở chỗ dì đây. Mới lại sự ngây thơ là một món quà tặng mà những người gọi là bình thường chẳng ai dại gì lại mong ước cả. Tùy hai cháu quyết định ngày Ludô tới đây. Tốt nhất là vào cuối tháng ba vì hiện nay nhiều cháu nhỏ còn đang nghỉ tại gia đình. Dì muốn tất cả các cháu nhỏ đều có mặt ở đây để đón tiếp người anh em mới của các cháu ấy. Cầu Chúa phù hộ gia đình cháu.

Dì và bạn của hai cháu

Êlen Racôp.

T.B.: Cảm ơn cháu đã gửi tiền nộp trước.

Tatav không thờ ơ trước việc kẻ bung xung của mình ra đi, nhưng người ta đã giấu không cho nó biết rõ sự thật. Người ta đã cất kỹ thư từ của Êlen Racôp. Chẳng ai đả động một lời nào về cái xó xỉnh dành cho những trẻ bị bệnh tâm thần mà Nicôl kiên quyết sẽ gửi con trai tới đó.

Trong bữa ăn trưa ngày chủ nhật, người ta thỉnh thoảng nói về một trường nội trú. Mọc trường nội trú như mọi trường nội trú khác. Ở trường đó, Ludô sẽ sướng hơn. Chú sẽ được học hành, được rèn vào khuôn phép, sẽ có bè bạn. Còn ngày chủ nhật, chắc chắn gia đình sẽ đón chú về nhà, nhưng giai đoạn đầu có lẽ chưa có điều kiện. Hoặc gia đình sẽ đến thăm chú, thế nào Ludô? Kẻ được quan tâm cúi gằm mặt, im lặng vẻ sợ hãi. *Tatav hứa tối đến sẽ ra cảng và sẽ leo lên những tàu đánh cá đậu ở bến đây là những tàu chở cát đen ngòm... cái gì kêu răng rắc vậy... Gió đây... Tatav chỉ một chiếc tàu chở cát lớn và nó cởi dây neo ở đằng trước và đằng sau tàu ra, nó bảo đây là tàu Ludôvic tàu dài nhất đậu ở bến, Ludô này nó cũng như mày nó ra đi sau đó về đậu ở bến Tatav dùng hai chân đẩy chiếc tàu chở cát rời bến... mình cũng dùng hai chân đẩy nó ra, gió thổi vào buồm con tàu rời bến đụng vào một tàu khác rồi biến mất trong đêm tối... sáng nay cảnh sát đến hỏi xem có phải đêm qua Tatav đã bỏ dây buộc neo để tàu bị trôi đi không, Tatav bảo có lẽ đây là Ludô thế là Nicôl liền nói để mọi người yên tâm là mình sẽ đến nhà thương điên như vậy mình sẽ có một ngôi nhà.*

Misô không ngủ được. Anh bị mất ngủ, bị lương tâm cắn rứt và bị những đòi hỏi tình dục giày vò,

suốt đêm anh trằn trọc nghĩ về cậu con ghẻ. Có lẽ là nó bị điên, có lẽ không phải dâu. Nếu nó không bị điên thì chẳng nên gửi nó đến chỗ dì Pupet — một loại đĩ già cứ làm ra vẻ mê tín Chúa để moi tiền của anh. Anh rất muốn ngủ với Nicôl làm cho cô ta mệt nhoài và ngủ mê mệt đến nỗi không còn nghe thấy tiếng thở nữa

Một hôm, anh tơ đễnh đưa ra nhận xét là Ludô không gây phiền toái nữa, do đó nên hoãn gửi chú bé tới đằng ấy.

— Anh là một lão khọm già chẳng hiểu gì hết. Tôi sẽ đi lấy một người trẻ hơn. Tôi không thể sống suốt đời với một lão già chẳng biết lợi dụng dịp may nó tới. Mới lại tôi đang có mang, lần này tôi sẽ đến chỗ bọn Thụy Sĩ để phá thai!

Misô ao ước có được đứa con thừa hưởng quyền thừa kế, nên nghe Nicôl nói vậy, anh giận đỏ bừng mặt.

— Cô định đến chỗ bọn Thụy Sĩ giở cái trò gì, hả? Cô phải đẻ thằng bé, đúng, như mọi người!

Nicôl gào lên là cứ trông thấy Ludô, chị đã hết muốn làm mẹ và nếu cần đi bộ sang Thụy Sĩ thì chị cũng sẵn lòng đi.

Hôm sau anh thợ máy viết giấy báo ngày chú bé sẽ tới Xanh Pôn.

∴

Nicôl trải qua một thời kỳ mệt mỏi. Nó sẽ đi khỏi đây. Thái độ vô ý thức bị tính kiêu căng trói buộc đã bắt đầu lung lay rạn nứt. Chưa bao giờ chị thấy mình nằm mê nhiều như vậy. Chị thấy những người bị chết đuối mấp mé trên mặt biển. Chị thấy những cặp

mắt xanh nhắm lại, mở ra như những vỏ trai nằm giữa dòng nước. Giấc ngủ đã cuốn theo những khuôn mặt của người bị chết đuối.

Chị bắt đầu đếm từng ngày trôi qua. Chị công khai gạch bỏ từng ngày in trên tờ lịch treo nơi tường chỗ ra vào, lòng những nghĩ rằng việc Ludô ra đi sẽ hoàn lại cho chị tuổi trẻ bị giày nát; cuộc sống sẽ bắt nhịp trở lại bình thường; mối bất hòa giữa chị với bố mẹ đẻ sẽ được dàn xếp; thần kinh chị không còn hành hạ chị nữa; chị lại có thể gặp lại bạn bè, mời họ về nhà chơi, biết đâu chị sẽ nối lại tình bạn với Mari Jô... Misô ngáy quá to, chị sẽ ngủ riêng phòng. Chị sẽ bảo anh sang ngủ căn phòng vừa giải phóng, tất nhiên, sau khi chị đã cho tẩy uế, quét vôi lại tất cả những nét nguệch ngoạc ghê tởm ở trên tường. Chị cũng cho sửa sang lại căn tầng áp mái ở Pâylăc. Chủ nhật, Ludô về sẽ ngủ lại chỗ Tatav hoặc trên đi văng dưới nhà.

Còn hai mươi ngày nữa... May chị có chiếc xe Florit để đi đây đi đó cho khuây khỏa. Chị đến chỗ bố mẹ, hoặc đi Bordô chơi một ngày, chị ngồi mơ mộng ngoài thềm quán cà phê Rêgiăng, những lúc đầu óc trống rỗng, lòng nặng trĩu buồn chị có thể ngắm nhìn đám người hối hả qua lại với cặp mắt đôi lúc buông thả như bong bóng xà phòng và rồi rơi xuống vỡ tan tành gần nơi chỗ chân chị Có lúc chị thấy đói cào đói cấu. Chị gọi một đĩa dưa bắp cải hay một chiếc bánh mì nướng kẹp giăm bông pho mát mà thực ra chị không hề đụng tới. Có lúc chị thuê một phòng ở khách sạn, chị bật đèn, kéo rèm xuống, khóa chặt cửa, cài chốt lại cẩn thận, ngồi hút hết điếu thuốc này đến điếu khác, chị lẩn tránh ký ức của mình, xua chúng đi, chị vấp phải những hình ảnh làm chị hốt hoảng khi thấy lại mình lúc mười ba tuổi: một cái thây dẫm máu nằm

dưới ánh đèn màu vàng; sau đó Nicôl xua đi những hình ảnh cũ, chị cởi áo quần trước gương và nếm mùi nhục dục xót xa, chị ghê tởm tấm thân tàn tạ quá sớm. Da thịt chị như tê cứng, không còn cảm giác gì nữa.

Có lúc chị thấy mình và đứa con là một và muốn quên nó chỉ còn mỗi cách tự sát.

— Cô đi với người khác à? — Misô phân vân khi một lần chị trở về lúc trời đã sầm tối.

— Tôi thiết tha gì đâu mà đi với người này người nọ!

Quả thực ai có ý định trăng gió với chị sẽ bị thất bại. Ánh mắt Nicôl trống rỗng và lạnh lùng chẳng ai dám tán tỉnh. Ở quán Régiăng, nơi toàn khách giàu sang. Nicôl được mọi người coi là một bà quý tộc đi xe Florit. Thiên hạ xì xào bàn tán trước việc chị uống nhiều rượu, không đụng đến những món ăn và ngủ ngày một mình. Thấy chị ủ ê, kiểu cách, hà tiện tuy lúc nào cũng thích trưng những tờ giấy bạc lớn. những người phục vụ nghĩ rằng đây là một bà góa đi lùng tìm của lạ.

∴

Ludô không rõ khi nào mình sẽ ra đi và đi đâu. Chẳng ai nói gì với chú cả. Chú chờ đợi. Đêm nào chú cũng dậy để nghe lỏm, nhưng Nicôl và Misô sau này trao đổi với nhau rất nhỏ. Trường nội trú chú sẽ được gửi đến không biết là trường gì? Dì của dượng Misô là ai? Chú có bị điên đâu. Chú nào có khác gì một ai đâu, mà tại sao lại bắt chú phải sống tách biệt? Một hôm chủ nhật, chú tới xưởng tìm Misô.

— Bao giờ con phải đi? — chú đột nhiên hỏi.

Anh thợ máy đang đánh vật dưới một chiếc máy kéo phải sửa chữa.

— Sao, bao giờ mày phải đi! — Misô đánh trống lảng. — Trước hết, mày làm gì ở đây hả, mẹ mày bắt gặp, chắc chắn lại sinh chuyện!

Misô nhìn chú từ dưới nhìn lên. Một vệt dầu từ máy chảy xuống vạch trên má anh một vết dài. Anh đứng dậy, nhăn nhó xoa lưng, lấy giẻ lau chỗ dầu trên má.

— Mày cứ hỏi làm dượng phải uống dầu đây này. Bực thật đấy, Ludô!

Misô thu dọn đồng clê, mỏ lết trên mặt đất nện.

— Con hiểu cho, dượng không muốn làm khổ con, — anh nói, vẻ dỗ dành. — Chẳng qua dượng buộc phải làm vậy. — Rồi để tránh ánh mắt của Ludô, anh hì hục trên bàn thợ. — Và này, làm sao con biết được là sắp phải đi?

— Nhờ ban đêm con nghe hai người nói chuyện với nhau.

— À ra thế, — Misô nói, — nhờ ban đêm... — Anh giấu nỗi lúng túng của mình bằng cách dùng môi dưới thổi hất mớ tóc xõa xuống. — Để dượng nói con nghe, Lidiô, — anh mở đầu, giọng khản đặc. — Dượng rất yêu thương con. Dượng chẳng muốn để con bị tống đến chỗ đó... Con rõ không?

— Rõ ạ. — Ludô trả lời, nhưng thực ra chú chẳng hiểu gì cả.

Anh thợ máy quay lại nhìn chú.

— Ý dượng muốn hai mẹ con về sống với dượng, mới lại con và Tatav dượng đều coi như nhau, chuyện cũ cho qua tất, con rõ không?... Và nếu ở trường con là con số không, dượng thu xếp cho con học nghề với dượng. Sau đó thì chẳng ra sao cả! Chẳng còn ra làm sao cả. Mẹ con bảo con bị điên. Có lẽ con chỉ hơi bị tưng tửng thôi. Nhưng không sao, con ạ, con

chỉ đến đấy một thời gian ngắn. Biết đâu ở đấy con sẽ sung sướng, con sẽ được chăm sóc chu đáo. Mới lại, ở đấy con không lúc nào cũng bị mẹ ốp kè kè bên cạnh.

— Vâng, — Ludô khẽ nói, cò họng se lại. — Thế khi nào con đi ?

Misô cau mày cười.

— Chưa chắc đâu, Lidiô ạ, vả lại dượng chẳng muốn con đi ...

Lúc này không có mặt vợ, anh cố giành lại ảnh hưởng đối với những công việc trong gia đình mà vợ anh đã ngự trị một cách đầy bạo ngược, thờ ơ trước những sự phản kháng rỗng tuếch của anh. Từ nay đến lễ Phục sinh, anh sẽ sắp xếp được khối việc, anh sinh ra là để sắp xếp mà, anh đã chẳng từng lấy thép buộc vá víu các bơm nước, hí hoáy chữa tạm bất kỳ những hỏng hóc vặt đấy sao, anh còn thời gian để quyết định lại cho đúng mức số phận của thằng bé.

— Chỗ con sẽ đến là gì thế, dượng ? — Ludô hỏi.

— Không chắc chắn lắm ... nhưng nghe đâu đó là một Trung tâm. — Misô lắc đầu rồi nhẹ nhàng nói tiếp : — Một Trung tâm nuôi dạy các cháu nhỏ.

— Nhưng con không còn là cháu nhỏ nữa.

— Đúng, con không còn là cháu nhỏ nữa ! Con đã là một chú ngựa non to lớn rồi. Những cháu khác cơ ...

— Đó là những đứa ghen tức, — Ludô lầm bầm. — Sau này con có thể quay về được không ?

— Con hỏi buồn cười thật ! — Misô pha trò. — Nếu con không quay về thì dượng sẽ đi đón con về.

— Dượng sẽ đến thăm con không ?

— Tất nhiên là dượng sẽ đến thăm con chứ ! Dượng không như chú Cuội đâu, Tatav cũng sẽ đến thăm con.

Mình sẽ trốn ở chỗ niglu của mình như vậy mình sẽ không phải ra đi hay là mình sẽ trốn trong đường ống ở cầu bến và ăn trứng để khỏi chết đói ahặc chân chim mòng biển sẽ ăn thịt mình... một Trung tâm nuôi dạy các cháu nhỏ là gì chú Cuội là ai.

Tối hôm đó, mãi gần nửa đêm Niçôl mới mò về. Ludô đã ngủ được một lúc. Giống như những người bị kết án không hay biết gì về kỳ hạn bản án hoặc như những người già nua chờ chết mãi đến phát chán, chú lấy lại được niềm vui đối với cuộc sống và cố tránh không nghĩ đến tương lai. Chú nghe thấy tiếng xe Florit từ xa, nảy lên ầm ầm vì xóc, nghe thấy tiếng cửa xe đóng mạnh, thanh sắt móc cửa chính va xuống đá sỏi, rồi tiếng động cơ xe rồ lên và tiếng tôn kêu ken két khi xe leo lên dốc lát đá hoa cương: Nicôl lại uống quá say, chiếc xe của mẹ đã tàn tạ. Chú vùi đầu vào chăn khi nghe tiếng mẹ từ dưới nhà gào vọng lên, lúc leo cầu thang Nicôl vẫn gào ầm ĩ:

— Ludô!

Mẹ chú đứng nơi ngưỡng cửa, nổi bật giữa ánh sáng ngoài hành lang, miệng thở phì phò như thổi bễ.

— Ludô!... Tao muốn mày biến đi.

Lúc đó Misô lên tiếng nhẹ nhàng phản đối, Nicôl liền nổi khùng và mắng át đi, sau đấy tiếng bước chân giậm lạch bạch nghe nhỏ dần và một mệnh lệnh vang lên từ xa, giọng bối rối:

— Ludô này, sáng mai mang cà phê lên cho mẹ, con nhé! Nhớ đừng quên đấy!

Trong đường ống trên cầu tàu có gió to mình không biết có thể... bò đến cùng được không khi ngoái cổ nhìn lại mình chả thấy bờ đâu và chim

mòng biển bắt đầu tấn công... chúng không muốn tổ bị phá còn mình, mình cố bò tiếp... phía dưới là biển màu xám và sóng vỗ ầm ĩ vào các trụ, mình đã trùm lên đầu túi đựng khoai tây có khoét lỗ để nhìn và lót giẻ dưới áo sơ mi và quấn quanh hai bàn tay, ôn rồi... mình muốn bò tới đầu kia đường ống có cá lớn đến ăn rác đổ xuống biển hình như có cá voi và cá mập... không có đâu cũng chả làm gì có mèo — cua và tàu ngầm... mẹ mình không tin nếu mình bảo là mình đã thấy cá voi ở nơi các con tàu lớn nối đuôi nhau ngoài chân trời... mình đã lấy mẹ mình.

Ludô đặt khay lên chiếc bàn một chân. Vị dịu ngọt đã giá lạnh tỏa quanh đầu người đàn bà đang lim dim mắt nhìn Ludô bày biện, mặt chị lì ra vì mất ngủ.

— Bây giờ mày ngồi xuống đây. Không, đồ đần, ngoảnh mặt về phía tao ấy, bây giờ có quan trọng gì nữa đâu.

Ludô quay ghế xích đu hướng về phía giường.

— Nào, đừng sợ mà...

Chú ngẩng mặt lên, ngạc nhiên trước vẻ dịu dàng trong giọng nói. Hôm nay Nicôl không chấp chới mắt tựa hồ cặp mắt xanh không còn gợi lên trong chị những ký ức nữa.

— Ngày mai mày sẽ đến Trung tâm Xanh Pôn. Đấy là ký túc xá dành cho các trẻ nhỏ... khó khăn. Dượng Misô sẽ đưa mày đi. Như vậy đấy. Tao cho rằng mày đủ khôn nhớn để hiểu rõ vấn đề rồi. Mày không thể ở

đây được. Ở đằng ấy mày sẽ sống dễ chịu hơn. Mới lại một người trong họ hàng sẽ chăm sóc mày. Trong họ hàng dượng Misô.

Chú không nói gì cả, mắt vẫn nhìn mẹ. Nicôl sửa lại gối.

— Vì muốn điều tốt lành cho mày, mày rõ chứ. Chúng tao chẳng sung sướng gì khi đi đến quyết định này. Phải tốn kém lắm mới vào được đấy. Họ có chuyên môn, mày sẽ được chăm sóc tử tế. Thằng bé tội nghiệp... tao không biết mày hiểu rõ bệnh tật của mày đến đâu. — Nicôl bắt đầu ra oai và giọng chị trở nên cứng rắn hơn. — Biết làm thế nào được! Cuộc đời một thằng bé như mày chẳng ra sao cả đâu. Ở đâu mày cũng bị mọi người xua đuổi, mày đối trá, trộm cắp, lục lọi, chẳng rõ đầu óc mày nghĩ gì... Chẳng bao giờ mày gọi tao là mẹ cả... Ít ra mày cũng phải biết tao là mẹ mày chứ, hẳn... Có khi mày biết tỏng rồi nhưng cứ lờ đi! — Nicôl nói to như hét, chị lấy bày châm thuốc hút, mắt đảo nhìn chỗ này chỗ nọ như một con chim không biết đậu xuống đâu. — Đưa khay đây cho tao, kẻo nguội hết cả rồi.

Luđô ngoan ngoãn vâng lời.

— Tất nhiên bây giờ thì cà phê đã nguội lạnh, mày lâu cá thật! Còn mày, mày cứ im như hến. Mày đem đi theo những thứ thật cần thiết, đằng ấy họ sẽ phát quần áo cho mày. Chỗ ấy chỉ cách đây một giờ đi ô tô. Hơn nữa lại có xe ca chạy tuyến đường đó, nói chung mày sẽ thấy thuận lợi thôi. Trung tâm sẽ cử người tới đón mày. Cố mà giữ lễ phép đấy. Dù sao cuối tuần mày sẽ lại được về nhà. Tao chưa biết rồi mày sẽ ra sao, nhưng tao cam đoan với mày, chuyện này chẳng làm cho tao vui chút nào. — Nicôl nhìn những miếng bánh mì phết bơ, vẻ chê bai. — Mày chẳng bao giờ quét bơ cho đủ cả, — chị vừa nói vừa nhúng miếng bánh vào

cốc cà phê, làm cà phê sóng sánh và trào ra ngoài. — Ở nhà với bố mẹ sáng nào tao cũng được ăn bánh sừng bò mới và mứt dâu do mẹ tao làm.

Ludô đã nghe đến cả trăm lần những lời tán tụng như vậy về cái thời tươi đẹp. Cả trăm lần chú đã trông thấy miếng bánh mì do mình quết bơ bị nhúng cà phê ướt sũng đến nhỏ giọt trước khi được đưa lên miệng, và cả trăm lần chú đã hổ thẹn vì bữa ăn điểm tâm mà cô ấy cố tình nuốt trếu tráo để bôi bác chú, đôi lúc cô ấy quên béng là có chú đang ngồi trong phòng.

— Mày nghe tao nói không đấy?... — Nicôl lại nổi cáu. — Tao đánh cuộc là mày không nghe tao nói, phải không?

— Có, — chú đáp.

— Thưa mẹ có ạ chứ, Ludô.

Miếng bánh quết bơ bỏ quên trong cà phê bị mủn ra, rơi xuống chiếc khăn lót, Ludô im lặng không đáp.

— Đúng thế đấy. Nếu là người lễ độ phải nói: thưa mẹ, có ạ... Mày còn đợi gì nữa hả?

Mắt dán xuống sàn nhà, Ludô nghiến chặt hai hàm răng.

— Chưa bao giờ, — Nicôl nói, giọng không ngữ điệu, — chưa bao giờ mày mẹ mẹ con con với tao. Tại sao vậy? Thế nào, đồ đần, nhắc lại đi xem nào... nói đi... Lần này thôi!... Gọi mẹ bằng mẹ đi, chỉ một lần thôi, nói đi!

Nicôl nổi khùng, giận tím mặt, khi thấy cậu con trai ngồi im lặng và rùng mình không nói gì.

— ... Mày có lý đấy! Đúng là mày có lý. Mày không muốn nói năng gì ấy chẳng qua tao không phải là mẹ mày. Đúng như vậy đấy, tao không phải là mẹ mày .. À, mày không muốn nói gì cả! Thôi được, rồi mày xem! Tao là mẹ mày chẳng qua vì chuyện bất trắc, mày nghe rõ không, dường như chính là mày ấy,

mày nghe rõ không?... Mỗi lần thấy mày. là mỗi lần tao lại thấy bọn nó, cả ba thằng, tao nghe thấy tiếng bọn nó, dưới ánh đèn vàng, mỗi lần thấy mày là tao lại thấy cả ba cái thằng khốn nạn ấy, tựa hồ như chính mày đã đánh tao, đã hiếp tao, tao không phải là mẹ mày, rõ chứ!.., Mẹ mày là ba cái thằng khốn nạn ấy. — Giọng Nicôl khàn khàn ngấm đầy hằn học. — Bây giờ thì cút đi, đồ đểu, xéo khỏi cuộc đời của tao, — Nicôl gào lên và đứng bật dậy làm tách cà phê đổ cả ra chăn

Ludô ra khỏi phòng đờ đẫn như một người máy. Chú thẫn thờ bước xuống thang, bước hụt một bậc và ngã đập lưng trượt xuống tận cuối thang mà chú chẳng hề cảm thấy đau đớn gì cả. Chú thấy khát. Chú vào nhà bếp mở cả hai vòi nước, nhìn nước xoáy dưới đáy bồn rửa mặt đang lấp lánh ánh ngũ sắc, rồi chú đóng máy lại, lòng dạ rối bời bời, chẳng còn nhớ ý định mở máy để uống nước nữa. Đồ đểu, đồ đểu, tiếng chửi bới đó bật ra theo nhịp tim đập, chú nắm tay lại, chú đấm vào hai thái dương, miệng nhắc lại: đồ đểu, đồ đểu, mắt chú hoa lên. Chú ra ngoài hàng hiên. Ánh nắng mặt trời đã khuấy động cảnh yên tĩnh. Chú đập đầu vào đá ở chỗ góc tường sắc cạnh; mày có bật ra không, đồ đểu, và khi máu tóe ra, chú thấy dễ chịu, chú càng đập đầu mạnh hơn nữa, chú đập đầu như người ta lấy gót giày giẫm điên cuồng một con rắn.

Chúng có ba tên, chúng có râu và bắt đầu từ hai tay... dưới ngọn đèn màu vàng, chúng chặt hai tay ra từng khúc như những khúc củi đốt lò trong ngày lễ Nôel... chúng chặt đến tận vai, sau đó chúng chặt hai chân, chúng chặt người, như những

khúc củi đốt lò trong ngày lễ Nôel lại trở thành tay, chân và ở đuôi ngọn đèn màu vàng, cả ba tên lại dùng rìu chặt, còn cái đầu không bị chúng chặt nhìn chúng hành động.,. chúng có ba tên, chúng có rìu. Một giờ sau Ludô hồi tỉnh. Chiếc Florit đã ra khỏi nhà. Chú chẳng hề nghĩ tới chuyện lẽ ra Nicơ phải chữa chạy cho chú. Qua chiếc gương trong buồng tắm, chú thỏa mãn nhận thấy chú đã không đập trật. Mặt chú đen kịt những máu khô. Một vết toác rạch ngang trán chú, chiếc áo sơ mi như dính chặt vào da, Chú không rửa ráy và ngồi bệt xuống đất, lưng tựa vào tường. *Mình có những ba bố, không phải như vậy... nếu đúng vậy : mình phải bảo các bố biết chỗ để tìm đến mình .. Tatav bảo các bố người Đức và người Do Thái nhưng mình chả làm gì xấu, mình có làm gì nên tội mình không thể nào tự mình sinh ra trong bụng cô ấy... mới lạt không đúng mình không thể từ đó sinh ra... trong đó lạnh lắm... mình không thể ăn trong niệu của cô ấy.*

Tối đến khi trở về nhà, Misô đau lòng thấy nhà lại trống vắng. Nicôl có mang, chẳng bao giờ thấy mặt cô ta đâu cả. Cô ấy đòi mua xe ư? Thì xe đã mua rồi đấy. Nhưng chiếc Florit trước hết là phương tiện giúp cô ấy bỏ trốn khỏi nhà. Một ngày nào đó người ta sẽ tìm thấy cô ta trong một cái hố, hết đời đứa bé chưa sinh. Một người đàn bà có mang bao giờ cũng nghỉ ngơi chứ không đi nhởn nhơ trên đường sau khi mặt trời lặn. Không, cô ta sự thật có mang hay không?... Anh dạo đàn *acmônium* bài *Veni Creator*, nhưng chỉ được vài nhịp đầu, anh thấy chán ngay cả cái thú tiêu khiển ưa thích nhất.

Đề phòng xa, anh bày hai bộ đồ ăn. Biết đâu cô ấy về đúng bữa ăn tối. Nghĩ đến Ludô ngày mai đã phải

đi rồi, anh định bày chiếc đĩa thứ ba, nhưng nghĩ đi nghĩ lại, anh thấy tốt hơn hết chẳng nên gây chuyện cãi cọ làm gì. Mới lại thằng bé thích yên tĩnh. Nó lại sẽ như thường lệ vớ một mẩu pho mát rồi leo lên phòng mình và để hàng giờ trút niềm say mê của mình lên tường. Đúng như vậy đấy. Vài ngày nữa, mọi chuyện sẽ êm thấm. Nicôl sắp có một đứa con khác, đấy là chuyện anh quan tâm, anh cần cái đó cơ, một đứa con, thật sự của anh, thật sự của cô ấy, chứ không phải một thằng ngốc tội nghiệp, tuy không độc ác — điều này thì chắc chắn rồi — nhưng hơi điên điên, chẳng biết chữa chạy ra sao. Ngay đến Tatav thời gian gần đây cũng không ưa nó mấy.

Miso dần dần thấy bực tức trước cái thế đuối của mình trong các cuộc đấu khẩu. Anh thận trọng gạt sang một bên những vấn đề có liên quan đến cậu con ghẻ, vì do những điều sỉ nhục anh đã phải chịu trong gia đình, anh đành cắn răng nhẫn nhục. Mới lại, đây là một trường hợp đặc biệt, khá đặc biệt. Tất nhiên, anh có thể thu nhận Ludô vào học việc, nhưng không biết mọi người sẽ nói sao? Sau khi cưới cô con gái nhà Blăngsa đã có mấy khách hàng bỏ rơi anh rồi. Ngay cả đến dân xứ đạo cũng có người đi lễ ở nhà thờ khác, những người còn lại đã lên tiếng phàn nàn.

Khoảng chín giờ tối, anh bật vô tuyến lên, hâm nóng một nồi *ragu* đỗ, ngồi uể oải ăn tối và lơ đễnh nhìn các hình ảnh câm trên màn vô tuyến, chẳng là anh muốn rình nghe tiếng ô tô nên đã không vặn phần âm thanh. Mỗi khi thấy vợ về muộn, anh sợ chị lại gặp tai nạn gì đấy. Anh ăn chậm rãi muốn tạo cho Nicôl có cơ hội cùng ngồi ăn tối với anh. Anh vừa gọt xong quả táo thì chị về.

— À, em đã về, — anh nói và đứng dậy để ôm hôn vợ.

— Chủ nhật ta sẽ ăn bên bố mẹ, — từ xa, Nicôl đã loan báo ầm ĩ. — Không nên lui lại ngày đưa Ludô đi, em mệt mỏi rồi...

— Thì em còn ở những đâu nữa? — Misô không kìm được đã buột mồn hỏi.

— Tôi đã ở những chỗ nào tôi thấy thích, mặc xác tôi. Mới lại tôi không đói, anh dọn đi. Chào anh, tôi đi ngủ đây.

Nicôl ném áo măng tô lên đi văng, lơ đãng chuyền cho anh một chiếc hôn trên đầu mấy ngón tay rồi quay gót bỏ đi. Anh đứng sững sờ, một phần tư quả táo còn cầm nơi tay, anh cố trấn tĩnh. Anh nghe rõ bước đi của vợ trên cầu thang, rồi dọc theo hành lang, sau đó tiếng cửa mở và, bỗng một tiếng gào hoảng sợ nổi lên, anh lao lên lầu một. Đèn bật sáng trưng. Tay ôm thái dương, Nicôl vẫn ra sức đứng gào trước cửa phòng mình. Anh gạt vợ sang một bên và đứng sững lại nơi ngưỡng cửa khi thấy Ludô nằm trên giường của hai vợ chồng, đầu bê bết máu.

PHẦN HAI

VIII

Trung tâm Xanh Pôn nằm ở giữa rừng. Sự yên lặng, những bụi cây ngấy và những rặng thông rào quanh vùng phụ cận. Một con đường lầm cát nối Trung tâm với đường cái cách một kilômet về phía nam. Cửa ra vào bằng sắt rèn theo kiểu Morơ, có lối đi trải sỏi dẫn thẳng tới tòa lâu đài nhỏ, nguyên trước là chòi săn mới xây thêm mấy chái. Đây là một ngôi nhà hai tầng, mái mới lợp bằng đá bảng, mặt trước bị nghiêng và rạn nứt. Nhà gồm tất cả bốn chục phòng, trong nhà ăn xây một chiếc lò sưởi không được sử dụng ngay từ thời xa lắc chẳng tài nào nhớ nổi nữa. Từ nhà ra hàng hiên có hai lối đi trải xỉ than đá kêu lạo xạo dưới chân.

Mạn phía dưới là khu sân bỏ hoang trải rộng ra mãi mép sông đã biến thành sân quần vợt, nhưng hiện nay không sử dụng được nữa. Ở cuối sân, chiếc xe

Verxây của đại tá đơ Moàxăc — người sáng lập ra Trung tâm — được kích cao lên, nằm gần chiếc bồn tắm lật nghiêng. Con mèo già Clôsi đến ở dưới gầm xe. « *Các cháu nhỏ* » sống ở trong rừng; cháu gái nhỏ tuổi nhất đang độ tuổi thành niên, còn người lớn nhất đã năm chục cái xuân xanh rồi.

Họ là các cháu nhỏ về phần hồn, chỉ về phần hồn thôi. Họ là hiện thân của sự ngây thơ mang tính chất tiên cảnh, hiện thân của lòng mong ước trong trắng được chuộc lại tội lỗi, họ là những con người thuần chủng của sự cực lạc được Chúa dạy dỗ, một ngày nào đó họ sẽ cứu thế giới thoát khỏi cảnh tận thế: như ông đại tá đã ở lần nói vậy.

Ở trung tâm không bao giờ người ta bảo « một cô gái, một chàng trai », bao giờ cũng chỉ gọi là « một cháu nhỏ », nhưng tránh sao khỏi có người bắt bẻ chẳng muốn bị gộp chung lại như vậy mà đòi tách biệt ra.

Ai nấy đều xuất thân từ gia đình khá giả, có khả năng trang trải đầy đủ tiền nội trú suốt đời tại nơi bảo trợ. Bố mẹ họ đã không tiếc gì họ và còn thấy có nhiệm vụ phải đóng góp vào quỹ chung để giúp những trường hợp bị ruồng bỏ.

Những người bị rối trí nặng sẽ được gửi trả lại gia đình hoặc được gửi đến bệnh viện tâm thần ở Vanmigơnăc.

Sau khi ông đại tá qua đời, cô nữ y tá Racôp chịu trách nhiệm lãnh đạo Trung tâm. Hai người làm công Adônphinơ và Đudu thay phiên nhau phục vụ công việc nội trợ và trực đêm các phòng ngủ của nam và nữ có nhà ăn ngăn đôi.

Tùy theo mức độ rối trí, những người sống nội trú được Trung tâm bảo đảm những điều kiện phục vụ khác nhau để giảm nhẹ các khó khăn của từng người.

Chủ nhật, thường có một vị linh mục nghe xưng tội già ở dưỡng dường đi xe đạp đến tẩy rửa phần hồn, làm lễ *mixa* và ở lại ăn trưa tại các gia đình sống trong Trung tâm. Buổi chiều, tùy theo từng mùa, cô Racôp giữ ông ta lại để cùng đánh *đôminô* hoặc *crôkê*.

∴

Ludô đã đến Trung tâm được một tháng rồi. Chú rời Lê Buyxonnê đúng vào ngày đã ấn định trước, bất chấp lời khuyên can của ông bác sĩ tới khâu vết thương cho chú. Nicôl đã từ chối không chào từ biệt con và thóa mạ chồng khi anh vật nài:

— Nó có phải đi tù đâu. Lần sau tôi chào cũng được chứ sao.

Tatav trao cho chú chiếc bít tất ngăn nặng trĩu buộc thít chặt.

— Giữ kỹ vào nhé, tiền tiết kiệm của tao đấy...

Tiền tiết kiệm toàn là những đồng năm *phrăng* moi từ ống tiết kiệm có hình một ngôi nhà gỗ của Nicôi, rồi thế vào đấy những chiếc đinh ốc.

Misô lấy xe đưa chú đến chỗ rẽ vào đoạn đường rừng dẫn tới Trung tâm Xanh Pôn, suốt một tiếng đồng hồ đi đường, anh không hề mở miệng nói lời nào. Một người đàn bà to béo đứng đợi hai người.

— Đường vòng vèo lắm, — bà ta nói. — Phải thuộc đường mới đi được... Thế ra là cháu này đấy!

Misô bỗng nhìn đồng hồ đeo tay, rồi ậm ự:

— Dượng còn phải đi xa nữa... Mới lại con cũng biết mẹ con rồi đấy!... — Anh ôm hôn Ludô, hứa chủ nhật sau hay chủ nhật sau nữa sẽ quay lại và chắc là sẽ đưa chú về nhà trong các kỳ nghỉ. Chiếc xe biến mất.

— Đi, ta đi thôi, — bà to béo quay trở lại vào rừng. — Từ đây tới lâu dài đường còn xa, nhưng cẳng con khá đài. Mọi người gọi cô là Phinơ. Các con ở Trung tâm rất mến cô. Cô nấu ăn và làm những công việc nội trợ, nói chung mọi việc cần thiết. Đành cứ phải lao vào mà làm, nhưng đâu cũng vào đấy cả. Cô Racôp muốn công việc chạy ro ro. Còn con... tên gì?

— Ludô, — chú đáp.

— Sao lại không nhỉ?... Rồi con sẽ thấy thích thôi. Thoạt đầu cũng hơi khó chịu, nhưng cuối cùng các con là những người sung sướng nhất. Các con chẳng phải lo nghĩ gì, chẳng phải đau đầu tính toán, chẳng phải có chuyện lôi thôi với ai hết. Các con là những con chim nhỏ. Những con chim nhỏ mà bọn cô ấp ủ kỹ... Con bị ốm thế nào?...

— Do những người khác đấy... Họ bảo cháu hơi bị điên.

Cơn sốt quật Ludô rã rời tay chân, con đường hẵng dưới chân chú. *Cô ấy không chào từ biệt mình nhưng mình trông thấy rõ ràng cô ấy đứng bên cửa sổ ngó ra và mình không đưa quà tặng cô ấy... như vậy là mình đã thắng.*

— Đầu con bị sao thế?

Chú bảo là đã đánh nhau.

— Như vậy không tốt đâu, nếu con không muốn sinh chuyện thì phải biết tự kiềm chế.

— Chính cô ấy đã kiếm chuyện thì có.

— Đánh nhau với con gái, đẹp mặt chửa!...

— Không phải là một cô gái, mẹ con đấy.

Cô phinơ lắc đầu vẻ chê trách

— Không nên đánh nhau với mẹ mình, chuyện đó chỉ tỏ gây đau lòng thôi... Cô biết con đã nghĩ gì khi thấy cô. Thế nào, trông cô cứ như một bà lão ấy hả!...

Dĩ nhiên rồi, cô lúc nào cũng tất bật, vất vả. Khi tới Trung tâm, cô mới hai mươi tuổi chứ mấy, hai mươi tuổi. Bây giờ cô đã bốn chục tuổi, có khi còn hơn bốn chục ấy, tóc bạc trắng cả rồi. Cô cứ ngỡ mình tới Trung tâm mới hôm qua đây thôi. Cô Racôp hồi đó chưa tới. Cô cứ nghĩ mình chẳng ở lại đây lâu, lúc nào có điều kiện rời Trung tâm cô sẽ xin ông đại tá cho đi. Cái ông tội nghiệp ấy đã qua đời và cô vẫn chưa đi đâu được.

Mặt cô Phinơ ửng đỏ và phinh phính. Những tĩnh mạch to tướng trói đôi bàn tay đề sát bên nhau trên chiếc túi bằng vải giả da đen. Trông cô nặng nề và tàn tạ, nhưng cái thân hình không được chăm chút thoảng mùi mồ hôi và nước rửa bát dĩa này vẫn còn giữ được phần nào chút vẻ duyên dáng.

—... Xéo đi, đồ đĩ! Cô bị đuổi ra khỏi nhà. Đứng đầu đường xó chợ hay đi rửa hát, và không có xu nào để sinh sống... Ở đời chẳng phải bao giờ cũng có quyền được lựa chọn đâu!... Mới lại đàn ông ai cũng dễ thương cả. Sau đó cô kiếm được một chân rửa bát và đành chịu chết không tài nào bứt ra được, mới đầu ông đại tá và bà vợ ông ta quản lý các cháu nhỏ. Con sẽ thấy hai đứa bé sinh đôi của ông bà ấy, người ta gọi chúng là những chiếc ky!

Cô Phinơ cười, vẻ mệt mỏi.

— Hai chú bé ấy làm cô cứ xoay như chong chóng... Cô chưa từng thấy ai háu ăn như hai chú đó. Lúc nào chúng cũng quấn chân cô, xoáy cả bánh ngay khi cô chưa kịp bày ra khay. Con đừng sợ đói, về đến nơi, cô sẽ cho con ăn ngay. Sắp tới Trung tâm rồi...

Ludô giơ tay khẽ dụng nhẹ vào vết thương trên trán. *Dượng Misô bảo chẳng bao lâu nữa mình sẽ quay về Lê Buyxonnê... có lẽ bố mình cũng sẽ quay*

vè nhưng ứ phải mình có những ba bố và ứ phải là ba cái tên bàn thỉu,,. cô ấy nói không đúng... cốt để tống khứ mình đi... cô ấy bảo chẳng qua là vì muốn điều tốt lành cho mình mình ứ cần điều tốt lành cho mình, mình không muốn cô ấy gặp lại bố khi mình không có nhà mình ứ muốn cô ấy bảo bố là mình bị điên nên phải đưa đi nhà thương điên.

Có khoảng hai chục người đứng trên bậc thềm. Họ hớn hở nhìn Ludô đến gần, họ líu lô bộc lộ niềm hân hoan và đứng im không nhúc nhích quan sát chú. Trông họ như một bầy chim sặc sỡ chụp trên các ảnh Tatav đã phân loại trong các cuốn an bom; trông họ như trong một bức tranh tô màu đỏ chói, khi ngắm nhìn mắt đập ngay vào những mũ cát két và nơ hình bướm giống y như thật. Trai gái đứng xếp thành một hành lang hẹp. Các cô gái không đội mũ, người nực mùi *ô đơ côlônhơ*, các cô đưa mắt nhìn xuống đất. Khi cô Phinơ giới thiệu Ludô với họ, họ liền vỗ tay hoan hô. Một người lùn tịt, mặc áo vét đỏ trông lố lăng đến kỳ cục bước ra khỏi hàng, tiến lại chìa bàn tay như chiếc vợt sung sướng thay mặt các cháu nhỏ tiếp đón chú đến Xanh Pôn. Đấy là hầu tước Ôdilông d' Êgrơmông, năm mươi tuổi, lớn tuổi nhất, người chính gốc Năngtơ.

Một hồi còi nổi lên, chặn đứng những tiếng ồn ào vui vẻ. Êlen Racôp rẽ hàng người bước ra, cô cũng tươi cười, nhưng vẻ nghiêm khắc, người bó trong bộ áo quần màu xám.

— Đây là bạn Ludôvic của chúng ta, —cô Racôp tuyên bố.—Lại gần đây, con.

Ludô bước lên các bậc thềm, hờ hững bắt bàn tay vừa chìa ra, ngơ ngác trước bao tình cảm dào dạt như vậy.

— Xem ra con khá lớn rồi !... Ở đây mọi người nóng lòng chờ con... Chắc con cũng vậy... Mỗi khi có một cháu nhỏ mới tới, ở đây vui như ngày hội. Con sẽ nhanh chóng nhận thấy Trung tâm Xanh Pôn, gia đình mới của con, là một chốn hòa thuận.

Các cháu nhỏ quây quần bên Ludô nói chuyện phiếm. Chú thấy họ cười và thì thầm với nhau.

— Thôi đừng đứng ngoài lạnh nữa,—cô Racôp vỗ tay bảo họ.—Chiều tối nay các con sẽ tha hồ mà trò chuyện với Ludôvic. Bây giờ cô phải dẫn Ludôvic đi làm quen với Trung tâm. Trong lúc đó các con sẽ cùng đi dạo với cô Phinơ.

— Cùng đi nằm với cô Phinơ, — hầu tước d' Egrơmông cố tình bẻ queo.

— Còn Ludôvic, con đi với cô.

Chú mơ mơ màng màng thấy mình đang ở trong căn phòng nhỏ trông vừa rất gọn gàng ngăn nắp như một phòng làm việc lại vừa ngổn ngang bừa bộn như kho chứa đồ tầm tầm. Đôi chân không còn đủ sức mang nổi thân hình chú. Chú đưa mắt thèm muốn nhìn sàn nhà đánh xi bóng loáng nhưng không dám lăn ra đấy ngủ.

Cô Racôp đưa mắt xoi mói quan sát Ludô với dáng vẻ người chủ tối cao trong căn phòng làm việc được sắp xếp rất tỉ mỉ.

— Con bị mệt à ...?

— Con tên là Ludôvic Bôtxa,—Ludô nói, giọng mệt mỏi.— Con cao một mét tám mươi, nhưng không bị điên, ấy là mẹ con...

— Nào nào, con đừng lẫn lộn lung tung vậy... Con nói cho cô nghe về vết thương ở trên trán xem nào.

— Đấy là do mẹ con.— Ludô lúng túng.—À không, đấy là do bác Nanet: Bây giờ bác đã ngoẻo rồi.. Cũng ứ phải thế.

— Ra vậy... Từ nay trở đi con gọi cô là cô Racôp... Rõ không ?

Ludô gật đầu.

— Vâng ạ, thưa cô Racôp,—cô Racôp khó chịu nói.

— Vâng ạ, thưa cô Rôp...

— Ra — côp, nếu không thấy phiền toái gì, con cố nghe cho rõ. Cô Racôp.

Tuổi cô Racôp phải tới khoảng năm chục, tóc cô đã hoa râm nhưng còn khá dày, cắt ngắn theo kiểu phi công, mặt cô dài ngoẵng, mắt màu xám và sắc, người cô vuông vức bó trong bộ quần áo có điểm sợi dây nhỏ buộc tượng trưng nơi ngang ngực. Cô có nụ cười dịu dàng nên đã phần nào kéo lại được tất cả những nhược điểm về hình thức của mình.

— Con đã làm quen với cô Phinơ rồi. Lát nữa cô sẽ giới thiệu với con bác Đuđu, một người làm công già nhất ở đây... bác ấy là một người da đen.

— Còn cô ?—Ludô khẽ nói.

— Tất nhiên cả cô nữa,—cô Racôp vội nói, giọng đầy tình thương.

Chú bỗng nhìn thấy một viên đá tướng có nhiều mặt nhỏ giống như con mắt thứ ba đeo nơi ngón tay giữa của cô Racôp. Trông viên đá chẳng khác gì một lọ con con màu hồng nhạt đựng những sợi máu đã đông.

— Bằng đá Xanmoi đinơ đấy,—cô y tá nói và để tay lên mặt bàn.— Trước đây nó là của ông đại tá Moaxăc. người sáng lập ra Trung tâm. Ông đã cho cô mấy hôm trước khi ông qua đời. Nghe đâu nó có phép lạ đấy. Đây là một món đồ tư trang hiếm... Thôi, ta quay lại vấn đề của con đi. Misô bảo con rất khỏe,

đề rồi xem sao. Sáng sáng cô Phinơ sẽ đánh thức con dậy để giúp cô ấy chuẩn bị pha *sôcôla* cho các cháu nhỏ. Sau khi ăn điểm tâm xong, con sẽ tham gia lao động ở các xưởng như mọi người.

Những từ chậm rãi này buông khỏi môi cô Racôp, nghe thật du dương và bỗng pha lẫn cả giọng mũi. Cô mân mê chiếc còi buộc ở sợi dây da treo nơi cổ. Chú mệt mỏi không muốn nghe tiếp. *Dượng Misô bảo chủ nhật sẽ cùng tới với Nicôl và Tatav và dượng còn bảo sau này sẽ cho mình về nhà... mình ư phải là cháu nhỏ mình đã lái máy kéo ở trại và hơn nữa còn lái cả xe của mẹ mình... mẹ không biết sang số, mẹ mình thế nào cũng đánh vỡ hộp số.*

— Cô dặn một số điểm về nội quy. Sáng sáng con phải thu dọn giường của con. Nếu con đã biết cách thu dọn rồi thì rất tốt, còn nếu không, cô Phinơ sẽ chỉ bảo cho.

— Con thu dọn được, — Ludô ngắt lời vẻ gay gắt.

Cô Racôp ngạc nhiên nhìn chú, rồi nói tiếp;

— Con được quyền sử dụng một công viên lớn, nhưng cấm không được ra đấy, mới lại ra đấy nguy hiểm. Ngoài ra, còn cấm chạy nhảy, cấm chơi ẩn nấp, cấm lại gần dãy nhà nữ, cấm không được nằm ườn trên giường và ban ngày cấm không được nằm. Có vậy thôi, ở đây con đang ở nhà mình và rồi con sẽ cảm thấy sung sướng. Con có gì muốn hỏi không?

— Không ạ, — Ludô đáp... — Ở đây ăn những gì ạ?

— Tùy từng ngày. Nhưng ngày chủ nhật có bánh gatô tráng miệng.

— Ở nhà con sáng nào cũng có bánh sừng bò và mứt, — chú khẽ nói.

— Thế à?

— Mẹ con bưng khay ăn sáng đến tận giường cho con...

Cô Racôp hóm hỉnh cười, nhẹ nhàng tiếp lời Ludô, tựa hồ chú đã không kể gì với cô cả.

— ... Vào các ngày lễ, mẹ con nấu món đậu lăng với thịt.

— ... Với cam ạ.

— Con đúng là cậu bé khôi hài!... Con chỉ hỏi có vậy à?

— Các cháu nhỏ là ai?

Khuôn mặt cô y tá rạng rỡ hẳn lên.

— Một câu hỏi xác đáng, — cô nói và đưa tay lên vỗ vỗ tóc. — Các cháu nhỏ là những sinh vật mà chúa đã sinh ra trên trái đất... thí dụ. Thí dụ thế nào đây nhỉ?... Đấy là những người trong trắng, chân thành, giản dị, tất nhiên là ngây thơ rồi... Con là người được lựa chọn để làm ví dụ.

Cơn sốt đã làm Ludô hòa mắt trông cô Pacôp hóa thành nhiều người.

— Họ đều là những người ghen tị cả, — chú buột mồm thốt lên. — Những người lên mặt đạo đức là những người ghen ghét. Mới lại con mười lăm tuổi rồi. Tatav còn bảo họ toàn là những người điên cả; con không bị điên.

— Con kể lể gì về cái anh chàng Tatav nào thế? Có cậu ta ghen tị ấy!... Thôi đừng lo, bây giờ chuyện đó không quan trọng. Cô dẫn con đi xem căn phòng đẹp mà các cô đã chuẩn bị cho con thì hơn.

Ludô bước xuống cầu thang, đi theo cô Racôp qua một căn phòng lớn, tại đây chú thấy bát và thìa bằng gỗ bày trên những dãy bàn. Cuối phòng có chiếc lò sưởi rất lớn trong đặt máng cỏ nhân ngày lễ Nôel[1].

---

1. Cứ vào dịp lễ Nôel, người ta trang trí lò sưởi giống một cái chuồng cừu trong để máng cỏ, vì khi mới ra đời, Giêxu được đặt nơi máng cỏ ở một chuồng cừu tại Betlêem.

— Đấy là lương tâm, — cô Racôp vừa đi vừa tuyên bố. — Chiều nay khi có mặt các cháu nhỏ, cô sẽ giảng giải cho con nghe.

Ludô hốt hoảng trước một chi tiết. Chú thấy không phải các đạo sĩ mà là một bầy cừu đắp nặn thô kệch đứng túm tụm dưới lớp vải xếp nếp khum khum điểm họa tiết và gắn các viên kẹo màu vàng giả làm các tinh tú.

Hai người lúc này đi dọc hành lang có trải thảm nên không nghe rõ tiếng chân họ bước.

— Chúng ta đang ở bên dãy của nam, còn dãy của nữ ở phía bên kia.

Cô Racôp mở một cánh cửa trang trí giấy ghép màu.

— ... Phòng chơi. Đằng kia, chỗ có chữ thập đỏ là trạm xá. Đudu ở ngay phía trước trạm xá. Và đây là phòng của con trông ra công viên.

Cô Racốp bước vào căn phòng tường quét vôi màu sáng. Rèm mắc thẳng đứng, đồ đạc cổ điển: chiếc tủ, chiếc bàn, chiếc ghế đẩu, chiếc giường. Trên mặt gối có một cái gói trông là lạ.

— Con đừng sợ, mở gói ra đi!... Đấy là quà tặng của tất cả các cháu nhỏ.

Ludô mở gói ra, bên trong có một con giống nhỏ bằng len và giấy bồi tạo hình một con cừu to bằng con chuột, trông hệt những con bày nơi máng cỏ trong lò sưởi. Họ tên chú được khắc bằng kiểu chữ Gôtích trên một mảnh gỗ.

— Thế này là thế nào? — Ludô cảnh giác hỏi.

Vẻ dịu dàng của một vị thiên thần làm ngời sáng khuôn mặt cô y tá.

— Các cháu nhỏ là những người canh gác gìn giữ sự trong trắng, — cô Racôp thì thầm nói. — Cừu tượng trưng cho sự trong trắng, có vậy thôi... Rồi chiều nay

con sẽ rõ... Khi đi ăn tối, con nhớ đem theo chú cừu nhé... Cô dặn con điều cuối cùng, cửa sổ không mở được, còn cửa ra vào phải luôn luôn đề ngỏ, ngay cả ban đêm. Ngược lại, khi có hiệu tắt đèn, cửa ngoài hành lang sẽ đóng chặt đến tận sáng hôm sau. Bây giờ cô phải đi đây. Con có một chiếc tủ và mấy chiếc rương ở dưới gầm giường, cô không thích thấy cảnh bừa bộn đâu. Mới lại, con khẩn trương lên, còn phải đến nhà thờ nhỏ nghe nhạc đấy. Nhà thờ nằm trong dãy nhà khi bước ra ngoài con sẽ nhìn thấy ngay.

— Buổi nghe nhạc bắt đầu lúc mấy giờ?

Cô Racốp phá lên cười ngặt nghẽo.

— Giờ à?... Thế con cứ tưởng mình đang ở đâu vậy, ở Xanh Pôn không có khái niệm giờ giấc, ở đây con sẽ không bao giờ trông thấy một chiếc đồng hồ nào, để làm gì nhỉ?... Mọi hoạt động ở đây đều răm rắp theo tiếng còi của cô... Có vậy thôi! Con còn hỏi gì nữa không?

— Biển ở đâu?

— Con có phải đi ra biển đâu, biển cách đây xa lắm. Con biết rất rõ là chúng ta ở giữa rừng.

— Không đúng,— Ludô nói.

Cô Racôp cau mày.

— Cô đề nghị con phải lễ phép,— cô Racôp gay gắt nói.— Con đừng quên rằng may mắn lắm con mới được tới Xanh Pôn... Bố mẹ con có thể gửi con vào một bệnh viện tâm thần... Cô báo cho con biết nếu con định giở trò láu cá, con sẽ bị trừng phạt.

Cô Racôp bước ra khỏi phòng, vẫn để nguyên cửa mở.

Cơn sốt hoành hành trong cơ thể Ludô. Chú lờ đờ đưa mắt nhìn căn phòng. Tường trên đầu giường có

sơn một cây thánh giá. Chăn phủ giường màu xanh nước biển, các vách quét sơn màu kem; sàn nhà toát ra một mùi cá sơn. Chú nhớ lại cái cảnh ở Lê Buyxonnê lúc chú dùng lưỡi dao ướt miết bơ lên các miếng bánh mì. Chú đã ngửi thấy mùi cà phê, mùi chăn, mùi giấc ngủ của mẹ chú. Chắc mẹ tranh thủ trời đẹp đánh xe ra bờ biển dạo chơi, mẹ về muộn, mẹ thích về muộn, chiều tối nay chú sẽ không còn được nghe thấy mẹ quay trở về nữa.

Chú tin rằng chú đã trông thấy bộ mặt hớn hở dưới chiếc mũ ngủ màu xanh lá cây thấp thoáng sau các ô kính cửa sổ.

Chú mở túi ra và dốc tất cả vào trong tủ như dốc vào sọt rác. Hôm trước dượng Misô đã sắp xếp các thứ cho chú, ngoài đồ dùng cá nhân, dượng còn chuẩn bị cho thức ăn dự trữ và những bút dạ để vẽ.

Ludô vẫn đứng chưa chịu ngồi, chú lảo đảo và lúng túng. Lúc sau, chú lôi trong túi ra một chuỗi hạt làm bằng các con vẹm và ốc hải triều rồi nhắm mắt lại và hôn chuỗi hạt. Chú phải dành mấy tháng trời để chọn các loại vỏ sò, rửa sạch, đùi lỗ, luồn chúng vào một sợi dây cao su rồi bôi quang dầu; chú ướm thử trên người mình món đồ trang sức từ đại dương, chắc chắn mẹ chú sẽ choáng người và tha thứ cho chú.

Chú giấu chuỗi hạt xuống dưới nệm. Chú giấu cả chiếc ảnh của mẹ chú đã xoáy trong cuốn an bom và chiếc bít tất ngắn đựng đầy tiền. Sau đó, chắc thấy chóng mặt, chú liền ngồi co ro dưới sàn, tay ôm đầu... *Không cứ nhìn cặp mắt sinh động của cháu cũng đủ rõ cháu không đần đâu... mẹ bảo em tự nó bị ngã... mình không nghe được rõ tiếng biển như lúc ở tầng áp mái vì nó nằm dưới thấp... mình đập đầu nhiều cái vào tường phải đứng tựa người để*

khỏi bị ngã... mình đứng quay mặt vào tường và trò chuyện mình lấy đinh gãi gãi tường để ăn nó vào... mình sẽ hỏi cô Phino xem có thể gặp mẹ ở đâu.

∴

Con dông đã nhận chìm cầu tàu, quét trứng chim mòng biển tung ra khắp tứ phía; Ludô đã bò ra tới đầu đằng kia đường ống thải rác nên bị xô xuống biển. Chú bị sóng nhồi giữ quá nên mở choàng mắt ra. Mặt chim mòng biển áp sát mặt chú, nó sắp mổ chú, nhưng chú nhận ra đấy là mặt của hầu tước d'Egromông, nên không thốt kêu lên.

— Cấm nằm,— một giọng êm dịu nổi lên...— Mình thì chẳng nói làm gì, nhưng những người khác... Thế là cậu đã bỏ lỡ một buổi nghe nhạc rất hay... Bây giờ ta đi ăn tối, mọi người đang đợi ở nhà ăn.

Trời đã tối, Trung tâm đã lên đèn.

— Nhớ mang theo cừu nhé.

Khi thấy Ludô bước vào, một tràng vỗ tay nổi lên, các cháu nhỏ đã ngồi bên bàn ăn. Những mũ cát két treo trên mắc trông cứ như một bầy chim đậu. Hoa đèn chăng trên máng cỏ trong lò sưởi, một người da đen bụng phệ đẩy chiếc xe con trên đề những đĩa đồ ăn bốc khói nghi ngút.

— Ta là Đuđu,— người da đen nói, và toét miệng cười.— Còn con?

Một cái nhìn trẻ trung và một mớn tóc màu xám. Một cái rốn nổi lên dưới áo mai ô trông cứ như đầu vú.

— Con là Ludô.

Chú hơi hốt khi bắt tay người da đen vì lần đầu tiên chú mới được trông thấy ở gần như thế này.

Các cháu nhỏ cố vươn cổ để nhìn rõ Ludô.

Bằng một cử chỉ long trọng, hầu tước chỉ cho chú một chỗ trống ở bên cạnh mình.

— Mình là Ôdilông. Phía bên trái cậu... là Grachiêng. Cậu ấy ít nói nhưng bọn mình rất quý cậu ấy.

Ludô quay sang phía người có bộ mặt buồn buồn với hai hàng lông mày đen rậm hằn trên trán.

— Grachiêng bị tước mất mũ cát két,— hầu tước rỉ tai Ludô.

Một tiếng còi khẽ nổi lên. Bên phía bàn nữ, mạn cạnh máng cỏ trong lò sưởi, cô Racôp từ từ đứng dậy, mọi người im lặng.

— Bây giờ các con đều biết Ludô người bạn mới của chúng ta. Cô mời Ludô đưa cừu của mình tiến lại gần đây...

Người run lập cập vì cơn sốt và sợ hãi, Ludô rời khỏi chỗ và tiến đến bên cô y tá đang đứng trước máng cỏ. Lúc Ludô đi ngang qua cạnh một cô bé có mái tóc đen, ánh mắt hai người giao nhau làm cô bé đỏ mặt. Mọi đường nét của cô đều xinh, nhưng trên miệng lại hằn một vết sẹo quái ác.

Ludô trông thấy chúa Hài đồng bụ bẫm, một con lừa, một con bò và một bầy cừu giống như chú cừu của mình

— Các con nhìn cho kỹ đấy ,—cô y tá tuyên bố.— Ludô cũng có một linh hồn như tất cả chúng ta.

Cô giơ lên cao vật tôn thờ và bình bày bánh thánh.

Một tiếng rì rầm tán thưởng nổi lên từ khắp các bàn ăn.

— Để chào mừng sự có mặt của Ludô trong chúng ta, cô đặt Ludô cạnh chúa Hài đồng. Ludô đứng bên Mivonnơ và Rôdali, ngay sau Ôdilông, Mivonnơ và

Rôdali vẫn giữ được vị trí của mình suốt mười hai năm nay. Chúng ta hy vọng Ludô cũng sẽ giữ được như vậy.

Hai cô gái tội nghiệp Mivonnơ và Rôdali đã sống như người máy, không gì có thể phá vỡ thói quen của hai cô, hai cô hết sức dửng dưng trước mọi chuyện.

— Và bây giờ cô trao mũ cát két cho Ludô... Ở Xanh Pôn, mỗi cháu nhỏ đều có mũ cát két.

Cô lớn tiếng nhắc lại:

— Mỗi cháu nhỏ đều có mũ cát két và mỗi cháu nhỏ đều có chú cừu của mình...

Cô Gacôp nói đến đây thì những tiếng ồn ào nổi lên lan khắp phòng.

— Đúng như vậy đấy các con ạ, trừ Grachiêng. Grachiêng đã bắt cừu của mình ra khỏi máng cỏ, Grachiêng đã ăn cắp của Chúa linh hồn mình, Grachiêng sẽ không bao giờ được thấy Chúa Hài đồng.

Sự việc đúng là như vậy, Grachiêng đã bị loạn sắc thề, bỗng bừng tỉnh và nhận thấy cừu của mình luôn luôn bị đẩy ra ngoài cùng. Anh đã tìm đủ mọi cách nâng niu nó và lén đặt nó trước con của Mivonnơ và Rôdali, nhưng sáng hôm sau lại thấy nó bị đẩy ra ngoài rìa, Rồi một hôm cừu của Grachiêng bỗng biến mất và không ai rõ nguyên nhân thực hư thế nào. Grachiêng đã giấu chú cừu của mình trong một tổ chim bỏ hoang, dưới sự bảo trợ của một bức tượng Giêxu cỡ nhỏ mà anh đã được trong một ván đánh bài. Anh dùng một sợi dây buộc bức tượng và chú cừu lại với nhau, như vậy linh hồn của anh được cột chặt vào Chúa thế thì còn sợ gì nữa.

— Trừ phi Grachiêng cho chúng ta biết rõ sự thật...

Mọi con mắt đều đổ dồn nhìn anh chàng có vẻ mặt buồn buồn và cặp lông mày rậm lúc đó giả vờ say sưa ngắm chiếc thìa gỗ của mình.

— Thế nào, con không nói gì cả à?

Grachiêng không buồn ngước nhìn lên. Anh không dời nào thú nhận cái vụ ăn cắp thần bí ấy, mới lại sau khi phạm tội, anh đã quên béng ngay. Anh máy móc tới thăm một con cừu không còn tồn tại nữa, nó bị mủn rữa do mưa gió thất thường, anh đã phải dùng ruột bánh mì đắp vá ổ chim mục nát để cố bảo vệ điều bí mật mà bản thân anh chẳng còn nhớ tới nữa.

— Nếu vậy kệ con! ... Không thú tội thì sẽ không có mũ cát két.

Không được đội mũ cát két ban ngày, Grachiêng đã bù đắp lại bằng cách ban đêm lấy chiếc mũ cát kết đỏ đã bắt được ở nhà thờ nhỏ ra đội.

— Bây giờ cô trao chiếc mũ của Grachiêng cho Ludô và rồi chúng ta bắt đầu ăn tối.

Cô Racôp bảo đem ra một chiếc mũ có túp chỏm màu vàng được nâng niu như chiếc mũ miện, cô trịnh trọng đội lên đầu cháu bé mới đến, sau đó ra hiệu cho tất cả nam nữ cùng đồng thanh hát, trong khi ấy Ludô ngượng chín người quay về chỗ của mình.

Chú ngồi ăn trong tâm trạng đờ dẫn. Thoạt đầu chú bắt chước những người khác uống một viên thuốc màu trắng. Suốt từ tờ mờ sáng chú không ăn uống gì nhưng không thấy đói. Chú ù cả tai trước những lời hươu vượn của hầu tước, đ' Egrơmông, chú khó sở trước tiếng cười và ánh mắt của những người đang ngồi ăn chăm chú rõi theo từng động tác của chú. *Bây giờ nó đã ở nhà thương điên... phải đưa nó tới đấy... tới đấy là đích đáng rồi... vì mong*

muốn điều tốt lành cho nó nên mới phải đưa nó tới đây... bây giờ nó không đập vỡ bát đĩa nữa... nó sẽ không kêu thét nữa... nó không rình mò nghe trộm ngoài cửa nữa... ra khỏi chỗ ông bác sĩ mẹ bảo toàn là một lũ nhát gan chẳng anh nào dám chứng nhận cả nhưng Ludô mày bị điên mày biết rất rõ là mày bị điên... không đúng mình ứ biết.

Ăn tráng miệng xong, một tiếng còi nổi lên giải thoát các cháu nhỏ. Cô Racôp tuyên bố:

— Bây giờ các con nhanh chóng đi theo cô Phinơ đến nhà thờ! Cô sẽ tới ngay để đọc kinh.

Chiều tối nào cô Racôp cũng sắp xếp lại máng ăn theo tâm trạng của mình, cô phân loại theo mức độ sút kém hay tiến bộ, do đó kẻ này rút lui nhường chỗ cho kẻ khác xô lên. Sáng sáng các cháu tới nhận biết vị trí trong ngày của mình, mặt đối mặt với Đấng Tối Cao. Cai quản các cháu nhỏ, cô Racôp thấy lòng mình vợi đau trước số phận. Trước đây cô cặp bồ với ông đại tá đơ Moaxăc. Cô ngày đêm nghĩ tới ông ta, như người cố gìn giữ ngọn lửa, để xua đi nỗi cô đơn mà ông đại tá đã để lại cho cô sau khi chết. Không nhẽ ông ta đã chẳng yêu cô sao?... Có lẽ, lúc đầu thôi... Chà, khi đánh xe đến bệnh viện Ăngguleêm tìm cô, ông ta ăn nói nghe cứ ngọt xớt... Ông ta muốn cưới cô. Giọng ông ta đến là ngọt ngào. Hồi ấy cô bốn chục tuổi, ông ta sáu mươi, ông ta muốn làm lại cuộc đời. Tất nhiên là ông ta đã có vợ. Ông ta đã phải trả cái giá quá đắt cho sai lầm mắc phải hồi còn trẻ; ông ta có hai đứa con không bình thường. Ông ta muốn có con với cô. Nhưng không vội vàng hấp tấp, không gây chuyện tai tiếng, do đó phải từ từ và không để

lộ mối tình của họ, nên trong khi chờ đợi giải quyết mọi thủ tục với vợ, ông đại tá đã đưa cô Racôp đến Xanh Pôn chăm sóc bệnh nhân.

Cô đã chấp nhận. Cô đã yêu. Cô đã trao thân, đã sống buông thả, đã xây đắp mộng vàng và ngu muội trả lại Nhà nước tấm áo choàng của một y tá trưởng.

Dạo ấy cô tin tưởng biết bao!...

Bốn năm sau, bà đại tá đơ Moaxăc chết vì bị tắc mạch, ông chồng tuyệt vọng đã dùng súng lục bắn vào họng — cô không ngờ sự thề lại như vậy.

Dạo đó cô đã trải qua những đêm khủng khiếp. Cô bị những cơn dục cảm giằng xé. Da thịt cô dằn vặt cô. Một con thú háu đói. Cô tỉnh dậy, người ướt đầm, hừng hực nóng bỏng, người tình đã ôm ghì cô, van xin cô, rồi cô như thấy lại cái xác bị văng ra từng mảnh và điều tưởng tượng biến thành sự hoang tưởng; cô dậy đi đi lại lại,

Từ dạo ấy cô để đèn ngủ.

... Và căn phòng làm ảnh ở tầng hầm, đúng là căn phòng của một kẻ độc thân; dưới bàn làm ảnh có chiếc giường xếp. Lúc nào cô cũng sợ thấy bà đại tá bước vào.

Một lão hèn nhát! ... Thà ăn dạn còn hơn giữ lời nguyền. Một kết cục có tính toán trước, lão đã sắp xếp đâu vào đấy: bố trí ngay trong nhà mình ở, cũng chẳng phải là một cuộc tình duyên, đấy là một món tráng miệng hợp vệ sinh đối với những kẻ lùn mập thì đúng hơn. Cô là món tráng miệng cho một lão già chơi trống bỏi — để ngủ cho say.

Sau khi lão chết, suốt hai năm cô không hề ghé tới chỗ anh thợ cắt tóc ở Mêri gơnăc. Rồi một hôm, nguồn thanh xuân rạo rực, cô gọi điện tới hiệu cắt

tóc và báo cho chàng trang niên bảnh bao đầu hói trước dây thường sửa đầu cho cô hẹn thời gian cô sẽ ghé tới. Từ dạo ấy chiều thứ bảy nào cô cũngđến hiệu cắt tóc. Để một bàn tay đàn ông vò gội đầu kề cũng thú thật, cô nhắm mắt buông thả đầu óc tưởng tượng nghĩ tới đám cưới không thành, tới những bữa ăn tối ở ngoài tỉnh, tới những cơn ghen của một người trước đây đã có lúc làm vợ và tất cả những nỗi băn khoăn đầy tự hào của một con người có địa vị cao.

IX

Ludô không tài nào phân biệt nổi sự khác biệt lâm sàng giữa những người bị tự kỷ với người hoang tưởng, người u sầu với người bị ảo giác – mới lại chú không tài nào tìm hiểu nổi. Ở Xanh Pôn, chứng đau chữa khỏi nhanh chóng như sâu răng, bong gân hay vẹo cổ thì chẳng ai bận tâm cả; các cháu tự hào khoe chỗ băng bó to xù cho phép khẳng định không cần phải quanh co: « mình bị đau », một công thức thần diệu lấp bằng vực thẳm tạm thời nơi lý trí bị tan vỡ từng mảnh một.

Thời gian vô hình nhẹ lướt bên các cháu, không tương lai lẫn quá khứ, giữ những người lớn tuổi nhất và người nhỏ tuổi nhất ở cùng lứa tuổi con trẻ, loại trừ cho các cháu khỏi ký ức và cái chết. Tóc họ đã bắt đầu hoa râm nhưng họ không cảm thấy mình già đi; họ không có tương lai nào khác ngoài giây phút hiện tại, đôi lúc họ bị giày vò trước nỗi ngờ vực.

Ludô biết họ qua những cái tên Grachiêng, Mivonnơ và Rôdali. Lidơ Thầm lặng, Maxenx, Ăngtoanơ, hai anh em sinh đôi Berna và Barnabê luôn luôn ăn vụng và trong buổi lễ *mixa* đã hát hay như chim họa mi hót. Nhưng một số cháu nhỏ bị mờ nhạt đến mức tưởng chừng như hòa vào màu tường, họ lặng lẽ và không cởi mở, cứ hệt như những kiện hàng lưu lại lâu năm mà chẳng ai nghĩ tới chuyện mở chúng ra nữa. Đấy là trường hợp của nhiều cô gái mà Ludô chẳng bao giờ biết rõ cô nào là Nadinơ, cô nào là Ăngiêlicơ hay Mirâylơ và do bản năng, chú đã lần tránh. Đám con gái này có tài thu tròn mình lại và tự chìm nghỉm dưới đáy một hình bóng khuyết diện, nơi không con mắt nào dòm ngó tới.

Chú thấy thích Ăngtoanơ, thích theo kiểu một ẩn sĩ yếu bóng vía. Xem ra Ăngtoanơ bao giờ cũng cô đơn, ngay cả khi đang đứng giữa mọi người. Nước mắt lấp lánh trong mắt anh và có thể trào xuống má tuy không có lý do rõ ràng. Anh cạo râu bên má phải, còn má trái cứ để kệ nó mọc xồm xoàm, anh đánh mỗi hàm răng trên và chẳng bao giờ đụng tới hàm dưới cả, ghê tởm phải tắm. Một hôm cô Racôp và Đuđu định dùng sức bắt anh phải cạo râu và tắm rửa. Anh liền biến thành một con thú dữ cắn cô y tá chảy máu và thế là dự định ấy đành phải gác lại. Anh thường chơi cái trò treo cổ tự vẫn. Anh trèo lên ghế đầu, uề oải buộc cravát của mình vào một cái móc áo và đứng trong tối, kiên nhẫn đợi cổ mình bị treo lên. Sự giao tiếp này với thế giới bên kia, tuy giả vờ, đã làm cho những người khác si mê anh đến nỗi anh lùn nổi máu ghen tức.

Ngoài ra còn có Luxiêng sớm tối đọc cuốn *Bá tước Côxchia* của Vichto Sezbuliêz. «Cậu chỉ được cái ra vẻ ta đây, — một hôm Ludô bảo Luxiêng. — Cậu không biết đọc...» Luxiêng tức giận phản đối nên Ludô bực mình bỏ đi chỗ khác. Song câu chuyện dừng lại ở đó, đúng là Luxiêng không biết một từ bẻ đôi, nhưng suốt mười năm nay cứ lải nhải mãi cuốn tiểu thuyết như thầy tu đọc kinh.

Ôđilông là thủ lĩnh bí mật của các cháu nhỏ mà Ludô đã công khai chiếu cố «anh anh tôi tôi», Do vóc người rất thấp, bắn vênh vác lên mặt «kẻ bảo vệ». Hắn xanh xao như bị lao. Mặt giống một củ cải tướng có mấy cái lông dài xoắn tít, hắn cười gian giảo, môi mím chặt trông tựa một nếp nhăn. Hắn say mê âm nhạc và bảo đã từng học Cơrtot, nhưng khổ một nỗi không biết mình đã học nhạc cụ gì. Hắn tưởng cô Racôp thân với hắn, nhưng kỳ thực cô coi hắn là một

kẻ đưa tin giảo quyệt nhất và sốt sắng nhất. Hắn khao khát được nghe những lời khen của cô Racôp và khỏe khoang khoác lác trước mặt cô với dáng vẻ làm duyên của một lão khọm già ngốc nghếch. Các cô gái là nỗi ám ảnh của hắn, vì theo hắn, các cô căm ghét hắn. Không bao giờ hắn dám đi một mình trên các lối đi trong công viên vì hắn tin chắc các cô trực sẵn đợi hắn đến là xé tan xác hắn. Hắn dọa tố giác ai tấn công mình.

Trước các bữa ăn, nam nữ có thể trò chuyện với nhau ngoài hàng hiên, nhưng do bị những điều cấm đoán hạn chế và do lo sợ, họ không biết sử dụng cái tự do ấy như thế nào.

Ngay ngày đầu, Ludô đã đưa Lidơ xem chuỗi hạt làm bằng các con vẹm và ốc biển.

— Mình làm tặng mẹ mình đấy. Mình và mẹ mình đã lấy nhau theo kiểu người da đỏ. Mình cho máu chảy vào cà phê.

Lidơ không nói năng gì, cô vuốt ve từng vỏ ốc như ve vuốt một cái bùa. Cô mắc chứng biếng ăn. Cô đã mười tám tuổi. Cô tự nguyện đến sống ở Xanh Pôn vì không chịu đựng được cảnh nhàn rỗi lẫn gia đình mình. Cô bị sứt môi dưới, nên khuôn mặt hoàn hảo của cô đâm có khuyết tật. Lúc nào cô cũng thọc tay vào túi áo *blu*, trông mất cả dáng vẻ của nữ giới. Khi thọc tay vào túi, cô bóp nát ruột bánh mì dưới đáy túi hay nắm chặt tay lại.

— Khi nào mình được về nhà, — Ludô nói — mình sẽ làm cho cậu một chuỗi. Dưới chân cầu tàu có khối vỏ ốc. Chỉ một tí nữa là mình bò ra được ngoài cùng đầu ống thải rác đấy.

Một hồi còi nổi lên, Ludô đến ngồi vào chỗ của mình tại phòng ăn, chú ngồi xuống cạnh anh lùn đang phụng phịu giận hờn.

— Tôi không thích anh trò chuyện với cô ta, — tên lùn nói vào lúc ăn điểm tâm. — Cô ta không tốt... Mới lại tất cả các cô ấy đều không tốt.

Suốt ngày tiếng còi của cô Racôp nổi lên thay cho đồng hồ và chia giờ nào việc ấy.

Buổi sáng là thời gian hoạt động ngoài trời. Buổi chiều, mọi người xếp hàng đi dạo cho tiêu cơm, tiếp đó các cháu nhỏ chia về các xưởng nằm sau nhà thờ nhỏ: xưởng đồ gốm, xưởng họa, xưởng dệt hoặc về ngồi viết thư, tùy theo từng ngày. Chiều tối Trung tâm tổ chức nghe nhạc và chiếu bóng. Sau đấy, trước khi ăn mọi người phải đi tắm, nam được ưu tiên tắm trước. Ludô thấy cánh nam giới trần truồng, thịt nhẽo, da bụng trắng bệch.

Ăn xong, mọi người cầu nguyện và hát tập thể, mùa hè họ tổ chức hát ngay ngoài trời. Rồi các cháu nhỏ có thể về phòng mình hoặc đến phòng công cộng chờ cho tới lúc hồi còi báo giờ đi ngủ nổi lên.

Trung tâm vạch ra những chủ đề có tính chất cảm hóa phân bổ cho từng ngày trong tuần. Thứ hai là ngày tĩnh tâm, vào ngày này trung tâm tạo điều kiện để các cháu được thanh thản. Thứ ba — ngày nhân từ, các cháu sống hết mình vì đồng loại. Thứ tư — ngày hy vọng, các cháu tạ ơn Giêxu, người cha của sự ngây thơ và người chiến thắng hiền dịu chống Tinh quái. Thứ năm — ngày ăn năn tập thể. Người ta bắt gặp trên các lối đi những cháu nhỏ đỏ mặt vì mắc mấy tội vặt như xoáy bánh bích quy hoặc háu ăn. Thứ sáu trôi qua giữa tiếng cầu nguyện dành cho những người *ngoại lai*. Thứ bảy mừng niềm vui. Mọi người đều cố phô ra một bộ mặt vui vẻ, trái với những tình cảm sâu kín của mình.

— Niềm vui là gì? — Ludô hỏi.

— Là tất cả được tụ tập ở đây để trốn tránh những người ngoại lai... Con có điều gì phải phàn nàn không?

— Con không biết, con chẳng bao giờ nhớ nữa.

— Dẫu sao vào một ngày như vậy, cô yêu cầu các con nên vui vẻ trước mặt những người khác...

Chủ nhật là ngày của bố mẹ. Họ đến từ sáng sớm để dự lễ *mixa*, họ đậu xe ở sân quần vợt, chỗ giữa bồn tắm và chiếc xe của ông đại tá. Họ đi dạo chơi với các cháu trên những lối đi cho mãi tận chiều. Các cháu kể cho bố mẹ nghe đủ thứ chuyện hoặc im lặng không nói gì, nói hoặc không nói gì thì cũng thế thôi, đây là số phận của các cháu, các cháu đã không gặp may. Trời đã tối, các đức ông chồng thường phải khuyên giải các bà để một lần nữa nguôi vợi nỗi đau khi phải chia ly cậu con trai hay cô con gái bị đày sống ở một chốn cách li.

• • •

— Cấm vẽ lên tường, — tên lùn lên giọng cảnh sát nói. — Tất nhiên tôi sẽ không mách lại với cô Racôp... Nhưng cô ấy sẽ đi kiểm tra, mới lại còn có những miệng lưỡi xấu... Song tôi chỉ đến để chúc cậu ngủ ngon thôi mà.

— Tôi khác, — Ludô khó chịu đập lại. — Tôi không điên và tôi sẽ không ở lại đây.

Sáu ngày sống tại Trung tâm, thần kinh chú bị suy mòn. Suốt chiều nay chú chơi ném vòng. Người chơi phải ném vòng quàng được vào cổ các con vật bằng nhựa đã bạc màu. Nhưng ở Xanh Pôn vòng có ném trúng mục tiêu hoặc không trúng chẳng quan trọng, các cháu nhỏ cứ ném bừa, nhặt lên, bí bô, lì xì, ngây ngây dại dại và thu mình buồn phiền.

— Đáng tiếc, mọi người rất vui được cậu... Mới lại chẳng biết thế nào mà lần... Cậu thấy chưa?... Mình luôn luôn đứng ở hàng đầu trong hang có máng cỏ.

Hắn vênh vác ưỡn ngực mặc áo vét đỏ.

— Hôm nay cậu lại trò chuyện với cái con bé... Lidơ. Nó là đứa tồi tệ nhất đấy. Cô Racôp ghét cay ghét đắng nó... Mình ngồi được không?

Chẳng cần nghe trả lời, hắn leo lên giường ngồi bắt chân chữ ngũ.

— Cậu vẽ khá thật! Mình sưu tầm các mẩu giấy ghi giá cả, phù hiệu đủ loại, mình tham gia tất cả các cuộc thi cưỡi ngựa. Mình rất thích những bông hoa màu đen của cậu.

— Không phải hoa đâu — Ludô nổi cáu. — Một bàn tay đấy.

— Một bàn tay đen, mình biết mà!... Và đằng sau bàn tay là hoa. Mình rất thích hoa, nhất là hoa hồng.

— Không phải là hoa, tóc đấy.

— Đúng, tóc màu đỏ, đúng thế! Đỏ rực như lửa!... Cái đó mới quý, màu đỏ như lửa.

Ludô lại bắt tay vẽ, lưỡi nằm giữa hai hàm răng.

— Biển ở đâu? — chú dịu dàng hỏi.

Tên lùn sững sờ.

— Biển à? — Mình không rõ, chắc xa lắm... Mới lại cũng chả quan trọng, cậu nhớ lời khuyên của mình đấy nhé. Cậu đã mắc sai lầm khi nói chuyện với con gái, mới lại ở đây cấm mà. Chúng rất nguy hiểm, cậu hãy tin mình. Cậu không thấy ánh mắt chúng nhìn mình à?...

Ludô không thấy gì hết.

— Từ nay trở đi cậu phải thận trọng đấy. Thận trọng với lũ chúng không thừa, cứ trông Grachiêng thì rõ!...

— Cái cậu không có mũ cát két ấy à?

— Không có cả cừu nữa.

Ôđilông giơ tay bịt miệng cười.

— Kỳ cục thật... cậu có mớ tóc mọc ngược.

Maxenx bước vào phòng, tay cắp cặp vẽ; anh đỏ mặt khi thấy tay lùn.

— Xin chào, — anh xin lỗi. — Tôi đến đưa Ludôvic xem mấy bức tranh vẽ thuốc nước của tôi. Nhưng có lẽ các anh đang bận...

Maxenx là một thanh niên tóc vàng hoe, có dáng vẻ lãng mạn. Anh nói nhỏ nhẹ; bộ quần áo ngủ như quá nặng đối với anh.

— Không đâu, — Ôđilông nói, giọng kẻ cả. — Một khi cậu đã đến đây rồi thì vào đi. — Rồi hắn hạ giọng hỏi: — Đuđu đang làm gì thế?

— Hình như đang ngủ, tôi đã thăm dò kỹ rồi.

— Tốt lắm, tí nữa mình sẽ chỉ cho các cậu xem cái này... mình đoán được như vậy là nhờ chiếc máy của mình đấy.

Ôđilông có chiếc phong vũ biểu của thủy thủ mà hắn gọi là chiếc máy và bắt chước phù thủy đoán mò qua một quả cầu bằng pha lê, khiến hắn được mệnh danh là thầy bói.

Maxenx đến đứng trước một bức tường trong buồng của Ludô.

— Đây chắc là một bàn tay... Nhưng sau bàn tay chẳng có một ai? ...

— Một bàn tay đen, — Ôđilông nói xen vào, — và hoa.

— Không phải hoa, — Ludô sửa lại, — mà là tóc.

Maxenx đưa các ngón tay sờ vào bức tường rồi nhắc lại, giọng mệt mỏi và nhẫn nhục:

— Sau bàn tay chắc có một ai... tôi thì tôi vẽ thánh Mison giết con rồng. Tôi...

— Mình cũng vẽ, — Ôdilông cắt ngang, — tất cả tranh của tôi đều được treo ở phòng ăn.

Maxenx mở cặp giấy của mình ở trên bàn. Anh trìu mến lật giở những tờ giấy, có tờ còn để trắng, có tờ anh đã dùng bút chì nghuệch ngoạc vạch những nét họa. Dưới mỗi bức tranh đều thấy cùng một hàng chữ có cùng một lối: *Thánh Mixen quật ngã cái rồng*. Tiếp sau hàng chữ là tên tác giả với cỡ chữ hoa to tướng.

— Bây giờ các cậu nghe mình nói nhé, — tên lùn lên mặt quan trọng bảo. — Ba đứa mình sẽ có cái để xem đây, và đừng quên mình là người canh gác của các cậu.

Một chiếc chìa khóa lớn nằm trong tay tên lùn. Hắn hằn học sợ các cô gái nên đã trở thành tên cai tù đảm bảo nhất; hắn được trao nhiệm vụ kiểm tra lại sau khi Đuđu đã kiểm tra xem các cửa có đóng kín không.

— Nhưng nguy hiểm đấy, — Maxenx nhắc nhở. — Nếu cô Racôp bắt gặp chúng ta...

— Cậu đúng là một kẻ nhát gan, Maxenx, nên cậu chẳng thể tiến xa được đâu.

Ôđilông nhảy xuống sân, mở hé cửa rồi ra hiệu cho hai người theo hắn. Những tiếng động từ xa dội lại tô điểm thêm cho bóng tối. Đến cuối hành lang, tên lùn tra khóa vào ô và phòng ăn trải ra trước mắt ba người. Những chiếc bát lấp lánh ánh bạc trên mặt các bàn ăn. Ánh trăng lọt vào qua mấy lỗ cửa lắp kính ghép màu tỏa ra một làn sáng mờ mờ ảo ảo đầy ma quái.

Maxen bỏ về phòng mình.

— Kệ thây nó, — Ôdilông thì thầm. Hắn cầm đèn pin lách như một con cá qua các dãy bàn ghế và chìm trong bóng tối. Ludô đến đứng cạnh hắn bên lò sưởi được

trang trí thành hang bày máng cỏ. Làn ánh sáng tỏa khắp hang làm bằng giấy, lướt trên con lừa và con bò chúa Hài Đồng và tất cả bày cừu xếp nối đuôi nhau.

— Đẹp quá! — Tên lùn say sưa nói. — Cậu thấy chưa, mình đứng ở hàng đầu đấy. Mình luôn luôn đứng ở hàng đầu. Nhìn kìa, chúng ta đứng cạnh nhau...

Sau đó hắn thốt kêu lên:

— ... Hình như cậu bị thụt lùi từ hôm nọ!... Cậu đã bị đẩy lùi xuống mất sáu hàng, rất nghiêm trọng đấy!... Chắc chắn là vì cậu đã trò chuyện với Lidơ rồi. Hắn tiếp tục nhìn ngắm hang đề máng cỏ và khẽ khẽ bình luận: — Đúng là Ăngtoanơ đã không ăn cắp... Nhưng tại sao cứ luôn luôn đặt Miriam trước anh em trông cứ như những chiếc ky thế này? ... Lũ con gái lại một lần nữa được hầu hạ chu đáo!... Ô này! Maxenx đứng ở chỗ khá đấy ... Quá khá nữa ấy chứ...

Hắn cười rúc rích, giơ tay với con cừu, vẻ lưỡng lự, rồi nhẹ nhàng tóm nó như nhón một quân cờ và đặt lùi lại xa mãi tít về phía sau.

Ludô quay về ngủ, người mệt rũ. *Dượng Misô bảo chủ nhật sẽ tới như vậy còn hai ngày nữa phải sống với những người điên, với cừu, chim cánh cụt ... mình chả muốn tí nào ... những người AiCập miền Thượng đã tạo được một vị vừa ngon vừa thơm ngát sáu con cá xarđin trộn dầu và củ trống và bao ông thuốc hòa với nước uống trong hai mươi bốn giờ trước các bữa ăn sẽ tạo điều kiện phục hồi các sợi cơ bắp và chúa Giêxu ban phúc cho lòng thành của các con.*

Chủ nhật đầu tiên đã đến. Do mất ngủ, Ludô thấy người choáng váng. Bảy giờ sáng, cô Phinơ lấy một bộ com lê trong số quần áo cũ các gia đình tặng và đưa vào phòng cho chú.

— Quần áo không mới lắm nhưng cũng chẳng quá cũ. Trong túi áo có cravát đấy, chẳng phải thắt dáu, cứ việc dùng nịt cao su cài vào là xong.

Ludô bảo chú thắt được cravat, ngoài ra còn biết thắt nhiều nút của thủy thủ và ở Lê Buyxonnê ngày nào chú cũng thắt cravat.

Bộ quần áo sặc mùi thuốc chống nhậy. Quần ngắn, ve áo to tướng, kiểu đã cổ lỗ, nhưng chú thấy mình chững chạc và thú vị vuốt nhè nhẹ chiếc phù hiệu màu đỏ cài trên ve áo mà cô Phinơ đã quên không cất. Chú cố tránh không liếc nhìn đôi giày xăng đá Misô đã đi cũ. Đây là lần đầu tiên chú được ăn mặc chỉnh tề như Tatav diện trong những ngày hội. Chú tin chắc mẹ chú mà tới thì sẽ phải kinh ngạc thán phục. Chú hãnh diện bỏ chuỗi hạt vào túi áo trong trước khi ra khỏi phòng, rồi đi đến phòng ăn.

— Con làm gì mà lâu thế ? — Cô Phinơ nói. — Nguội hết cả... Các cháu nhỏ sắp đến ăn rồi... — Sau đó cô trông thấy chiếc phù hiệu liền bảo : + Chà con được tặng huân chương cơ đấy! ... Nhưng con đã làm nên tích sự gì để được... — Và chẳng cần hỏi ý kiến chú, cô lấy lại chiếc phù hiệu.

Ludô hậm hực bưng các chậu đựng ca cao đặt lên xe chuyên đồ ăn, uống vội một nửa bát sữa nóng, nhấm nháp một miếng bánh mì quết bơ và chẳng cần báo cho ai biết, chú chạy tới cổng công viên rình chờ đón ông bố bà mẹ đến trước tiên.

Vào khoảng mười giờ, một cặp vợ chồng đi xe ô tô màu đen đến và hỏi tên chú. Chú giấu chiếc mũ cát két và cộc lốc trả lời chú không bị điên như những người khác, mới lại bố chú sắp tới đón chú.

Sau đó, qua đám bụi ở xa, chú thấy một chiếc Florit màu xanh da trời, nhận ra tiếng động cơ xe và làng bùi ngùi chú thầm nghĩ dượng Misô và mẹ chú

đã tới kia kìa, chú tin chắc rằng xe chạy lại gần sẽ là xe màu trắng và chú sẽ được thấy bố dượng và mẹ chú ngồi trong xe, hớn hở vẫy tay ...

... Một người đàn bà đứng tuổi ngồi trong chiếc Florit đúng là màu xanh da trời. Bà ta cất giọng nặng chình chịch bảo lạnh thế này mà chú đứng ngoài trời sẽ bị cảm lạnh.

Đến trưa, bố mẹ, ông bà, anh chị nườm nượp kéo tới, các cháu nhỏ long trọng đón tiếp họ rồi đưa họ vào phòng ăn, tại đây cô Phinơ bày các món ăn nguội ra phục vụ họ. Cô Racôp quanh quẩn bên các vị khách, vuốt ve các cháu được mình che chở, báo cáo lại những cảnh cảm động đến mủi lòng.

Cô thúc Ôđilông rồi Đuđu ra tìm Luđô vì chú không về ăn trưa.

Trời đã tối, các vị khách đã quyết định ra về và khi các cháu nhỏ tiễn đưa những chiếc xe đầu tiên tiến ra cửa thì Luđô vẫn chưa chịu rời cửa chính, chú ngoan cố và bực tức tựa một thủy thủ trên chòi tàu chầu chực sắp được thấy điều từng mong ước.

— Đứng ở đây dễ bị cảm lạnh đấy, — cô Racôp bảo chú.

— Đã nói đi nói lại nhắc cậu ấy tới cả hai chục lần, — Đuđu nhấn mạnh, — nhưng cậu ấy cứng cổ như lừa.

— Con không phải là lừa, — Luđô nổi cáu, — Mới lại họ sắp tới đấy. Chắc xe họ bị nổ lốp. Một hôm xe mẹ con bị nổ lốp, chính con đã thay lốp xe.

Chiếc xe Flôrit dừng lại cạnh mấy người.

— Cô mới tuyền một cột tín hiệu đấy à? — Người đàn bà có giọng nặng như đá cất tiếng nói đùa. — Cậu chàng cao lớn thật. Tôi hy vọng chủ nhật tới sẽ được gặp lại cậu ta.

Luđô không hề đụng tới bữa ăn tối.

— Con chẳng chịu ăn uống gì cả! — Cô Racôp trách chú khi thấy đĩa còn đầy nguyên món khoai nghiền. Sau đó cô phá lên cười: — Chắc vì tại mẹ con không tới chứ gì? ... Chủ nhật này không tới thì chủ nhật sau. Ba chục năm nay cô chưa được gặp mẹ mình, nhưng cũng chả vì vậy cô gày ốm ... Thôi chả sao, thế nào con cũng sẽ được gặp mẹ một ngày gần đây mà. Có khi cả mấy tháng chẳng thấy các bà ấy tới... Ăn đi cho khỏe người ...

— Mình với cậu giống nhau, — lúc đó Ôđilông bảo chú. — Chẳng ai tới thăm chúng ta cả, nhưng cũng chẳng sao. Mình mệt phờ vì những người ngoại lai ấy.

Trong lúc ăn tráng miệng, Ludô máy móc đọc kinh tập thể và không để tai nghe bài diễn văn của cô Racôp khen ngợi các cháu nhỏ đã ngoan ngoãn.

Khi quay về nhà ngủ, chú gặp Racôp.

— Chủ nhật này bố mẹ con không đến cũng hay đấy, điều đó buộc con phải suy nghĩ...

Cô nói, mắt nhìn vào mắt chú, giọng dịu dàng và tâm tình.

— Con có vẻ rất khốn khổ, Ludô ... Con là người rất tế nhị và tình cảm... Khi nào có chuyện gì không vui, con cứ đến nói với cô, đừng ngại ... Và con nên nhớ rằng bây giờ đây là gia đình của con, gia đình thực sự của con.

— Không đúng, — chú lúng búng càu nhàu,

Chú thấy một bàn tay đụng bàn tay mình, chú liền quay ngoắt người bỏ đi.

Về đến phòng mình, tiếng vỗ tay ầm ầm, tiếng cười và tiếng hò hét nổi lên đón chú: hai anh em sinh đôi giống chiếc ky nằm trên giường rống lên đọc kinh, Luxiêng ngâm nga đinh tai nhức óc đọc to cuốn tiểu thuyết của mình, Grachiêng cười khảy, Maxenx chẳng

làm gì cả, mắt nhìn trừng trừng, Ôđilông lên mặt nhạc trưởng khuơ đôi tay ngắn cũng đánh nhịp điều khiển dàn đồng ca trong cuộc truy hoan này.

— Mọi người đợi cậu, — Ôđilông gào to. — Để chào mừng ngày chủ nhật đầu tiên của cậu ở Trung tâm. Cậu thấy họ vui không này!

Ludô hét to đến nỗi cảnh ồn ào phải ngừng bặt.

— Chấm dứt ngay đi, — nước mắt lưng tròng, chú nghẹn ngào nói. — Tất cả các anh đều là một bọn ghen tị, nhưng tôi không phải là một kẻ ghen tị và tôi không muốn vậy, các anh nghe rõ chứ, tôi không muốn một ai vào phòng tôi khi mẹ tôi không đến, tôi không muốn nhìn thấy các anh, do đó các anh ra khỏi đây đi...

Các cháu nhỏ trợn tròn mắt ngạc nhiên nhìn chú.

Tức mình, Ôđilông nhảy tót lên giường ưỡn ngực bảo:

— Nếu vậy, nếu cậu muốn vậy thì đúng là bọn mình chỉ còn cách chào từ biệt...

Cánh cửa khép lại.

Ludô túm chiếc áo vét kéo ngược lên cho chui qua cổ như đang cởi áo len, rồi vo tròn ném lên cửa sổ.

Chú nằm lăn ra chiếc giường ngồn ngang, sau đó, chú ngồi dậy, đi đến bên bàn, lấy cuốn vở nháp để trong ngăn kéo ra.

Cô là mẹ cháu, do đó cháu viết thư cho cô, vì bà ấy bắt cháu viết vì cô đã không tới. Dượng Misô đã bảo với cháu dượng sẽ cùng Tatav tới. Và cả cô nữa, lúc đứng ở cửa cháu nghe thấy cô sẽ chào tạm biệt cháu lần sau vậy. Thế tại sao cô không tới? Cô lẽ ra phải tới chứ. Cháu đã làm một chuỗi hạt bằng những con vẹm và ốc biển và chính cháu đã dùng véc ni đánh bóng. Nhưng nếu cô không

đến làm sao cháu có thể biếu cô được. Cô Racốp bảo cháu có ở đây cũng vô ích. Chẳng cần phải đưa cháu đi khám bác sĩ. Cháu có thể học việc với dượng Misô. Nếu cháu biết sửa chiếc Florit thì thay lốp sẽ đỡ tốn kém hơn. Bây giờ cháu biết thế nào là bị điên, trước đây cháu đâu có biết. Cháu không giống họ. Họ không độc ác, họ dễ thương là đằng khác. Mắt họ giống mắt cá đối mà cháu và Tatav đã câu được. Hôm nay cháu có chiếc cravat như của dượng Misô, cháu tự thắt lấy.

Luđô

X

Mỗi tháng các cháu nhỏ dành một buổi chiều để vẽ *người ngoại lai*. Họ vẽ thế giới bên ngoài trung tâm Xanh Pôn, khai thác những rủi ro vô tận. Những bức tranh giàu trí tưởng tượng nhất được treo quanh máng ăn.

Xoay quanh đề tài *vẽ người ngoại lai*, Ludô vẽ bức chân dung quen thuộc; xem ra cô Racốp rất thích bức chân dung của chú.

— Con coi đây là mẫu một người ngoại lai... Khá lắm!... Thế ăn dưới bàn tay, con định vẽ gì thế?

— Con không biết, — chú đáp.

— À mà này ... Con không nhận thấy gì à? Tay bịt mũi thế thở làm sao được. Tại sao vậy?

— Con không biết, — Ludô nhắc lại, tựa như đây là lần đầu tiên chú trông thấy bức tranh của mình. — Sáng nay bác đưa thư đưa đến bao nhiêu là thư...

— Đúng, nhưng con không có thư. Con đã hỏi cô rồi mà.

— Nếu mẹ con viết thư cho con, — Ludô lẩm bẩm, — thì phải đưa cho con chứ không phải đưa cho người khác.

Cô Racốp bực mình túm cằm Ludô.

— Con chưa chi đã đòi có thư trả lời à?.... Mới lại nếu bố mẹ con sẽ đến vào ngày chủ nhật thì việc gì phải thư với từ... Điều chủ yếu là con đã vẽ cho chúng ta một người ngoại lai khá đạt... Một người ngoại lai cô hiếm có dịp được thấy.

Cô Racốp thổi một hồi còi ngắn làm những mái đầu quây quanh hai người đều ngẩng cả lên.

— Nào, các con, nộp tranh đây cho cô, đến giờ đi tắm rồi...— Sau đó cô nói tiếp, giọng trang trọng :— Chiều nay Ludôvic đã vẽ một người ngoại lai khá đẹp...

Các cháu nhỏ đã ra hết, cô ở lại ngắm bức họa phóng dụ tả nỗi đau khổ : bàn tay như một cái tát vả vào cõi hư vô, tóc tô màu đỏ trông y như tô bằng máu thật.

Máu!

Cô liền bảo Đuđu đi gọi Ludô.

— Cô muốn báo để con biết là cô sẽ treo tranh của con ở phòng ăn... Tranh vẽ rất đạt.

— Thế còn cô? — Ludô lơ đễnh nói.

— Con cho biết... tóc vẽ bằng gì đấy?

Cô nhìn vết thương ở trên trán chú, nó đã khép kín miệng.

— Đây là mũi của con. Khi nào con suy nghĩ nhiều thì bị chảy máu mũi.

Chủ nhật mẹ sẽ tới... mình sẽ không cho mẹ chuỗi hạt, mình cũng sẽ không hé răng nói tới chuỗi hạt ai bảo chủ nhật trước mẹ không đến... mẹ cứ trả lời thư mình đi và nếu hôm nay mình nhận được thư mình sẽ cho chuỗi hạt... nếu mẹ không đến mình ứ cần... mình sẽ bảo mình ứ cần gì cả, mình đã bảo mình đã khá lớn để có thể tự đi về Lê Buyxônnê... mình sẽ bảo mình sẽ tới Pâylăc nơi có quán cà phê ở bên bờ biển, tại đây lần trước mẹ đã đánh đổ cốc của mẹ trước mặt mọi người.

—... Thế nào, khi cô hỏi, con phải trả lời chứ không phải vò bứt lông mày thế. Con nghĩ gì vậy?

Cô bỗng có cảm tưởng mình đang nói trước sa mạc, còn Ludô làm bộ chú ý thế thôi.

— Con và Tatav đã đi bơi tìm bọ hung. Mẹ con cấm không cho dùng thìa trong tủ buyp phê để bới.

— Ludô này, — cô Racôp ngắt lời, — cô không thích con sử dụng mũi để vẽ tranh nữa.. Cô nghe nói con luyện tài năng con lên các bức tường trong buồng. Cô khuyên con không nên làm như vậy. Còn một chuyện nữa... hình như con để ý tới.. Lidơ..

Cô chắp hai tay lại, hạ giọng dịu dàng bảo:

—... Con nên dè chừng với Lidơ... Mới lại con nên dè chừng với các cô gái nói chung.

Cô Racốp không muốn ai xâm phạm đến đám con gái trong trắng trước mọi ham muốn này. Tất cả đều còn trinh tiết. Ngày đêm cô đã nghĩ tới đám này. Vô tội không hề bị giày vò về dục cảm. Tất cả đều còn trinh tiết và bị kết án phải khước từ mọi ham muốn, đấy là điều duy nhất làm họ đau lòng và mắt họ lóe lên vẻ tội lỗi.

Một nụ cười khác thường nở trên khuôn mặt cô Racôp.

— Con thấy cô ta đẹp đến như vậy à... cô Lidơ ấy? Con không nhận thấy miệng cô ta bị méo sao? ...

— Thế mẹ con, — chú bỗng nói xen vào. — Tại sao cô không muốn nói chuyện với mẹ con?

— Con nói gì với cô vậy?... Cô rất muốn nói chuyện với bà ta, mẹ con ấy. Thì bà ta cứ việc chịu khó tới đây...

Chủ nhật tuần sau, không ai tới thăm Ludô. Chú lại viết thư về Lê Buyxonnê.

Hôm nọ bố đến. Chủ nhật tuần sau bố sẽ quay lại. Cô cũng đến nhé. Bố bảo muốn trao đổi với cô để cho cháu học nghề. Bà ở Trung tâm cũng muốn nói chuyện với cô. Cháu đã có bức tranh vẽ đẹp nhất. Cháu viết được thư như vậy là cháu biết viết. Bà nấu ăn bảo cho biết cách nấu mứt, như vậy về Le Buyxonnê cháu có thể nấu mứt dâu. Hơn nữa cháu đã được thấy một người da đen, lúc nghe Tatav nói cháu đã không tin.

Ludô

Mười lăm ngày sau chú vẫn không nhận được tin tức gì của gia đình. Cô Racôp bảo chú đừng lo. Ôdilông đọc qua chiếc phong vũ biểu rồi phán là chú sẽ không bao giờ được gặp bố mẹ nữa và hứa sẽ lấy tình bạn của mình bù đắp lại. Rồi vào một buổi chiều thứ sáu, khi trời sắp tối, Ludô được triệu đến phòng tiếp khách: Tatav và Misô vừa mới tới. Từ xa qua cánh cửa để ngỏ, chú đã trông thấy hai người, liền rảo cẳng chạy vội.

— Có công mài sắt có ngày nên kim, — cô Racôp vui vẻ nói.

Ludô không buồn nghe, chú nhảy bổ vào phòng.

— Thế mẹ con đâu? — Ludô hỏi Misô.

Misô lúng túng ôm hôn chú.

— Dượng rất vui được gặp con! ... Dượng có thể nói với con là dượng và Tatav rất vui. Đúng không Tatav? ...

— Trừ đoạn đường vừa đi... Ngồi xe tao cứ đau thắt tim. Mới lại còn bị lạc trong rừng nữa chứ...

Khi Ludô muốn ôm hôn nó, nó hờ hững chìa tay ra.

— Thấy mày ở đây ngộ thật. Tao không nghĩ người điên lại như vậy đâu nhé. Mới lại có mùi gì là lạ.

— Đúng là rất vui, — Misô nhấn mạnh. — Có chút quà cho con đây.

Anh giơ chiếc túi căng phồng ra.

— Có *patê* thịt thỏ và *xirô* lựu... Cả một chai... Cả giày nữa. Hình như đôi cũ của con bị bục rồi... Chà gặp nhau thích thật!...

Misô đưa mắt hết nhìn dì mình lại nhìn Ludô.

— Lần trước và lần trước nữa đã định đi rồi đấy... nhưng mẹ con bị ốm... Ồ, đừng lo, không ốm nặng đâu!... Khó ở thôi! Bây giờ thì khá rồi.

— Thế tại sao mẹ con không tới? — Ludô hỏi lại.

—... Khá rồi... *nhưng cũng chẳng phải chỉ có vậy!*

Misô vui vẻ vỗ vai Ludô.

Ludô nhìn Tatav, quần áo *chẳng ăn nhập với hoàn cảnh*: quần đen, áo sơ mi đen, đôi giầy bốt cũng đen nốt

— Ai bị chết à? - Chú sợ hãi hỏi.

Misô phì cười.

— Con nói có lý đấy! Tatav trông cứ như nhân viên phường đòn ấy... Hình như bọn con gái thích thế. Trừ trường hợp này ra, mọi người đều khỏe cả.

Cô Racôp cũng vui vẻ cười và xin phép cáo lui vì đang là thời gian trong tuần nên cô không được rảnh rỗi.

— Ludô này!... Trời đang còn sáng con dẫn dượng và anh ra công viên chơi, con đưa cả về phòng nữa nhé. Cố đừng đến ăn tối muộn đấy...

— Lũ điên đâu?- Tatav cười khẩy khi cô Racôp vừa quay ra ngoài.

— Đi tắm rồi... Mới lại họ không bị điên đâu! Có người biết đọc, biết viết. Còn có cả... một hầu tước.

— Này, con nhớn lên đấy,- Misô đã nhằm, không nhận thấy cậu con ghẻ gày đi nên người dài ra. Con nhớn lên nhưng hơi xanh... Được rồi... Ta ra thăm công viên của con đi...

Khi xuống bậc thềm, ba bố con không gặp một ai.

Ludô đau lòng uổng công tìm cách lựa những lời mà suốt tháng nay chú đã ngày đêm chuẩn bị để xin được đón về Lê Buyxonnê.

Misô ngắm kỹ mặt tiền hùng vĩ của tòa lâu đài bị bóng tối căng dài ra.

— Này, ở đây cũng khá đấy chứ! Cây cối cũng đẹp tuyệt, đẹp chẳng thua kém cây ở nhà ta... Con ăn ở ra sao?

— Bà vừa rồi bảo ở đây chật chội, chỗ chẳng đủ. Nhưng bây giờ dượng đã tới... con có thể trở lại nhà.

Misô ngạc nhiên nhìn Ludô.

— Con có thể trở lại nhà là thế nào?

— Đúng, cùng về với dượng và Tatav... Con biết thế nào cũng được đón về nhà mà.

Một lúc sau Misô mới lên tiếng:

— Con ạ... Được gặp con thật là vui! Chắc chắn phải đón con về thôi, dượng hứa với con đấy. Nhưng con biết đấy, phải đợi một thời gian nữa... Con phải ở đây để học hành, để được chăm sóc chu đáo, ở đây có bạn có bè, thật ra con đâu có khổ.

Ludô nắm chặt hai bàn tay.

— Con sẽ học nghề, — Ludô càu nhàu. — Bà vừa rồi bảo con học nghề được mà.

— Ô này! Ở đây người ta cũng biết chơi hòn cầu, — Misô đánh trống lảng và chỉ xuống sân bãi ở dưới chân họ.

— Đề bắt các con chim cánh cụt đấy.

Ludô thấy Tatav nhăn mặt đưa mắt nhìn chỗ khác.

— Còn đằng kia là gì thế? — Anh thợ máy chỉ công viên hỏi.

— Sân quần vợt cho ô tô,

— Sân quần vợt cho ô tô gọi là nhà đề xe, — Tatav nghiến răng kèn kẹt.

Ba người men theo lối đi lớn bước sâu vào giữa hàng thông tối om. Cảnh rừng im lặng đã tạo cho cuộc đi dạo của họ mang tính chất thân mật mà họ thấy lúng túng. Mưa phùn nên trời bỗng lạnh hơn. Sân quần vợt ở trước mặt, nó lún lở và phủ đầy sương, trên sân có chiếc xe tàng vỡ chiếc bồn tắm bị lật nghiêng trông cứ như một con thuyền.

— Phòng tắm của mày đấy à? — Tatav cười khẩy.

Ba người dừng lại bên rìa bãi, không bước tiếp, tựa như đang đứng nơi bờ hồ.

— Thế này mà cũng khen đẹp à? — Misô hỏi, giọng giả vờ hồn nhiên vui vẻ,

— Khi nào con được đón về?

— À, phải đợi xem sao... Phải trao đổi với dì của dượng ... mới lại cũng phải trao đổi với cả, ờ...

Nói đến đây Misô thở dài sườn sượt.

— Chà, lạnh rồi đấy, — Tatav giậm giậm chân cầu nhàu.

Họ quay bước trở lại.

— Thế tại sao không ai viết thư trả lời thư của con?

Misô thề không hề hay biết gì những bức thư của chú.

— Ấy là do mẹ con đã không đưa dượng đọc... Mẹ con chẳng qua quên đấy chứ không cố tình đâu... Mẹ con đã thay đổi nhiều, con ạ!

Đêm tối dày đặc sương mù và không khí lạnh bỗng đổ ập xuống quanh họ, than xỉ trải lối đi kêu lạo xạo dưới chân. Trước mặt họ le lói ánh đèn từ hàng hiên và từ phòng ăn hắt ra.

— Trước khi đi, dượng muốn biết chỗ con ăn ở ra sao...

— Con chẳng muốn thấy bọn điên, — Tatav xẵng giọng nói.

Khi họ vừa bước lên bậc thềm, với tư cách chủ lâu đài, Ôđilông mặc toàn đồ đỏ đón tiếp họ.

— Hoan nghênh các ông đã tới đây, — hắn nghiêng mình nói. — Ludôvic đã nói với chúng tôi rất nhiều về các ông.

Đứng túm tụm trước cửa ra vào, một số các cháu nhỏ e thẹn liếc trộm các vị khách, vẻ ngưỡng mộ.

— Bá tước Egrơmông đấy, — Ludô khẽ bảo.

Tatav làm ngơ trước bàn tay vừa chìa ra.

— Chà, con lại bôi bàn các bức tường, — anh thợ máy nói khi đã ở trong phòng Ludô. — Ngoài ra... phòng con khá xinh xắn đấy!

Anh lớn tiếng khẳng định rằng giường rất êm, cứ như ở khách sạn vậy, và anh sẵn sàng lưu lại đây vài ngày để điều dưỡng. Sau đó Misô vui vẻ nháy mắt: — Thế tòa giám mục ở đâu?

Đấy là cách anh gọi đùa những nhà vệ sinh[1].

---

(1) Chơi chữ: *évêché*: tòa giám mục; *vécé* (wc): nhà vệ sinh.

— Ở ngoài phòng... Nhưng nếu học việc con có thể kiếm được tiền và chẳng phải đi đâu cả. Thế tại sao cô ấy không tới?

Ngoài hành lang rộn lên tiếng cãi lộn, tiếng cười, tiếp đến là một hồi còi dài. Ngồi trên giường, Ludô đưa mắt nhìn sàn nhà.

— Tại sao cô ấy không tới, — Misô cau mày tư lự lấy lại. — Ý con định nói về mẹ con hả?... Đúng vậy!... Rất đúng!... Lẽ ra mẹ con phải tới. Mới lại khi về dượng sẽ kể lại toàn bộ những gì đã thấy ở đây...

— Con không bị điên, — Ludô cằn nhằn.

Tatav đứng khoanh tay trước ngực liền khẽ ho lên một tiếng, vẻ giễu cợt. Misô định đáp lại thì vừa vặn lúc đó cô Racôp bước vào.

— Đã đến giờ ăn... Hai người ở lại ăn với các cháu nhỏ chứ?

— Cháu chẳng khách sáo gì, — Misô vội đáp. — Thế nào, ta ở lại đây ăn tối chứ, Tatav?

— Con không đói. Mới lại bố đã bảo với dì Nicôl sẽ về ngay mà.

— Thì sao! — Misô vặn lại, giọng cục cằn. — Tao muốn làm gì thì làm!... Hôm nay tao không thèm để một mụ đàn bà xỏ mũi đâu!... Mà... con nói đúng đấy... đúng là dì Nicôl có thể lo lắng. Có mỗi mình, dì ấy sẽ sợ. Mới lại đường thì xa. Cũng chẳng quan trọng... Lần sau ta sẽ ở lại ăn vậy.

Ludô bỗng mất tinh thần, chú thẫn thờ tiễn hai người, quên cả những lời lẽ ra đã phải nói, chú như người bị một dòng thác cuốn trôi nhưng để mặc không cố thoát ra. Ba bố con bước qua phòng ăn, các cháu nhỏ ngồi trên bàn vỗ tay khi họ đi ngang. Ôdilông đứng dậy nói là ra bật đèn ngoài hàng hiên. Bên ngoài trời mưa bụi; ba bố con im lặng đi đến bên cổng chỗ đậu xe.

— Đây là xe mẹ con, — Ludô thốt kêu và chạy bổ tới.

— Đúng đấy, — Misô nói. — Xe tuy móp méo nhưng được cái chạy nhanh.

Cuộc chia tay không kéo dài, mà thu gọn lại trong vài cái bắt tay. Misô và Tatav lên xe, Ludô vuốt ve lớp tôn vỏ xe ướt và bánh xe. Sau đó Misô nổ máy và một làn ánh sáng hình quạt rạch mở bóng tối.

— Thế nào chủ nhật dượng cũng sẽ tới, — Misô hứa vọng ra qua kính xe hạ thấp. — Dượng và Tatav rất vui được gặp con.

Răng lập cập, Ludô bám chặt tay vào thành cửa và cố thò đầu vào trong xe.

— Gạt nước vẫn bị kêu, — chú rên rỉ. — Phải sửa thôi. Con có thể học...

— Chắc chắn rồi, cưng ạ... Và chắc chắn là chủ nhật dượng sẽ tới, về dượng sẽ kể lại tất cả cho mẹ con nghe... Thôi đừng buồn, cưng...

Misô từ từ cho kính lên.

— Gượm đã, — Ludô bảo... — Về dượng đưa cái này cho mẹ con.

Chú chìa chuỗi hạt ra.

— Dượng bảo là chính tự tay con làm đấy, để chủ nhật đi lễ nhà thờ.

Chú không nhận thấy vẻ mặt sửng sốt của anh thợ máy.

— Dượng sẽ đưa, — Misô áp úng. — Chắc mẹ con mừng lắm đấy.

Kính đã xoay lên khép kín cửa, Tatav khẽ vẫy tay. Misô còn nói gì nữa nhưng Ludô không nghe thấy. Chú nhấc tay ra khỏi chiếc xe đã bắt đầu lăn bánh và bị xóc nảy trên cát. Trông thấy ánh đèn đỏ sau xe, chú nhận ra chú sẽ phải ở lại một mình, và chú những muốn chạy đuổi theo xe, những muốn kêu lên là

người ta đã quên chú, chú không bị điên, nhưng sau đó chiếc Florit bỗng tăng tốc độ lao vào một thế giới khác và ánh đèn biến mất.

∴

— Mọi người đã bắt đầu ăn, — cô Racôp bảo chú, giọng gay gắt khi thấy chú quay vào.

Ludô lẳng lặng ngồi vào chỗ của mình bên cạnh tên lùn.

— Cấm đến muộn, — tên lùn lên mặt trịnh trọng nói.

— Tao cóc cần, — Ludô nói to nên cô y tá đã nghe rõ cả.

— Con là một người thô bạo, con sẽ bị phạt không được ăn kem *vani*... Và do bố mẹ con đã gây cho con có tâm trạng này, ngay chiều tối nay cô sẽ viết thư bảo họ khi nào được phép mới được tới.

Một sự im lặng kinh hoàng bao trùm lên các bàn ăn, mọi người chỉ nghe thấy độc mỗi tiếng Grachiêng liếm bát.

— Mới lại cấm không được cãi cô Racôp, — Ôdilông lại lên tiếng, vẫn với giọng trịnh trọng.

Ludô thấy ló ra ngoài túi ngực chiếc áo vét đỏ nửa tấm ảnh mà theo bản năng chú nhận ra ảnh của Nicôl, tấm ảnh chú nghĩ đã cất kỹ ở dưới đệm giường. Chú liền lao vào tên lùn làm hắn ngã bổ nhào ra sàn, miệng kêu cứu ầm ĩ. Nghe tiếng còi báo động, bác da đen phải gần như đập chết Ludô mới buộc được chú buông tên lùn.

Cô y tá tức sùi bọt mép:

— Vì con mà cô phải cho uống gấp đôi liều thuốc an thần. Bây giờ các cháu nhỏ sẽ bị xúc động mạnh hàng tháng.

Ôdilông úp mặt vào chiếc khăn tay ca rô to tướng khóc nức nở.

— Thôi đủ rồi... Ông hầu tước! Ludô sẽ xin lỗi ông trước mặt mọi người, sau đó đi ngủ không được ăn tối.

— Nó đã ăn cắp ảnh của con, — Ludô cãi, cẳng tay bác da đen chặn nơi cổ đã làm chú thấy khó chịu.

— Bỏ nó ra bác Đudu... Ảnh nào?

Ludô giở tấm ảnh ướt đẫm mồ hôi, chỉ Nicôl đang ôm bó hoa trong buổi chịu lễ ban thánh thể đầu tiên.

— Mẹ con đấy, — chú tự hào tuyên bố. — Mẹ con trông thật xinh đẹp!...

Chú nhìn cô Racôp, vẻ thách thức.

— Cứ cho như vậy, bà ấy đã không tới thăm con... Mới lại phải xét xem có đúng không đã.

Ôdilông chưa sửa lại xong áo quần xộc xệch, liền hét toáng lên:

— Xấu hổ chưa! Ảnh của tao chứ!... Và lại bằng chứng sờ sờ ra đấy... Tao đã chẳng đứng hàng đầu trong máng cỏ là gì?

— Mày là một tên ăn cắp, — Ludô gào to, bác da đen lại đành giơ tay chặn cổ chú.

— Con nên biết là ở nơi đây phải ăn nói nhỏ nhẹ, — cô Racôp khẽ thì thầm. — Cô phạt cái giọng đã lăng nhục sự im lặng... và có khi đã dối trá. Con sẽ không được nói một lời nào suốt trong sáu ngày liền. Và sẽ không một ai nói với con. Hai người không thỏa thuận được tấm ảnh này, cô sẽ giữ nó...

— Nhưng, đấy là ảnh mẹ con, — chú lại gào to, cẳng tay bác da đen thít chú nghẹn thở.

Cô Racôp nhìn chú bé với cặp mắt đầy vẻ dịu dàng.

— ... Tấm ảnh bị nhàu hết rồi!... Mới lại, nếu đấy là mẹ con thì quan trọng gì nào?... Cô mong rằng con

ghi nhớ hình ảnh mẹ con trong trái tim mình, đấy mới là điều quan trọng.

. . .

Ludô không ngủ. Chú hất tung chăn ra, cởi bỏ quần áo ngủ và mút đầu góc chiếc gối đang ôm trong lòng. Chú mở mắt trừng trừng và dưới bầu trời đen kịt, chú thấy người khách bộ hành xa lạ đang chìa tay cho cô gái chịu lễ ban thánh thể lần đầu tiên ở trong ảnh, cả hai người nhẹ nhàng lướt ra xa xa trên những con đường màu xanh nước biển, chú chật vật đuổi theo họ, bì bõm trong bùn, van xin họ đứng lại chờ chú, chú bao giờ cũng đến muộn khi các đèn đỏ sau xe Florit đã nhòa mất ở xa xa nơi đầu kia ống thải rác. Chú nghe có tiếng đinh vạch lên tường, nhưng không phải lên tường mà lên da thịt một con cừu chết trên bãi biển, chú càng vạch mạnh lên sườn con cừu, cát càng bụi mù, đêm càng mát mẻ. Sau đó chú gí sát mắt vào chỗ mới bị thương, chú lại nhìn thấy, như qua kính viễn vọng, người đàn ông và cô gái được ban thánh thể đạp sóng vượt qua đại dương. Chú có cảm giác nếu nhắm mắt lại, hình ảnh hiện ra đó sẽ tan biến và người đàn ông xa lạ sẽ không bao giờ dạo bước trong ánh mắt chú nữa, chú có cảm giác nếu người đó ngoảnh nhìn lại thì cuộc đời chú sẽ được cứu thoát. *Mẹ mình đã không tới mẹ bảo sẽ ôm hôn mình... khi mình đặt bó thạch thảo trên khay mẹ đã bảo mày thật dễ thương Ludô... chẳng bao giờ thấy mẹ nói bố mình là ai, mới lại cái chuyện đó chẳng đâng tí nào... Cả cái chuyện chắc mẹ đã bảo dượng Misô đừng đến cả cái chuyện mẹ bảo dượng phải đi nhanh nhanh và thế nào hai người cũng sẽ mắng chửi nhau... Tatao nhìn mình cứ y như mình là một*

người điên ấy người điên chứa thế nào được cái gạt nước trên kính xe của Mẹ Nicôl còn mình biết chắc là phải thay cần gạt bằng cao su nhưng mình sẽ không bảo thằng Tanhtanh đâu... chắc đương Misô và Tatao đã về tới Lê Buyxonnê và mẹ hỏi thăm xem mình ra sao... nhất là đương Misô đã đưa chuối hạt cho mẹ thế nào mẹ cũng trông thấy và chủ nhật sau sẽ tới thăm mình... nhưng không biết bao giờ mình mới được đón về hẳn.

Chú tỉnh dậy. Bên ngoài có tiếng chân người bước thận trọng, phải hết sức lắng tai mới nghe được, thỉnh thoảng lại dừng lại một hồi lâu. Chú hình dung tên lùn len lén đến thăm máng ăn và tim chú đập rộn lên tận thái dương. Tên lùn. Một tên ăn cắp. Mẹ chú. Chú cứ trằn như nhộng lao ra hành lang: chẳng có ai cả. Ngọn đèn đêm chập chờn tỏa làn ánh nắng màu da cam. Hơi thở chú lặng lẽ phả vào đêm tối. Chú mặc vội quần, tiến lại đầu hành lang và đưa tay sờ cánh cửa khép kín đã giam hãm chú, lưỡng lự định xô cửa bật ra. Nhưng tay chú vừa đụng vào nắm đấm, cửa đã bật mở và màn đêm xanh sẫm hơn từ trong phòng ăn ùa ra đồ ập vào người Ludô.

Mưa chắc đã tạnh. Chú tránh khỏi bị va phải bàn, lần tới cửa ra vào. chú lờ mờ trông thấy chiếc cầu thang dẫn lên phòng cô Racôp và ngay cạnh đấy có cánh cửa hai lớp mắt cáo trông ra công viên. Chú mở khóa và bước ra ngoài. Một làn gió tháng tư lạnh buốt quất mạnh nửa mình trên ở trần của chú. Chú mới tiến được vài bước về phía khu rừng thì đã phải đứng sững lại. Than xỉ lạo xạo dưới chân đội mạnh giữa đêm tối tĩnh mịch. Ludô quay lui trở lại. Chú thấy có một bồn hoa bỏ trống nằm sát bên mặt nhà.

chú liền lẳng lặng đi dọc tòa lâu đài, lòng rộn vui vì thấy mình hòa vào đêm tối như một con thú hoang trong rừng.

Ở phương bắc, một mảnh trăng lưỡi liềm chậm rãi đi trọn chặng đường của mình, chân trời chan hòa một ánh sáng long lanh và những lụm mây trắng bồng bềnh trên ngọn thông. Chú đi đến một khung cửa sổ mở rộng, kiễng chân nhìn vào bên trong. Chú chẳng thấy gì cả. Đúng lúc chú vừa định chuồn thì ánh trăng cuối cùng lọt vào rọi sáng căn buồng, cô Phinơ hiện ra giữa đống chăn đệm ngổn ngang, bóng cặp vú đè trần đồ sang một bên; phía bên kia giường, Đuđu nằm ngủ, nước da đen bóng nhẫy. Ludô bối rối lủi mất. Chú cảm thấy buồn bã và bơ vơ. Chẳng cẩn thận trọng, chú đi tắt qua sân hiên và cứ lối đi chính chú bước thẳng ra rừng. Chiếc quần ngủ của chú ướt sũng. Chân giẫm đất nên chú thấy đau, chắc bị trầy da, nhưng thỉnh thích. Ra tới sân quần vợt, chú đi một vòng quanh chiếc xe Verxây, rồi mở cửa xe ngồi vào sau tay lái. Một mùi ẩm mục phảng phất bốc lên; lò xo ở lưng ghế xe đâm vào lưng làm chú thấy nhói đau. Chú sang số, dận ga, và lần mò sờ các đèn báo trên bảng điều khiển, hy vọng máy sẽ nổ. *Mẹ mình sẽ bị bất ngờ khi thấy mình quay về trên một chiếc xe to hơn xe của mẹ... mới lại mẹ mình chẳng nên cắt tóc đã bao lần mẹ bị mọc mụn ở mồm.*

Chú xuống xe và tiến lại gần chiếc bồn bị lật nghiêng. Bồn đầy nước, dầu loang trên mặt. Ở Lê Buyxonnê chưa bao giờ chú được tắm trong bồn, mới lại Nicôl cấm không cho ai sử dụng. Chú trèo vào bồn và từ từ ngâm mình tới cổ. Chú nghẹt thở, các cơ bắp trở nên rắn như đá, da thịt như bị các mũi tên lạnh buốt châm chích, nước mắt giàn giụa. Sau đó chú cảm thấy dễ chịu hơn. Bỏ cẳng tay tê cóng khỏi thành bồn, chú

sục tay xuống lớp bùn sền sệt ở dưới đáy và thấy ấm hơn. Do đó chú yên tâm và nhắm mắt lại, nín thở, chú ngụp cả đầu xuống nước. Chú chờ. Máu bốc lên mắt, sóng xô lên cát đỏ, sóng đỏ lòm, một tiếng kêu thét, có tiếng dập ầm ầm *Có lẽ mẹ nói đúng... có lẽ mình bị điên.. mình chả bao giờ bảo mẹ nói đúng... lẽ ra phải bảo vậy... nếu mình đã bảo vậy thì mọi chuyện đều ổn cả rồi... mình sẽ được về nhà... mới lại mình bị điên thì có sao đâu.. dượng Misô chả vì vậy mà khó chịu... mình sẽ viết thư bảo với mẹ là mình bị điên...* Quyết định này đã cứu chú khi chú vừa sắp ngất xỉu. Chú ngẩng đầu đớp đớp không khí, khí trời ùa vào phổi.

Trên sân quần vợt, Ludô mình trần, kiệt sức, tìm kiếm trí tuệ của mình như người tìm kiếm chìa khóa bị rơi. Khi quay về lâu đài chú xuýt bị lạc và mãi lúc trông thấy ánh đèn ở tầng một chú mới thực sự tỉnh: cô Racôp không ngủ. Chú bước trên lớp than xỉ, mắt chăm chăm nhìn khung cửa sổ sáng ánh đèn, chú chờ đợi một tiếng gọi, một chuyện lôi thôi, nhưng đã không có gì xảy ra. Sau khi chùi chân kỹ ở cổng lâu đài, chú trở về phòng mình không bắt gặp một ai và cũng chẳng ai hay biết.

Ludô bị sốt nặng và mê sảng phải nằm liệt giường sáu ngày liền. Chú đập vỡ chiếc cặp nhiệt độ mà cô Phinơ muốn cặp ở hậu môn chú và trả lời linh tinh những câu hỏi của mọi người. « Đây là một thằng bé tinh quái, — cô Racôp tuyên bố, — chắc nó đã ăn ống thuốc đánh răng hay một bánh xà phòng... » Chú oằn oại và không thể cười được khi cô Racôp lần tìm hạch ở nách và dưới cánh tay chú; chú co cặp người

lại khi bác Đuđu giúp chú thay bộ quần áo ngủ ướt đẫm mồ hôi.

Qua ô cửa kính các cháu nhỏ vẫy vẫy chú. Lidơ áp hai bàn tay lên kính và mỉm cười. Một buổi tối, Maxenx bước vào phòng bí mật tặng chú bông hoa cầm chướng lấy trộm trong lọ để ở văn phòng. Ludô bối rối giấu nó xuống dưới đệm; bông hoa bị vò nhàu trông giống chiếc miệng của Lidơ.

Buổi chiều, cô Racôp đứng hồi lâu nơi đầu giường và cầm tay chú. «Con có biết câu chuyện rất hay kể về thánh Martanh đã san sẻ chiếc áo khoác của mình cho người ngoại lai không?...» Cứ như vậy mỗi ngày chú phải nghe đi nghe lại nhiều lần thánh Martanh san sẻ áo khoác của mình, nữ thánh Blăngđinơ thu phục thú dữ, thánh Phrăngxoa ve vãn bầy cá. Ludô vui lòng nghe các chuyện thánh tích này, vì đây là một cơ hội tuyệt vời để chấm dứt câu chuyện. Một buổi tối, chú gục đầu ngủ khi cô Racôp kể chuyện nữ thánh Săngtan sà xuống tu viện nữ của những người Vixităngđinơ, và thế là cô Racôp liền nổi giận: «Con chán không muốn nghe kể về cuộc đời của những người ở cõi cực lạc, thật là ngao ngán, con ạ!...»

Chú ngồi dậy được vào hôm thứ sáu, người mệt mỏi, nhưng đã khỏi ốm, chú đi làm nhiệm vụ phụ bếp chuẩn bị bữa điểm tâm với cô Phinơ.

— Thế nào, con ngủ ra sao?

Cô Phinơ tì bánh vào vạt áo để cắt. Cô giấu cô Racôp đã để dành cho Ludô những lát bánh quết kem tươi ngon lành.

— Khi cô hỏi con nên trả lời cô chứ.

— Con không được phép nói chuyện. Con bị phạt.

— Con lúc nào cũng có thể trò chuyện với cô Phinơ được... Thế nào... con buồn chuyện gì vậy?

Ludô liếc nhìn cô Phinơ rồi lại cắm đầu vào bát của mình. Đúng là chú có chuyện buồn phiền. Chú lại nhìn qua kẽ hở ở sàn nhà như lúc ở tầng áp mái.

— Tại sao cô Racôp không lấy chồng?

Cô Phinơ nhún vai và tiếp tục khuấy *sôcôla* trong các chậu để trên lò.

— Cuộc đời là như vậy mà, mỗi người mỗi phận... Muốn lấy chồng thì phải có người để lấy chứ!

— Thế còn cô, sao cô không lấy chồng?

— Này... con ốm đau thế nào mà lại kỳ cục vậy... Đâu phải bao giờ cũng chọn được... Bây giờ cô già rồi và cô đã hiểu rõ vấn đề!... Tình yêu và những con chuột!... Tuổi trẻ dành cho tình yêu, còn các bà già dành cho lũ chuột!...

Ludô giúp cô Phinơ bưng các chậu *sôcôla* để lên xe chuyền.

— Thế cô có lấy bác Đudu không?...

— Tại sao con lại nói vậy? — Cô Phinơ vặn, giọng gay gắt.

Ludô lắc đầu, vẻ hoài nghi. Chú không nhận ra người đàn bà khỏa thân mà chú đã bắt gặp ăn nằm với bác Đudu trong cô hầu bếp béo nặng nề có búi tóc gọn gàng này.

— Thế nào... cô sẽ không có con với bác Đudu chứ?

— Con làm cô nổi cáu lên với những câu hỏi đáng ghét của con đấy. Chà, cô chủ đã biết rõ mình phải làm gì khi cấm con không được trò chuyện.

Một lát sau, Ludô lại cất giọng lừng chừng kiểu một thám tử biệt phái:

— Còn cô Racôp, cô ấy không có con à?

— Chuyện đó thì không đâu! Trừ những con của cô ấy ở Trung tâm, thì cũng là một đàn một lũ rồi.

— Chiều thứ bảy cô ấy thường đi đâu?

— Làm sao con biết được là cô ấy đi đâu?

— Con nghe tiếng xe ô tô...

— Cô ấy muốn đi đâu thì đi. Cô ấy tới những chỗ cung cấp thực phẩm. Mới lại chuyện trò thế đủ rồi đấy.

Chú đã qua một ngày chẳng làm gì cả, chú vẫn bị phạt. Các cháu nhỏ tôn trọng sự câm lặng bắt buộc của chú, nhưng đã đến vồn vã bắt tay chú. Ngay Ôdilông cũng tỏ vẻ rối rít thân thiện, do đó Ludô đã thỏa thuận được với hắn về vấn đề tấm ảnh lấy trộm.

Trời vẫn chưa sang xuân, nên chiều tuy dài hơn nhưng vẫn lạnh. Ánh sáng xiên xiên ùa vào phòng ăn hắt lên tường tạo nên những chùm tia trông cứ như các xà bằng vàng nổi bật giữa cảnh mờ tối đang làm nhòa đi tất cả bát đĩa; mắt trần khó nhận biết cuộc xâm nhập của đêm tối vào chiều tà.

Sau bữa ăn tối, cô Racốp phái tên lùn gọi Ludô tới phòng làm việc của cô. Tên lùn hớn hở trước sự giao phó này. Mới đầu cô để kệ chú đứng chẳng buồn bảo ngồi, chẳng buồn đưa mắt nhìn và cũng chẳng buồn hỏi han câu nào. Một ánh xanh xanh lướt trên mái tóc uốn cong đã ngả màu xám mà cô cứ đưa các ngón tay vuốt ve hoài. Cô trau chuốt móng tay nhẵn bóng. Sau đó cô làm ra vẻ như vừa nhìn thấy Ludô, nên mặt cô rạng rỡ:

— Cô biết con không có quyền được nói năng gì đến tận sáng mai, do đó cô sẽ không nói dài để con đỡ bị hành hạ. Nhưng cô nhận thấy phải cho con biết rõ một số sự việc. Cô đã viết thư cho bố mẹ con. Con yên tâm, cô không hề đả động tới những hành động ngông cuồng của con bữa chiều tối nọ với vị hầu tước tội nghiệp. Nhưng cô đã yêu cầu bố mẹ con hoãn việc đến thăm đến cuối tháng sáu. Con hướng quá nhiều về cuộc sống bên ngoài đấy, Ludôvic. Nếu tự con chịu khó thu lại một chút, con sẽ thấy dễ thích nghi hơn.

Đấy không phải là công việc của hai tháng. Con muốn viết bao nhiêu tùy con, con vẽ, học cách dệt vải, giúp các cháu nhỏ kém thông minh hơn con, nhưng đừng chăm chăm một mực ảo tưởng cho rằng số phận con chịu cảnh bất công và cuộc đời con là... cô không biết là ở đâu nữa. Lúc nãy trong buổi nghe nhạc cô đã quan sát con. Con có vẻ như đang ở cõi thiên đường. Đấy là bản *Khúc nhạc đêm* của Môda. Cô đã chọn cho con. Con rất nhạy cảm, Ludôvic, nhưng không thể khác được, con đâu là một người ngoại lai. Con là một kẻ ngây thơ trong trắng và con đã tìm thấy gia đình mình... Nếu vậy con còn đợi gì mà lại không vui ?... Con hãy nghĩ tới những người đang ở bệnh viện tâm thần và ao ước biết bao được ở vào địa vị của con.

Cô Racôp vuốt tóc mình, hóm hỉnh mỉm cười rồi đưa ra mảnh còn lại trong tấm ảnh của Nicôl.

— Con nói đây là mẹ con!... Cô không rõ thực hư ra sao. Vì cô đâu có chứng cớ. Mới lại có ai mời cô đến dự đám cưới... Kể ra lần sau cô có thể hỏi Misô thì biết ngay thôi, nhưng trong ảnh người đàn bà quá trẻ nên chắc gì Misô đã nhận ra.

Cô Racốp cất tấm ảnh, đứng dậy để đi vòng ra trước bàn và ánh mắt cô bị cuốn vào đôi mắt cậu bé. Cô tựa người vào mép bàn, đứng dưng trước thái độ im lặng, cô cố gạn trong cặp mắt xanh tìm ra nỗi bối rối làm yên lòng cô. Cuối cùng cô nói, giọng do dự:

— Có vậy, con có thể về phòng được rồi đấy.—Sau đó, cô lấy giọng bình thường nói tiếp:—Cừu của con đứng ở vị trí không đáng tự hào bên máng cỏ... Nếu trí nhớ của cô còn tốt thì nó đâu đứng ở hàng cuối ấy. Nhưng cô chắc rằng trong hai tháng cuối này con sẽ có những chuyển biến đầy con cừu nhích

lên... À, còn một điều cuối cùng này nữa !... Có người thấy con đi ngoài hành lang lúc ban đêm. Cấm tuyệt đối đấy. Cô mong rằng từ nay trở đi con không được đi lại như vậy nữa.

Ra tới ngoài hành lang Ludô nghĩ rằng chắc lại do Ôdilông đây. *Đi mà nói với cô Racôp rằng đấy không phải là ảnh của mày... đi mà nói rằng đấy là ảnh của tao mới lại đấy ư phải mẹ mày mày cần gì chiếc ảnh ấy... nếu mày mà nói ta sẽ cùng Tatav đi một vòng tàu ngầm trong rừng... và chắc chắn con cừu của mày sẽ đứng ở hàng đầu bên máng cỏ.*

Bàn ăn đã được bày biện, sắp tới giờ ăn tối. Vừa bước vào phòng chơi, chú liền lùi ngay lại. Chú không bao giờ thấy thích nghi. Tất cả các cháu nhỏ đều có mặt trong phòng, chúng gò người cúi lom khom, mỗi cháu mỗi tật, kẻ thốt lên những tiếng khóc và những tiếng kêu khẽ, kẻ đứng tựa lưng vào tường, hoặc chen vai quanh bàn ngây ngô ngó nhìn quanh, kẻ dùng những mẩu sợi len hoặc cặp mắt thông thạo để đánh lừa, có trời biết được, sự mong đợi nào đó ; một cháu làm ra vẻ đang xem cuốn an bom về các thiên hà, cháu đưa ngón tay run run chỉ chỉ trỏ trỏ.

Các cháu đã hoàn thành một ngày của mình. Các cháu đã cào san các lối đi, cắt bìa các tông, vẽ những người ngoại lai, tạ ơn Trời Đất, nghe bản *Khúc nhạc đêm* — « Không phải đâu Bơnoa ạ, Môda không phải một người ngoại lai, ông là một nhạc sĩ lớn, đúng, nếu con muốn thì có thể bảo ông là một cháu nhỏ... » Các cháu ngốn tất : Môda, chim cánh cụt, món khoai nghiền trong bữa ăn tối, những viên thuốc ngủ màu trắng, những tiếng còi, hàng ngàn giây lát đã trôi đề rồi chẳng biết cuộc sống là thế nào, hàng ngày

giây lát đã hy sinh để rồi chẳng đi đến đâu, các cháu đi ngủ mà không biết tới giấc ngủ. Ludô thấy họ quay lại nhìn mình, tay để trên môi và trang trọng «suyt» một tiếng. Chú đáp lại bằng một tiếng kêu dài vô tận.

XI

Ở rừng tâm Xanh Pôn, tháng tư.

Tại sao lại cứ phải chần chừ không dám trình bày hoàn cảnh đúng sự thật? Tốt hơn hết, ngay hôm nay ta có làm cho rạch ròi những khác biệt ngăn cách hai cô cháu. Cháu bị ốm, nhưng đã khá rồi. Đầu cháu đã khá hơn. Cô đã nói đúng, có lẽ cháu hơi điên. Dượng Misô bảo cô bị ốm nên đã không tới được. Cháu đã nhờ đưa biếu cô một món quà. Chính cháu đã làm bằng các vỏ trai, vẹm... và đã dùng nước javen rửa sạch. Ở đây cháu học dệt vải và học hát. Bác Đuđu bảo cháu tốt giọng vì lòng ngực lớn, còn cô Racôp cho chúng cháu nghe đĩa của Môda nói về đêm tối. Bản nhạc không phải tấu bằng dàn acmônium. Cô Racôp bảo người ta chơi bằng dàn vĩ cầm. Cô ấy cho chúng cháu xem ảnh dàn vĩ cầm. Nó có một cái mai và nhiều lỗ để thở. Nếu cô muốn cháu trở thành thủy thủ thì cháu sẽ là thủy thủ. Đúng ra ở đây không đến nỗi khổ lắm. Nhưng ở đây không có biển. Ở đây không phải toàn các cháu nhỏ, có cả những người già, nhưng đều được gọi là các cháu nhỏ. Họ ngoan hơn ở trường nhiều. Cháu là người khỏe nhất nên bê các chậu đựng nước sôcôla. Khi nào cháu không điên nữa cháu có thể trở về nhà và sẽ dùng khăn da sơn dương lau xe cho bóng lộn lên. Các cần gạt nước mưa đã hỏng cả. Đã bắt đầu đẹp trời. Mọi người được phát những con cá vàng bằng sôcôla, tên lùn đã xoáy tất của

cháu. Bọn cháu học tên các hoa. Còn hai tháng nữa đến ngày chủ nhật cô và dượng sẽ tới đón cháu. Cháu tin rằng cô chuyển tới Tatao, dượng Misô những tình cảm trân trọng nhất của cháu.

LUDÔ

Ludô gấp cuốn ***Hướng dẫn viết thư*** mượn của Maxenx và đọc lại thư từ đầu. Chú đỏ mặt vì tự hào. Vì mệt mỏi nữa. Thư viết cứ như trong sách, có khi còn hay hơn. Chú đọc to, chú đọc chậm lại từ đầu thư, đã bỏ vào phong bì rồi lại lôi ra đọc cho khoái.

Cửa bỗng bật mở, cô Racôp bước vào.

— Con vẫn chưa ngủ ?... Con thực sự muốn cô nổi cáu à ?...

— Con chưa buồn ngủ.

— Thôi đừng nhẽo sự nữa, uống viên thuốc này rồi ngủ đi !

Cô Racôp vừa ra khỏi phòng, chú liền lôi viên thuốc ở dưới lưỡi ra và bỏ vào hộp đựng bộ xương.

Maxenx bảo cho chú biết những viên thuốc trắng mà các cháu nhỏ phải nhất tề nuốt là thuốc gì. Đấy là thuốc an thần. Thuốc giảm đau. Thuốc gây sảng khoái. Các cháu được phát thuốc tùy theo từng thời kỳ, từng mùa, để thống nhất tâm trạng chung của tập thể và để phòng ngừa những cá nhân dễ bị bột phát lên cơn hò hét. Ống tiết kiệm của Maxenx — một quả táo đỏ bằng chất giả đá hoa — đựng đầy những viên thuốc này mà anh đã gom góp trong mười năm.

Thư gửi Nicôl được dựng thẳng đứng trước cái bát dùng cho bữa điểm tâm.

— Con viết thư cho vợ chưa cưới à ? — Cô Phinơ trêu chú.

— Không, — chú đáp, giọng bí mật.

— Thế viết thư cho ai ?

Ludô đỏ mặt.

— Con không viết thư mà trả lời thư.

Cô Phinơ ngồi đối diện với chú, bẻ bánh cho vào lớp *crem* phủ trên mặt tách cà phê của chú.

— Nếu con viết thư trả lời thì con có thể nói xem con viết cho ai.

— Cho mẹ con... Mẹ con viết thư thường xuyên cho con. Con cũng phải có thư trả lời chứ.

— Nếu quả vậy thì con có lý đấy. Vả lại nếu không phải vậy thì con vẫn có lý. Tại sao bữa nọ không thấy mẹ con tới?

— Ấy là do con không muốn đấy chứ. Hình như mẹ con có mang. Con không thích thấy mẹ con có mang.

Ludô nhìn chòng chọc vào mắt cô Phinơ.

— Khi nào đi lại với đàn ông phải coi chừng kẻo có mang... Bác Đuđu bao nhiêu tuổi?

— Con làm cô nồi cáu với cái nhà ông Đuđu, con đi mà hỏi ông ấy xem ông ta bao nhiêu tuổi!

Cô Phinơ đứng dậy để mặc áo *blu*, chú cứ nhìn cô chằm chằm.

— Sao con cứ nhìn cô như vậy?

— Không đúng,—chú lí nhí nói.

Cô Phinơ phá lên cười.

— Đúng đấy, đồ ngốc... cô thề rằng lâu lắm chưa thấy ai nhìn cô cả... Thế nào, con kể gì với mẹ con?

— Con chẳng kể gì cả.

Cô Phinơ tiến lại phía sau Ludô và nhanh tay chộp luôn lá thư; cô không hề đụng vào người Ludô.

— Trả lại thư cho con,—chú ngồi im và lúng búng nói.

Hình như chú bị xúc động mạnh. Chú đờ người nhìn cô nấu ăn vui vẻ giơ cao lá thư, áo *blu* mặc

còn hở hang chưa cài xong cúc. Cổ áo khoét sâu của tạp dề dè lộ làn da trắn.

— Con sao thế? — Cuối cùng cô Phiuơ hỏi. — Mắt con mở trừng trừng to như cặp kính. Thư của con đây, cô có nuốt mất đâu mà sợ.

Ludô giơ bàn tay run rẩy ra đỡ lá thư.

•

Trung thành với những quyết định của mình, trong những ngày sau đó Ludô là một kẻ ngây thơ thuần túy, một *cháu nhỏ* mẫu mực và trong sáng, cừu của chú vượt lên mọi con khác, ngay cả của những cháu ưu tú nhất, kể cả Ôđilông. Xem ra chú hài lòng. Hàng ngày chú dùng khuỷu tay xô huých những người đứng quanh lò sưởi chen lên, chú nóng lòng muốn biết chỗ đứng mới của cừu mình. Hai tháng sống nội trú chủ đã sút khá nhiều cân. Một lớp màn mỏng đã làm mờ cặp mắt xanh của chú. Chú bất ngờ thấy mình sùi bọp mép, chú làm đổ bát đĩa, chú loạng choạng bước ngoài các lối đi, dáng đi của chú cứng nhắc mà nào trước đây chú có bị như vậy bao giờ đâu. Những quả cầu ném vào các con chim cánh cụt không trúng mục tiêu nữa, chú nhảy bổ vào các món ăn tráng miệng và vơ lấy vơ đè đầy hai tay. Chú đã giơ cho cô Racôp coi dây giày bị tuột để thích thú được nghe lời khiển trách mủi lòng: «Con buộc ngay dây giày vào đi, ranh con!...» Hồi đầu chú chềnh mảng chẳng chịu đội mũ cát két, bây giờ thì lại không rời nó lúc nào.

Một tối, chú và Baxchiêng cãi nhau về chuyện ai phải cọ rửa sàn phòng ăn, bác Đuđu đã can hai người. Cô Racôp phân xử là Baxchiêng đã vệ sinh khu vực nhà ở từ nhiều năm nay, do đó Ludô được trao nhiệm vụ chăm sóc công viên. Chú cào bằng và làm sạch

hàng hiên, các lối đi, cào đến mức quật cả các rễ lớn lên và muốn cào luôn các rễ này nên đã đánh bật mấy cây thông đổ xuống suýt đè bẹp chú, do đó chú bị cách chức luôn.

Vaiło — bác sĩ khoa thần kinh thường đến khám bệnh ở Trung tâm Xanh Pôn — đã tới Trung tâm khám sức khỏe và khám răng. Sau khi bắt Ludô qua nhiều thử nghiệm khác nhau, ông ghi vào phiếu khám sức khỏe như sau: *Hơi bị đần, tình trạng này không ổn định và không kéo dài, bị từng cơn, không thích nghi được với môi trường xã hội bên ngoài, yêu cầu đi theo dõi ở một cơ sở chuyên môn.*

Sau vụ Ludô cãi lộn với Ôđilông ở phòng ăn, các cháu nhỏ kính trọng Ludô với một vẻ sợ hãi. Tường phòng chú tô sặc sỡ như một điện thờ của dòng vua Inca (1) làm các cháu nhỏ hết sức thán phục. Hai đứa con của đại tá Moaxăc đã xoáy những đĩa thức ăn chưa ai đụng tới và bê đến đặt cả đĩa đang bốc khói nghi ngút ở ngay trước cửa phòng Ludô. Mọi người vỗ tay khi thấy chú đến; ai nấy đều đưa mắt nhìn cô Racôp hỏi han chú.

Quyền lực này cứ lớn dần, mặc dù chú không hề tranh giành, đã làm Ôdilông nổi khùng khi thấy đặc quyền chủ soái của mình bị cuỗm mất. Hắn ra sức lục lọi, rình mò, hết lời xúc phạm Ludô, nhưng không tài nào tìm được lý do để tố giác. Tối nào hắn cũng lén chuồn khỏi phòng để nhấm nháp một chai xirô lựu, hắn tặc lưỡi như đang thưởng thức loại rượu

1 Một dòng vua ở Pêru trước thời Pêru bị Tây Ban Nha xâm chiếm.

cônhắc thượng hảo hạng: «xirô tuyệt đỉnh... Màu thật là đẹp, vị đến là mê!» Ludô buộc phải nghe những tiếng quang quác thuyết lý dài dòng về âm nhạc, buộc phải nghe hắn uốn éo lắp bắp những từ bác học thuộc một nền văn hóa đã thoát khỏi hệ thống đầu của chúng và trở thành những từ lung tung. Chốc chốc Ôdilông lại ngừng bặt: «Cấm vẽ lên tường... mình thì mình sẽ không nói gì, nhưng những đứa khác... lũ con gái... May mà chúng không đặt chân tới chỗ chúng ta...».

Lũ con gái. Chắc chắn là bọn con gái chấp nhận Ludô thôi, nhưng chú tự ghìm không đến trò chuyện với chúng. Thỉnh thoảng Ludô bắt gặp Lidơ ngước cặp mắt trầm ngâm lên nhìn chú. Cô ta cũng rình chú. Cô đã tìm cách lọt được ra công viên và làm Ludô chú ý nhưng chẳng lần nào bắt chuyện với chú. Chú bị ném những hòn đá nhỏ, rồi có tiếng cười nổi lên, nhưng chẳng thấy một ai. Được những người khác che chở, ở nhà thờ hoặc ở phòng ăn, cô đã dám cười với chú. Hầu như ngày nào Ludô cũng thấy dưới gối có kẹo ngậm khỏi ho, những đải lụa nhiều màu hoặc những quả trứng nhỏ nặn bằng ruột bánh mì. Một lần chú thấy dưới gối có chiếc khăn tay trắng — dấu hiệu tỏ tình lặng lẽ. Trên tường xuất hiện những cảnh ôm nhau và những cặp môi vẽ nhằng nhịt bằng bút chì đỏ xen giữa các bức chân dung bị che khuất.

Maxenx không bỏ qua những thay đổi của Ludô. Tối đến, đợi Ôdilông bước ra anh mới ló mặt vào phòng chú:

— Cậu không giống như trước nữa, — Maxenx nói giọng rên rỉ. — Mình biết rõ... Cậu không như trước nữa.

— Trước đây mình đã như thế nào? — Ludô hỏi.

Maxenx dang hai tay tỏ vẻ bất lực:

— Mình cũng chẳng rõ nữa ... Khi cậu tới, mình đã thấy lại ngôi nhà mình. Nhà có mẹ, bác tức chị ruột mẹ mình, lối đi trồng hoa tú cầu, chuồng chó ở phía tay trái, hàng hiên chòi ra trước mặt hồ chiều chiều gia đình ngồi ăn bánh bích quy quế ... Và lại có mẹ mình ...

— Mẹ mình, — Ludô ngắt lời, — làm mứt dâu ... Mẹ mình mang bữa ăn vào tận giường cho mình ... Mới lại chính mình đã lái xe ô tô ...

Maxenx là con một, anh bị mồ côi. Do đó anh sung sướng được trao đổi với Ludô những kỷ niệm thời thơ ấu mà cả hai chưa từng được hưởng.

∴

Ban đêm Ludô mới lấy lại bản chất của mình khi ra ngoài trời. Qua giọng nói và qua tiếng kêu cót két của giát lò xo chú biết được ai thức ai ngủ, ngủ thì đã ngủ say tới mức có thể lẻn ra ngoài được chưa. Nhưng thường vấp phải cánh cửa cuối hành lang khóa chặt nên chú đành quay trở về phòng.

Chú không phải là người duy nhất say sưa mò mẫm trong đêm tối. Trung tâm về đêm cũng có những kẻ lang thang, thơ thẩn và nếu Trung tâm dự định dâng những đứa trẻ bị nhồi nhét thuốc giảm đau cho Morphê thì lệnh cấm ra ngoài dường như đã hỗ trợ cho lũ quỷ của khu nhà, nghĩa là những kẻ được coi là bình thường, mặc sức tung hoành. Thỉnh thoảng Ludô bắt gặp cô Racôp và chú liền theo dõi cô. Cô rảo cẳng bước tựa hồ vội vã tới một nơi nào đó, cô đi men theo những lối đi nhưng chưa hết cuối đường cô quay ngược trở lại, Ludô ngây ngất trước lòng táo tợn của mình nên không thấy sợ cô nữa, chú ao ước được lần

la tới gần cái bóng không còn oai nghiêm này đang làm ràm hát như con trẻ.

Cô Phinơ cũng sống về đêm. Mỗi tuần bác da đen mò sang chỗ cô mấy lần. Hai người đôi co với nhau ở trên giường. Người muốn, kẻ không. Hệt như Nicôl và Misô. Một buổi tối Ludô hốt hoảng thấy bác Đuđu nhảy bổ ra khỏi cửa sổ nơi chú đang đứng rình mò, bác ta ù té chạy khi thấy cô y tá đến hỏi cô Phinơ qua lớp cửa khép kín xem cô ta có tình cờ nghe thấy tiếng động không.

Nhưng cũng có lần cô nấu ăn không ngủ ở phòng mình, Ludô tự hỏi không biết cô đã ngủ ở đâu.

Đêm nay chú lại đợi. Cảnh vật im ắng. Tim chú đập thình thịch. Trăng đã làm những chân nhái và vảy cá rối bời trên các bức tranh nơi tường Chú kiên nhẫn nghe gió tây rì rầm ngoài rừng đang trò chuyện với đại dương. *Con sẽ làm thủy thủ như mẹ bảo với lại bây giờ con đã khá rồi ... trước con không được khỏe lắm nhưng ổn rồi và tháng sáu khi mẹ tới thăm con mẹ sẽ không nhận ra con nữa.* Chú hít hít không khí hồi lâu rồi bước ra ngoài hành lang. Đây là giây phút hiểm nghèo. Chú phải vượt qua ánh đèn đêm và bí mật đi đến phòng Ôđilông , rồi vượt qua hai cánh cửa ở quá phòng hắn ta. Đôi chân đi đất của chú dán chặt xuống sàn, tiếng ngáy đã hỗ trợ chú. Cửa phòng tên lùn lặng lẽ mở, chú bước vào.

Khi ngủ tên lùn Ôđilông mút ngón cái, người bó chặt trong chăn trông cứ như một xác ướp. Ludô tiến đến bên ghế bành nơi áo quần gập gọn ghẽ để dưới cuốn sách kinh. Chú lục túi áo vét đỏ nhưng không thấy gì. Túi quần cũng không thấy gì. Chú tiến lại gần giường. Ôđilông nằm nghiêng, tay luồn dưới gối, dầm mình trong ánh trăng, hơi thở gấp.

Đây là lần đầu tiên Ludô mạo hiểm vào phòng Ôdilông lúc ban đêm. Chú xác định là thuốc giảm đau pha ba viên vào nước xirô lựu mà tên lùn nhấm nháp đã có tác dụng. Chú lại sát giường, quỳ xuống và nhẹ nhàng lôi ra bàn tay nằm chặt dề dưới gối. Chú gỡ chìa khóa cửa hành lang nằm giữa những ngón tay co quắp, đúng lúc đó chú thấy một cặp mắt mở to và ngây dại không sinh khí nằm ngay trước mặt mình. Chú dờ người không nhúc nhích, ngừng thở. Ôdilông rên rỉ rồi nhắm mắt lại. Ludô chẳng cẩn thận trọng, giật lấy khóa và bước ra khỏi phòng.

Chú thấy mình dũng mãnh khi mở cánh cửa phòng ăn và suýt nữa chú thốt lên một tiếng kêu man dại. Chú được tự do. Toàn khu Trung tâm Xanh Pôn hòa vào những giấc mơ của chú, chú hòa vào đêm tối sinh động. Chú vòng qua chỗ máng cỏ, với tay lần mò đêm tối tìm lũ cừu, vớ con của tên lùn, rồi lấy một bộ xương nhỏ của Tatav thế vào đấy.

Đến cuối phòng ăn, chú dăm chiêu nhìn cánh cửa dẫn sang phía nữ và tự hỏi không biết có thè dùng khóa này mở được không.

Ra đến ngoài, một làn gió thổi tạt vào người chú. Cái lạnh se khô lan tỏa trong đêm tối như một hương vị. Đất trời đắm mình giữa đại dương ánh trăng nơi cánh rừng xám màu đá đạng gầm gào. Chú bước hai chục bước về phía bắc, dọc theo tòa lâu đài và băng qua thềm, chú đi như người đang lội nước lần mò trên con đường chú đã bí mật trải lá thông. Khi thấy cái lạnh ở dưới chân, chú liền quay lại nhìn. Các tòa nhà in hình đen trên nền đêm sáng. Tầng một có ánh đèn.

Chú rảo cẳng bước trên lối đi, đầu lắc lư, tay vung vẩy, hít mạnh làn không khí lạnh, thích thú được tự do

vung vày và chàng bị cai quản cũng như không phải đội mũ cát két. Chú xuống bờ sông, cởi bỏ áo quần ngủ và bỏ cừu ở trên bờ, rồi lặn ngụp tắm. Chú lầm bầm nói cho mình nghe, té nước lên các cây trăn và dùng nước lạnh chà xát người, rồi chú tiến ra giữa dòng để thách đố nước dìm mình chết.

Chú nổi gai ốc lúc nằm ra bãi cỏ và ngoảnh mặt nhìn lên các vì sao, chú cảm thấy một niềm khoái cảm lan chạy khắp làn da thịt. Chú cuộn người trong các chòm sao, chú luôn luôn yêu thích những đốm lửa ấy cháy trong đêm tối, chúng cháy không thành ngọn lửa và không có khói, chú đắm đuối ngắm nhìn chúng không chán. *Thời tiết sáng nay thế nào... thực ra mày là đứa trẻ dễ thương Ludô ạ... đưa khay đây cho tao kẻo nó nguội mất... thế nào mày thích gì... có lẽ mày là một thằng bé tốt bụng...*

Chú chạy ra sân quần vợt. Chú quan sát chiếc xe Verxây và nghĩ rằng, sau này chú làm một công việc gì đó trong ngành cơ khí thì hơn. Thùng xe rỗng không, chú giấu con cừu của tên lùn vào đấy, chú thấy tay mình đụng phải mớ giẻ. Đấy là một chiếc quần vo tròn và ẩm sũng. Lộn trái các túi, Ludô tìm thấy một mẩu giấy gấp rất cẩn thận.

Chú vẫn chưa buồn ngủ. Chú quay về lâu đài và bước qua thềm, lòng bị kích thích khi nhớ lại hình ảnh cô Phinơ ôm ghì bác Đuđu. Chú đi dọc mặt trước tòa lâu đài, đến đứng nấp dưới cửa sổ và dán mắt nhìn qua cửa chớp. Những bóng người hòa vào nhau không còn giữ được hình dáng và màu sắc. Hình như có một con sứa bồng bềnh trên một núm hình quả táo nơi đầu giường đã bị bợt bóng tối, Ludô nhận ra đó là chiếc mũ cát két nổi tiếng nhất của Trung tâm Xanh Pôn: chiếc mũ của Grachiêng. Chú không còn nhận thấy gì nữa và ruột đau như quặn.

Ôđliông vẫn ngủ khi Ludô trả lại chìa khóa dưới gối Chú vào chỗ Grachiêng, thấy chăn đã giở tung, nhưng trên giường không có người, chú mệt mỏi trở về phòng mình. Chú những muốn được sưởi ấm, được khóc, được nói. Chú những muốn đến hỏi Maxenx xem khi Maxenx bị cảm, mẹ anh ta có đặt ống giác cho không. Lúc cởi bộ áo quần ngủ lấm cát chú đánh rơi mẩu giấy tìm thấy trong xe ôtô. Đấy là một tờ viết tay bị thấm nước và chỉ còn đọc được mỗi phần bên trái.

Anh Brunô thân yêu hiểu cho em
còn đâu những lời hứa mỹ miều của a
gần ba năm nay em đã tị
lúc nói cho Luisa biết rõ sự thật. Chính anh
là người đàn ông và viên sĩ quan anh rất
thích em mặc quân phục của anh.
hy sinh cuộc đời em để chăm sóc cáo cô
anh chân ngấy không muốn làm bà ta đau khổ
hai đứa trẻ sinh đôi sau cuộc chia ly
anh là người sáng lập ra Trung tâm Xanh Pôn
mối tình đã thề thốt giữa hai
cuối cùng anh thực hiện lời cam kết
qua người khác bà ta đã cho anh biết sự th
anh là cuộc đời em, mối tình của em và nỗi đắm
Êlen y

Ludô nằm cuộn tròn dưới đất và nhắm mắt lại. Mọi người yêu thương nhau, bố mẹ yêu thương con cái, cô Phinơ yêu thương bác Đuđu và Grachiêng, cô Racôp viết những bức thư tình, mỗi mình chú không được yêu thương, chẳng bao giờ được yêu thương, mình chú mãi mãi cơ đơn.

Sáng hôm sau, vụ bộ xương và cừu bị mất làm cả Trung tâm nháo nhào lên. Cô Racôp vặn hỏi từng cháu nhỏ một: Ludô im lặng như các cháu nhỏ. Tên lùn hoảng sợ trước cái trò ma thuật này, hắn nghĩ

chắc mình đã phạm một tội tày đình, đã nói dối hoặc ăn trộm và cừu của hắn sẽ xuất hiện trở lại một khi hắn thú tội.

∴

Đầu tháng năm, những cơn nắng nóng đầu tiên đã lùa vào Trung tâm Xanh Pôn một không khí căng thẳng. Tiết đầu hè chuyển thành những trận dông và khi thì mưa rào làm giãn thần kinh, khi thì các cháu nhỏ đưa mắt nhìn mảnh trời lì lợm và khô khốc bị những tia chớp yếu ớt rạch ngang trên các ngọn thông bất động.

Trong giờ ăn, các cô gái đánh lộn nhau vì những chuyện chẳng đâu vào đâu, những cuộc nổi loạn nhỏ đã nổ ra và phải dẹp ngay lập tức. Cô Racôp cho phép các cháu được mặc áo quần mùa hè, và nhân một ngày không khí hết sức khó chịu, để quên cái nóng, cô ã thuyết trình về Xahara, sau đó có chiếu phim. Các cháu nhỏ thấy những túp lều xung quanh xếp đá, những óc đảo khô cạn hết nước, những người *ngcas lơ* mặt bị sạm nắng, những đợt nắng nóng tàn phá một vùng có tên là xứ khát... Sau đó cô Racốp nói thêm rằng các cháu nhỏ may là chẳng bao giờ khát cả. Thuyết trình xong cô Racôp uống một cốc nước mát. Lúc đó là hai giờ chiều.

Đến tối người ta không thấy Maxenx đâu. Cả Trung tâm liền bỏ đi tìm anh. Dưới sự chỉ huy của cô Phino, cô Racôp, bác Đudu, ba nhóm hơi hoang mang hốt hoảng đã sục sạo kỹ toàn khu vực, cả công viên lẫn tòa lâu đài. Nhưng vô ích. Cho rằng Maxenx bỏ trốn, cô Racốp quyết định báo cảnh sát. Đúng lúc đó, qua cửa sổ để ngỏ cô nghe tiếng Ludô gọi. Ludô đứng gọi ở ngoài sân quần vợt, cô Racốp chạy tới ngay sau

bác Dudu lúc này đang loay hoay ở sau xe ô tô. Một người nằm ngay trên sàn xe lầm bụi và nồng nặc mùi ngột ngạt khó thở ở giữa hai hàng ghế.

— Kéo ra nhanh lên! — Cô Racốp gào lên.

Người ta lôi ra khỏi xe đại loại một cái quách bằng vải. Đấy là Maxenx. Anh ta bị ngất. Anh ta cuốn quanh mình ba chiếc chăn. Anh ta mặc vào người tất cả quần áo rét, bít tất, quần dài, áo len dài tay, găng tay, khăn quàng, đầu đội hai chiếc mũ chùm kín mặt chỉ để hở mắt, một chiếc đội lộn trái.

Ở phòng ăn, sau khi uống một ly *rơcanhcanh* anh ta tỉnh lại và hóm hỉnh mỉm cười với các cháu nhỏ đứng quây quanh. Cô Racôp hỏi anh xem vì sao lại hành động như vậy. Maxenx đáp là sắp tới anh ta sẽ đi ăn ở Xahara, nhưng trước hết phải tập làm quen với khí hậu.

***

Cuối cùng, Luđô không ló mặt ra vào ngày chủ nhật nữa. Tất cả các ông bố bà mẹ không phải của chú đều gợi cho chú thấy buồn. Chú ở lại một mình trong phòng, nằm ngay dưới sàn nhà, chú rầu rĩ ngắm vẽ hội hóa trang mà chú vẽ trên tường. Chú tưởng tượng ra những cảnh thần tiên, đọc những cuốn sách cô Phinơ lấy hú họa ở thư viện ông đại tá ra cho chú mượn, cô Racôp chúa ghét cái thư viện này. Chú đã đọc nào là *Cậu hoàng tử*, nào là *Luận văn của một nha sĩ bàn về vấn đề răng và hàm vì trách nhiệm bệnh nhân của mình* và *cuộc viễn du tới Xuđăng của Xudanno*. Chú chiêm ngưỡng những từ khó hiểu, bí ẩn hơn cả các tinh tú trong đêm.

Lấy cớ thân mật báo cho biết để đề phòng, Ôđilông đến dọa chú:

— Ở Xanh Pôn, cấm đọc sách. Mối Luxiêng được đọc thôi. Đọc bách khoa toàn thư thì được nhưng cấm đọc sách, Cậu thử hình dung nếu cô Racôp bắt gặp cậu đọc sách hoặc nếu có ai báo cho cô biết thì sao... Bọn con gái chẳng hạn!... — Nói xong hắn vung tay như đang vẩy nước cho khô.

— Cừu của anh đang ở dưới địangục à?—Ludô đáp.

Các gia đình đã ra về, tối đến chú tha thẩn ngoài công viên, hít những hương vị có sức hấp dẫn huyền diệu do những người đến thăm đề vương vãi lại, chú ghen với những người đến thăm này, coi họ là chủng tộc được ân sủng.

Ngày chú mong đợi đã tới. Mặt trời chưa mọc chú đã rửa ráy tinh tươm và lúc rạng đông, cô Phinơ vừa mở cánh cửa ngoài hành lang đã thấy chú đứng sừng sững dưới ánh đèn đêm, tay ôm một bó cành cây báo xuân.

— Đề tặng mẹ con, — chú nói, giọng gần như khiêu khích.—Có thế này cô mới công nhận đấy là tấm ảnh của con...

Ludô đứng hy vọng mãi tận chiều tối bên cổng ra vào, không chịu ăn uống gì, chú vật lộn với trực cảm là mẹ sẽ không tới. Chú không thể không trìu mến nhìn chiếc Flori màu xanh da trời nhạt và tin vào ảo ảnh mà chú đã làm lạc.

Chín giờ tối Misô tới, có mỗi mình. Tất cả các bố mẹ đã ra về. Ludô nhìn Misô, lòng không vui. Sự kiện này không nằm trong cái vòng chờ đợi thần diệu mà chú đã âu yếm vun trồng suốt năm mươi mốt ngày đêm. Chú chẳng buồn hỏi xem mẹ Nicôl và Tatav có cùng đi không. Anh thợ máy say mèm:

— Cu cậu cực kỳ xinh xắn đây rồi! — Misô líu lưỡi uốn âm r...— Ô là là! Nếu có một cu cậu cực kỳ xinh xắn thì đó là con đấy...

Anh di chệnh choạng giữa các bàn bày ở bên ngoài và người sặc mùi rượu, anh mủi lòng đến rơi nước mắt khi thấy các cháu nhỏ tò mò nhìn một người ngoại lai gây ồn ào huyền náo như vậy.

— ... Các cháu cũng vậy, các cháu là những cháu nhỏ cực kỳ xinh xắn!... xinh xắn có một không hai... Với những chiếc mũ cát két của các cháu, như thế này này, với dáng vẻ và nụ cười dáng yêu của các cháu, chú rất có cảm tình với các cháu... Nếu các cháu hơi diên diên cũng không sao! Thế này còn dễ chịu hơn phải sống với một mụ vợ cực kỳ xinh xắn nhưng không bõ với cái vẻ xinh xắn ấy.

Misô nắm vai Ludô và đẩy chú về phía những người đang đứng nghe:

— Vì cậu bé này, ta thấy tốt hơn cứ nói toạc ra, kẻ nào đụng đến một sợi tóc của cậu bé này... hắn sẽ chẳng được yên đâu!...

Cô Racôp đến đón cậu cháu, cô làm ra vẻ không biết Misô đang say.

— Cô không còn nhớ cháu đã làm quen với cô Phinơ và bác Đuđu, hai người giúp việc của cô chưa...

Misô bắt tay bác da đen và tuyên bố rằng quân đội bản xứ của Xênêgan mà anh đã từng làm quen là quân đội duy nhất không bỏ trốn nhiệm vụ.

— Hy vọng rằng bây giờ ông sẽ tới đây luôn, — cô nấu bếp nói mát. — Phải không Ludô?...

Ludô tưởng chừng như bị mất giọng khi thấy Maxenx từ phía sau bước tới.

— À gia đình cậu đã đến, — Maxenx thốt lên, giọng kiểu cách. — Mình bắt đầu thấy lo lo. Mẹ cậu có đến không?...

— Thế cậu?... — Ludô đáp.

Ôdilông mách với Misô là từ ngày anh tới Xanh Pôn, con trai anh có những tiến bộ vượt mực.

— À, đúng vậy, — Misô tán thành. — Tôi không nói ra chứ nó có thay đổi đấy. Mới lại nó nhón hẳn lên. Trông nó cứ như quả đậu đỗ ấy, dài ngoẵng...

Anh túm gáy Ludô.

— Dượng biết thừa con sẽ vặn hỏi gì rồi! Dượng không điên đâu... Con muốn biết tại sao mẹ Nicôl không tới, và cả Tatav cũng vậy chứ gì!... Dượng biết tỏng con sẽ hỏi điều đó, nhưng không quan trọng, dượng đã tới đây này. — Misô cười: — Mẹ con... mẹ con bận có khách... một vị xinh xắn khác!... không nên thúc bách mẹ con... Chẳng phải vì có mang đâu... Ôi dào, đâu phải vậy! Một con mụ xảo quyệt... Còn Tatav lo thị cử, chẳng hiểu thị quái gì, cả hai đều bảo hôn con. Nhưng thấy dượng là con đủ vui rồi, hả! Con có vui khi thấy dượng Misô không nào?...

Ludô lúng túng xác nhận, rồi lúng túng đưa mắt nhìn chốn xa xa và tuyên bố:

— Tháng bảy là nghỉ hè... mọi người rời khỏi đây... con phải về nhà thôi!...

Misô âu yếm vỗ nhẹ vào bụng chú và đáp, vẻ hài lòng được báo một tin vui:

— Đúng đấy! Con nói đúng đấy! Con sẽ về nhà và nhanh chóng rời khỏi đây!...

Sau đó Misô quay lại nói với các cháu nhỏ khác:

— Các cháu nữa, các cháu cũng sẽ ra biển. Tất cả đều cùng ra biển với cậu bé xinh xắn của chú, mọi người đều tắm biển, nếu mẹ Nicôl không hài lòng, chà, chẳng sao!...

Misô ở lại ăn tối với cô Racôp, Ludô chẳng ăn uống gì. Misô muốn được biết mọi điều về máng cỏ và thề rằng đây là một ý hay chưa từng thấy:

— Đúng là ở Lê Buyxonnê không có máng cỏ. Một máng cỏ đặt trong lò sưởi, với đầy những chú cừu

trông cứ như những tay đua xe đạp!... À này!... Nếu mẹ mày mà biết tao ở đây ấy à, lại lôi thôi to!...

Đến lúc ăn tráng miệng Misô đã ngáy ầm ầm. Cô Phinơ lấy chiếc giường gấp ra chuẩn bị cho anh một chỗ nằm ở một phòng ăn, khi vào giường ngủ anh hứa sáng mai sẽ dạy cho các cháu nhỏ chơi ném hòn. Nhưng vào lúc đêm khuya anh len lén bỏ đi như một tên ăn trộm.

Trong tuần ấy, Ludô nhận được thư của mẹ, kèm theo chữ ký của Tatav và Misô.

Lê Buyxonnê, ngày 6 tháng sáu

Ludôvic thân mến,

Con không thường xuyên cho mẹ biết tin về con. Dì con đã thường thông báo nên gia đình mừng là con đã khá rồi. Mẹ mệt lắm. Mẹ bị cảm nặng, đã là tháng tư, gió vẫn to. Mới lại bác sĩ bảo mẹ cần phải nghỉ ngơi. Do đó con không nên ích kỷ bắt mẹ lúc nào cũng phải tới chỗ con. Đừng bắt dượng Misô phải đi đường xa nữa vì dượng đâu còn trẻ trung. Con phải nghĩ tới người khác và những điều đau buồn đã gây ra cho người khác. Lúc này trời đã nóng, gia đình đã ăn uống ở ngoài trời. Thôi mẹ gửi cho con một gói nhỏ, mẹ hôn con.

Nicôl

Dượng cũng hôn con, đúng, con phải viết thư cho gia đình biết tin về con.

Misô

Tao sắp thi lấy bằng lái xe. Bố tao dạy tao lái chiếc Florit ở trong rừng. Tao bỏ kẹo

cao su vào gói nhỏ gửi cho mày, mới lại bây giờ tao không ăn kẹo cao su nữa.

Tatav

Ludô đọc thư trong hai ngày, lòng đau xót.

Chủ nhật tiếp đến chú giúp cô Phinơ khênh bàn ra ngoài và cùng các cháu nhỏ khác ở lại ngoài thềm. Trời nóng, nhựa cây tỏa hương thơm ngát. Các gia đình đến rất đông, không khí như một ngày hội chợ, cô Racôp khoác tay các bà hớn hở đi trên các lối đi ấm áp.

Ludô hòa mình trong đám người thơm ngát mà chú dõi theo từng cử chỉ, từng lời nói thầm kín. Chú đi như một du khách cô đơn nuôi hy vọng tìm thấy người thân trong đám người. Chú nhìn từng người mẹ với ánh mắt vật nài; nếu được một ai đó cầm tay dắt đi, chú sẵn sàng đi theo người đàn bà đầu tiên bắt gặp.

— Cháu tên gì? — Một phụ nữ trẻ, đẹp tò mò trước cung cách của chú đã cất tiếng hỏi.

— Ludôvic, — chú vụng về đáp.

Bà nọ cười và sờ má chú.

— Một cái tên nghe thật đáng yêu... Cháu ăn nói chững chạc và cao lớn ghê... Thế nào, cháu hài lòng chứ?...

Bà nọ có mái tóc vàng hoe và bồng giống tóc Nicôl trước đây.

Khi cúi đầu nhìn xuống, chú nhận thấy mình lại chưa buộc dây giày, rồi chú khóc một cách tự nhiên đến nỗi bà mẹ khoác vai chú và thế là chú liền sà vào vòng tay bà. Đấy là mẹ của Aliettơ, một cô bé bị mắc chứng điên. Ludô và bà nọ đến chỗ Aliettơ. Thấy người đàn bà vuốt ve con mình, Ludô cứ ngỡ chính bà ta bị điên.

Chiều tối, cô Racốp thời còi báo lệnh không ai được ra ngoài nữa, sau đó cô tới chỗ Ludô. Chú vừa tống cổ Ôdílông ra khỏi phòng. Chú ngồi phệt xuống đất, dùng bút dạ đỏ tô đậm các đường trên lòng bàn tay phải của mình.

— Con phải đi ngủ đi... Cô đến để khen ngợi con.

Cô Racốp khép cửa lại rồi đưa mắt lướt nhìn khắp tường, vẻ động lòng.

— Này!... Nếu tiếp tục vẽ nữa con sẽ phải vẽ lên trần đấy!... Hôm nay là một ngày rất đạt, mọi người ai nấy đều vui cả. Hôm nay cái sận quần vợt có lẽ đã bị lún mất... Trước đây ông đại tá chẳng bao giờ đồng ý cho xây một nhà để ô tô...

Cô Racốp đủng đỉnh nói, ngừng lại hồi lâu giữa các câu; một nỗi ưu tư mị mộng làm cho giọng cô lặng đi.

— Cô mệt quá, — cô nói khi ngồi xuống bên mép giường. — Cô đang nói gì nhỉ?... À phải rồi, cô muốn khen thái độ hôm nay của con. Trước đây cứ ngây dại thế nào ấy. Con đã bắt đầu thấy thích sống ở đây rồi chứ? — Sau đó cô lên giọng đạo mạo nói: — Trung tâm là một gia đình, Ludô ạ, một đại gia đình đầm ấm... Nếu cô bảo: Ludôvic là con của chúng ta, như vậy có nghĩa là cô bảo Ludôvic là con của Trung tâm Xanh Pôn, tại đây Ludôvic có các anh chị em và tất cả các vị phụ huynh tới đây đều là bố mẹ của Ludôvic

Ludô ngẩng đầu lên, thấy cô Racốp mỉm cười đưa chân:

— Không đúng, — Ludô nói vẻ cà khịa. — Con là con của mẹ con, có vậy thôi.

Cô Racốp mệt mỏi mỉm cười:

— Ta nói về mẹ con nhé!... Lẽ ra mẹ con phải dạy bảo con ăn nói lễ độ chứ!... Mới lại nếu con thực sự muốn biết rõ thực hư ra sao, tuần nào cô cũng

viết thư về gia đình con. Nếu bố mẹ con không tới, đâu phải lỗi tại cô. Hình như mẹ con có mang.. Đó đấy! Bà Prado có mang, thế mà bà ấy đã tới chẳng bỏ ngày chủ nhật nào... Bà Bernie có mang, thế mà lần nào bà ấy cũng là một trong những người đến sớm nhất...

— Không đúng, — Ludô dương đầu với cô Racốp.

— ... Bà Matxêna tuy bị kẹn thế mà tháng nào cũng đến hai lần... Ông Maphiôtô ở cách xa đây năm trăm kilômét thế mà tuần nào cũng tới thăm Gra-chiêng... Ai cũng đều có nghĩa vụ phải làm... nhưng mẹ con, bỏ quá cho cô, chẳng bao giờ thấy tới đây cả! Như vậy để cho chúng ta ở đây được yên với mẹ con và...

— Và cô! — Ludô ngắt lời, vẻ dữ tợn!

Chú ném bút dạ ra cuối phòng và đứng bật dậy.

— Con làm sao vậy? — Cô y tá nổi khùng và hỏi.

Ludô đưa mắt sống sượng nhìn cô Racốp từ đầu đến chân, dừng lại ở mái tóc và các móng tay rất chải chuốt của cô.

— Cô có khác gì con đâu? — Chú tiến lại bên cô Racốp và nói. — Chẳng ai đến với cô hết. Cô cũng chẳng có con cái, chẳng có chồng, chẳng có người yêu... Mẹ cô là ba cái đồ dơ dáy!...

Và bỗng chú thấy ngượng về sự phát hiện của mình, chú ngao ngán làm bầm:

— Mới lại tóc cô đã hoa râm cả rồi. Cô già rồi.

XIV

... Già đời!... Thằng nhóc đã lại làm cho vết thương toác miệng.

Cô Racốp quay về bên giường của mình. Giường kêu cọt kẹt. Đêm tối kêu cọt kẹt. Cô nhắm mắt nằm mãi, nhưng nỗi bực cứ trào lên khôn nguôi. Một cây tảo đỏ chồi lên ở nơi sâu kín nhất của thần kinh. Cô thấy ngượng với tấm thân của mình. Tấm thân già nua... Cái thời ông đại tá bước vào phòng cô, tắt hết đèn và lẳng lặng làm tình với cô không nói một lời nào đã xa xôi rồi. Ông ta vội vã, hấp tấp vì vợ ông đang nằm đợi ông ở đầu đằng kia lâu dài.

Mấy giờ rồi?... Phải đến ba giờ khuya là ít. Cô chưa lau hết sơn phấn bôi trên mặt, cô thấy ngứa mũi. Cô thấy ngột ngạt nóng bức. Giường kêu cọt kẹt làm lên. Ông đại tá Brunô đã từng bảo mình có cảm giác đang làm tình trong bộ quần áo giáp. Tối nay cô quên không sắp xếp lại máng cỏ, nhưng chờ đợi Ludôvic không thiệt thòi gì. Cô tiếc là đã nặng lời với Ludô. Thằng bé sẽ nghĩ rằng cô nòi cáu.

Tóc đã hoa râm cả!... Một bà lão!... Ludô đã quên không đả động đến những vết nhăn, những vết nhăn nơi mép, cặp má nhũn nhẽo, bìu dưới cằm, nước da xỉn, ngực chảy xệ và vóc người phị ra mà cô phải bó trong chiếc áo cộc, chặt đến nghẹt thở: thằng dần đã chẳng thấy gì cả!

Cô Racốp ngồi dậy. Quần áo ngủ của cô cắt từ quần áo ngủ của ông đại tá, cũng như quần áo lót của

cô cất từ quần đùi bằng vải bông của ông. Cô mặc quần áo mặc ở nhà, cầm đèn pin và bước xuống cầu thang chìm trong bóng tối.

Phòng ăn im lặng. Cô vô tình rọi đèn vào những bức tường quanh lò sưởi trong máng cỏ, chỗ những bức tranh người ngoại lai được tô màu lòe loẹt xếp san sát nhau trong bộ sưu tầm đả kích của Trung tâm. Tác phẩm của Ludôvic trội nhất. CôRacốp giật tờ giấy xuống và chua xót mỉm cười rồi vo viên nó. Cô sẽ cấm cái thằng ấy không được vẽ! Còn việc đến thăm thì cứ đợi đấy...

Cái ẩm ướt mà lũ muỗi rất thích này làm cho không khí ngoài thềm nóng bức hơn, nặng nề hơn. Chiều tối nay không thể ra sông được... Cô nhớ lại cái ngày ông đại tá Brunô đã lấy thuyền chở cô, chứ nữa họ làm ụp thuyền. Con thuyền chắc đã mục nát ở một chốn nào dưới các cây trăn.

Cô quay vào và đi một vòng nữa quanh phòng ăn, khi đi ngang qua chiếc cửa dẫn tới chỗ ngủ của nam, cô tình cờ xoay nắm cửa. Cửa không khóa. Cũng phải có ngày Ôđilông quên không khóa! Thế mà cái lão da đen đần độn ấy đã kiểm tra rồi đấy. Ngày mai sẽ cho hai tên ấy biết tay!... May mà cô có chùm chìa khóa đem theo người. Cô tra khóa vào ổ, nhưng rồi nghĩ lại cô đẩy cửa ra và bước vào dãy hành lang tối om.

Cô Racốp gõ cửa phòng Đuđu mãi mới thấy có tiếng đáp.

— Xin lỗi bác... — cô đứng ngoài ngưỡng cửa và nói. — Tôi biết là đã muộn rồi, nhưng bác có biết cửa ngoài hành lang chưa khóa không?

— Không, cô Racốp ạ.

— Nếu vậy thì bác dáng bị khiển trách!... Bác nên nhớ rằng ở đây chúng ta có những cháu hay lên cơn bỏ trốn và những cháu mắc bệnh mộng du.

— Thưa cô Racốp, vâng ạ.

Nơi đây như một phòng sấy... Hơi nóng và mùi trong căn phòng xông ra làm tắc cả họng, chẳng còn trông thấy gì hết. Cô Racốp chỉ nghe thấy tiếng thở hồn hển và tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ báo thức lớn.

— Ngày mai chúng ta sẽ xem xét vấn đề này sau, thôi chào bác... Mới lại, bác nên thông khí, chứ phòng chỗ bác ngột ngạt lắm!

Cô Racốp vẫn chưa chịu đi.

— Bác Đuđu này, tôi bị đau răng nhức không tài nào ngủ được... Bác có thuốc Gliphanan không?

— Tôi không có Gliphanan, — bác Đuđu cầu nhàu sau một lúc im lặng. — Không có Gliphanan. Tôi chỉ có *axpirin* thôi.

Hình như bác Đuđu đang cầu nguyện chúa.

— Bác ạ, thuốc *axpirin*, đối với cơn đau nhức nhối...

— Tôi chỉ có *axpirin*, có vậy thôi

Hai người không trông thấy nhau, nhưng giọng họ hòa trong đêm tối.

— Và một điếu thuốc Gôloa, bác Đuđu... bác có điếu nào không?

— Làm gì ra, cô Racốp,—bác ấp úng.—Cấm hút mà.

Bác Đuđu làm ra vẻ hốt hoảng

— Thế phòng bác có mùi gì hăng hắc vậy?

— Tôi không có thuốc lá, cô Racốp ạ. Ông đại tá cấm mà.

— Thôi đừng làm bộ ngớ ngẩn nữa, bác Đuđu, ông đại tá biết rõ bác hút thuốc lá trộm. . Và bác đừng quên rằng tôi đã có hai chục năm làm việc ở bệnh viện đấy nhé... Bác bật đèn lên và lấy cho tôi một điếu thuốc.

Một tiếng thở dài sườn sượt nổi lên, rồi ngọn đèn che bão đặt ngay dưới đất bật sáng và hắt làn sáng ấm cúng lên đầu giường, trước hết cô Racốp trông thấy một chiếc bô đi tiểu bụng to. Đôi mắt bác đa đen nhấp nháy, bị lóa và sững sờ. Bác ngủ không mặc áo xống. Cô Racốp thấy ngực bác đầy lông. Cả hai chân bác thò ra ngoài miếng da cừu mà bác cố kéo để che hệt như một phụ nữ bị bắt gặp đang hở hang. Bác mỉm cười vẻ khờ khạo.

— Bác thấy đấy... — cô Racốp lúng túng, — tôi lần đầu tiên sử dụng *axpirin.*

Cô Racốp bực dọc. Tim cô đập mạnh, cô lếu cả lưỡi. Bác ta bao nhiêu tuổi? Khoảng năm chục như cô... Cô thường thấy ghê ghê cái mùi ở người và nước đa bác ta. Nhưng bỗng cô thấy lạnh. Cô khao khát trườn vào tấm da cừu ấm áp nằm sát bên bác ta và yêu cầu bác ta siết chặt cô vào lòng để xem có đúng là cô đã già và là đồ bỏ đi rồi không.

—... Dĩ nhiên, nếu bác không có thuốc lá...

— Tôi có thuốc xì gà con — bác Đudu vội nói, — thuốc xì gà con Murati.

Rõ ràng là bác ta bị lây lan nỗi bối rối cô đã truyền sang khi cô nói. Bác Đudu chỉ chiếc tủ *commôt* và định đứng dậy. Cô Racốp đã vớ gói bánh quy cho những điếu xì gà.

— Bác hút một điếu chứ?

— Bảo tôi hút trộm là không đúng... thỉnh thoảng tôi hút một điếu chơi.

Bác ngửa bàn tay chìa ra như cung cách một người ăn mày. Cô Racốp ngắm nhìn lòng bàn tay to màu hồng hồng, nâu nâu, lòng những ao ước được đặn miệng vào đấy.

— Diêm đâu?

Bác Đudu nhặt bao diêm dùng cho nhà bếp ở dưới đất lên.

— Tuyệt! — Cô Racốp cầm lấy điếm và nói. — Đây là điếm của Trung tâm. Nếu bác thấy cần, bác cứ hỏi nhé.

Cô buông mình trên chiếc ghế đầu để gần chậu rửa mặt, đưa điếu thuốc lên môi, nhả ra một hơi dài màu xám và rít một cách ngon lành. Cô cảm thấy dễ chịu. Cô nhìn bác Đuđu. Bác ta đưa điếu xì gà chưa châm lên miệng, nhưng không dám xin lửa.

— Ồ, xin lỗi bác Đuđu nhé! — Cô nói và mỉm cười vẻ đồng lõa, rồi đứng dậy.

Giường chỉ là một tấm đệm trải dưới đất, cô Racốp muốn cúi xuống, nhưng cuối cùng cô ngồi xuống để bật điếm châm thuốc cho bác Đuđu. Khi châm thuốc, tay bác da đen đụng vào tay cô.

— Khi bị đau răng, — cô Racốp lắp bắp, giọng lạc hẳn đi, — không gì bằng hút thuốc lá... Mặc dù có lệnh cấm hút nhưng ông đại tá là một dân nghiện nặng đấy... Hút tàu đỡ hại hơn... Bác có yêu ông đại tá Moaxăc không?... Tôi muốn nói bác có yêu ông ấy lắm không?...

Nỗi lòng được an ủi biết bao trong cái động từ « yêu »

— Thưa cô Racốp, có.

— Bác Đuđu này, bây giờ già rồi, tôi xem xét lại tất cả những chuyện ấy... tôi nhìn mọi việc bằng con mắt khác trước. Tuổi càng cao, người ta càng trở nên phải công nhận là tỉnh táo hơn.

Vững tin hơn ở mình, bác Đuđu nhổm người trên gối. Lúc này bác đưa mắt tìm cặp mắt cô Racốp có vẻ đoan trang.

— Vả chăng, tôi già rồi à?...

Câu hỏi tựa hồ không nhằm hỏi ai cả, bác không đáp.

— Thành thực mà nói, bác Đuđu, tôi có già không?

— Không đâu, cô Racôp.

Bác ta còn biết trả lời ra sao nữa!

— Như vậy bác yêu ông ta lắm...

— Thưa cô Racôp, vâng.

Cái giọng nghe đến khủng khiếp... Giọng ông đại tá thật tao nhã. Không biết cái bác da đen béo này nằm dưới tấm da cừu và hút điếu xì gà hôi xì — nói đúng ra bác ta đang hút một ngón tay của mình — trông ra sao đây?

Cô Racôp quay về ngồi trên chiếc ghế đầu.

— Tôi cũng vậy... Tôi rất yêu ông ấy. Bác thấy đấy. ông ta thực sự là một con người. Ông ta có tinh thần trách nhiệm, dũng cảm, và trung thành, thành kính biết bao... Ông ta ích kỷ đến đáng yêu, như mọi người đàn ông khác... Chính vợ ông ta đã làm ông ta hư hỏng.

Cô không phải đang trò chuyện với bác Đuđu nữa, cô chất vấn ký ức của mình thông qua bác.

— Lần nào tôi tới, tôi cũng thấy bà ta. Bà ta cứ vênh vác... Bà ta không rời ông ấy một bước... Bà ta ghen, bác rõ chứ?... Bà ấy cứ tưởng giữa tôi và ông đại tá... Đúng là chúng tôi đã là chỗ bè bạn của nhau, quý nhau... Chẳng là ông đại tá hấp dẫn, tôi thì trẻ...

Tại sao bác ta lại nhìn cô như vậy?... Bác ta có vẻ bàng hoàng. Chắc hẳn hai người hút xì gà thế này trông thật là đẹp! Bác ta nằm trên giường người không mặc áo quần, đồng tử hốt hoảng, còn cô, cô mặc áo quần trong nhà ngồi trên chiếc ghế đầu khập khiễng, đi giày *păngtup* của ông đại tá.

— Còn bác, bác Đuđu, lúc trẻ bác sống thế nào?

— Ông đại tá biết rất rõ mọi chuyện. Tôi đã làm ở nhà máy đường, thế rồi tên nọ cầm dao nhảy bổ vào tôi, thế rồi tôi...

— Đúng, đúng, thôi ta không nói tới cái chuyện rủi ro ấy nữa... Thế bác không bao giờ cảm thấy hơi hơi cô đơn à? Bác không bao giờ nghĩ tới chuyện lấy vợ à?

— Không đâu!... Chuyện đó thì không đâu... phải yêu nhau mới lấy nhau chứ!

Bác ta biết gì về yêu đương, cái bác hậu đậu này!... Không biết bác ta đã tự thu xếp thế nào trong bao năm nay?... Lòng ham muốn chắc hẳn đã đặc quánh dưới lớp da đen, dần dà nó sẽ tan mất, cô nghĩ rằng một ngày nào đó lòng ham muốn sẽ tan biến, cô nằm ngủ mà chẳng buồn đụng tới một tấm thân nào hết, dù của ai cũng vậy.

— Thôi, tôi đi đây,— cô Racôp miễn cưỡng đứng dậy và thở dài sườn sượt.

Đưa mắt nhìn dọc tường, cô Racôp trông thấy mấy bức tranh vẽ trên vải lem luốc.

— Tôi vẽ đấy,— bác Đuđu hãnh diện nói.— Tôi vẽ vào lúc đêm đấy.

— Thế các mảnh vải rách lem luốc này bác lấy đâu ra?

— Ở nhà bếp, cô Racôp ạ. Nhưng toàn là thứ giẻ cũ không dùng được nữa, đó là...

— Giẻ ấy mà, bác Đuđu thân mến ạ, càng cũ chùi càng sạch. Do đó tôi xin bác hãy từ bỏ cái món sáng tác nghệ thuật đi...

— Nhưng thưa cô Racôp, tôi vẽ những người ngoại lai, như các cháu nhỏ ấy!

Cô Racôp có vẻ bực mình.

— Người ngoại lai của bác toàn là người da đen, tôi chẳng quan tâm tới họ. Bác lo khóa cửa cho kỹ thì tốt hơn. Dù sao cũng cảm ơn bác đã cho điếu xì gà.

Sau khi cô Racôp ra về, bác Đuđu gãi lấy gãi để ngực và bắp chân mà bác thấy ngứa ngáy từ lúc nãy, bác nghĩ rằng một con ma vừa đến chỗ mình.

* * *

Tuần lễ đã trôi qua. Cô Racôp lạnh lùng với bác Đuđu, lạnh lùng với đám con gái và nhã nhặn đến phát chướng đối với Ludô.

Ludô viết thư riêng cho mẹ mình, cho Tatav và cho Misô. Cô Racôp chỉ gửi thư với điều kiện chú trả tiền tem. Chú trích ra ba đồng năm *phrăng* cất trong chiếc bít tất ngăn và đưa đến phòng làm việc của cô Racôp. Cô đồ cho chú đã ăn cắp và tịch thu tiền, còn các bức thư, chú nghĩ rằng trong hoàn cảnh như thế này chắc gì đã được gửi đi.

— Thế còn tấm ảnh của con? — bỗng chú khiếu nại.

— Ảnh nào?

— Ảnh mẹ con ấy. Ôđilông bảo với con đấy là ảnh của con. Và Ôđilông cũng đã bảo với cô rằng đấy là ảnh của con.

Cô Racôp có nét mặt độc ác của kẻ rình mò.

— Con nghĩ rằng cô sẽ trả lại bức ảnh đó à?... Tốt hơn hết con nói cô nghe về cừu bị ăn cắp đi xem nào. Chẳng nhẽ tự nó lại có thể quay về chỗ lò sưởi đấy;... Nếu con muốn lấy lại ảnh, con sẽ phải thú hết và trước tiên tiền này ở đâu ra!

— Mẹ con cho.

— Nói dối! Mẹ con đã không hề cho xu nào. Mới lại bây giờ chỗ con đã mắc điện thoại nên kiểm tra chẳng khó khăn gì.

Cô Racôp với tay nhấc ống nghe, giở một cuốn sổ dày, quay số máy. Cô mỉm cười với Ludô khi nghe thấy có tiếng đáp.

— A lô!... Làm ơn cho tôi nói chuyện với bà Bôtxa... À, Nicôl đấy à?... Dì Êlen Racôp ở Trung tâm Xanh Pôn đây... Đúng... Không, an tâm, không có chuyện gì quan trọng đâu... Không, chẳng là gì muốn làm sáng tỏ một vấn đề nhỏ có liên quan tới Ludôvic thôi... Không phải vậy đâu... Có đúng là cháu đã cho nó một món tiền nhỏ không?... Không... Dì cũng nghĩ vậy... Trung tâm cấm không được gửi tiền và... sao cơ? Những đồng năm *phrăng* của cháu bị mất trước khi nó lên đường?... Không, vấn đề ở đây là một tờ giấy bạc nhỏ, nhưng không sao!... Chắc Misô đã cho nó... Thế đấy, thôi dì cảm ơn cháu nhiều... Cháu có muốn nói chuyện với nó đăm ba lời không, nó đương ở ngay trước mặt dì đây?... Đúng, dì rất hiểu cháu... Tất nhiên dì rất hiểu cháu... Thôi chào cháu... Hy vọng dì cháu mình sẽ gặp nhau trong một ngày gần đây.

Cô Racôp đặt ống nghe xuống, nhìn Ludô và ném mấy đồng tiền ra bàn như ném mấy con súc sắc.

— Thật đẹp mặt!... Mẹ con bao nhiêu tuổi?

— Con không biết, — Ludô đáp, giọng lạc hẳn đi.

— Mẹ con có giọng nói rất trẻ... Con có nghe thấy tiếng mẹ không?

— Khi nào mẹ con đến đón con? — Ludô khẽ hỏi.

Cô Racôp chắp hai tay vào nhau và cười vẻ mơn trớn:

— Chắc cũng chóng thôi, tuần sau đã là nghỉ hè rồi. Nếu chắc chắn mẹ con tới đón thì cô sẽ để con đi thôi... Nhưng cũng phúc cho con là cô không đã động gì đến... Những đồng năm *phrăng*... Mẹ con tóc màu nâu, màu vàng hoe?

— Bây giờ mẹ con đã cắt tóc ngắn. Trên ảnh tóc vẫn chưa bị cắt.

— Theo như chỗ cô biết, mẹ con không phải là một bà già... À mà này, cô giữ lại tiền đã ăn cắp. Cô yêu cầu con nộp tiếp chỗ... đã ăn cắp được. Cô sẽ tính toán rồi trừ vào tiền nộp hàng tháng của con.

Tối đến Ludô đã nộp một phần tư số đồng tiền cho cô Racốp. Chú còn lại một trăm *phrăng* trong chiếc bít tất ngắn.

Chủ nhật sau đại bộ phận các cháu nhỏ đã quay trở về nhà. Xem ra chúng không hớn hở lắm khi rời Trung tâm Xanh Pôn và ủ ê chào từ biệt Ludô. Angtoanơ ôm cừu của mình đứng nấp ở sau một cái cây để trốn không muốn để bố đón về. Một anh lái xe mặc chế phục lái chiếc xe ô tô Mỹ lộng lẫy đến đón Miriam. Anh ta gần như phải cưỡng bức cô gái lên xe.

Đến nửa tháng bảy còn lại khoảng hơn chục cháu nội trú hoảng sợ trước con số ít ỏi của mình, và những ngày dài làm chúng bực bội, mặc cỡ như đã khoác một bộ quần áo quá rộng.

Ngày nào Ludô cũng chầu chực đợi người nhà mình tới và ngày nào cô Racốp cũng bảo chú phải ở tư thế sẵn sàng để ra đi.

Mọi hoạt động đều chậm chạp, tiếng còi ít nghe thấy nổi lên, lũ chim cụt cánh bị xếp xó, cô y tá đi lại cánh tay để trần. Cô giao cho các cháu nhỏ làm những công việc lặt vặt ngoài vườn và hái hoa mọc trên các hào. Tiếng động âm vang trong phòng ăn vắng vẻ; bàn ăn có nước cam và bánh tráng miệng; cừu trong máng ăn dừng lại đứng ngang hàng nhau; những buổi hòa nhạc không được tổ chức nữa, chỉ trừ ngày mưa thôi. Ludô chỉ rình trời mưa.

Chú thường bắt gặp cặp mắt Lidơ quay nhìn mình. Tường của chú là nơi trao gửi thư từ bí ẩn giữa chú và Lidơ: một sợi tóc đen cuốn quanh một viên sỏi trắng, hai ngọn cỏ xoắn lại vào nhau tết thành chiếc nhẫn.

Ludô nhận được thư của Misô.

Ludôvic thân mến,

Dượng rất bực khi biết chuyện ấy. Dì viết thư bảo hình như con đã lấy những đồng năm phrăng trong ống để tiền. Mẹ con nghĩ là như vậy, nhưng dượng không tin lắm, sợ tệ thật. Hình như con còn gây chuyện khó khăn rắc rối gì đó và không được lễ độ cho lắm. Dì bảo nếu cứ tiếp diễn thì sẽ không nhận con nữa và do đó phải chuyển đi chỗ khác. Nhưng như vậy không phải là chuyện đơn giản đối với con. Cũng chẳng đơn giản đối với dượng. Mẹ con đã có mang và thằng nhỏ bị chết khi mới ra đời; mẹ con bảo là đã phải quá lo lắng vì con. Ông bác sĩ dặn mẹ con phải tĩnh dưỡng. Do vậy, con đừng ngạc nhiên nếu dượng không đến ngay được, dù thế nào đi nữa dượng cũng sẽ tới nhưng con phải đợi đến tháng tám mới quay về Lê Buyxonnê được. Hôn con.

Misô.

Dượng gửi kèm theo năm chục phrăng cho con. Như vậy con sẽ không làm chuyện bậy bạ nữa.

• •

Không phải không có lý do mà một buổi sáng nọ Ludô đã không cạo râu. Thoạt đầu cô Racốp nghĩ rằng chú cáu thả và bảo trông chú như một con dê cụ. Chú cứ để râu như vậy suốt một tuần không chịu

cạo, râu càng dài chú càng thu mình ở trong phòng; lông mày mà từ lâu chú vò bứt bắt đầu mọc cứng đơ đo. Khi thấy chú đi ngang qua, các cháu nhỏ đưa tay sờ má mình.

Việc để râu đã làm thay đổi cách thức hành động của chú. Trông chú có vẻ khuất tất. Chú biết cách nằm im bất động và tự giấu mình, người ta sử ngờ chú vắng mặt tuy chú vẫn sờ sờ ở ngay trước mặt, cuối cùng người ta đã quên chú. Chú bao giờ cũng ăn sáng với cô Phinơ, nhưng chẳng hỏi han cô câu nào nữa. Cặp mắt lờ đờ mất ngủ của chú theo dõi cô khắp mọi nơi, đấy là cặp mắt của người phán xử hay người tình lòng đầy nghi ngờ, nhưng phải câm lặng. Chú gây gổ với cả Maxenx. Chắc Maxenx lân la đến bên chú để khai thác những kỷ niệm giả về tình âu yếm của mẹ, chú liền độc ác đáp: «Tao không biết gì hết. Tao chẳng biết mẹ tao là ai. Bố tao đã nuôi tao...».

Những cơn ác mộng giày vò chú, chú nằm mơ thấy những chuyện điên rồ. Chú bị buộc tội đã bỏ ruột cá vào ngăn kéo của mẹ mình, khăn trải giường cũng đầy những đống ruột cá trắng. Hoặc chú nằm mơ thấy Nicôl cúi xuống bên giấc ngủ của chú và trìu mến mỉm cười với chú. Tóc và răng Nicôl bỗng rụng sạch, những hốc đẫm máu xuất hiện trong mồm há hốc, cuối cùng nụ cười là một hõm đen ngòm trong đầu lâu.

Ban ngày chú đưa đôi chân nhàn rỗi vào việc lùng xục. Chú xem xét mọi xó xỉnh ngoài công viên, dò từng lùm cây. Chú tìm thấy những nĩa, bát vỡ, một cái xương bằng cao su đã mủn, chiếc thuyền đáy bằng của đại tá Moaxăc bị chìm và nằm khuất dưới lớp cây trăn.

Chú viết thư cho mẹ nhưng không gửi đi. Chú sử dụng cuốn vở chép những lời giáo lý vào việc viết nhật ký, nhưng không đề ngày, trong đó chú ghi những câu trả lời tưởng tượng, gửi gắm những tình cảm bị khước từ.

Chú dồn mọi tâm tư tình cảm của mình vào tháng tám, nhưng ngày lại ngày trôi qua, chẳng thấy một tín hiệu nào của Lê Buyxonnê. Xem ra thực tế mỗi ngày một lộ rõ, chú thấy nổi lên tự đáy lòng mình những từ chú cấm mình không được nghe: người ta đã bỏ rơi chú. Chú ngắm nhìn trong đôi bàn tay lười biếng của mình sự hiển nhiên này: người ta đã bỏ rơi chú. Trong cặp mắt mình chú thấy mẹ chú, tuy mẹ chú không có mặt ở đây, chú trốn tránh gương, chú trốn tránh ký ức của mình, nhưng không trốn thoát, chú trốn tránh điều mà mình tin chắc ngay từ lúc cất tiếng khóc chào đời: người ta đã bỏ rơi chú.

Trong rừng có đám cháy. Một buổi chiều những chiếc xe cứu hỏa màu đỏ, rú còi xộc vào thềm nhà. Trung tâm có cơ bị thiêu cháy, mọi người phải sơ tán. Ngọn thông ở phía nam nhấp nhô giữa những cuộn khói đen, một làn gió nhẹ thổi tạt về lâu đài mùi khét của đám cháy. Lidơ ngồi cạnh Ludô trên xe ca. Khư khư chiếc phong vũ biểu trong tay, Ôdilông van vỉ lái xe nổ máy. Sau đó bỗng gió đổi hướng, nỗi nguy đã bị đẩy lùi và ngọn lửa lạc hướng đâm bổ vào các vòi nước cứu hỏa.

Hai giờ sau cô Racốp thổi còi báo yên và các cháu nhỏ rời khỏi xe ca. Một buổi cầu nguyện được tổ chức ngay ngoài thềm nơi không khí đượm mùi khét lẹt dâng lời kính tạ ơn lên tận trời cao. Tối đến là buổi chiếu phim về những con sông lớn, sau đó uống thuốc giảm đau.

Hôm sau, thứ bảy, ăn sáng xong được một lát, khi đi ngang qua phòng ngoài vắng vẻ, Ludô nhận thấy cánh cửa bên các phòng nữ mở toang, chú liền mạo hiểm bước vào cái thế giới bị cấm. Hương vị ngọt ngào, khu vực này xem ra không một bóng người. Trong một căn phòng giống hệt căn phòng của mình, Ludô thấy dán trên tường mấy bức tranh màu có mấy khuôn mặt đàn ông bảnh trai đội mũ cao bồi. Chú mở ngăn kéo bàn làm việc, lật giở một cuốn vở gài một dải lụa hồng. Các trang giấy ghi đầy một tên với nét chữ ngang bướng: «Lidơ». Chữ «Lidơ» chạy dài hàng kilômét san sát nhau trên các dòng kẻ đến tận cuối cuốn vở, bìa cũng đầy cái chữ thần chú ấy.

Chú nằm dài ra giường. Mẹ chú hiện lên. Chú chỉ cần nhắm mắt lại là được gặp mẹ. Một khuôn mặt xa xưa thấp thoáng giữa bao êm dịu của ký ức, nơi vẫn còn tồn tại những tiếng gọi và giọng nói mà chú không bao giờ được nghe lại nữa.

Bỗng một tiếng cười làm chú thức giấc, nhưng chú thấy trong phòng có mỗi mình mình. Ngoài hành lang tịch không một bóng người và yên ắng như lúc chú đặt chân bước vào đây. Chú tư lự quay ra. Xa xa dội lại tiếng những quả cầu rơi xuống lớp than xỉ uề oải làm gợn bầu không khí thiu thiu ngủ. Chú chợt để ý đến một cái lỗ đen ngòm dưới chân cầu thang, đấy là miệng hầm để ngỏ cửa, chú thấy có những bậc thang lần vào trong bóng tối. Cô Racốp đã đánh xe đi ra ngoài, cô Phinơ và bác Đuđu chơi với các cháu nhỏ ở ngoài thềm; Ludô liền túm lấy dây thừng và tụt xuống thềm.

Đây đúng là một căn hầm; Ludô không ngờ rằng lâu đài lại có một căn hầm. Chú thấy ớn lạnh, một mùi ẩm ướt hôi hám xộc lên đập vào mũi, nước nhỏ giọt đều đều như tiếng tích tắc của đồng

nó Chú dấn bước tiến vào đường hầm tối om, tay lần lần dọc theo bức vách sần sùi. Trong đường hầm im lặng chú luôn luôn bị vấp, và chú không tài nào biết là mình sẽ vấp phải những gì. Chú định quay trở lại thì tay chú liền đụng vào quả đấm cửa có hình quả trứng bằng kim loại. chú xoay đấm cửa, cánh cửa rít lên khi bật mở.

Thoạt tiên chú chỉ thấy một cánh cửa hầm hình trăng lưỡi liềm, chú tiến lên mấy bước trong cái chốn âm u, chân chú dẫm lên một lớp giấy và cặp giấy vứt ngòn ngang. Chú lùi lại định quay ra thì thấy thấp thoáng hình như có bóng người. Chú giật mình. Một bóng hình dộng dậy tiến về phía cửa hầm. Một khuôn mặt ló ra khỏi bóng tối, Ludô sững sờ làm bầm: « Lidơ... » Nắm tay che miệng, Lidơ thốt lên một tiếng cười trẻ con chứng tỏ cô chấp nhận sự thông đồng bị cấm, rồi cô bước lên mấy bước. Giữa làn ánh sáng mờ đục màu tro này, chú nắm được một chân lý chưa rõ nét mà thoạt đầu làm chú hốt hoảng, chú có mối một mình với Lidơ, có mối mình hai người với nhau ở trong hầm. Chú nghe thấy tiếng biển, đấy là nỗi xúc động được tự do bộc lộ qua hơi thở của hai người. Mắt nhìn mắt, tay cầm tay, Ludô không nhận thấy hai người đã ngã khuỵu xuống, ôm ghì lấy nhau giữa hàng trăm tấm ảnh chụp những người đã chết đang há hốc miệng cười.

XIII

Đầu tháng chín, các cháu nhỏ đi nghỉ hè đã quay trở lại Xanh Pôn. Trung tâm tổ chức một buổi lễ nhỏ. Cô Racốp đọc bài diễn văn nhân dịp ngày khai giảng, cô đọc chính bài mà ông đại tá đã soạn để khánh thành Trung tâm và qua bài này cô xin dâng Chúa năm học sắp tới.

Ludô buộc lòng phải sơn lại các bức tường của mình mà cô y tá khẳng định rằng chúng làm cho một kẻ thực sự điên khùng cũng phải hoảng sợ. Chú sơn mất ba ngày. Ban đêm chú cứ để ngỏ các hộp sơn. chếnh choáng trước cái mùi độc hại, chú ngủ say chưa từng thấy. Tối tối những bức tranh bị sơn đè lên đã hiện ra dưới ánh đèn điện và những giọt sơn rớt chảy dọng thành những giọt nước mắt tướng ứa qua các kẽ tay.

Ôđilông vẫn rình mò chú. Mối hận thù ngọt xớt được ngụy trang dưới những ý định tốt đẹp nhất, luôn luôn ân cần và tọc mạch này ẩn giấu một sự đe dọa mà sau này sẽ trở thành hiện thực. Cô Racốp thường xuyên yêu cầu Ludô thú nhận rằng những điều chú đã gán cho cô là phi lý. Do đâu chú lại buộc tội như vậy?... Cô bâng quơ đáp lại rằng cô biết tất rồi: «Cô cuộc rằng con đã gọi cô là «khọm già...»

Mỗi khi nghĩ tới Lidơ, chú rất lo. Nhờ sự giúp đỡ của các cô gái khác, chú đã tới gặp Lidơ ở trong hầm vào chiều thứ bảy. Các cô bị cấm những chuyện dục cảm nên đã dồng lửa với tình yêu. Cô Racốp vừa

ra đi, họ tụ tập ở nơi cổng tòa lâu đài, canh vùng phụ cận và ngăn không cho tên lùn bén mảng tới gần.

Hai người rải len dùng để tết sợi giỏ xuống đất để nằm.

Hai người vuốt ve nhau khá nhiều, nhưng sau đó không biết làm gì nữa. Họ ít nói, mặc nguyên cả quần áo ôm ghì nhau ngủ gà ngủ gật. Ludô không nhìn thấy rõ miệng Lidơ, chú đưa tay lần sờ. Dường như bóng tối đã chữa khỏi những khuyết tật trên môi cô.

Một hôm Lidơ muốn được thấy Ludô trần truồng. Cô thắp mấu nến họ đã đem theo, trang trọng lột quần áo chú, im lặng đưa ngọn nến trên khắp cơ thể Ludô.

Ban đêm, trong phòng mình, Ludô ngắm dương vật nhức nhối của chú, chú nghĩ tới Lidơ và thèm muốn cô. Chú liền chạy đến gõ kính cửa sổ phòng Lidơ chìm trong bóng tối và hôn tới tấp mặt kính ngăn cắt giữa hai người. Chú vẫn rình mò cuộc tình của cô Phinơ và bác Đuđu, tìm hiểu xem phép thuật nào đã biến những niềm vui san sẻ thành giấc ngủ.

Ban ngày gặp lại cô bạn gái, chú thấy đấy là một cô bé mệt mỏi che giấu nữ tính của mình dưới một vẻ càu cạu.

Tháng Mười Misô gửi thư cho chú.

Ludôvic thân mến,

Có kẻ bảo cuộc đời như lát bánh mì phết bơ, con rõ dượng định nói gì rồi, mỗi ngày ta ngoạm một chút. Cũng như những chuyện bực mình, ở đây ôi ra chẳng thiếu đâu! Chà, dượng chẳng muốn nói xấu ai. Mới lại cũng phải thôi, phải đặt mình vào địa vị của mẹ con và đợi chờ một đứa con như thế mà nó lại ngoẻo mất thì chẳng thú vị gì. Dượng

cùng bị chao đảo choáng váng. Nhưng chả nên kêu ca, cuộc đời đâu phải muốn gì được nấy. Dượng muốn nói với con là giữa dượng và mẹ con không được êm thấm lắm. Từ khi xảy ra tai nạn thì lại càng chả đâu vào đâu. Đúng là dượng chưa cho con biết, mẹ con đã lao cả cái xe tội nợ xuống hồ, lại còn thêm cái chuyện rắc rối này nữa! Mẹ con chẳng cho dượng biết chuyện nhưng tay đi xe máy bị hỏng mất. Mẹ con uống quá chén, nên con cũng rõ vấn đề như thế nào. Đây là lần đầu tiên dượng bị triệu ra tòa và do đó mới biết chuyện. Mẹ con bảo đây là đồ tại dượng, dượng chả còn hiểu đầu đuôi xuôi ngược ra sao, sự việc xảy ra đúng vào lúc dượng đang ngồi đợi mẹ con về cùng ăn. Tatav bảo con chả chịu trả lời thư của nó nên nó không viết thư cho con nữa. Còn mẹ con thì vẫn thế, chả bao giờ viết thư trả lời con. Cuối cùng khi nào thuận lợi dượng tranh thủ vù đến chỗ con, dượng gửi cho con một bọc nhỏ. Dượng hôn con.

Misô

Ludô nhầm tính mình ở Trung tâm Xanh Pôn thế mà đã được mười tháng rồi. Gần một năm. Mẹ chú chẳng đến thăm lần nào, và chú cũng chẳng được ra khỏi Trung tâm lần nào Tatav không yêu chú, dượng Misô cứ hứa hoài sẽ cho chú trở về Lê Buyxonnê, nhưng những lời hứa đó cứ như gió thoảng qua. Chú buồn nhớ Lê Buyxonnê: chú nhớ lại những hương vị khi chiều ngả bóng xuống căn tầng áp mái, nhớ lại những đêm rình mò bên cửa buồng mẹ mình, những buổi chiều bên bờ biển, những bữa ăn sáng, những điều xỉ nhục, dù êm dịu và đau buồn, những kỷ niệm này đến với chú đều như nhau và rực rỡ, nỗi đau của lòng chú đã trào cả sang các cháu nhỏ khác.

Chú nhìn tương lai qua cổng ra vào Trung tâm, nhưng không biết cắt dứt số phận của mình bằng cách nào. Chắc phải có một chiếc cổng khác chú mới gặp được những cơ may phù hợp với ý nguyện của chú?... Có lẽ một ngày nào đó mẹ Nicôl và dượng Misô sẽ ăn mừng khi thấy chú trở về Lê Buyxonnê chăng?... Trong khu rừng thông thống này dẫn đến chỗ những người ngoại lai tại sao chú lại bị ngăn cấm không được trở về căn nhà chú, trở về cái *niglu* của chú, ngăn cấm chú nghe đàn acmônium và thấy lại cuộc đời đã bắt đầu ở đấy?... Nhưng lần nào cũng vậy mỗi khi sắp hành động thì chú lại chùn bước: chú nghĩ ngờ sự thật chờ đón chú ở ngoài kia.

Hai tuần lễ liền chú không tới căn hầm và rồi đo tò mò, chú lại đến. Lidơ đã ở đấy, lặng lẽ và trang nghiêm, người khuất trong bóng tối. Ludô và Lidô vừa ở bên nhau mới được một phút, bỗng Ludô chồm dậy.

— Sao thế? — Lidơ thì thầm.

— Có tiếng động, — chú đáp.

Chú không thắp nến sợ từ bên ngoài có thể nhìn thấy ánh sáng

— Có tiếng động, — chú nhắc lại.

Im lặng. Bóng tối như bưng lấy mắt. Từ chỗ mình Ludô không trông thấy Lidơ.

Một nỗi linh cảm trỗi dậy làm chú xúc động đến tắc thở. Tiếng động vẫn nằm ở đâu đây, lặng lẽ, náu mình trong bóng tối, vẫn luôn luôn đe dọa. Chú cầm diêm và nến bước qua cửa tiến dọc theo đường hầm. Răng chú lập cập va vào nhau. Chú chật vật thắp nến. Một làn ánh sáng vàng chập chờn rọi sáng mặt đất và nóc đường hầm, dung đưa những chiếc bóng ảo là. Chú sục sạo bóng tối lạnh lẽo đè nặng quanh mình

mà bỗng thấy hoảng sợ. Chú phát hiện một tiếng thở ở kề bên mình, chú cúi đầu và áp sát người vào thành vách, chú nhận ra Ôdilông mặc bộ quần áo đã thải màu đỏ, mắt mở trừng trừng vẻ ngây ngất, dồn hết sức để rình mò chú. Rồi một tiếng cười độc địa phá lên làm rung cả thân hình nhỏ bé của hắn và hắn lao ra cửa.

Mồ hôi lạnh toát nhỏ giọt trên mình Ludô. Mầu nến tắt trong tay, nhưng chú không thấy rát bỏng. Chú vẫn đứng đờ người khi Lidơ tiến đến sau lưng.

— Gì vậy ? — Cô đụng tay Ludô và hỏi.

— Mình biết ngay mà,— chú rầu rĩ đáp. — Có tiếng động.

Từ lúc đó Ludô luôn luôn cảnh giác. Chú sợ tên lùn đã tố cáo, chú hốt hoảng khi thấy cô Racốp, chú tránh gặp Lidơ, lâm ngơ trước vẻ vật nài của cô mong muốn chú đến căn hầm, thứ bảy nào chú cũng sợ cô phải uổng công chờ chú.

Một tháng nữa mới tới Nôel, nhưng cả Trung tâm đã nhộn nhịp chuẩn bị đón lễ Giáng sinh. Cô Phinơ dạy những bài thánh ca, cô Racôp đọc những sách có sức cảm hóa về lễ Giáng sinh để làm cho nhạy cảm thêm sự chú ý. Sáng ra, các cháu nhỏ hớn hở nhìn ngắm thông trắng xóa sương giá. Cô Racôp phân phát những cuốn sách dạy giáo lý, tối đến cô chiếu cho họ xem phim nói về băng giá và về tuyết vĩnh hằng.

Nôel là ngày vui nhất của Trung tâm Xanh Pôn. Nôel mừng lễ Giêxu, vị thánh của những người trong trắng. Nhân dịp này bác Đuđu trồng một cây tặng phẩm ở phòng ăn, các cháu nhỏ dùng trăng hoa và đèn xếp gấp lúc ở các xưởng để trang trí máng cỏ và các bức tường; ban ngày bố mẹ các cháu nhỏ đến

chơi, khoảng bảy giờ tối cha xứ Mênác đọc kinh nửa đêm, liền sau đó là lễ dón Nôel.

Một thứ bảy, cô Racôp tiết lộ với những người được mình che chở một điều bí mật: « Lẽ ra cô không nói với các con vì đây là một điều bí mật... nhưng cô cũng cứ nói. Sẽ có một buổi hòa nhạc bằng đàn dương cầm... vào tối dón Nôel.

Ôdilông huênh hoang cái gì mình cũng biết liền lên tiếng hỏi xem ai sẽ biểu diễn, không biết có phải Cortôt không.

— Đấy là bà Alixơ Tuôcnasơ, mẹ của Mivonnơ. Bà là một nghệ sĩ lớn. Bà đã độc tấu trong khắp cả vùng và đã đoạt giải nhất của nhạc viện ở Ăngulem... nơi cô đã ra đời. Cô muốn các con ăn mặc thật đẹp để đón bà ấy. Có ai còn hỏi gì nữa không?

Maxenx hỏi xem có đàn dương cầm không.

— Tất nhiên sẽ có. Mẹ Ăngtoanơ đồng ý cho chúng ta mượn đàn.

Ăngtoanơ đứng dậy, kiêu hãnh cúi chào mọi người.

Ôdilông bảo Ludô:

— Nghe thấy không Ludô? Một buổi hòa nhạc!... Trước đây mình không bỏ một buổi hòa nhạc nào.

— Buổi hòa nhạc là gì?

— Đấy là một buổi biểu diễn nhạc cụ của một nghệ sĩ... Một buổi hòa nhạc, tuyệt!

— Bố tôi cũng là một buổi hòa nhạc. Bố tôi chơi đàn *acmônium*.

Ôdilông đưa Ludô về tận phòng chú, và nói giọng giả dối:

— Này... chiều nay cậu có đi dạo chơi không?

— Sao không đi?

— Thường cậu có đi dạo đâu.

Ludô cau mày.

— Không đúng. Lần trước tới chả đi là gì, lần trước nữa cũng thế.

Ôdilông mỉm cười tế nhị và lảng tránh:

— Mình thế nào cũng được... Cậu muốn làm gì tùy cậu... Mới lại mình chưa nói gì với cô Racôp cả.

Chiều thứ bảy đó Ludô lại quyết định không đến gặp Lidơ. Chú đang ngồi vẽ ở phòng chơi thì thấy Ôdilông tới:

— Ơ này! Cậu ở đây... Chúng mình vào rừng với bác Đudu. Cậu có đi không?...

Ludô lúng túng bảo mình sẽ tới ngay, nhưng sau nghĩ lại chú bỗng tuyên bố mình phải nặn những con giống để trang trí cho ngày Nôel.

— Ở nhà thờ, với cô Phinơ ấy... Tôi đã hứa rồi.

Ôdilông nghiêng mình chào theo kiểu ngự lâm quân, ngoác miệng cười, rồi bỏ ra.

Ludô không nhúc nhích. Qua cửa sổ chú thấy những người đi dạo chơi đi xa dần, bác Đudu đi đầu và nhận ra chiếc áo vét đỏ của tên lùn trong hàng người, chú bỗng bối rối. Chú đợi thêm mấy phút nữa, đăm chiêu suy nghĩ, rồi bước ra ngoài hành lang dài. Hành lang tịch không một bóng người. Phòng ăn vắng lặng, cửa phòng ngoài cài chốt. Xem ra tòa lâu đài chẳng còn ai ở nhà và do vô ý người ta đã nhốt chú. Chú gọi cô Phinơ nhưng không thấy tiếng trả lời: và lại, chú biết rõ giờ này cô đang ở nhà thờ nặn những con giống. Miệng hầm dưới chân cầu thang đóng kín. Chú lật lấp hầm lên, nhìn kỹ hốc tối, rồi bước xuống. Cái im lặng do những bức tường xây ngầm dưới đất mới thật sâu thẳm. Đây không phải là lần đầu tiên chú có cái cảm giác hoàn toàn cô đơn này khi đến gặp Lidơ, dường như cô đã để lại sau mình một cõi hư vô và biến mất như một bóng ma.

Tay chú đụng vào cửa. Chú mở cửa, tim đập thình thịch. Chú đứng sững ngoài ngưỡng cửa chết lịm vì sợ. Chú thấy ánh chiều tranh tối tranh sáng từ cửa hàm hắt vào một người đàn ông đứng quay lưng ra ngoài. Gã mặc quân phục, đi ủng, đội mũ kê pi, tay cầm kiếm và từ từ xoay người về phía chú. Cặp mắt gã nằm khuất dưới lưỡi trai mũ, miệng cười không nhếch mép làm nét mặt giãn ra. Bằng một động tác trịnh trọng, gã đưa cả hai tay lên bỏ mũ kê pi ra, rồi như đang diễn kịch, gã tháo găng tay từng ngón từng ngón một, làm ra vẻ như muốn dùng bàn tay trần không đi găng để bạt tai vậy. Gã tiến về phía Ludô, cặp mắt âm u nhìn chú chăm chăm, làm chú chết lịm. Chú giật mình khi nghe thấy tiếng kiếm rơi bịch xuống lớp giấy vứt ngòn ngang. Khi gã đàn ông tiến sát đến bên chú, chú nhận thấy mặt gã đánh phấn, sắt nhợt nhạt, miệng thoa son run rẩy dưới làn ria mảnh như hai hàng lông mày, môi đánh son nên răng trông có vẻ vàng vàng. Một mùi thuốc chống nhậy nhấm quần áo hòa trộn với mùi *ô đơ côlônhơ* đập vào mũi chú. Một ngón tay khô đét vuốt nhẹ má chú.

— Tội nghiệp chú bé Ludô lúc nào cũng câm lặng không nói năng gì... — một giọng thầm thì dội vào tai chú. — Chú bất hạnh vì không có mẹ... vì không có mẹ âu yếm vuốt ve...

Chú dờ người, không dám chấp nhận sự thật rành rành và khớp cái giọng dịu dàng của cô Racôp với giọng của viên lính già mặt trát phấn như một tên hề.

— Quả là mẹ con không dịu dàng lắm với con, — cô Racôp vừa nói vừa từ từ gỡ một bên ria giả ra, sau đó cô gỡ bên kia và nhẹ nhàng dính lên mặt Ludô. — Bé yêu tội nghiệp... con không hề nhận thấy ở Xanh Pôn con được yêu thương đến mức nào... Bé thương, con đã làm cô đau lòng... rất đau lòng.

Cô Racôp áp má mình vào má chú, dịu dàng nói thầm thì bên tai chú như đang nói trong giấc mơ:

— Ở đây cô gần như mẹ con... Cô có thể dành cho con mọi tình cảm mà con khát khao...

— Không đúng! — Ludô thét lên và xô cô Racôp ngã sóng xoài trên lớp giấy. — Cô không phải là mẹ con... Mẹ con xinh đẹp cơ!... Con không muốn cô là mẹ con!...

Cô Racôp nhổm dậy, vẻ mặt thay đổi tới mức không còn nhận ra nữa và đập lại, giọng trầm lạc hẳn đi nghe đến hãn học:

— Mày là cái thá gì, thằng bé ngốc nghếch tội nghiệp kia!... Mày là cái thá gì, mày, mẹ mày và tất cả cái trò nỡm của mày, hả?

Cô Racôp bật đèn. Ánh đèn ở trần dội xuống bóng tối. Ludô vội bước lùi về phía sau khi thấy lù lù ngay trước mặt mình một mụ dâm đãng phấn son lòe loẹt, áo sĩ quan cao cấp cởi cúc phanh ra đến rốn.

— Ôdilông đã kể hết với ta!... Nhưng mày cứ tưởng sao nào?... Chắc là tao đang ở đằng ấy?... Tao đang vi vu đi dạo?... Nó đã thấy mày trần truồng như nhộng trong hầm, với một đứa con gái!... Mày cho tao biết cọn ấy, cái con mái của mày là ai?...

Cô Racôp gào to khi thốt mấy từ cuối. Còn đâu nào dịu dàng, nào nụ cười, chỉ còn mỗi giọng nghẹn ngào đầy hận oán từ ruột gan thoát ra.

— Vì mày không chịu thú nhận ngay, nên cả hai chúng mày sẽ phải chịu tội!... Những người khác sẽ tố cáo mày...

— Con có mỗi mình, — Ludô khẽ nói.

— Mày nghĩ rằng tao lú lẫn cả tin điều mày vừa nói đấy!... Tao ấy à!... Một mụ khọm già!... Mày trần như nhộng với một đứa con gái!...

— Không đúng, — Ludô li nhí nói.

Cô Racôp vừa cười khầy vừa lấy cùi tay chùi lớp hóa trang như lau đi một thứ đồ bẩn thỉu.

— Tao cũng muốn tin như vậy. — Cô Racôp nói bắn cả nước bọt. — Chắc mày quên đứt rằng tao thu nhận mày cũng chỉ vì nhân từ thôi, đúng, vì lòng nhân từ, tao đã quá tốt bụng!... Với một người mẹ như mẹ mày lẽ ra tao phải thận trọng mới phải!... Chà! Con cái đồ đĩ rạc mới thật tốt đẹp làm sao... Những đồ đĩ rạc ấy là mẹ mới hiền hậu làm sao!

Cô Rácôp ghé sát vào mặt chú và bảo:

— Kể tao nghe xem bọn mày làm gì ở dưới hầm, thật chẳng khác hai con chó!... Kể đi!... Kể tao nghe!... Dẫu sao, mày cũng chẳng ra gì nữa rồi, hoàn toàn bỏ đi rồi!... Tao tống cổ mày ra khỏi Trung tâm!...

— Còn về nhà con. — Ludô ấp úng nói, chú ngao ngán trước bao chuyện đau buồn.

— Về nhà mày? Nhưng mày làm gì có nhà, đồ ngốc!... Mày về nhà tâm thần, đúng! Bệnh viện tâm thần! Và nhanh nhanh lên cho tao nhờ.

— Con không đi, — Ludô nói.

Cô Racốp đứng sững người:

— Mày không đi à?...

— Mẹ con sẽ đến đón con.

— Đúng là mày đã hoàn toàn mất trí với cái bà mẹ như mẹ mày rồi!... Nếu một ai đó chẳng bao giờ nghĩ tới chuyện tới đây thì đấy là mẹ mày. Mày sẽ hối hận! Ở đằng ấy mày sẽ chẳng có cơ hội giở giới những trò bẩn thỉu đâu. Đằng ấy họ có áo trói dành cho những kẻ điên như mày! Rất tiếc là tao không có thời gian để đưa mày đi trước Nôel được, nhưng từ nay đến ngày đó mày mà giở những trò ma mãnh ra, tao sẽ nhờ đến cảnh sát...

— Mẹ con sẽ tới vào dịp Nôel, — Ludô bực mình ngắt lời. — Vào Nôel!... Vào Nôel!... — Chú quay ra và vừa đi vừa rống lên như một kẻ say.

Đến chỗ mấy bực thang, chú nghe thấy một tiếng cười rộ lên và thấy cô Racôp rút kiếm ra, thẳng tay ném vào chú như lao một chiếc lao.

Ludô chạy về phòng mình, miệng làm bầm với một giọng rối loạn: « Vào Nôel, mẹ sẽ tới vào Nôel, chắc chắn là như vậy!... » Chú rùng mình. Mẹ chú ở khắp mọi nơi, trên tường, trên giường, trên bàn. Chú xé một tờ giấy trong cuốn vở dạy đạo lý và viết vội:

Bây giờ cháu đã lớn rồi. Cháu muốn rõ chuyện gì đã xảy ra với cháu. Cô cho cháu biết chuyện gì đã xảy ra với cháu. Cô chẳng bao giờ nói gì với cháu cả. Cô đã tống cháu lên tầng áp mái. Cô đã tống cháu ra khỏi nhà. Cô đã xua bác Nanet và cô chẳng làn nào tới đây thăm cháu. Bây giờ cái bà ấy muốn đuổi cháu. Bà ấy muốn đưa cháu đến chỗ những người thực sự điên. Cháu sẽ không đi. Cháu chẳng phải là một người thực sự điên. Cháu là con của cô. Cô chẳng bao giờ nói về bố cháu và cháu chẳng biết tí gì cả. Cháu muốn quay về Lê Buyxonne, cháu muốn ở với cô. Nhất định Nôel cô sẽ tới đây. Nhất định cô sẽ tới để đón cháu nếu cô không tới bà ấy sẽ bắt cháu đến chỗ những người điên. Tất cả các bố mẹ đều tới dự lễ đón Nôel; nếu cô không tới cháu chẳng có gì cả, nếu cô không tới cháu sẽ chỉ có mỗi mình, ngay các cháu nhỏ chúng cũng không lẻ loi. Cô sẽ tới vào Nôel, chắc chắn là như vậy, mới lại cháu xin lỗi cô.

Ludô.

Bức thư được gửi đi vào ngày hôm đó. Cô Racôp, từ nay trở đi không thèm nói gì với Ludô, đã bảo bác

Đuđu đưa cho chú mấy chữ ghi địa chỉ mới của chú: bệnh viện tâm thần ở Vanmigơnăc và còn cho biết nếu muốn chú có thể tự thông báo để bố mẹ chú biết.

Những ngày sau đó, Ludô xỉu người, chú khước từ mọi sự giao tiếp với các cháu nhỏ khác, chênh mảng các buổi đến xưởng và sinh hoạt tập thể, chỉ lỏ mặt vào các bữa ăn, không có phản ứng gì trước những tiếng còi, thế mà cô y tá chẳng hề bực mình trước sự đơn độc nổi loạn này vì cô coi chú không còn nằm trong con số các cháu nhỏ của cô nữa, chú bị kết tội lưu đày.

Cô Phinơ thông báo thứ hai tuần sau, đúng ngay sau Nôel, bệnh viện sẽ cho xe cứu thương tới: "Hình như con đã ngủ với một cô gái... Con cứ nói với cô, cô sẽ lo thu xếp đâu vào đấy. Người chứ đâu phải loài chó... Bác Đuđu cũng thu xếp được việc ấy...»

Ludô kinh hoàng thấy người ta vung phí biết bao tiền của cho ngày lễ. Chú ghét cay ghét đắng Nôel. Chú nhớ lại những cây thông vứt trên đường, những tặng phẩm bị giẫm nát, những cuộc cãi vã, chú tự hỏi không biết sẽ còn phải chịu những đày đọa nào nữa. Sợ bị trả thù, Ôđilông không dám ngủ ở trong lâu đài. Tối đến hắn gỡ chiếc phong vũ biểu đem theo mình đi lánh ở buồng đốt trong xưởng, hắn chui vào ngủ trong lò nhỏ xíu giữa nồi hơi và vách tường, người nhễ nhại mồ hôi. Ban đêm, giận cá chém thớt, chú đái lên tường để trả thù. Ban ngày chú trông thấy Ôđilông, nhưng từ rất xa, chẳng là những con vật sống theo bản năng này cố tránh để khỏi bị tiếp cận.

Ngay sáng ngày lễ, Trung tâm đã ca ngợi chúa Giêxu qua loa phóng thanh bắc nơi cổng ra vào.

Quanh phòng ăn được trang trí các vòng hoa, cây thông có treo các quả cầu mạ vàng và bạc, con giống được đặt quanh máng cỏ, người ta ôn lại bài thánh ca để hát trong buổi lễ *mixa*, nam nữ hòa chung tiếng hát ngợi ca sự Cứu thế. Như mọi năm, bác Đuđu khoác áo của ông già Nôel và cằm dính một bộ râu trắng. Cô Phinơ giới thiệu bánh ngọt Giáng sinh và gà sống thiến đã quay sẵn, các cháu nhỏ sốt ruột mong cho hết ngày, để được nếm những món đó.

Ludô cào lớp than xỉ quanh lầu đài.

Đến chiều, chiếc dương cầm dành cho buổi hòa nhạc đã được chở tới. Cô Racôp bố trí kê nó ở nhà thờ đã được sắp xếp giống như một nhà hát, có bục và ghế quây quanh. Ludô chưa bao giờ thấy một chiếc đàn dương cầm. Chú kinh ngạc thán phục con vật to tướng sống dưới đáy biển có nước da đen bóng nhẫy, đường lượn uốn như chạm nổi. Trông nó đen hơn chiếc *acmônium*.

Ludô sững người khi thấy tấm ảnh của nghệ sĩ treo nơi cửa: một mái tóc dài màu sáng ôm khuôn mặt có cặp mắt hình quả hạnh; chú nhận ra đó là người đàn bà đã an ủi chú vào một chủ nhật nọ.

Trời đã tối, ai nấy xúng xính trong bộ quần áo đẹp nhất đã chuẩn bị từ chiều qua.

Phụ huynh đến gần như cùng một lúc, khoảng hai chục người ăn mặc rất đẹp giấu giấu với một vẻ phô trương những gói gói kín mà họ cho bí mật đưa vào văn phòng

Ludô đã cạo râu nhẵn nhụi, chú một mình đi đi lại lại cạnh cổng ra vào rộng mở, chú nhìn những ngọn đèn xe xuất hiện từ rất xa ở trên đường và run lên vì hy vọng, chú ngóng đợi những ánh đèn mong ước tiến lại gần, song chú luôn luôn bị vỡ mộng.

— Mẹ con chưa tới à? — Cô Racôp hỏi giọng nham nhiêm khi thấy mọi người đã tới đông đủ.

— Con sẽ không tới chỗ những người điên đâu! — Lưđô làu nhàu.

— Ồ sao lại không, anh bạn!... Nhưng dẫu sao cô cũng chúc Nôel con!

Gia đình Lưđô không ai đến cả. Chú nghiến răng nhìn ngày lễ bắt đầu. Trong buổi lễ *mixa*, chú đi theo đoàn người chịu lễ ban thánh thể và khe khẽ báng bổ khi nhận bánh thánh. Tiếp theo là hòa nhạc. Chú quàu quạu nhìn cô Racôp giới thiệu những tác phẩm của Bach và Môda mà bà Alixơ Tuôcnasơ sẽ biểu diễn. Sau đó nắp đàn dương cầm dựng lên. Mọi người im lặng, âm nhạc tựa hồ trỗi dậy từ đêm tối như bưng của chú để an ủi chú. Chú ngắm nhìn nữ nghệ sĩ nhưng không thấy bà. Chú bồng bềnh trong cõi mù mờ, được một làn sóng dìu nâng, đưa về nơi cội nguồn, chú đi ngược lại thời gian và nghe rung động trong lòng những nguồn gốc ban đầu và chú mày mò trong quá khứ xa xôi nhất của mình.

Cuối buổi chú không vỗ tay làm những người ngồi kề bên công phẫn, và nỗi buồn của chú càng tăng lên, nước mắt dâng trào. Khi đi ngang dưới mái hiên, chú bóc trộm tấm ảnh nữ nghệ sĩ, giấu trong áo sơ mi.

Ngồi vào bàn, chú không dám liếc nhìn Lidơ sợ gây nghi ngờ. Chú có cảm giác mình đói nhưng lại không ăn gì cả. Người ta nói chuyện với chú, song chú không bắt chuyện. Bữa ăn tối rất náo nhiệt, nhưng với chú nó đã diễn ra giữa cảnh im lặng như trong nhà mồ — tất cả các khuôn mặt đều là những bộ mặt

của tử thi, tất cả mọi tiếng cười, tiếng hò đều toát ra mùi hôi thối. Lúc ăn điểm tâm, cô Racôp yêu cầu chú cắt bánh ngọt Giáng sinh, chú bỗng vùng dứng dậy và ngước mắt nhìn trần nhà tuyên bố: "CON KHÔNG MUỐN ĐẾN CHỖ NHỮNG NGƯỜI ĐIÊN...."

Bàn tiệc im lặng một giây lát để cơn lợm giọng buồn nôn qua đi, rồi những ánh mắt ái ngại của phụ huynh quay đi không nhìn chú nữa, tiếng rì rầm trò chuyện lại nổi lên to hơn. Cô Racôp ra lệnh cho bác Đuđu, vẫn ăn mặc hóa trang, dẫn Ludô về phòng chú.

Đan đêm yên tĩnh trải rộng như mặt hồ bao quanh Ludô. Cuối cùng Trung tâm đã chìm trong giấc ngủ; giọng say rượu lè nhè của ông già Nôel đã ngừng bặt. Ludô lặng lẽ ngồi dậy. Chú mặc một lúc hai chiếc quần và cuộn tròn số quần áo ít ỏi còn lại của mình vào một chiếc chăn, rồi lấy dây buộc chặt. Sau đó chú cuốn chiếc bít tất đựng những đồng năm *phrăng* quanh mình, mặc áo *bludông* vào, rồi rời khỏi phòng. Cửa ngoài hành lang đã khóa, nhưng tối nay bác Đuđu đã quên thìa khóa nơi ổ, do đó chú chẳng cần đến tên lùn để chạy trốn.

Phòng ăn còn nồng nặc mùi thuốc lá. Góc đằng kia, uèn con nhấp nháy rọi lờ mờ máng cỏ trông cứ như ánh lửa trại ban đêm; gió rít ngoài rặng thông.

Trời tối như bưng tới mức chẳng thấy tường đâu, nên cửa sổ tựa hồ được dựng giữa bóng đêm. Đi lách giữa những dãy bàn, chú đến bên lò sưởi và vấp phải một vật do tối không thấy. Chú đánh diêm, những gói màu vàng hiện ra dưới ánh diêm, đấy là những quà tặng cho các cháu nhỏ. Chú đánh que diêm nữa và cười khẩy. Giày xếp thành một hàng dài bên máng ăn, hai chục chiếc giày xinh đẹp trông cứ y như hai chục chiếc ca nô con đầu quay về hướng gió thổi lao vào

cuối vịnh. Chú đưa que diêm đang cháy dịch vào hang để mảng cỏ trong lò sưởi. Tất cả những chú cừu này, tất cả những chú cừu giả này, trong cái chuồng giả của chúng, quây quần quanh lễ Nôel giả trông đến là tinh quái. Vở chiếc nôi hồng có chúa Hài đồng nằm dang rộng tay mỉm cười, Ludô tống luôn vào một chiếc giày. Như thế này thì tốt hơn. Tối nay chúa Hài đồng cũng chẳng hơn gì chú.

Mẩu diêm rơi xuống lớp rơm và bóng đêm lại ùa vào trong lò sưởi. Một ánh hồng lóe sáng như đốm đom đóm. Mùi khói xộc lên. Ánh lửa lụi tàn hình như lại được kín đáo khêu lên. Một lớp sóng màu hồng trải ra trong bóng đêm lay tỉnh những hình dạng, và tất cả cảnh bài trí bắt đầu chao đảo. Ludô nhìn những tàn lửa đánh bạo liếm cẳng những chú cừu đầu tiên. Chú thầm nhủ mình sẽ dập tắt, nhưng lại không làm gì cả. Lửa bốc to, ngả nghiêng, giấy cháy quăn tòa ra một làn hơi hăng hắc và vung tia lửa ra như rắc giấy bướm. «Muộn rồi, — Ludô hớn hở, — sẽ cháy sạch». Chú đứng ngắm ngọn lửa lan nhanh quanh lò sưởi, hắt ánh sáng ra phòng ăn và bắt đầu thổi vù vù. «Đồ ghen tị!» —Chú nghiến răng thốt lên khi nghĩ là cô Racôp, mẹ chú, tất tật, sẽ bị bén lửa và tan thành mây khói.

Chú bất đắc dĩ bước ra cửa phòng ăn, quay lại ngắm làn cuối đám cháy, đám cháy do chú gây nên, rồi tự hào về lễ Nôel mà chú đã bàn, chú lao vào đêm tối.

... Khi trèo qua cửa chính, chú run tới mức phải ngồi thả thõng hai chân sang hai bên cửa để nghỉ. Sau đó chú buông mình nhảy ra ngoài. Chú không thấy gì, nhưng chú được tự do, và con đường trải trước mắt chú tối om như một đường hầm.

PHẦN BA

XIV

Ludô đi suốt đêm. Chú đi mò mẫm. Chú phó mặc cho đôi chân đưa đi. Chú run lập cập, thường chú chẳng bao giờ thấy lạnh. Chú cố quên mẹ, nhưng uổng công. Tuyết lạng lẽ rơi, nhẹ như lông chim. Bóng tối làm chú kinh hãi. Chú thường ngoái lại nhìn phía sau, có lúc chú tưởng như vừa nghe thấy tiếng cười của tên lùn đang đứng nấp sau hàng cây, có lúc chú như hình dung thấy tòa lâu đài, các cháu nhỏ sống trong đó và máng cỏ bén lửa trông chẳng khác gì một lũ người khổng lồ được lùa ra đuổi theo chú.

Ra tới đường cái rải nhựa, đi một lúc trên đường, chú thấy ánh đèn pha lóe lên ở phía xa xa trong đêm tối, chú lại thận trọng đi tắt qua rừng.

Lúc rạng sáng, chú bước vào một làng đang chìm trong giấc ngủ. Khi thấy một biển cửa hàng thắp đèn sáng, chú mới nhận ra nhà cửa ở xung quanh, chú

liền dứng sững lại. Tuyết không còn rơi nữa. Một sự im lặng thăm thẳm ẩn nấp nơi những bức tường vừa ló ra qua làn ánh sáng lờ mờ. Chú đứng do dự trước quán cà phê có vẽ một chiếc mũ hai sừng màu đỏ: nhãn hiệu của một hãng thuốc lá; dói lả người, chú đẩy cửa và trước mặt chú là một căn phòng sáng tù mù. Có ba người đứng bên quầy. Một ông lão mơ màng ngồi trong ghế bành hai tay chắp lại với nhau, miệng há hốc. Phòng im lặng không một tiếng động, không ai nói một lời nào. Những cặp mắt ác cảm nhìn chú chằm chằm.

— Cậu muốn sưởi ấm? — chủ quán đứng sau quầy nói vọng ra. — Nếu cậu đóng cửa lại thì ấm hơn đấy.

Ludô đến ngồi bên một chiếc bàn. Chú choáng váng chóng mặt, chú đưa mắt nhìn những ngón tay nứt nẻ của mình ở kề bên chiếc gạt tàn, tựa hồ lần đầu tiên được thấy chúng, hình như đây là những ngón tay mà khách đến quán đã bỏ quên, hàng nghìn ngón bị cước nứt nẻ và dáng chặt bỏ đi.

— Cậu là thợ làm từng vụ? — Chủ quán chỉ chiếc ba lô và lại cất tiếng hỏi.

Chú gật đầu xác nhận. Mẹ Nicôl đã đeo kính đen và khóc. Dạo ấy hai mẹ con ngồi ở quán cà phê Sơnal. Rồi mẹ chú sẽ phải uống rượu *môngbadinlăc* và đeo kính đen khi được tin con trai của mình đã chết.

Chủ quán tiến đến bên chú. Gã có một chòm râu má trên bộ mặt mỏng như lưỡi dao.

— Lúc này không phải mùa thích hợp với thợ làm từng vụ... Uống gì nào?

— Một cốc rượu *môngbadinlăc*, — Ludô ấp úng. — Và mấy lát bánh phết bơ.

Một con chó to uề oải ngửi chân Ludô rồi nằm xuống ủ chân chú. Khách hàng không chú ý tới chú nữa. Một chiếc đồng hồ quả lắc gõ chuông tám tiếng

cè rè và kim phút phát ra tiếng động nhẹ khi giãn giật chuyển dịch. Ludô cúi gằm mặt, ngồi im không dám nói năng gì, sợ rằng nếu nói hoặc cử động sẽ thật thố để lộ mình điên và vừa chạy trốn khỏi nhà thương điên.

— Đúng năm *phrăng*, — chủ quán đặt chiếc đĩa xuống trước mặt chú và bảo.

Chú trả tiền. Một tờ lịch con đăng quảng cáo có in hình phụ nữ khỏa thân được tuồn vào khoảng giữa cốc rượu và chiếc đĩa đựng bánh. Chủ quán từ xa nháy mắt nhìn chú.

Rượu làm cho đầu óc ngây ngất, chú cảm thấy dễ chịu hơn. Ba ông khách không bứt ra khỏi quầy rượu, ông lão ngồi trên ghế bành xem ra nằm trong số những đồ vật trang trí căn phòng gồm những đầu súc vật nhồi rơm, các cúp và áo thể thao.

Ludô lại gọi rượu *môngbadinlăc* và một cốc sữa nóng. Trời đã sáng, thế giới bên ngoài ùa vào qua cửa sổ, chú đã trông rõ người và những cây ngắn ngủn như những mỏm cụt. Người có chòm râu má mở bài. Thế giới diễu qua trong phòng. Chắc hẳn, trong tất cả những sự kiện dồn dập kéo đến, trong tất cả những nỗi rủi ro bất hạnh, mỗi sự kiện của chú, mỗi sự rủi ro của chú là không thấy đả động tới?... Bỗng thấy khó chịu, chú vớ hành lý của mình, bỏ túi tờ lịch quảng cáo, xô con chó ra rồi bỏ đi chẳng chào hỏi ai.

Trước mắt chú là một bãi trống, xung quanh toàn những cửa hàng thấp lè tè, rèm buông kín—hẳn là có tự đời nào đời nào. Cuối bãi có ngôi nhà thờ đang kéo chuông làm lễ *mixe* nhân ngày Nôel, cảnh cáo những kẻ đi muộn rảo cẳng bước vội tới cổng nhà thờ. Sau đó cảnh vật lại chìm trong im lặng. Ludô nghiến chặt hai hàm răng để khỏi bật ra tiếng khóc. Chú đi

băng qua một thành phố ma. Chú đã chẳng ở đâu, chẳng đi đâu, chẳng là ai hết và ở đây, một thân một mình trong một làng xa lạ, không chốn nương thân và không giấy tờ, chú bắt đầu luyến tiếc cảnh yên tĩnh ở Xanh Pôn, nhớ cô Phinơ, Lidơ và sự ngây thơ, chú ước mong được xin lỗi bất kỳ một ai.

Lúc đó chú nhận thấy một tấm biển chỉ đường trên ghi hàng chữ: đại dương 6 km; tim chú đập mạnh. Chú đã tìm được biển — kỷ niệm thầm kín nhất của chú được niêm kín mà chú không tài nào phá bung ra. Chú lại lên đường. Những tiếng cười rầm rập kéo qua trong đầu chú. Máng cỏ bốc lửa ám ảnh chú. Nicôl tay cầm kiếm. Mẹ không mặc gì dưới bộ quân phục. Mẹ ôm hôn bác Đudu. Hai người ở trên tầng áp mái. Tên lùn mặc chiếc áo dài rách có đính diềm và cười khầy. Cô Racôp hóa trang thành ông già Nôel bước vào. Son ở môi và ngọn lửa quện lại nhau.

Một chiếc ô tô chạy trên đường, chú nằm nấp trong một cái hố. Chắc đâu đâu cũng có người rình chú, cảnh sát, y tá xô đến quật chú và tống chú vào một chiếc xe ô tô sơn trắng như tống một người thực sự điên. Chú sợ thót tim, chú thề sẽ không để cho bị bắt. Chú sẽ ẩn nấp. Người ta sẽ nghĩ rằng chú đã chết, chết vì lạnh, cảnh sát sẽ gọi điện cho mẹ chú: thằng bé đã chết. Chú rất muốn được thấy vẻ mặt mẹ khi cảnh sát gọi điện. Chú rời đường cái, băng qua đám rừng đã cày phủ đầy sương giá trải rộng ra mãi tận khu rừng.

Những giọt sương lạnh cứng trông như những giọt nến bám kín các thân cây đen. Ludô yên lòng trước cảnh yên lặng và cảnh mờ tối lấp lánh ánh bạc. Không khí đại dương ùa vào từng cơn êm dịu, lá thông bọc trong băng kêu lạo xạo dưới chân. Bị rượu kích

thích, chú tự hỏi không biết giày có bị cháy như lũ cừu không, nếu bị cháy thì hôm nay, Nôel, các cháu nhỏ phải đi bít tất không giày, chẳng biết các cháu nhỏ có mở các gói quà tặng cháy thành than hay vo tròn chúng nặn thành những cục như vo tuyết.

Chú đâu muốn gây chuyện buồn đau cho các cháu nhỏ, cũng như đâu muốn đốt cháy máng cỏ, tự que diêm nó rơi xuống, như một giọt nước, như ruột bánh mì, và chú chẳng muốn nhưng tự ngọn lửa cứ bốc lên.

Không phải vậy !,.. Chú muốn đốt cháy thì có. Bây giờ chú hãy còn nhớ rành rành. Không phải que diêm đã vô tình rơi xuống. Nó oăn về phía tay chú, đen trũi và nhe chiếc răng nhỏ màu đỏ, chú đã buông các ngón tay ra để khỏi bị bỏng, nhưng thế nào lại buông đúng ngay trên đống rơm, chú đã không dập tắt, chú đã khéo léo lựa để ngọn lửa rơi đúng ngay vào giữa đám cừu, hy vọng thiêu sạch chúng.

Không đúng, lửa đã bùng lên ngoài ý chú.

Có lẽ tòa lâu đài cũng đã bị cháy ?... Có lẽ chẳng còn các cháu nhỏ ở Trung tâm Xanh Pôn, chẳng còn cô Racôp, chẳng còn gì hết ?... Có lẽ chú không hề được sinh ra ở trên đời ?.

Chú bước trên một lối đi săn phủ đầy vỏ cây mục nát.

Chú muốn Ôdilông, cùng chiếc phong vũ biểu và chiếc áo vét đỏ của hắn cháy thành mây khói. Chú đã tìm kiếm hắn khắp mọi nơi, ở dưới hầm, ở trạm xá, tại các phòng khác, ở cuối công viên, chú đã tìm kiếm hắn, lòng dạ không mưu tính, không có nguyện vọng báo thù, mù quáng thế thôi, nhưng chắc chắn chú giết hắn nếu vớ được hắn.

Thoạt đầu tiếng ầm ĩ đội lại báo hiệu sự hiện diện của đại dương, mạnh mẽ và trầm trầm, làm mặt đất

rung chuyển như bị động đất. Sau đó, qua hàng cây, chú thấy một làn ánh sáng chiếu xiên lướt qua và cả một mảng trời trong veo sáng chói.

Từ trong rừng bước ra, chú rơi ngay vào một bờ cát có cỏ dài màu hồng phơn phớt mọc thưa thớt và thấy ở ngay trước mặt mình cát dâng thoai thoải lên một mô đất trần trụi bị sóng biển vỗ mạnh.

Chú chạy mệt bở hơi tai lên cao tít trên cồn cát và thấy cảnh sông nước hùng vĩ trải ngay trước mắt. Ánh mặt trời có màu xanh thẳm, mặt biển lấp lánh như gương, trông thanh thản tựa bầu trời, sóng cuộn tròn trải bọt lên bờ; một con tàu chạy nơi xa xa. Chú đặt ba lô, cởi giày ra và ngồi bệt xuống. Mùi nhựa cây và iôt làm chú ngây ngất choáng váng. Chú ngoảnh lại nhìn đại dương kia — rừng thông — trải dài ra xa tít nhưng chẳng bao giờ có thuyền bè nào đi trên đó. Hai bên tay chú là bãi biển dài mắt nhìn mất hút vào làn sương phơn phớt xanh. Bao quanh là im lặng, một sự im lặng uy nghiêm, kỳ lạ hòa vào những nhịp thì thầm của sóng. Bầu trời rạng ánh đông và xen các mảng xám màu ngọc trai, còn nơi chân trời mạn phía nam có chỗ đã ngả màu chì, phía tây, đại dương rộng mênh mông, một làn gió nhẹ nổi lên. Chú thấy đại dương lại càng mênh mông hơn.

Thật êm dịu! Lần đầu tiên chú đặt chân tới đây nhưng chú có cảm giác mình quay về quê hương, cũng vẫn đại dương ấy, vẫn mặt trời ấy và vẫn cái trống trải bao la ấy; chỉ thiếu mỗi ống xả rác ở ngoài khơi. Ở phía bên trái chú có một chiếc lô cốt bị lật nhào xuống sườn cồn cát trông cứ như một thứ đồ chơi của người khổng lồ bị hỏng. Ludô đứng dậy để nhìn nó cho kỹ. Cát tràn ngập cả chòi pháo đài, bịt kín mọi lỗ châu mai, giá súng máy để trơ các nòng bằng thép bị gỉ ăn mòn. Chú leo lên cao hơn nữa và

thốt một tiếng kêu ngạc nhiên. Chú thấy trên bãi biển ngay dưới chân chú có một chiếc tàu thủy, một loại tàu chở hàng sơn đen bị mắc cạn, sóng đánh quật đổ nghiêng, mũi đâm vào bờ còn đuôi quay ra khơi.

Chú xách ba lô lên và chệnh choạng chạy xuống tận bãi cát sỏi. Chú không còn đủ sức chạy nữa, mệt đứt hơi. Chiếc tàu nằm ở chỗ đến là xa chứ không như chú tưởng. Mũi tàu nằm trong một vũng nước lớn không trong lắm và khá nông, sóng ùa vào tới đây liền tắt lặng. Ludô lội đến mất cá chân để tiến lại sát bên tàu nhưng không ra được đằng đuôi vì vũng nước lún sâu dần ra biển nên dễ có cơ bị chết đuối, mà cuối tàu thì còn dài bị sóng đánh lắc lư; giữa hai đợt sóng chú thấy một mảu chân vịt chòi lên.

Ludô quay lui lại chỗ cát khô, Chú chưa bao giờ được thấy một chiếc tàu to như thế này. Tàu phải dài tới năm chục mét là ít. Lại gần chú mới nhận thấy nó bị hỏng nặng, gỉ đã ăn mòn nhiều chỗ, nó đúng là tượng một quái vật bằng kim loại bị tàn phá. Vỏ tàu một vài chỗ còn giữ nguyên được lớp sơn xanh cộm lên vì gỉ. Đường mớn nước của tàu đã phai hết, nước thủy triều đã vạch những đường mớn mới mảu xanh lá cây hoàn hảo không chê vào đâu được. Một sợi dây xích lủng lẳng ngoài lỗ dây neo, chỉ cần một làn gió nhẹ nó sẽ đung đưa và kêu kẽo kẹt. Trên thân, chú thấy có một hàng chữ đã gần như nhòa hết ghi tên con tàu; XANAGA. Tiếng nước chảy ào ào và những tiếng động khác từ trong đống sắt vụn dội ra, chứng tỏ con tàu cũ nát chỉ là một thứ đồ bỏ đi. Ludô động lòng trước sự phát hiện này vì chú thấy con tàu sao mà giống mình đến thế.

Khi nước thủy triều rút, chú có thể lội bì bõm quanh con tàu mà không sợ bị hãng chân. Tảo đang nhỏ nước dòng dòng bám đầy vòm cuối đuôi tàu.

«Mày là của tao», – Ludô thầm thì khi vuốt ve chân vịt, chú xúc động trước bông hoa ba cánh không lồ bằng thép phủ dầy sò *arapedơ* (1) này. Một tấm tôn bị bóc mất ở chỗ ngang tầm đầu người, chắc lại bị bọn ăn cắp xoáy mang đi. Chú ném ba lô qua lỗ đó và trèo vào trong tàu. Một làn ánh sáng lờ nhờ hắt lên chiếc máy ngập ba phần tư dưới nước; Không khí nồng nặc mùi hôi thối. Ánh sáng vừa đủ để chú có thể mò mẫm lần đi. Chú leo lên một chiếc thang bước vào một phòng đại loại như phòng ăn trên tàu. Phòng tối om, bàn bắt ốc gắn chặt xuống sàn. Cuối phòng có một cánh cửa dẫn sang căn buồng rêu bám xanh rì. Từ đây trông ra đại dương qua cửa sổ tàu bàn thiu. Chú cứ tưởng mình quay về nơi tầng áp mái, lòng dạ nao nao nhớ chốn xưa. Chú hít hít mùi ẩm mốc và mùi dầu khen khét từ những đồ vật bám hơi nước, chú ngắm nhìn chiếc gương đã ngả màu đen, chiếc bếp lò, chậu rửa mặt, tất cả những thứ đồ cũ kỹ ấy mà chú quý như châu báu. Chú thấy mệt mỏi, mi mắt nặng như đồ chì, chú buông mình xuống chiếc ghế nằm và đầu óc chao đảo; những tảng đá tướng lăn về phía chú, nhìn kỹ đó là những khuôn mặt, và rồi giấc ngủ xô đến cuốn chú đi,

1. Một loại sò ở miền Prôvăngxơ của Pháp.

XV

Ludô ở lì trên chiếc tàu bị đắm nhiều ngày liền, chú không thấy đói và cũng chẳng thấy lạnh. Chú gió chẳn ra nhưng không đắp. Biển dâng lên, hạ xuống quét sạch các khoang tàu, chú có cảm giác biển lấn vào tận cõi sâu thẳm kín của chú để nhận chìm cuộc đời đã qua của chú. Hàng ngàn chiếc gương hình vuông hoặc tròn như những ông mặt trời nhảy múa trước mắt chú, lúc phình ra, lúc co lại trong bóng tối rồi lại xuất hiện đỏ lự luôn luôn lăm le giơ cánh tay màu đêm tối chực giết chú.

Một tiếng rú nổi lên từ ngoài khơi, nghe như tiếng chó tru lên gọi thần chết.

Do bản năng, chú nhấm nháp những chiếc bánh bích quy mà dượng Misô đã cho vào những dịp tới thăm chú ở Trung tâm Xanh Pôn. Chú nuốt những viên *valinin* (1) cất giấu bao tháng nay như nuốt *casu* (2), Nằm dài trên sàn, chú rầu rĩ nhắc đi nhắc lại là chú đã phát hiện ra một con tàu rất đẹp và đã đến lúc chú phải khảo sát tỉ mỉ vật vừa khám phá ra, nhưng chú vẫn nằm im không nhúc nhắc tay chân. Chú nhẩm đọc bài kinh *kinh lạy Đức Mẹ Maria* để có từ mà nhẩn nhá.

Chú không lo sợ cho tương lai. Chú sẽ trú lại ở nơi đây, trên con tàu *Xanaga*. Chú đã hình dung

---

1. Tên một loại thuốc an thần.

2. Một chất tiết từ thân một loại cây keo dùng làm thuốc nhuộm màu cánh gián. Ở đây ý nói rất đắng.

mình sẽ trục vớt con tàu đắm này và một mình giong đuổi đưa nó về Pâylăc, rồi thả neo bên quán cà phê Sơnal, chắc tại đấy mẹ chú sẽ tới gặp chú. Mẹ ra bến ke. Chú cứ đề mặc mẹ khóc lóc, van xin. Mẹ gọi chú nhưng chú cứ phớt lờ làm bộ như không nghe thấy gì. Mẹ mặc sức gào lên xin lỗi, song chú vẫn trơ trơ không hề mủi lòng, rồi chú cho tàu ra khơi không buồn ngó nhìn mẹ.

Ban đêm chú tỉnh dậy, bối rối trước tiếng sóng vỗ mạnh vào đuôi tàu, ngơ ngác không biết mình đang ở đâu. Chú cứ ngỡ tòa lâu đài nằm ngoài bãi biển và con tàu bị mắc cạn trên xi than giữa các rặng thông, đại dương bốc cháy, tên lùn nhảy bò vào chú, những chiếc ô tô dài sơn màu trắng quây quanh con tàu bị đắm, *họ* đã phát hiện ra tên điên.

Một buổi chiều, chú thấy buồn ở nơi bụng, chú cởi phanh áo sơ mi ra và thấy một con cua xanh nhỏ bò lòm ngòm ngay trên da bụng. Cua và người nhìn nhau, chú nhóc cua liền giơ chiếc càng độc nhất lên để tự vệ, Ludô luồn ngón tay trỏ vào giữa càng; máu ứa ra. Chú đưa con vật lên miệng và nhai sống.

Một tuần lễ sau, cơn đói dã dựng chú đứng dậy. Chú chẳng còn gì để ăn nữa; chú chẳng uống ngụm nước nào suốt từ Nôel đến giờ.

Trên tàu, chỗ nào cũng thấy cái cảnh bỏ hoang gợi chú nhớ tới căn buồng áp mái. Trong bếp có một chiếc lò và một bình nước rửa bát dĩa còn nguyên. Tại buồng lái ở ngay cạnh, cần bánh lái vẫn còn và chiếc địa bàn vẫn gắn nơi vách ướt nhèm; các thiết bị điện lòi cả ruột gan. Chú nhìn thấy bãi cát sỏi lờ mờ qua cửa sổ bám đầy muối.

Ludô run rẩy bước ra ngoài boong hơi bị nghiêng một chút sang phải và trải đầy phân chim. Trời nắng. Những cuộn dây thừng đã bị mục oải, những rãnh

nước chạy dài ngoài mép boong, chú cúi xuống tớp nước. Xa hơn nữa, dưới tấm vải bạt rách tả tơi có chiếc xuồng bị lật úp, dây chằng chằng còn nữa; các bình dựng khí nén treo hàng dãy trên vách. Ludô trèo lên chiếc thang sắt để ra boong thượng tầng mũi. Chú giẫm lên lớp vỏ trai sò đập vỡ. Một chiếc găng bảo hộ bám đầy dầu mỡ vứt lăn lóc trên lớp tôn chỗ có sợi dây xích đã bị gỉ ăn xanh lét. Một sợi cáp bị đứt vắt lủng lẳng qua thành tàu kêu cót két mỗi khi có làn gió nhẹ. Khắp quanh tàu là các rặng thông và biển cả.

Chẳng bao giờ đám y tá lẫn cô Racôp sẽ đến lôi chú ra khỏi tòa lâu đài han gỉ này. Sẽ chẳng một ai có thể tìm thấy chú. Chú xuống buồng máy. Tiếng nước vỗ bập bềnh khẽ nổi lên. Chú mở chiếc tủ ở trên vách ra và thấy những bộ áo quần xanh sẫm *mốc meo vẫn giữ được những động tác của* con người. Chỗ ra vào buồng máy có treo tấm bảng đen trên đó ghi mười hai giờ kém mười lăm ngày 6 tháng sáu năm 1960, những tên người Ápđun và Guyđem đã mờ gần như chẳng còn đọc được nữa.

Thủy triều đã xuống, sóng cuộn trải ra nơi xa xa đằng cuối bánh lái. Ludô nhảy xuống bãi biển, nước đến ngang bắp chân. Chú lội qua vũng nước quanh tàu. Những mảng trắng trên cát khẽ lay động, rồi đám chim mòng biển lặng lẽ vỗ cánh bay lên. Đi ngang lô cốt, Ludô ngoảnh lại ngó cho chắc xem giấc mơ của mình đúng là có thực hay không. Tàu *Xanaga* vẫn nằm nguyên tại chỗ. Ludô nhận ra rằng chẳng mấy nỗi nữa khi thủy triều lên, sóng biển sẽ xóa sạch mọi dấu vết của chú. Nghĩ vậy chú thấy buồn. Rồi đây chú sẽ tìm cách báo cho mọi người biết chú đang ở đây, tại nhà chú.

Khi đặt chân lên con đường mòn ở trong rừng, chú lại nghe thấy tiếng rừ đã làm chú hoảng sợ đêm qua...

Một giờ sau chú tới làng và trước khi bước vào làng chú thấy một tấm biển trên ghi hàng chữ: LỢ PHO RGIƠ. Cũng phải tới trưa rồi, thế mà các ngôi nhà vẫn chìm trong giấc ngủ, cửa chớp đóng im ỉm. Làn ánh sáng bềnh bệch làm cho cảnh im lặng trở nên buồn bã. Ludô đi ngược lên đường làng vắng tanh, lòng quặn đau trước một chốn hoang vắng. Chú tìm lại được cái bãi nhỏ cùng ngôi nhà thờ và quán cà phê chú đã dừng chân vào ngày đầu tiên tới đây. Khi mở, cửa phát ra tiếng chuông nghe như chuông xe đạp. Ông lão vẫn ngồi nơi ghế bành kê ở bên trái cửa ra vào, giữa đám đầu hươu và chiến tích của nhà thể thao. Quán không có khách, người có chòm râu mà đang chơi *flippo*[1].

— Có ngay đây, — gã lên tiếng, giọng cục cằn.

Nhưng phải năm phút sau mới thấy gã, vẻ cau có.

— Chỉ thiếu một chút nữa thì tôi làm cho đèn bật tất, — gã xuýt xoa, — tất!... Nếu không có cậu vào chắc chắn tôi đã giành được kỷ lục của tôi rồi và sẽ được đánh thêm ba quả nữa... Nhưng không sao!... Cậu cần gì nào?...

— Bánh mì và patê, — Ludô bảo.

— Phải sang hàng thực phẩm khô bên cạnh, anh bạn ơi. Bà nhà tôi bán hàng đấy. Không phải vòng ra ngoài đường đâu, hai nơi cùng một địa chỉ cả, cậu đi lối này này.

Bước qua bức rèm bằng các dải băng nhiều màu sắc, Ludô thấy mình ở trong một cửa hàng chật cứng các mặt hàng nội trợ.

---

1. Một loại bi a điện, mỗi lần bóng rơi vào đích thì lại có đèn bật lên.

— Mônico! — Gã chủ quán gọi toáng lên. — Nhà tôi ra bây giờ đấy, — gã bảo Ludô — Chắc lại đang đánh một giấc đây. Nhà tôi bán những thực phẩm khô và những thứ lặt vặt, còn tôi trông quán giải khát. Ngoài ra tôi còn cắt tóc nữa. Nhưng dân thợ cạo lại chẳng được ai sửa tóc cho nên lúc nào đầu tóc cũng bù xù, ở đây chẳng bói đâu ra người cắt tóc cho tôi.

Một bà có mái tóc hoa râm ló đầu ra, bà ta mỉm cười với Ludô coi như đây là một vị khách quen thuộc; trông bà ta già hơn ông chồng chục tuổi.

— Đánh cuộc là mụ lại đánh một giấc đấy!... Có khách mua patê. Anh chàng này là thợ theo mùa.

— Patê ở cửa hàng không thiếu, — bà bán hàng nhà nhặn bảo. — Thế cậu cần gì nào? ...

Tiếng chuông xe đạp lại nổi lên ở bên quán cà phê.

— Lại có khách! — Gã chủ quán càu nhàu khi chuồn. — Chà! Hôm nay mình lại chẳng được yên thân.

Ludô rời cửa hàng ra về đem theo thực phẩm, điếm một chiếc gương bỏ túi và một túi than. Bà bán hàng cười khi thấy chú cối chiếc bít tất lấy tiền ra trả. « Cậu làm thợ hơi quá sớm, xem ra bọc tiền của cậu không nặng lắm... » Bà bán hàng cho chú mua chịu nhưng chú từ chối.

Ra đến ngoài làng, chú gặp một bà bé nhỏ mặc đồ đen, vừa đi ngang qua bà ta chú liền ngó lại. Bà ta đứng sững trên đường nhìn theo chú. Đi được một trăm bước, chú vẫn thấy bà ta đứng đấy không chịu bỏ đi. Tới bìa rừng Ludô thầm nghĩ có lẽ bà ta theo chú, nhưng cánh đồng ngả màu da cam lúc cuối ngày vẫn vắng ngắt không một bóng người.

Cánh rừng khẩm những mảng nắng, không khí trở nên mát dịu. Ludô rảo cẳng bước, cố không nghĩ tới những kỷ niệm và mẹ mình bằng cách kể ra thành lời

những cảm giác của chú: đau chân, yên tĩnh, ẩm ướt, mệt mỏi hoặc buồn ngủ. Ra chỗ rừng trống ngoài bãi cát, chú thấy một tấm bảng đóng nơi một cây thông trên ghi thông báo: BÃI BIỀN NGUY HIỂM, CẤM TẮM. Nhưng nhìn đi nhìn lại nơi chân trời chú chẳng thấy có gì đáng lo ngại.

Một làn ánh sáng dịu nhẹ nhàng đưa bãi cát sỏi bị cọ lại do nước biển dâng cao vào giấc ngủ. Trời lặng gió. Ở phía tây, mặt trời đỏ hự đang lặn dần trên nền trời nhẹ xốp tựa lông tơ, mặt đại dương sáng bóng và cứng đơ như tráng men. Con tàu *Xanaga* trông cứ như bằng vàng khối.

Khi bước xuống bãi biển, Ludô đứng sững hốt hoảng. Chú thấy những vết ủng to tướng hằn trên cát mới, nằm song song với vết giày của mình, tiến thẳng đến con tàu. Chú cảm thấy nỗi buồn và căm giận đời lại đè trĩu nặng lên vai chú. Những đôi ủng, Mẹ Nicôl đi ủng. Cô Racôp đi ủng, Tatav và Ôdilông, tất cả những con người đi ủng xấu xa ấy, như lũ người không lồ, đã làm uế tạp chỗ ẩn nấp của chú khi chú vắng mặt và tìm kiếm chú để gô cổ chú.

Ludô nắm chặt tay nghiến răng chửi rủa thế gian. Đứng trước con tàu ở giữa vùng nước, chú sợ run bắn cả người khi nghĩ rằng kẻ lạ mặt vẫn ở trên tàu và tự hỏi không biết nước ngập thế này kẻ đó đã lên tàu bằng cách nào. Chú chưa muốn bỏ chạy một khi chưa biết đích xác và chắc chắn chú có bị săn đuổi hay không. Hắn lại một tên lang thang như chú thôi... Ai mà biết được chú trốn ở đây?

Đêm nhuộm sẫm dần bầu trời và mặt nước. Tiếng rú than vãn vãn dội lên ở ngoài khơi. Nó ngừng bặt, rồi lại nổi lên tách thành hai cung điệu và ngân mãi. Và toàn cảnh chiều ấy rộn lên trước đợt sóng bạc đầu bỗng ào tới đổ ập xuống rồi lần mất.

Ludô rùng mình đứng kiễng chân lên. Chú không trông thấy gì hết, cảnh vật lại chìm trong yên tĩnh. Do quá rối trí Ludô không nhận thấy một chiếc xuồng rời khỏi tàu và tiến vào bờ.

— Mày thò mặt tới đây làm gì, hả? — Một gã cất tiếng hỏi khi nhảy xuống bãi cát.

Ludô thốt kêu lên rồi tránh ra xa.

— Còn mày? — chú hỏi.

Gã đàn ông kéo xuồng lên cạn, chú mon men lại gần. Gã người thấp bé, vai rộng, đầu to tròn không có một tí tóc nào.

— Mày chẳng xơ múi gì ở đây đâu, — gã nói tiếp, giọng đầy ác cảm. — Đây là của ta... Nhà của ta ở đây ... Mới lại mày bao nhiêu tuổi nhỉ?

— Mười sáu.

— Ta không muốn trông thấy mày, rõ chưa? ... Ta thấy mày rõ rành rành khi mày tới đây. Những cái con tinh quái như mày, ta đâu có sợ. Xác tàu là của ta, ta không muốn chung đụng với ai hết. À mà mày ở đâu đến, hả?

— Tôi không biết.

— Nếu ngày mai mày không cuốn gói, ta sẽ đi mày đi. Đừng dương mắt nhìn như vậy.

Gã lật úp xuồng, rồi vác *lên oai nhẹ như không* sau đó gã nói tiếp:

— Và lại mày ngủ làm sao được ở trên ấy ..., chẳng, thì ngủ được đâu. Đấy là một đống sắt gỉ, một cái sọt rác. Lũ bán sắt vụn sẽ cắt vụn nó vào cuối tháng ...

Một con sóng từ trong đêm tối xô tới đã ngắt lời gã.

— Trời đất quỷ thần! — Gã cáu gắt và đứng quay mặt ra khơi. — Cái thằng này khỏe ra trò! ... — Sau đó gã bỏ vào rừng.

Khi nước thủy triều xuống để lộ hốc lên tàu, Ludô leo trèo vào trong tàu. Chú định mò mẫm châm điểm thắp chiếc đèn dầu, nhưng bấc không cháy. Chú nằm dài ra sàn trong tối, quên cả đói. Chú sẽ không về Xanh Pôn. Chú sẽ không tới chỗ những người điên, không đời nào, chú sẽ ở lại đây bất chấp mọi sự đọa đạt, chú không làm ai phải đau buồn. Giấc ngủ kéo đến đưa chú vào trong mộng. Lidơ cởi áo quần sau lớp kính cửa sổ màu đỏ. Chú tưởng tượng ra một buổi hòa nhạc dành cho riêng mình trong xác con thuyền nơi vũ trụ đã mất thăng bằng, lúc thì chú thấy mẹ mình đánh đương cầm, lúc thì chú thấy mình, Ludô, đạo đàn trước một công chúng toàn phụ nữ kinh ngạc vì thán phục. Chú nằm mơ. Một người rảo bước bước trên con đường rừng, chú đuổi kịp người đó, người nọ quay lại và mỉm cười vì chính là chú — đấy chính là Ludô mà Ludô chạy đuổi theo và chạy trốn trong bao năm tháng nay.

Khoảng nửa đêm, sự yên tĩnh đã làm chú thức giấc, đây là cảnh yên tĩnh tại một chốn có người ở, một sự yên tĩnh làm cho con người thấy khỏe khoắn, làm cho âm thanh kết đọng nhỏ từng giọt một. Chú bước xuống bãi biển và rơi vào giữa cảnh rì rầm của nước triều đang rút. Chú thấy một ngọn lửa nhỏ chập chờn chỗ gần bờ biển. Chú hít thở khí trời về đêm trăng như ngà, lắng nghe tiếng rầm rì của các tinh tú từ oải lộ ra khỏi đêm tối; giữa cảnh ánh sáng và bóng tối ẩn hiện kéo dài vô tận này, lòng chú lại chợm nở khát vọng được lưu lạc nay đây mai đó, và chú liền cất bước bước đi.

XVI

Ludô ở trên tàu *Xanaga* đã được một tháng. Chú quên mất việc tự tây ué như đạo nào chú sống nơi căn tầng áp mái. Qua chiếc gương bỏ túi, chú thấy mình đã có những sợi tóc bạc và râu bạc và cảm thấy mình đã già. Chú đã thay đổi, dường như đề giữa chú và con tàu có sự kết hợp kỳ lạ. Chú gầy tọp, trơ cả xương, mặt đầy những vết nhăn nhỏ tí, mắt lõm và nặng trĩu. Nhưng diện mạo chú càng tiều tụy thì cặp mắt chú càng xanh và càng tuyệt vọng.

Chú đã quen với cảnh nước thủy triều trào qua xác con tàu như một làn hơi thở phì nước ra ngoài qua cơ man những lỗ rỉ vê bị gãy bật tung; thỉnh thoảng thép phát ra tiếng rít ngắn ngủi gợi chú nhớ lại một giấc mơ cũ đã ám ảnh mình.

Ludô cứ tưởng đã quên được mẹ: chú đã trải qua nhiều đêm bên mẹ, đề được buông cuốn vào giấc ngủ mệt mỏi và khi ánh bình minh vừa ló, những giấc ngủ này liền chìm trong lãng quên.

Sáng nào cũng vậy, chú thấy lòng trĩu nặng trước nỗi sợ thoáng qua: *họ* sẽ tới tìm chú. *Họ* lặng lẽ không hề gây một tiếng động nào. *Họ* tiêm thuốc mê, rồi lôi chú về Xanh Pôn. *Họ* thuyết phục chú hết ngày nọ qua ngày kia đề chú không bao giờ bỏ trốn cả. *Họ* thuyết phục chú là làm gì có con tàu *Xanaga* lẫn đàn dương cầm, làm gì có Lê Buyxonnê cũng như chẳng có một ai hết, chẳng qua chú vừa bị một cơn hôn mê kéo dài ám ảnh, chú đã khỏi rồi.

Nếu *họ* tìm thấy con tàu thì thật là buồn chán. *Họ* sẽ kéo bao nhiêu chiếc ôtô sơn trắng tới đây và sẽ gây ra bao tai họa? Ai sẽ mỉm cười với chú trước tiên và sẽ bảo: «Vì muốn điều tốt lành cho mày Ludô ạ»?... Lúc đó chú sẽ vớ khẩu súng bắn pháo hiệu siết chặt đến đau cả tay và chĩa vào chiếc bóng đứng dưng, có lẽ khi thấy *họ* ở trước mặt, mình sẽ thực sự phát điên mất.

Ban ngày bãi biển vắng tanh, rộng mênh mông, và dù nước triều lên hay xuống, Ludô chỉ biết bè bạn cùng nước triều và bầy chim mòng. Ngay cả cái gã đã lớn tiếng dọa chú cũng không ló mặt tới.

Một lần chú thấy từ xa mấy người cưỡi ngựa phi trong đám bụi cát bay mù mịt, chú liền lẩn trốn. Đấy là bốn nhân viên cảnh sát biên phòng canh gác vùng ven biển, bốn người định tiến lại gần con tàu, nhưng ngựa cứ lồng trên lớp sỏng nên đành bỏ đi.

Ludô đã tìm thấy trên tàu những thứ rất lý thú: một bình chữa cháy, mấy đôi ủng, một chiếc áo *varơ* có mũ bị rách, mấy chiếc chăn đính hai chữ cái B.F., một chai rượu *rum*, một chiếc hộp đựng khẩu súng ngắn bằng đồng thau để bắn pháo hiệu.

Ludô đã ghép các áo gilê cứu đắm thành một chiếc bè để đi lại vào bất kỳ giờ nào giữa xác tàu và bãi cát sỏi. Chú suýt chết vào hôm lần đầu tiên sử dụng be. Chú vô ý đã cho bè bơi xa bờ, bỗng nước rút xuống đã kéo bè xô vào bãi đá ngầm làm dựng sóng bắn vọt lên, tại đây hồi trước người ta có đặt một chiếc phao phát ra những tiếng rú báo hiệu, nhưng rồi sóng biển đã đánh xô nó bật ra khơi. Cũng may là vừa đúng lúc đó nước thủy triều dâng nên chú mới thoát chết. Từ đó chú mới rõ nguồn gốc những tiếng rú đã làm chú thức giấc vào ban đêm ngay cả những ngày đẹp trời.

Chú đã dùng rượu *rum* nhóm bếp lò, nhưng than chỉ dùng được trong một tuần lễ, sau đó chú không đun nấu gì bằng bếp lò nữa, mà chỉ dùng đèn dầu và bếp hơi đốt.

Chú câu cá để nuôi thân. Chú bẻ quặp một chiếc đinh để làm lưỡi câu. Chú móc miếng mỡ vào lưỡi câu rồi cắm cần ở đuôi tàu. Chú câu được những con cá nhỏ màu đà, đầu trông như qủy dữ. Chú thích khi thấy chúng giãy giụa đau đớn. Một buổi chiều tối chú đã câu được một con chim mòng. Con chim đớp miếng mồi khi chú quăng cần và nuốt luôn chiếc đinh vào bụng, sau đó định bay vọt lên. Ludô đã kéo con chim xuống boong như hạ một con diều, chú phải vật lộn với con vật đã điên cuồng dùng mỏ và đôi cánh kháng cự, trong khi kháng cự nó đã nhả ra những con sua bé tí và những con bọ chét biển mình đầy máu mà nó vừa nuốt vội trên bãi biển. Chú đã nấu món *ragu* thịt chim mòng với những con sao sao bắt dưới xác tàu và hãnh diện đi ngủ với cảm giác phàm tục là đã chén no căng bụng.

Một số hôm, chú say sưa cọ rửa lòng tàu, lau chùi cái thi hài bằng thép tựa hồ như muốn làm cho nó sống lại. Chú đã vẽ bức chân dung muôn thuở lên tường nơi phòng ăn, có điều khuôn mặt càng ăn khuất sau bàn tay hơn. Nhưng có hôm, khi ngủ dậy chú thấy người mệt rũ, lòng đầy sợ hãi, bị giằng xé trước tiếng kêu vô vọng ở cõi sâu thẳm của chú từ khi chú ý thức được nỗi đau của mình mà nó sẽ không bao giờ buông tha chú. Đó đó chú lang thang khắp các ca bin và cuối cùng nằm lăn ra sàn và chẳng trông mong một điều gì hết.

Ở làng Lơ Phorgiơ, hai vợ chồng người bán những thực phẩm khô hình như đã kết bạn với Ludô. Mới

lại hai người không phải thực sự là vợ chồng. Ông chủ quán cà phê là Berna, bà bán những thực phẩm khô là Mari Lui, nhưng ông chủ quán chỉ gọi bà ta là Cadê Rutxrn. Ludô bảo họ là mình ở Lê Buy-xonnê, một ngôi nhà riêng ở ngoài làng. Hai người kia không phật ý trước lời nói dối ấy. Thấy Ludô không có phương tiện sinh sống, họ thuê chú thu dọn các sọt và chai lọ ngoài sân và trả bằng thực phẩm. Nhưng ít khi Ludô đến làng, sợ bị để ý. Mỗi lần tới làng Lơ Phorgiơ vắng vẻ, tách xa chốn sầm uất, chú luôn luôn có cảm giác bị theo dõi, các cửa sổ không đáng tin cậy lắm và dăm ba người khách qua đường — mỗi khi gặp chú đều đi nem nép sát tường — bao giờ cũng ngoảnh lại nhìn chú sau khi đã đi ngang rồi.

Berna cắt tóc cho chú kiểu riêng « hợp thời trang », gã đã dùng tông đơ điện cắt hai bên thái dương và gáy. Cắt xong, gã đưa cả chiếc lược vào lọ sáp chải đầu, rồi quét lên đầu Ludô làm chú ngao ngán thấy tai của mình lại vểnh ra.

Một đêm, chú bừng tỉnh trước một tràng tiếng nổ. Chú hốt hoảng lao lên buồng lái vì cứ ngờ rằng xe cấp cứu và lũ người săn đuổi mặc áo *blu* trắng đến bắt mình. Chú thấy gần mười chiếc xe mô tô chạy quanh xác tàu, đèn pha rạch cắt màn đêm, tiếng động cơ rú ầm ầm, tiếng cười điên loạn tuôn ra hàng tràng. Cuộc phóng xe man dại này kéo dài trong mấy phút, sau đó xe dừng lại cách hai chục mét bên mạn trái con tàu, đèn pha vẫn bật sáng trưng. Người ta chỉ còn nghe rõ tiếng thở dữ dội của biển cả và tiếng gọi của phao tiêu. Một gã cao lớn tiến lên và gào to, giọng say mèm:

— Thôi đừng giả vờ ngủ nữa. Bọn này biết rõ là mày đang ở trên tàu...

Những tiếng cười nổi lên hỗ trợ gã.

—... Đừng nấp ở trên đó nữa!... Xuống gặp bọn này đi, bọn này chỉ muốn ngó cái mõm mày một tí thôi... Bọn này cũng rất thích vui đùa... Bọn này rất thích đùa vui với mày. Thế nào, xuống đi, anh bạn kỳ cục!...

Cảnh vật lại chìm trong im lặng. Ludô tin chắc bọn kia không nhìn thấy chú.

— Sợ à? — Tên cao lớn mặc áo quần cao bồi dang rộng hai tay ra. — Nếu mày có hòn đái thì đưa xuống đây bọn này xem nào!...

Cả bọn phá lên cười trước những lời tục tĩu đó.

— Nó không có đâu, một giọng thấm đầy rượu thốt lên.

— Nếu nó không chịu xuống, mày lên tìm nó vậy, — một tên khác bảo tên đi mô tô đang đứng dang tay.

— Mày có nghe bạn tao nó bảo gì không? Tao sẽ lên tìm mày!... Cả bọn chúng tao đến để ôm hôn mày đấy... Chắc anh bạn không rõ, anh bạn ạ, nên định giở trò ngốc nghếch gì đây!...

Bọn kia chụm đầu bàn luận, rồi tên cao lớn lảo đảo bước về phía sau đuôi tàu. Xem ra gã biết rõ lỗ hổng dùng làm lối ra vào tàu.

Ludô sợ run người răng va vào nhau lập cập, chú chạy đi lấy khẩu súng bắn pháo hiệu, hú họa lên đạn, rồi xuống buồng máy. Chú vừa ép người vào lớp thép ướt sũng, nấp gần một chiếc máy thì một bóng người nổi bật giữa chỗ ra vào. Vị khách xem ra không còn vênh váo nữa. « Chẳng thấy cái đếch gì cả... », gã làu bàu qua lớp râu. Sau đó gã đứng thẳng người lên, tay chống nạnh và gào to để tự động viên: « Mày nấp ở đâu rồi, đồ

con một mụ dĩ rạc dĩ rày?...» và lại bước tiếp. Đôi ủng đóng cá của gã khua mạnh trên cầu tàu. Ludô đứng im không động đậy, mồ hôi toát ra đầm đìa, chú dương khẩu súng lục lên nhằm đúng vào cái bóng đang tiến về phía chú. Khi nó tiến sát bên chú, chú không trông thấy nó nữa mà chỉ thấy một hơi thở phả vào mặt, chú nhắm mắt và dùng hết sức bắn chừng. Đạn hỏa mù trúng ngay giữa ngực gã nọ, chiếc áo blu dông của gã bén lửa bốc cháy. Khói màu lục nhạt tỏa khắp khoang, Ludô thấy tên xâm lăng hoảng hốt gào lên và chạy bò nhào ra lối cửa. Chú bối rối quay về buồng lái. Một bóng người bốc lửa chạy trên bãi biển, mấy chiếc mô tô chạy ở phía sau. Lửa đã tắt. «Bọn chúng sẽ giết mình mất», Ludô buồn rầu lầm bầm khi thấy một đoàn mô tô đen trùi trũi từ từ tiến lại bên tàu *Xanaga*. Chiều tối nay, chú sẽ không từ bất kỳ hành động nào để không cho ai được đụng tới kho báu chẳng có giá trị này, tới cuộc đời của chú.

Khi tiến tới chỗ cuối tàu, bọn lưu manh lấy giẻ tẩm xăng quấn quanh các chai, đốt rồi ném lên tàu. Chai đầu lọt vào cầu tàu, lăn xuống rãnh nước và tắt ngấm. Chai thứ hai trúng cửa kính buồng lái, bay vèo qua người Ludô rồi nổ tung trên chiếc bàn đánh bài làm văng lửa bắn khắp nơi. Ludô cuống cuồng lấy bình cứu hỏa dập tắt được nguồn lửa. Nhưng ở giữa làn khói màu lục nhạt từ buồng máy ập vào và làn khói đen đen do vách bị cháy phả ra, chú bị ngạt và định chạy ra ngoài vì chú muốn chết giữa trời hơn là bị chết hun như rắn.

Chú ngã khuỵu xuống cầu tàu, vừa lúc đó một tiếng súng dội vang. Chú ôm đầu và gào lên sợ hãi. Tiếng súng liên tiếp nổ vang, nhưng kỳ lạ là sau đó xung quanh im ắng và xua xa dần tiếng động cơ xe máy. Lát sau Ludô không nghe thấy gì nữa. Chú nằm im

không động dậy mắt chớp chớp, chú định ninh là nếu mình mở mắt ra thì sẽ lại nghe thấy những tiếng la hét và lại trông thấy cái cảnh man dại.

Có tiếng chân người bước lên cầu tàu.

— Có bị thương không? — Một tiếng oang oang nổi lên.

— Không, — Ludô ấp úng qua hơi thở.

— ... Một chút xíu nữa thì chúng nó phá hỏng cái tàu của ta, lũ ngu!

Ludô nhận ra dáng vẻ oai vệ của gã định tống chú ra khỏi con tàu cách đây một tháng.

— Chú mày ngắm khá đấy! Cái thằng cha ấy bị choảng một viên đạn lửa ra trò! ...

— Tôi có làm gì đâu, — Ludô nói. — Chính họ đã tấn công tôi đấy chứ. Tôi có quen biết gì họ đâu.

— Chú mày đừng sợ, đấy là một lũ vô lại cút ia. Suốt từ chiều tối thứ sáu (1) đến sáng thứ hai lũ chúng chỉ biết có bia và mô tô. Nhưng chúng chẳng là cái đếch gì. Chúng sợ chết khiếp cảnh sát. Nào, vào đây ta làm một chén đi.

Hai người xuống buồng ăn. Ludô thắp đèn lồng, mở các cửa kính ra để xua khói.

— Chú mày sắp xếp cũng khá vui đấy, — gã nọ nói, khi đưa mắt nhìn những bức tranh lòe loẹt vẽ trên các vách. — Chú mày đã dọn dẹp lau chùi cơ đấy...

Gã ngồi xuống bên một chiếc bàn chăm chăm nhìn chai rượu *rum* Ludô vừa mang ra.

— Chú mày thu xếp khá đấy, nhưng trang bị chưa đâu vào đâu cả. Uống thì phải có cốc chén chứ. Ở địa vị chú mày, ta sẽ đi một vòng ra khu vực đổ rác, chỗ thâm thấp mạn phía nam ấy, muốn gì có

1. Ở Pháp một tuần chỉ làm việc năm ngày, nghỉ thứ bảy và chủ nhật

đủ hết. Ấy là nếu bọn bán sắt vụn còn để cho chú mày có thời gian bày biện các thứ!... Chú mày tên gì?

— Luđô.

— Ta là Phrăngxit. Phơrăngxit Cuêlan

Gã nọ bị hói sạch, chẳng có cả lông mi lẫn lông mày nữa.

— Lúc còn là nhóc, — gã nói và đưa tay lên trán,— ta bị ngã vào một bể nuôi tôm hùm, một khoang nuôi tươi sống! Ta không biết bơi. Thật chẳng khác nào nhào lặn trong một thùng đựng dụng cụ, những dụng cụ sống. Ta được vớt ngay lập tức, chưa bị tôm cắp, chỉ sợ mất hồn. Đêm đó tóc ta rụng hết, đầu nhẵn nhụi trông như một quả trứng. Từ đó tóc không mọc nữa. Chính vì vậy ta không làm thủy thủ được.

Gã bị tù hai mươi năm tại Caienno vì tội hiếp một bà già vào một đêm làng tổ chức hội chợ; bà già bị chết. Sáu mươi tuổi mà trông gã vẫn lực lưỡng, tay và mình xăm đầy hình ảnh phụ nữ. Gã ở ẩn trong chiếc xe lán bằng sắt đậu ngoài bìa rừng chỗ gần tàu *Xanaga*. Không ai bước chân vào chỗ gã, chẳng ai dám bén mảng lại gần đấy.

Một hôm, một gánh xiếc nhỏ dừng chân nơi còn cát cạnh chỗ gã. Con sư tử già gầm gừ làm ảnh hưởng giấc ngủ của gã, gã xông vào chuồng, dùng cán chổi quật gãy xương bả vai con thú trước cặp mắt đầm lệ của người dạy thú.

... Cũng may mà gã chưa hiếp con vật, — ở làng Lơphrgiơ mọi người cười khảy nói vậy, sau đó dân làng góp tiền đền bù con vật bị đánh thành tật...

— Một lũ trẻ ngu! Một lũ ngu ngốc bàn thiu! Nhưng chú mày đừng sợ, có ta đây. Ta biết rõ cái trò bàn thiu ấy! Ta còn lạ gì những đồ ấy! Thế nào, ở đây đn chứ?...

— Ôn thôi, — Ludô đáp.

— Ta cũng vậy, trong huyết mạch cứ có những con tàu nhỏ đi đi lại lại, chẳng bao giờ nguôi được. Đêm đến cứ bị dựng dậy... Trong người đến là rạo rực... Mới lại ta phải báo với chú mày về cái bọn bán sắt vụn... chúng sắp kéo tới đấy.

Gã trò chuyện với Ludô, giọng thầm thì như giọng một thủy thủ già dạy khôn về những điều rất bí mật mà mình được biết.

— Cái bọn bán sắt vụn đến là tinh, chẳng biết bao giờ chúng tới, nhưng chúng thề nào cũng tới. Chẳng rõ chúng phá tàu làm gì nữa... Nhưng chúng đừng hòng vớ được những thứ bằng đồng đâu, — gã nháy mắt vẻ tinh quái và nói vậy.

Gã cúi sát người bên Ludô.

— Vòi nước, tất cả những thứ bằng đồng, ta vơ hết phần ta mà. Ta giấu ở đây này, không đến nỗi ngu ngốc lắm! Trên tàu này này, ta giúi chúng ở các thùng dựng dầu dưới đáy tàu ấy. Ta tuồn dầu cho bọn tiêu thụ của gian.

Ludô giật mình khi nghe thấy tiếng kêu be be ở ngay bên con tầu.

— Gì vậy? — Chú hỏi giọng đề phòng.

— Cừu của ta đấy, đừng sợ, — Cuêlan cười và nói. — Con cừu duy nhất sống sót khi tàu *Xanaga* bị đắm. Tàu chở đầy cừu, duy có mỗi con này thoát chết, còn thì chết sạch.

Gã lại uống một ly rượu *rùm* nữa.

— Tất cả đều bị cuốn tới chỗ bãi đá ngầm. Cái đám đá ngầm chết tiệt! Chú mày đã thấy sóng như thế nào lúc triều dâng chưa?... Cứ đập ầm ầm ấy. Ta chèo xuống ra tận đấy cứu nó! Suýt nữa thì ta toi mạng... Nó dễ bảo lắm.

Gã tiến đến bên cửa kính, tĩnh mạch nơi cổ hã lên như dây cáp, gã cất tiếng kêu be be. Liền ngay sau đó tiếng đáp nổi lên như tiếng hồi âm.

— Nó chờ ta ở bãi biển... Nó chắc sẽ rất vui nếu được làm quen với chú mày.

Ludô tiễn gã tới tận chỗ ra vào tàu, một con cừu đen to tướng xuất hiện dưới ánh đèn lồng.

— Panuyêcgiơ đấy!— Cuêlan nói. —Chúng nó giết mất chó của ta, do đó ta đã nuôi con này.

Ludô lùa các ngón tay vào lớp len lượn sóng và nham nháp, chú thích thú được thấy một con cừu còn sống, mình ấm nóng, rậm lông chứ không phải những con vật thờ gớm guốc mà chú đã cho ra ma vào tối đêm Nôel.

— Ta cố dạy nó sủa nhưng chả ăn thua. Do đó ta đành làm cừu. Chú mày có biết tại sao ta đặt tên nó là Panuyêcgiơ không?

— Không, — Ludô nói.

— Trong kinh thánh có chỗ nói là khi Panuyêcgiơ cùng Môidơ vượt qua Giuôcdanh, mọi người theo ông như bầy cừu... Thôi tạm biệt! Mới lại đừng sợ cái lũ vô lại ấy, chúng không quay lại ngay đâu.

Ludô nhìn gã đi xa dần

... Và suốt đêm ấy, chú nằm mơ thấy mình đi theo một con cừu, nó dẫn dắt chú trở về những kỷ niệm, đưa chú lên tầng áp mái, trở về Lê Buyxonnê, về Xanh Pôn, và khi chú túm được nó thì chú thấy mình đang đi theo chính bản thân mình, Ludô.

Sáng hôm sau, nghe theo lời khuyên của Cuêlan, chú đến bãi đổ rác, đấy là một khu rộng trông ra biển, rác đổ chất từng đống từng đống. Những cột

khí bốc lên, không khí nồng nặc mùi thức ăn thiu thối làm uế tạp cả mùi nhựa cây và mùi *iốt*. Chú dấn bước vào mê cung này một cách khoái trá như đã tìm thấy lại được một đồ nát khác, một xứ sở phì nhiêu khác lóa mắt trước cơn cuồng phong bị đông cứng đã không ngừng trưng bày cảnh sụp đổ của vật chất và thực hiện một cách mãnh liệt bước vật chất trở về nguyên thủy. Khi thấy chú lại gần, lũ chim mòng và quạ đang đậu đầy trên các đống rác liền kêu ầm ĩ và đứng né xa ra vài mét. Rải rác chỗ này chỗ kia nào lò, nào tủ buýp phê bị vỡ, những bi đông gỉ quèn, những ô tô bị tháo gỡ nhiều bộ phận, ghế bành, rồi xe trẻ con, chó chết, đường ray vất lung tung. Ludô thấy cả một con ngựa ruồi bâu đầy. Chú bới lấy sáu chiếc đĩa còn nguyên bị rễ một bụi cây tầm ma to lù lù bám rất chặt. Chú tìm thấy tập hai cuốn *QuoVadis* (1) và ngồi sau tay lái một chiếc xe tải bị cháy, chú đọc ngấu nghiến liền một mạch. Chú nhặt những con dao không có lưỡi, những chảo không cán, quần áo và chú xếp vào một chiếc va ly hỏng. Bãi rác hào phóng tặng vị khách đến thăm không hề tiếc một thứ gì. Chú hy vọng đào lên được những thứ không thể có: một ngôi nhà thờ, một chiếc tàu ngầm, những năm tháng ấu thơ của chú ở Pâylăc. Chú cũng đã thầm tự hỏi không biết Trung tâm Xanh Pôn và tất cả các cháu nhỏ trong trắng có nằm ở chỗ nào đó dưới lớp bùn lõng bõng không.

Đến chiều tối chú được bãi rác trao tặng một món quà chú thích nhất, đó là chiếc hộp phát ra tiếng nhạc có hình dáng chiếc đàn dương cầm, chú khoái

---

(1) Tác phẩm nổi tiếng của văn hào Ba Lan Henryk Sienkrêvich.

như vừa được tặng một bà hầu tước bằng *sôcôla*. Chú lên dây cót và chiếc hộp dạo bài *Những trò cấm* mà chú chưa được nghe bao giờ. Do đó ký ức đã nhẹ nhàng đuổi bắt được chú giữa đám rác và vì vậy nỗi oán giận số phận của chú đã tan biến. Chú thấy huyết mạch đập mạnh do làn nhạc đã khơi thông thoát từ mãi nơi sâu thẳm trong những năm tháng đã qua, chú lại lên dây cót, chú có cảm giác mình lên dây lại cuộc đời mình, đợi ngày mình ra đời và đợi chờ sự thật về mình. Chú lại được thấy mẹ mình, chú muốn sờ vào người mẹ, trò chuyện với mẹ, và loại bỏ mọi nỗi đau, chú thấy nuối tiếc những ngày sống ở Lê Buyxonnê.

Về đến xác tàu, không thắp đèn, chú nằm dài trên sàn, nghe lại nhiều lần bài *Những trò cấm*, mắt mở trừng trừng nhìn về quá khứ. Sau đó chú thắp đèn viết thư cho Nicôl.

Cô biết là cháu đã bỏ đi, nhưng như vậy lại hóa hay đối với cháu. Cháu bỏ đi vì Nôel cô đã không tới. Cháu vẫn còn sống. Bây giờ cô có thể đến thăm cháu trên tàu của cháu. Có một làng tên là Lơ Phorgiơ và nếu ra khỏi làng cô cứ đi tiếp sẽ ra biển và cô sẽ thấy tàu của cháu trên bãi biển. Cháu ở đấy. Đấy là nhà của cháu. Nếu cô tới cháu sẽ mời cô lên chơi. Bây giờ cháu đã có nghề rồi, cháu làm thợ theo vụ. Cô đến được thì hay lắm. Cô có thể viết thư cho cháu gửi về quán cà phê ở làng Lơ Phôrgiơ.

Luđô

Chú lên boong tàu, đưa mắt đăm chiêu nhìn ra khơi rồi xé thư ném xuống biển.

XVII

Nỗi buồn nhớ quê hương lại xâm chiếm lòng Lucô. Từ nay trở đi chú đã thoát khỏi tủi nhục, những lời mỉa mai cay độc — nào là đồ thấp hèn, nào là đồ nguy hiểm. Chú chẳng còn ai, chú hoàn toàn cô đơn. Chú quên bẵng xác tàu, lang thang suốt trong ký ức của mình và hình dung mình đang ở trên tầng áp mái. Chú nghe thấy tiếng các bậc thang kêu cót két, chìa khóa xoay trong ổ, chú nấp trên chòi với đống đầu cá đối. Một số ngày, qua cửa sổ tàu, chú thấy sân cửa hàng bánh, những bức tường quanh lò nướng bánh, các cánh đồng đầy sương mù, chú hít thở mùi bánh nóng và những kỷ niệm trần trụi lại càng làm tăng gấp đôi nỗi đắng cay. Chú suy nghĩ vớ vẩn hết Lidơ lại đến Nicôl, chú hình dung mẹ mình bị sứt môi và lần đầu tiên nhớ ra rằng mẹ chú chưa bao giờ hôn chú cả. Chú đắm mình trong một ảo giác đối trá, chú say sưa hôn tay mình, tưởng tượng đấy là da thịt của Nicôl, còn giọng nói là của bác Nanet. Đấy là những tiếng rì rầm liên tục, không rõ lời, một làn điệu âm thanh lẫn trong đấy từ chú không tài nào phân biệt nổi.

Những hình ảnh săn đuổi chú mà chú thấy không ăn nhập với gì hết. Một chú bé đi đất giữa đêm tối. Một chú bé lên thang gác. Một bàn tay nhỏ che mắt.

Những câu hỏi ùa tới: chú bé là ai? Bàn tay của ai? Tại sao mấy người bán bánh lại ngược đãi chú như vậy? Chú đã có lần nào gặp bố mình mà không nhận ra?

Một hôm chú khóc hàng giờ liền và soi gương nhìn mình khóc, lòng không hề buồn đau. Mặc dầu không bị thương, chú cảm thấy máu chảy và lịm dần như ngôi sao đang tắt lặn.

Đêm khuya chú bị *những dục cảm* giày vò. Chú thấy hiện lên trong đầu cặp vú ngồn ngộn và nặng, núm vú đen của cô nấu bếp. Chú kẹp giấu dương vật của mình giữa hai chân và trước cơ thể biến hình như vậy, chú tự hỏi không biết mình đã có lần nào thích được sinh ra làm phụ nữ có bộ ngực đẹp như của cô Phinơ hoặc của mẹ chú. Ảo ảnh đi vào giấc ngủ và chú nằm mê thấy Nicôl, cô Phinơ, Lidơ biến hóa thành những con quái vật đầu sư tử đã dùng dao rạch mặt bàn ở phòng ăn, bồng chiếc bàn hóa thành ống thải rác lắc lư khi nước triều lên.

Chú mơ ước có được một nghề, một chỗ thả neo trong xã hội, và chú tự làm một chiếc hòm bỏ thư mang tên chú. Khi nước biển rút, chú nhặt được thùng đựng rượu sâm banh của Caliphorni, chú đem buộc vào cán xẻng rồi cắm trên chỗ cát khô ngay ngắn ngay trước xác tàu.

Chú ăn nhưng không thấy đói, chủ yếu là chú nhấm nháp những con cá chưa chín lắm, cây tảo và sò *arapedơ*, nhai dai như kẹo cao su. Chú uống cả nước biển lẫn nước ngọt do mưa đọng lại ở cầu tàu. Sáng ra chú rất thèm sữa nóng. Thỉnh thoảng chú đến làng Lơ Phorgiơ với mục đích duy nhất là đem về vài hộp cái thứ nước uống quý đó.

Phrăngxit Cuêlan thường lui tới chơi với Luđô. Gã đẽo riêng cho chú một con dao làm việc: một con dao Opinel to tướng có dải da, cán gỗ đẽo một nữ thần mình người đuôi cá oằn người trông giống tượng dương vật đề thờ. Gã còn cho chú cả những con thỏ

săn bắt trái phép. Ludô chúa ghét thỏ, khi pha thịt nhìn cứ hệt những đứa trẻ mới sinh. Cuêlan vừa ra về, chú liền đổ hết thịt thỏ xuống những hầm ở phòng máy. Phải đến hàng tá thỏ ướp xác trong nước muối, trông hệt những phôi trong bụng người chết.

Người tù khổ sai mãn hạn tù và Ludô rất ít nói chuyện với nhau, hai người ngồi ở căng tin im lặng uống rượu *rum* và chè đen đặc tới mức làm cậu thiếu niên uống vào thấy cả vũ trụ cứ chao đảo. Nhưng đôi lúc Cuêlan đã ứng khẩu tuôn ra hàng tràng vô tận về bãi đá ngầm, về các vì sao, ảnh hưởng của trăng và gió đến sóng xô vào lớp đá ngầm,

Thấy Ludô trần truồng bì bõm giữa làn sóng để tắm rửa, Cuêlan liền dạy chú bơi sải theo kiểu nghiêng người, do không biết bơi, chú cứ lội quanh tàu ngay đang giữa mùa đông, quên cả thông báo cấm không được tắm.

Nước thủy triều chi phối thời gian biểu của Ludô. Lúc nước thủy triều lên, chú vác chiếc ghế bành vẹo chân ra sân tàu ngồi nhìn sóng lan từ từ như một đám rước lấn bờ.

Trước lúc mãn triều khá lâu, người ta thấy ở phía bắc phao tiêu dựng lên một ngọn sóng cô độc, một bậc thềm kỳ ảo hai cấp nó tự đổ ụp trên bản thân một cách đường bệ và tan tác thành bọt nước. Có thể nói trong đầu óc Ludô đã tan vỡ cái ảo ảnh mà chú chẳng dám tưởng tượng là nó đã bao lần đập tan tàu bè và vài chôn những người tắm biển. Sau đó ảo ảnh tái hiện, con sóng lại chồm lên ở chân trời làm bụi nước bắn tung điên loạn, rồi con sóng đổ xuống ầm ầm như tuyết sụt lở tựa hồ muốn cắn nát biển; khi

nước triều xuống thì không thấy xuất hiện hiện tượng này nữa.

Ludô rất sợ con sóng và đồng thời lại thấy yêu nó. Con sóng đẹp như mẹ chú, hoặc đẹp như nữ nghệ sĩ đánh đương cầm, con sóng cũng khoác chiếc áo ánh sáng, không sờ thấy được nhưng thật sinh động và thật gần gũi. Ngồi trên ghế bành tại chỗ lộng gió, chú nghe không chán tai tiếng sóng lừng quất vào bãi đá ầm ầm như chiếc xe gây chết chóc.

Chú cũng đi dạo nhiều trên bãi biển. Ngày nào khi nước thủy triều rút cũng để lại cho chú một chiến lợi phẩm mới. Chú đeo thõng trước ngực mớ tảo bẹ nhảy nhảy sâu lại với nhau thành chuỗi, xếp mô phỏng lưng cá sấu. Chú nhặt những món tiền lẻ của các đại dương do sóng dồi để lại trước cặp mắt lúng túng của kẻ đạo chơi: sao biển, mang mực, một nắm tảo giạt, sứa bị rách mướp như đuôi mắt nhăn nheo, cành cây bị gió mài nhẵn nhụi. Chú thấy những viên sỏi mà độ mòn đã tạc đẽo nên những hình thù khác nhau, chú thấy những vỏ ốc màu trắng bị ăn mòn còn lại độc phần xoáy ở đuôi, mai cua có hoa văn chạm xung quanh trông như chiếc bánh kem mứt bẹ bé, lớp vảy nhũn nhẽo trên mình con cá chết. Ludô ăn mừng những vật mọn của đại dương đã may mắn rơi vào tay chú khách hàng quen duy nhất của bãi triều là nơi đỡ hàng để chú mang ra chợ.

Tối đến, chú miễn cưỡng bóc gỗ của xác tàu, đốt đống lửa trên bãicát hoang vắng và ngắm biển qua ánh lửa. Thực ra chú thường ngắm mẹ mình và có ý định lấy được lòng mẹ, tuy Nicôl ở một chốn xa xôi. Mắt mở trừng trừng trong giấc ngủ thôi miên, chú mơ thấy mẹ bước lên con tàu *Xanaga*. Chú là Marxuyt Vinixiuyt – nhân vật trong chuyện *Quovadis*, tướng chỉ huy quân đội La Mã – điều

khiền con tàu và chú vung kiếm lên chặt dây neo để đưa tàu ra khơi. Chú có thể ngồi bầu bạn với ký ức và ánh lửa như vậy cho đến tận bình minh; ngọn lửa tạo cho chú cảm giác xích gần tới hiện thực.

Chú thách thức nước thủy triều đang dâng. Chú lấy cát đắp những con đập không lỗ ở sau tàu *Xanaga*, nhưng những bức tường cát vô hại chỉ chặn được nước biển độ năm hoặc mười phút, sau đó những vết rò làm nứt vách ngăn, xói dáy và sóng ùa vào chỗ nó đã từ lâu xói lở ở phía dưới con tàu. Chú liền leo lên tàu nhìn nước khuấy lầm cát sủi bọt quanh chân vịt và bánh lái, quất lên vòm đuôi tàu và chẳng mấy chốc chú thấy sóng tựa hồ như có ước vọng vượt đại dương xô tới nhận chìm xác con tàu.

Một hôm chú tìm được sơn và bút lông trong tủ buypphê. Tranh thủ lúc có nắng, chú vẽ lên sườn tàu *Xanaga* những bàn tay to đen ngòm và những tia chớp màu máu bò làm con tàu trông rạng rỡ hẳn. Cuêlan khâm phục bảo rằng con tàu của chú còn son phấn bự hơn cả một gái điếm.

Khi trời mưa, Ludô đến cửa hàng Prixunic nằm trên đường đi Bordô, ngay cổng làng Lơ Phorgiơ. Chú ở lì trong cửa hàng hàng tiếng đồng hồ nhưng không mua gì. Chú đẩy chiếc xe đựng các hàng chọn mua đi khắp các giá bày hàng, chú chọn các loại rượu vang và những thực phẩm đông lạnh, quần áo lót phụ nữ và tã lót chất đầy xe, sau đó chú bỏ xe chất đầy tới gần gãy trên một lối đi vắng vẻ không có ai, rồi rời khỏi cửa hàng qua lối «khách không mua gì».

Cuối tháng ba, vào một buổi chiều rất đẹp trời, chú dạo dọc theo bờ biển, đi xa tới mức khi quay lại

nhìn chủ chẳng thấy tàu *Xanaga* đâu. Biển đẹp như trong giấc mơ. Cát nóng bỏng dưới chân đi đất. Đúng lúc đó chú trông thấy cầu tàu ở chân trời, đường ống vươn ra trên nền trời lặng gió. Chú đưa tay giụi mắt, tin rằng mình đã nhận ra nơi này, nhận ra chỗ trống giữa các cồn cát, cái dáng tròn trịa của bờ biển, khu vực tập bắn và doi cát ở cuối bãi che khuất con đường trước đây chú và Tatav từ ngoài đồng quay về Lê Buyxonnê. Chú đến bên đường ống bọc *bitum* và bàng hoàng trèo lên ống. Nơi đây là nhà chú, toàn bộ cuộc đời chú. Chú chạy tới con đường dẫn ra biển. Chú bỗng chỉ có độc mỗi ý nghĩ: gặp mẹ mình, làm mẹ yên lòng, thề với mẹ là mọi chuyện tốt đẹp cả, chú không chết. chú quay về để không bao giờ đi đâu nữa. Trên môi chú nhảy múa tất cả những lời chú định lay chuyển mẹ. Chú bồn chồn, chân tay múa may như người điên khi chạy băng qua quãng đồng về Lê Buyxonnê.

Khi thấy mái nhà đỏ và những bức tường trắng, chú sững lại hốt hoảng. Người chú lem luốc và râu mọc xồm xoàm. Chú đã sống lang thang ba tháng nay rồi. Mẹ chú sẽ nghĩ gì khi thấy chú lôi thôi lếch thếch thế này? Chú đành nằm rạp xuống đất và bò tới đường. Chú đưa mắt nhìn say đắm. Mọi thứ ở nhà đều không thay đổi gì hết. Cửa chớp phòng chú mở toang. Một chiếc xe màu xanh nước biển đậu cạnh nhà để xe. Một thanh niên cởi trần nằm phơi nắng trên chiếc ghế dài ở ngoài thềm. Từ phòng tắm dội xa tiếng nước chảy và tiếng hát ngân nga. Tiếng nước chảy và tiếng hát ngân nga ngừng bặt. Luđô suýt thốt lên khi thấy Nicôl bước ra, mình cuốn trong chiếc khăn tắm, tay xoắn tóc cho ráo nước. Gã thanh niên hờ hững luồn tay dưới chiếc khăn tắm, mắt vẫn nhắm tịt. Nicôl mỉm cười không hất tay gã ra. Gã kia

là ai? Dượng Misô đâu? Không biết đã có chuyện gì xảy ra? Nicôl cúi người xuống âu yếm hôn gã lạ mặt. Ludô không sợ nữa, chú tha thiết muốn chạy lại liếm mồ hôi trên da người đàn bà chú yêu quý, chú căm ghét, người ấy là mẹ chú và là của riêng chú. Chú đứng dậy. Chú sẽ bước qua đường, mở cổng ra và đòi lại mẹ mình, chú có quyền làm vậy, chẳng ai có thể ngăn chú!

Gã thanh niên và Nicôl tay cầm tay vui vẻ bước vào nhà, Ludô đứng im không nhúc nhích.

Thấy khuây khỏa một cách kỳ lạ, chú lại nằm sấp xuống, chờ đêm ập tới. Tại sao dượng Misô lại không về? Chiều tối gã thanh niên ra đóng cửa chớp. Trời gần tối hẳn. Những ngôi sao đầu tiên đã mọc, Ludô bước qua đường và lách vào trong vườn. Chú nhận ra hương vị dây đậu tía say nồng do tiết xuân. Đến cửa chú ghé tai sát cánh cửa. Vô tuyến mở nhưng tiếng vặn nhỏ. Ludô đưa tay bấm một hồi chuông dài. Hai tiếng chuông thánh thót nổi lên dội vào chú như một hồi báo động. Một nỗi sợ khủng khiếp xâm chiếm chú. Ludô nghe thấy tiếng chân người từ hành tinh khác bước tới cánh cửa bật mở. Chú thoáng thấy một gã thanh niên mặc áo mai ô, vẻ hằn học bước ra, rồi một bóng người xuất hiện sau lưng gã, chú nghe mấy tiếng «một đồ vô gia cư» nổi lên thì liền bỏ chạy, chú qua đường và cắm cổ chạy vượt cánh đồng như một tên ăn trộm.

Sau đó chú lén lút trú qua đêm tại cái *niglu* của mình còn nguyên ở cuối vườn.

Mãi tới lúc trời rạng sáng Ludô mới quay về tới con tàu và suốt ngày hôm đó, chú nằm lăn ra đất, tay khoanh trước ngực. Trong chú chỉ còn lại những

cảm giác lơ mơ khó nhận biết, những giây phút trống rỗng như những bong bóng xà phòng khẽ đụng nhẹ vào chú và nổ bung. Mắt mở trừng trừng, chú nghe rõ nhịp đập một trái tim, trái tim của chú, biền ở dưới vòm đằng cuối tàu, một giọt nước nhỏ xuống một nơi nào đó trong đống sắt vụn, một kỷ niệm. Một chú bé bước trong đêm tối. Một bàn tay đen bay lơ lửng. Không biết ai đã rên rỉ nói: « Mẹ em bảo tự nó bị ngã »? Nicôl thường hay lên tầng áp mái nhưng chú không biết đấy là mẹ chú. Lúc đó chú đã thấy thích được gặp Nicôl. Nicôl không nói năng gì hết. Nicôl xinh đẹp hơn bác Nanet. Ở bên bác Nanet chú thấy buồn, bác ấy cứ những muốn chú phải chuyện trò, lúc nào cũng căn vặn hỏi chú có vừa lòng không. Khi nào nhớn chú có quên bác Nanet không. Khi nghèo thì bị tống vào chỗ nào?... Dượng Misô đâu rồi nhỉ?... Chú nghe thấy tiếng đàn *acmônium* nổi lên, trong đầu chú hiện lên hình ảnh tám ngón tay lướt trên các phím đàn. Và bố thật của chú ở đâu?... Không biết có phải cái nhà ông bữa qua chú bắt gặp cùng Nicôl không?... Chẳng nhẽ bố chú đã về?

Chiều đến chú ngồi dậy và lòng thấy nao nao buồn và nước thủy triều đã lên, chú liền đi tắm. Trời còn đang sáng. Chú cố quên gã thanh niên bắt gặp bữa qua và không muốn nghĩ rằng có lẽ chú là con gã. Chú hình dung mình đang bơi bên cạnh mẹ và buông thả phó mặc cho đại dương vào một chiều nóng bức. Hai người trò chuyện với nhau. Đất liền đã khuất xa chẳng thấy đâu nữa. Ánh đèn các tàu chở hàng rực sáng nơi chân trời.

Giấc mơ đã làm chú ngây ngất, chú ra xa bờ và mon men lại gần bãi đá ngầm mà không hề hay biết. Con sóng bỗng chồm lên tựa hồ như quay ngoắt lại phản bội làm chú giật mình hoảng sợ: Cái chết nằm

dưới mặt nước ở độ chếch xiên thẳng đứng tại ngay trước mặt Ludô, đó là bãi đá ngầm đang ngoác miệng đen ngòm sâu thẳm bám đầy tảo bẹ màu nâu ánh vàng, còn trên đầu, sóng lù lù như một cỗ xe không lồ lao tới ầm ầm tựa sấm sét. Chú muốn bỏ chạy nhưng xoáy nước cuốn chặt lấy chú, cũng may biển hất tung chú lên, kéo buột ra khỏi luồng nước.

Ludô quay về bình yên vô sự. Chú choáng váng đứng trên bờ đưa mắt nhìn mãi cuộc truy hoan của lớp sóng bạc suýt nuốt chửng chú.

Ban đêm, nỗi sợ biến thành cơn ác mộng, chú tỉnh dậy, người ướt đẫm mồ hôi. Ở ngoài biển, chú trông thấy không phải một bãi đá ngầm mà là một người đeo mặt nạ, mái tóc đỏ là vây cá, ngón tay là những xúc tu dài tìm cách cuốn chặt người chú, sóng là tiếng xương người trắng hếu đồ ầm ầm. Chú đưa mắt nhìn bóng tối tìm kiếm bùa yèm trong buồng. Chú tự hỏi không biết họ có lần ra dấu vết chú và không biết họ đã có mặt ở đây chưa, ở bên boong tàu, tất cả lũ, nào cảnh sát, y tá, nào bọn bán sắt vụn, lũ thanh niên quỷ sứ, tất cả bọn họ kéo tới đây để bắt chú. Chú đi rón rén trên đầu ngón chân, thắp đèn rồi bước lên cầu tàu. Mưa bụi thu gom bóng tối yên tĩnh, tàu *Xanaga* tựa như một mảnh sao băng treo lơ lửng giữa đêm tối ma quái và chẳng hề có chuyện gì xảy ra cả. Hơi yên tâm, Ludô bước vào trong tàu và xé một chiếc túi bằng giấy để viết thư.

Châu cũng như bố châu. Châu đã đi xa nhưng chưa chết. Cũng chỉ vì Nôel cô đã không tới. Bây giờ châu là thợ theo thời vụ. Châu có một chiếc tàu dùng làm nhà ở. Có một làng tên là Lơ Phơrgiơ và nếu cô cứ đường cái đi tiếp thì sẽ ra tới đại dương, châu ở đây đấy. Tàu của châu mang tên là Xanaga, Nếu cô muốn đến chơi, châu mời cô đấy.

Bữa trước có một người đàn ông ở trong vườn với cô. Cháu không biết có phải bố cháu không và vì lại cháu và người ấy không giống nhau. Nếu cô tới được thì tốt quá, như vậy cháu có thể cùng cô trở về Lơ Buyxonnê, Nếu cô viết thư cho cháu cô cứ gửi tới quán cà phê ở Lơ Phorgiơ, chỗ đó là bè bạn của cháu. Dượng Misô đâu rồi? Khi cô để tóc dài trông cô xinh lắm.

Ludô.

XVIII

Những người bán sắt vụn đi xe tải con tới vào một buổi chiều tháng tư. Ludô thấy họ đứng ở bên tàu khi chú trên đường từ Lê Buyxonnê trở về, chú vội nấp ngay. Nỗi hốt hoảng ban đầu đã nguôi nhường chỗ cho những suy nghĩ tỉnh táo: y tá không đời nào lại cứ do đo xác tàu, do đó chú xuất đầu lộ diện. Gã to béo đội mũ bê rê đưa chú một bó hoa.

— Chào anh bạn!... Bọn này nhặt được bó hoa này ở dưới đất cạnh tàu. Chà! Được hâm mộ kẻ cũng thích thật.

Ludô bàng hoàng nhìn bó cúc úa chú cầm trong tay.

— Bọn này là đồ tồ, — người kia cười khảy, — đến để pha cái đùi lợn của anh bạn đây. Bà con trong làng đã báo cho bọn này biết trước là trên tàu có một... vị thuê nhà, nhưng đấy là việc của anh bạn. Anh bạn đâu phải là người đầu tiên sống ở xác tàu, chuyện đó chẳng ảnh hưởng gì tới bọn này. Anh bạn cứ yên tâm khoảng độ tám ngày nữa, hôm nay bọn này đến ngó món hàng ra sao thôi. Kẻ cũng gay go đấy, vì gì mới chỉ bén ở lớp ngoài. Thôi chào tạm biệt nhé! Nghĩ đến chuyện dọn nhà đi là vừa.

Ludô đưa mắt nhìn theo chiếc xe tải con, rồi lên bắm hoa vào chai côca — côla cắt ngang làm hai mà chú đã đổ đầy nước biển.

Sáng hôm sau chú tới làng Lơ Phorgiơ. Từ ngày có thư cho Nicôl ngày nào chú cũng vào làng, hy vọng nhận được thư trả lời chẳng bao giờ có cả. Lần này Berna cũng không nhận được thư từ gì chuyển cho chú. Gã thấy Ludô lờ quặc thế nào ấy.

— Kỳ thật, — gã bảo, — sáng nay cảnh sát kéo tới đây. Chuyện này ở đây ít khi xảy ra lắm. Mới lại chuyện đó chẳng thú vị gì. Họ tìm một gã nào đấy... Một gã bị điên chạy trốn khỏi nhà thương điên. Tôi bảo họ ở đây không có ai như vậy. Kỳ thật!...

— Tại sao họ lại tìm gã ấy? — Ludô hỏi.

— Dân làng này chẳng bao giờ tố với bọn cảnh sát cả, — Berna nói tiếp. — Họ chẳng bao giờ tố, nhưng họ không điên... Mấy người bán sắt vụn cũng tới đây. Vài bữa nữa họ sẽ cắt vụn con tàu.

Cuối cùng Ludô phải thú nhận là mình sống ở trên tàu để chờ vụ. Berna bảo mình biết chuyện đó từ lâu rồi.

— Sắp tới mùa hè, cậu có thể đến ở với dân làng. Tôi tin chắc cậu sẽ được thuê xén cây đấy...

Về đến tàu, Ludô thấy một bó hoa báo xuân đã tàn bỏ trong thùng thư, chú nghĩ ngay đến Lidơ. Cô cũng đem hoa tặng chú khi chú ốm. Chú nhớ tới những cái vuốt ve của cô, đến mối tình không đem lại vui sướng của họ và bỗng hồ thẹn là đã để cô ở lại đằng đó.

Chú cắm bó hoa báo xuân vào cùng với bó cúc đã bị rụng hết cánh hoa. Không biết ai ở trong vùng này đã quan tâm tới chú như vậy?... Ai đã biết được rằng chú đang sống ở đây?... Gã tù khổ sai chẳng hái trộm hoa.

Chú nấp rình suốt cả ngày hôm sau cạnh lò cốt nhưng đến tận chiều tối chẳng thấy bóng một ai. Chú lên đường vào làng Lơ Phorgiơ và đi Lê Buyxonnê, khi quay về, chú lại thấy những bó hoa úa để cạnh tàu *Xanaga*. Một buổi chiều Ludô giả vờ vào rừng, rồi lượn quanh một vòng chú quay về bãi biển nằm nấp ở cồn cát. Sau đấy một lát, một cô bé đi xe đạp đến. Cô bé chống xe đạp, lấy bó hoa ở cái đèo hàng ra, rồi đem đặt dưới chân tàu. Cô bé đứng chắp tay

im trong giấy lát, làm dấu thánh khẽ khuỵu chân quỳ xuống và quay về bên xe đạp.

Ludô đã đợi cô bé.

— Hoa đề làm gì vậy? — Ludô hỏi.

— Đề cho bố em đấy!...

— Bố em là ai?

— Bố em đã chết vì uống quá nhiều rượu. Mẹ em bảo bố em bị điên. Bây giờ bố em nằm trong một cái hộp, ở ngoài nghĩa trang ấy. Mẹ em ngày nào cũng tới nghĩa trang. Đem theo cả hoa cơ. Nhưng sau đó em mang hoa tới đây đấy. Hơn nữa em còn lấy hoa ở các hộp bên cạnh, như vậy càng có nhiều hoa hơn. Hoa hôm nay gần như còn tươi đấy.

— Nhưng tại sao em làm vậy?

Cô bé suy nghĩ một lát.

— Tại anh em đấy... anh em có xe mô tô. Anh em bảo trên tàu có một tên điên. Như vậy nếu anh điên thì anh là bố em. — Sau đó cô bé nói tiếp, giọng lảu lỉnh. — Anh có thích thế không, anh?...

— Anh chả biết nữa, — Ludô xúc động ấp úng. — Em tên gì?

— Amăngđinơ. Nhưng mọi người gọi em là Măngđinơ. Con búp bê của em tên là Xêlectinơ đấy. Em phải về đây không lỡi thỏi lắm.

Cô bé lên xe và đi mất hút sau ba vòng bánh xe lăn.

Amăngđinơ thường xuyên ra bãi biển, lần nào cũng đem theo hoa lấy của những người chết ở làng bên. Cô bé nói chuyện với Ludô, nhưng bao giờ cũng đứng ở một khoảng cách khá xa, tựa hồ bản năng đã gợi ý cho cô giữ khoảng cách cần thiết. Cô bé đang nghỉ hè, Amăngđinơ mới sáu tuổi, bộ mặt non choẹt của cô bé trông đến là đáo để, cặp mắt trong

veo như hai hòn bị và giọng cô bé cố uốn éo nói dớt. Để tỏ tình bè bạn, Ludô tặng cô bé một chú tôm hùm xinh xinh do Cuêlan đã câu được màu xanh biếc, càng đã bị cắt gân, gói tỉnh tươm trong giấy gói quà tặng mà chú đã cố ý mua ở Lơ Phorgiơ.

Hai ngày sau, Amăngdinơ tới mắt đầm đìa nước mắt:

— Tịti chết rồi anh ạ?

— Ai vậy? — Ludô ngạc nhiên hỏi.

— Chú bé tôm hùm ấy! Nó không gáy nữa...

— Em ăn thịt nó rồi à?

— Không đâu!... Em nhốt nó vào lồng vẹt, ở gara ấy, ngày nào em cũng bỏ mấy hạt vào lồng cho nó. Thế dưng nó vẫn chết. Mẹ em mắng nó hôi ơi là hôi.

Ludô hứa sẽ cho cô bé con tôm hùm khác. Cô bé phụng phịu một lát, lấy mũi chân bới bới cát sau đó vùng vằng bỏ đi và lớn tiếng tuyên bố chú không ra sao và chú không phải là bố cô ta nữa.

Phần còn lại trong ngày, Ludô lấy dao cạo chiếc xuồng bị mọt trên tàu. Từ ngày ấy người bán sắt vụn đảo qua, chú cố sửa chiếc xuồng trông như mới để họ không đụng tới được. Chú bôi mỡ, cọ rửa, chú hình dưng là một đêm, nước thủy triều nâng xác tàu xô ra khơi. Chú thỉnh thoảng mơ thấy mình đi trên biển, tay cắp con tàu *Xanaga* như cắp một thứ đồ chơi trẻ con.

Đến chiều, chú thấy một bóng người xuất hiện chỗ ngoặt sau đụn cát, mới đầu chú nghĩ đó là Cuêlan tới chơi nhưng vừa nghĩ vậy, một cảm giác thân thuộc xâm chiếm lòng chú: đấy là Misô. Chú nghỉ tay, bước xuống bãi biển và chạy lại đón bố dượng, ông bố dượng chú ngã vào tay chú.

— Thế ra chuyện này là có thật! — Misô kêu lên. — Con đúng là đang sống trên cái khung tàu này!... Thế mà dượng đã không tin... Dượng cứ nghĩ lại bị cô ấy phỉnh phờ, dượng tin là con sẽ không ở đây. À mà này, trông con lớn ra trò, bây giờ ra dáng người lớn rồi... Cái thằng Ludô chết tiệt này!

Hai người đi đến bên tàu.

— Dượng đưa tôi về nhà chứ? Dượng đến đón tôi?

Misô sa sầm mặt, anh đưa mắt nhìn ra đại dương.

— Chà!... chịu đấy... không đâu! Dượng không đến đón con về, chuyện này dượng đành chịu bó tay. Mới lại dượng cũng không về nhà. Mọi chuyện đã chấm dứt rồi.

Misô nhìn kỹ lòng mũ trông dáng điệu hệt như một người ăn mày rồi nói tiếp, giọng mệt mỏi:

— Mẹ con và dượng không hợp nhau, thật ra mẹ con không hợp dượng. Toàn nói dối cả. Ngay cái chuyện mẹ con bảo chẳng bao giờ có mang cũng vậy, mẹ con vui lắm đấy. Ít ra Mórixet cũng nghiêm chỉnh. Thế là hết!

— Thế là hết gì? — Ludô hỏi.

— Mọi chuyện con ạ, dượng và mẹ con không sống với nhau nữa và sắp li dị. Dượng để lại nhà cho mẹ con, dượng chẳng muốn ở chỗ đó nữa. Ở đó dượng toàn gặp rủi ro và dượng chẳng còn hiểu ra sao cả... Tatav sẽ không bị thua thiệt, rồi nó sẽ nhận được tiền, cả con cũng thế... Hôm nay tặng con chút đỉnh để chữa cháy...

Misô nhét một tập tiền vào cổ áo Ludô.

— Lúc này dượng chẳng biết làm gì hơn nữa. Cửa hàng chưa bán được, phải mất một thời gian nữa. Mới lại bao nhiêu tiền dành dụm được đã phải dốc vào cái vụ án chết tiệt ấy!... Con cứ tưởng bên ông bà bán bánh mì có động tác gì à?... nhầm to! Chẳng cho

xu nào!... Dượng chẳng giấu con là dượng không còn can đảm quay về đấy. Mới lại dượng đã quá già. Do đó dượng bỏ đi...

Misô khạc đờm và xem ra rất lúng túng.

— Tóm lại... dì Racốp đã đề nghị dượng nhận một công việc vặt. Dượng sửa chữa những hỏng hóc vặt ở Trung tâm Xanh Pôn, nơi trước đây con đã từng ở ấy mà. Trong cái ngôi nhà lớn ọp ẹp đó thì thiếu gì thứ hỏng hóc. Được thôi! Dượng chấp nhận. Và dượng đã không cho họ biết con ở đâu! Chuyện ấy thì dượng giữ kín như bưng.

— Thế mẹ tôi, — Ludô ngắt lời, — cô ấy đã nhận được thư của tôi chứ?

— Ồ, có chứ, cô ấy đã nhận được thư. Chính cô ấy đã bảo dượng biết con đang ở đây. Dượng không tin. Mọi người nghĩ con đã chết. Cảnh sát lần theo dấu vết của con tìm khắp mọi nơi. Họ đã sục sạo trong rừng, thăm dò lòng sông và đảo lộn từng phèo cả lên. Nhưng trong cái xứ chết tiệt này lại có những chỗ ẩn nấp... Và con đã tìm được một chỗ tốt nhất.

Misô bỗng nắm cổ tay trái của Ludô.

— Dượng đã không tin con bị điên, con ạ, chuyện đó dượng không tin... Dượng vẫn thường bảo mẹ con và dì rằng cái thằng bé ấy, chỉ hơi tưng tửng, nhưng điên thì không đâu! Nó không bị điên!... — Misô quay mặt nhìn chỗ khác. — Mãi đến khi xảy ra vụ hỏa hoạn dượng mới nhận thấy họ đã nói đúng, nhưng dượng chưa bao giờ tin là như vậy.

Ludô cúi gằm mặt.

— Mẹ tôi, cô ấy đã không tới, — chú nói giọng thê thảm.

— ... Lính cứu hỏa không tin. Họ bảo các đèn con bị chập mạch. Nhưng mẹ con cứ một mực khăng khăng và dì cũng vậy. Toàn bộ máng cỏ đều cháy trụi. Lửa

còn bốc lên cả lò sưởi vì bị tổ chim bít chặt. Cũng may mọi người ở dằng ấy không việc gì. — Misô vuốt ve sườn tàu và thở dài. — Này, cái tàu này chưa đến nỗi tàn tạ lắm... Chỉ cần tu sửa qua loa là đâu lại vào đấy... Nếu dượng trẻ đi hai chục năm, dượng chẳng ngại chuyện đó.

Ludô dẫn Misô đi thăm con tàu

— Thế mẹ tôi, — cuối cùng chú vật nài, — khi nào cô ấy tới tìm tôi?

Misô xem ra lúng túng.

— Chuyện ấy... dượng biết sao được. Chẳng bao giờ rõ cô ta thế nào cả... Muốn sao cô ta làm vậy. Cô ta chẳng bảo gì với dượng... Mới lại lẽ ra, con không nên viết thư cho cô ta, mẹ con ấy... Bây giờ cô ta đã có địa chỉ của con.

Ludô lấy bè đưa Misô vào bờ. Khi lên bờ Misô bị ướt quần. Anh hứa sẽ quay lại rồi bỏ đi không hề ngoảnh đầu nhìn lại.

Đêm đó Ludô nằm mê thấy một bàn tay khổng lồ nghiền nát chú.

Tuần lễ trôi qua. Ngày nào chú cũng tới Lê Buyxonnê nhưng chẳng thấy một ai. Cửa chớp khép kín. Khi quay về chú đi vòng qua làng Lơ Phorgio. Berna ít cởi mở hơn và lúc thấy chú, gã già vờ chăm chú rửa bát đĩa hoặc bị hút vào ván *flippơ*. Ludô đùng những tờ một trăm *phrăng* để trả tiền mua sữa nóng nhưng thường quên tiền lẻ trả lại trên các bàn. Ngày hôm sau chú thấy số tiền bỏ quên hôm trước được bỏ trong một phong bì và tính toán khoản còn thừa đâu vào đấy. Túi chú đầy ních tiền xu và tiền lẻ bị vò nhàu và khi ra khỏi cửa hàng chú để rơi vãi lung tung. Thái độ của bà bán hàng lương thực khó đối với chú

vẫn không hề thay đổi, tuy chú vung tiền như vậy, bà ta không hề nhận gì thêm ngoài tiền trả cho những hộp sữa và hộp pa tê chú ôm đi. « Cậu là một người tốt — bà ta thường nhắc đi nhắc lại, — một người thực sự là tốt. Tôi không biết cậu làm gì ở đây, nhưng cậu là một người tốt... » và Ludô nghĩ bụng là bà đã nói đúng, chú là người tốt nhất trong những người tốt chú chưa từng gặp.

Về đến bãi biển, chú thấy Panuyêcgiơ và Cuêlan đứng gần con tàu. « Việc gì mà chú mày cứ lê la ở trong làng vậy, — Cuêlan trách. — Toàn đồ vô lại, toàn miệng lưỡi độc ác và dựng chuyện cả. Không nên vào làng ».

Một buổi chiều khi vô tình giở thùng thư, Ludô thấy trong thùng có thư của Amăngdinơ hẹn ngày hôm sau sẽ ăn bữa chiều trên tàu bị đắm.

Anh không nhặt hoa của em, biển lên hoa bị trôi mất. Nếu cứ vậy em sẽ ứ mang hoa tới đâu...

Có mấy chữ cái bí hiểm viết nắn nót trải ngang nắp phong bì: D. B. N. H.

Amăngdinơ đến như đã hẹn, trông cô lấu linh và hớn hở, cô bé mặc chiếc áo màu xanh da trời, đi chân đất, dép *tông* cầm ở nơi tay. Ludô đứng ngoài lô cốt đợi cô bé.

— Chao, — cô bé cố tình nói đớt. — Có *madơlen* (1) không?

— Là gì cơ? — Ludơ lo ngại hỏi.

— Nếu không có *madơlen* em không lên đâu. Mới lại đến gần tàu sẽ ướt hết. Anh cõng em cơ. Anh có thấy các viên đá cuội của em không?...

Cô bé giơ ra một chiếc túi nhỏ bằng vải.

— Có những viên trắng này, lại có những viên đen này. Em nhặt ở ngoài bãi biển đấy. Có thể lấy những

1. Một loại bánh ngọt.

viên đá cuội này để về nhà thờ, người và cả ngựa nữa cơ.,. Thế anh có biết D.B.N.H. là gì không?...

Ludô im lặng không đáp.

— Em không nói đâu.

Cuối cùng cô bé cũng đã lội qua vũng nước, vừa lội vừa thốt lên những tiếng kêu khẽ đầy thích thú. Tay chống nạnh, cô bé nhìn lỗ hổng ở trên đầu, vẻ hốt hoảng. Ludô chìa vai cho cô bé leo lên. Ludô trang trí con tàu *Xanaga* theo kiểu chắp vá bịt chỗ này che chỗ kia nên nó phảng phất giống chỗ ở của người tý hon. Ca bin ngăn nắp như một phòng khách xinh xinh làm cô bé vui hẳn lên. Cô vỗ tay khi thấy những bó hoa rụng hết cánh của mình cắm trong những chai côca. Cô bé hớn hở sục khắp mọi nơi, từ kho lương thực đến buồng lái, không chịu bỏ qua một xó xỉnh nào trên cái chốn đầy huyền ảo này. Cô hỏi Ludô đủ mọi thứ, bếp, động cơ, động cơ chạy ra sao, có nhanh hơn chiếc xe đạp của mình không, một ngày nào đó động cơ có đầy con tàu đưa cô tới Bordô, nơi gia đình cô có ngôi nhà nghỉ đông? Cô còn hỏi ban đêm Ludô có sợ không? Ludô trả lời được sao hay vậy, bốc lên chú đã nói dối bừa đi và tả những xứ sở huyền thoại mà chú chỉ đặt chân tới trong giấc mơ, chú mô tả những trảng cỏ, rừng *Taiga* dựa trên cơ sở các rừng ở Bordô mà phóng đại lên.

— Nhà anh đẹp ơi là đẹp!... Nhưng em không thích những tranh vẽ. Em biết vẽ ngựa đấy. Nhưng khi nói nhiều con ngựa thì phải đúng là những con ngựa. Nếu mẹ em cho phép, em sẽ mang tranh của em cho anh xem.

Ludô chuẩn bị sữa nóng dùng cho bữa chiều.

— Em thích rượu *psit* chanh cơ... để nhúng bánh *madolen*...

— Anh không có, — Ludô phật ý đáp.

— Cũng chả sao, — cô bé làm duyên. — Thôi cứ tạm coi sữa là rượu *psit* chanh còn bánh mì là bánh *madolen* vậy. Mới lại anh là bố em. Có tiếng gì thế?

— Một phao tiêu phát ra tiếng rú đấy mà.

— Tại sao nó lại rú?

— Có một bãi đá ngầm và cát. Do đó nó rú...

— Thế mẹ anh, mẹ anh có dễ thương không?

Ludô đỏ mặt và lúng túng bảo mẹ mình rất dễ thương và sắp tới mẹ mình sẽ đến đây đón chú.

— Em nhớn rồi, Amăngdinơ tuyên bố, giọng háo hức. — Mẹ em chả tới đón em đâu. Em về nhà một mình đấy... Thế nào, anh vẫn chưa đoán ra à?

— Gì cơ?

— Điều bí mật của em ấy... D.B.N.H... có nghĩa là dán bằng nghìn cái hôn...

Ludô hình như nghe tiếng người gọi, chú liền bỏ lên cầu tàu.

Đấy là bà mẹ hốt hoảng đi tìm cô con gái, bà không dám nghĩ rằng con gái đã không chịu nghe lời và đã điên rồi đến đây gặp *« bố nó »*: bố nó ... cái tên khố rách áo ôm trên tàu *Xanaga*, cái tên điên ghê tởm mà trong làng bà con đồn rằng nó đã bỏ trốn nhà thương điên và ngày một ngày hai cảnh sát sẽ tới lôi nó đi. Bà ta trông thấy chiếc xe đạp trên cồn cát, quanh đấy không có ai cả, bà ta hãi hùng thấy mặt trời sắp lặn. Bà ta sôi máu tiến đến bên xác con tàu, sẵn sàng chết, sẵn sàng giết, miệng van vỉ cô con gái và chắc mầm sẽ thấy tên điên sống ở trên tàu ném con dao đẫm máu xuống dưới chân bà.

— Mẹ em đấy, — cô bé vui vẻ kêu lên khi thấy mẹ từ xa. — Mẹ, mẹ, con đây cơ mà... — rồi cô quay sang bảo Ludô: — Ta đến đón mẹ đi. Mẹ em là một bà mẹ dễ thương nhất trần đời.

Ludô đưa cô bé ra ngoài tàu. Một người đàn bà chạy về phía họ, miệng rên rỉ « Amăngdinơ », vừa chệnh choạng trên cát vừa khóc nức nở. Cô bé chạy bổ tới nép mình trong vòng tay mẹ. Lúc đó, bà mẹ nổi khùng, đầu lắc lư và vừa khóc vừa gào lên « Đồ đểu, đồ đểu ! », bà ôm ghì lấy cô con gái, che chở cho cô thoát khỏi nỗi hiểm nguy bà đã tưởng tượng ra. Và mỗi lần Ludô yếu ớt đáp : « Nhưng, thưa bà ... » thì bà lại vừa đi giật lùi vừa gào mỗi lúc một to : « Đồ đểu ! ». Đúng ngay lúc trước khi rời bãi biển, bà ta quay lại dồn mọi nỗi bực tức của một người mẹ sợ hết hồn chửi rủa lần cuối cùng ; sau đó hai mẹ con chật vật bước trên cồn cát rồi biến mất.

Ludô đứng im không nhúc nhích một hồi lâu, mặt ngoảnh về phía mặt trời lặn, chú nhìn màn đêm buông tỏa xuống trên biển cả. Bóng tối nóng bức là một tấn bi kịch đang treo lơ lửng, là dấu hiệu báo trước một nỗi đe dọa có điềm thêm chuỗi âm thanh thê thảm do phao tiêu hòa góp ... Chú đã làm gì xấu nào ? ... Tại sao lại chửi rủa chú một khi cô con gái tới thăm chú ? ... Khi nào họ sẽ đến bắt chú ? ... Khi nào họ sẽ tìm thấy chú ? ... Và biết đâu họ sẽ bắn kẻ điên, họ sẽ hạ thủ chú như bắn một con chó ? ... Và chú đưa mắt nhìn chăm chú cánh rừng tối sẫm, chắc tất cả bọn họ đều ở đó, súng lăm lăm trong tay. Chú lại leo lên tàu, lòng bùi ngùi xót thương là không có ai để giải bày cuộc đời của chú.

Rạng sáng, vỏ con tàu rung rung và tiếng ồn ào do một chiếc máy phát ra đã làm chú thức giấc ; người ta bắt đầu xả con tàu *Xanaga* ra từng mảng.

XIX

— Tôi, Phrăngxit Cuêlan, có vinh dự được xác thực là tàu chở hàng *Xagana* đã mắc cạn trên bãi biển, nghĩa là trên mảnh vườn của tôi. Lúc đó nước thủy triều dâng cao và đang nửa đêm, ông xã trưởng ạ, trời đẹp, biển lặng như lòng bàn tay. Đứng sau các ô kính nơi cửa sổ chỗ tôi, tôi thấy ánh đèn một con tàu cứ sáng rực như trong buổi duyệt binh vậy. Tôi xỏ vội quần, đẩy xuồng xuống nước và chèo ra chỗ anh chàng sếu vườn cao lênh khênh rúc vào bãi đá ngầm, máy vẫn đề chạy, đúng là có chuyện vãi cứt ra quần đây! Trên tàu có tiếng kêu be be ầm ĩ, quả là một chuồng lợn. Khi tôi ghé vào mạn tàu tôi thấy cả một khuê phòng của cừu, cừu lắc lư theo tàu, miệng cứ rống lên, chẳng còn nghe thấy tiếng phao tiêu nữa. Tôi trèo lên một chiếc thang. Xin ông bỏ quá cho, một tên da đen cao lớn, lông lá đầy người, không mặc cả đến quần đùi nữa tiếp đón tôi. Gã xách va li và cầm một chiếc ô mở rộng để đề phòng trường hợp một ngôi sao nào đó rơi tõm xuống.

— Tại sao lại có sự bát nháo này? — Tôi bảo.

— Tàu đi Orly.

— Orly cái đít ông đây này! — Tôi bảo.

— Orly phía tây, — gã bảo.

Và cái gã da đen của tôi liền xách va li, ô nhảy phốc xuống nước, và lũ cừu cứ than vãn hoài. Tôi lao đến đài chỉ huy. Tôi thấy ba sĩ quan làm ra vẻ như đang lái tàu, có lẽ còn bắt chước cả tiếng máy nổ nữa.

— Thưa các ông, — tôi bảo, — tôi rất sung sướng được chúc mừng các ông đã hạ cố tới mảnh sân của tôi.

Họ liền cất tiếng hát, tôi chẳng rõ cái điệu tạp pí lù nào đó. Họ say mèn! Rượu ngấm tận gan ruột.

Mới lại đuôi tàu bốc lửa cháy, thế là tôi vội xuống xuồng của tôi, xin bên hàng hải cứ là tự xoay xỏa lấy vậy! Lũ cừu chết sạch, còn lại độc một mống kêu tôi tới cứu, tôi biết rõ chú cừu hơn cả ông thuyền trưởng. Con vật gọi tôi, ông xã trưởng ạ, nó lao ra ngoài khơi về mạn phao tiêu, chắc nó cứ tưởng chúa Hải đồng của cừu nói chuyện với nó. Tôi lấy dây buộc nó và lôi vào đất liền. Nó kêu be be, phao tiêu kêu be be, tôi cũng kêu be be, chuyện đó, khi muốn, tôi kêu be be nghe cứ như tiếng cừu thật ấy. Và tôi đã dạy dỗ nó, ông xã trưởng ạ, nó tên là Panuyêcgiơ, ấy là tôi nhớ tới Môidơ khi qua Giuôcđanh. Tôi làm cho nó một cái cũi ở ngay trước cửa nhà tôi, đối diện với cũi chó, con chó đã bị giết chết rồi mà. Bây giờ tôi có Panuyêcgiơ, nó không cắn đâu! Nó còn là chỗ bạn bè với cái tên điên ở trên tàu đắm mà ông bảo tôi viết báo cáo về nó ấy. Thưa ông xã trưởng, báo cáo đây ạ. Cái tên điên ấy là một gã cực kỳ tốt. Nó chẳng hơn ông, tôi và Panuyêcgiơ đâu. Tên điên chẳng quấy rầy ai ngoài bãi biển cả, nếu cái bộ xương tàn của tàu *Xanaga* sưởi ấm được cho nó thì tôi thấy chẳng rõ tại sao lại gây phiền toái cho nó. Tôi chẳng còn gì để nói nữa và nếu ông cần một cuốn sách kinh lễ để tôi thề, tôi sẵn sàng thề ngay.

Ông xã trưởng lắc đầu, vẻ ngọt xớt. Ông eó vóc người bé nhỏ.

— Thôi được rồi, ông Cuêlan, cảm ơn ông nhiều. Mới lại chúng tôi không dám làm phiền ông hơn nữa. Chẳng là chúng tôi muốn biết qua về cậu bé đó, chúng tôi không có ý hại cậu ta đâu. Tôi tin ông sẽ giữ kín cho.

Phrăngxit Cuêlan bước ra ngoài.

Nicôl Bôtxa, Êlen Raçôp và Rôgiơ Vailơ — bác sĩ khoa thần kinh quen thuộc của Trung tâm Xanh Pôn, có mặt trong phòng làm việc của xã trưởng.

— Tất nhiên đây là vì lợi ích của các vị, — ông xã trưởng nói, — nhưng cũng vì lợi ích của xã nữa. Mới lại nếu thằng bé ấy nguy hiểm thì tốt nhất ta cho bắt ngay đi.

Cô Racôp giơ tay ngăn.

— Vấn đề không phải là « bắt » nó, ông xã trưởng ạ, mà là phải đưa nó về một cơ sở y tế. Ludôvic là một bệnh nhân chứ không phải là một tội phạm. Mới lại nó không đến nỗi nguy hiểm đâu. Phải hành động nhẹ nhàng với nó. Ông nên biết rằng nếu thấy cảnh sát, nó có thể gây những chuyện bậy bạ hoặc lại bỏ chạy và phải tốn biết bao công sức để đuổi bắt nó.

Ông xã trưởng thở dài.

— Nhẹ nhàng thì kể cũng hay đấy!... Nhưng tôi vừa được biết nó đã dùng súng lục bắn đám thanh niên... Mới lại thằng bé ấy bị bệnh thế nào. Bà viết cho tôi là nó bị bệnh tinh thần, bị bệnh này sẽ còn sinh khối chuyện không lường trước được. Tôi cần phải xác định rõ điều đó trong bản báo cáo của tôi.

Cô Racôp quay sang phía người ngồi bên cạnh.

— Vừa vặn có ông bác sĩ Vailơ đây. Chính ông đã theo dõi cho Ludôvic ở Xanh Pôn. Tôi đã yêu cầu ông cùng đi để trình bày quan điểm của ông.

Ông bác sĩ khoa thần kinh liền vênh vác và càu nhàu nói:

— Ludôvic là một trường hợp y học... ít phổ biến. Một trẻ trì độn thuộc loại điên, chắc chắn là như vậy, nhưng khó có thể xác định rõ mức độ. Đặc trưng trường hợp của cậu bé này là quá trình nhận thức bị tắc nghẽn. Thiếu sót ấy ở cậu thiếu niên, nói chung là chất xúc tác hủy hoại những cơ chế thích nghi, hủy loại ngôn từ và gây sự trội chức năng một bên, như vậy tất nhiên là rất không hợp lý. Ludôvic đã như cái máy thực hiện tất cả các phức cảm của nó không

đúng lúc. Nó không có dương vật của người bố lẫn vú của người mẹ để xây dựng bản năng giới tính thuần nhất...

— Ông bác sĩ này, — xã trưởng sốt ruột cắt ngang, — ông không thể diễn đạt trong hai, ba từ để viết vào báo cáo à?

Bác sĩ Vailơ nhìn xã trưởng như muốn ăn tươi nuốt sống.

— Nếu vậy ông viết thế này: «loạn hoạt động ở dạng hoang tưởng bộ phận», thế là đủ rồi.

— Tốt lắm, ông bác sĩ ạ... Bây giờ tôi muốn biết rõ cô Racôp định triệu... bệnh nhân của mình về ra sao.

— Phải dùng một mẹo nhỏ, — cô y tá mỉm cười tuyên bố. — Tôi tin rằng Chúa lòng lành và cả Luđô sẽ tha thứ cho chúng ta. Chỉ cần cử một người lên tàu. Một người chú bé rất tin và đề nghị nó cùng đi ô tô dạo chơi. Và khi xe ra đến sau cồn cát, các y tá chỉ có việc lôi nó lên xe cấp cứu, thế là xong.

— Để phối hợp, tôi sẽ ra lệnh báo động cho cảnh sát.

— Xin họ đừng ló mặt ra. Nếu mọi việc tốt đẹp thì chẳng cần đến họ, chiều nay Luđôvic sẽ quay trở về Xanh Pôn.

Xã trưởng cau mày.

— Thôi được, ta thử xem sao... Nhưng vấn đề là phải tìm ra người tin cậy để cử lên tàu.

Khi xuống bãi biển, Phrăngxit Cuêlan chỉ thấy những người bán sắt vụn đứng quanh tàu, dùng mỏ hàn cắt vỏ tàu.

— Phải khẩn trương thôi — người chỉ huy bảo gã. — Nước thủy triều đang lên. Hai tiếng nữa chân sẽ bị lội nước. Triều lên thì không có thể được đâu!

— Thế thằng bé đâu rồi? — Cuêlan hỏi.

— Nó có kể lại đời nó với bọn này đâu. Có lúc nó ngồi ở bên và nhìn. Thế nhưng cọ gì đâu mà nhìn.

Bọn này chẳng bận tâm. Với bọn gàn thì chẳng biết thế nào mà lường được. Nhưng tôi không thể nói rõ chiều nay nó đi đâu...

Tàu *Xanaga* đã cụt mất mũi, hở hoác, phơi bày lòng tàu bị lửa thiêu sạch.

— ... Trên mười ngày nữa nó sẽ bị dọn sạch!... Còn khổ vì nó,

Cuêlan đi ngược về mạn rừng. Gã sẽ quay trở lại bảo Ludô sau vậy. Đồ vô lại, cái làng này! Đồ vô lại, cái lão xã trưởng này! Đồ vô lại tất cả cái lũ đa nghi ấy chẳng đáng chiếc đinh gì tồi tệ nhất trên con tàu đắm gì.

Khi đi ngang qua rìa rừng, gã bắt gặp ba nhân viên cảnh sát đã lịch sự mời gã lên chiếc xe chở hàng nhỏ màu xanh giấu dưới rặng thông.

• • •

Ludô đi dọc bờ biển. Chú cởi trần. Buổi chiều đã trôi qua. Những con tàu màu khói chạy đi chạy lại ngoài khơi, trên tuyến đường giao thông. Có lẽ chú sẽ là thủy thủ. Trước tiên chú muốn gặp lại mẹ. Chú nghĩ rằng mình giữ một bí mật chỉ cần để lộ ra thì sẽ xua tan được những bóng đen và hòa giải hai mẹ con. Đấy là một kỷ niệm mà chú không tài nào xác định rõ được. Chú từ Lê Buyxonnê trở về, cũng như mấy ngày trước, chú đã không thấy Nicôl, Chú giận Misô đã bỏ Nicôl và để cho tự mình bị ruồng bỏ, gây nên những đảo lộn đã biến tương lai thành bãi cát di động.

Chú dừng chân tu ống sữa tìm thấy lúc sáng trong thùng thư cùng với một gói bánh và hai thỏi *sôcôla* cuốn trong băng dính, kèm theo một bức thư ngắn:

Bỏ quá cho tôi về chuyện hôm qua. Amăngdinơ rất mến anh.

Mẹ Amăngdinơ.

Chú vừa đi vừa ngân nga là Amăngdinơ rất mến Ludô, điều mà trước đây chú chưa hề được nghe ai nói với mình cả. Xác con tàu xuất hiện trong làn sương mù màu trắng như sữa, từ xa trông thấy nửa con tàu bị xẻ dọc ở giữa người ta liền tự hỏi không biết có phải nó đang ở giai đoạn cuối để hoàn thành không. Càng tiến lại gần tâm hồn chú càng cảm thấy cô chiếc tuyệt vọng. Chiếc xe tải con đang khi tiến khi lùi, công nhân tháo dỡ. Ngày mai, ngày kia, ngày kia họ sẽ còn tới đây và rồi họ sẽ bóc hết; cát hoang vắng sẽ chẳng lưu lại gì nữa.

Chú bước vào khu vực công trường. Lũ cá răng dao đang ria một con bò. Hôm nay chúng ria những miếng khá to. Những tấm đằng sống mũi và tấm mạn vứt ngổn ngang lung tung. Dưới chân tàu, sắt vụn bày bừa bộn trông cứ như những miếng thịt tồi chim kền kền ăn bỏ lại. Mùi kim loại và khí đốt cháy xộc vào tận cổ họng. Ludô ngao ngán vuốt ve những đống đã tháo dỡ nằm im lìm trên bãi cát. Ra đến cuối tàu, nỗi ngao ngán của chú lên đến tột đỉnh: chân vịt vứt chỏng chơ trên bãi cát sỏi — chiến tích của trận tàn phá con tàu của chú.

Lần này chú lại cô đơn với đại dương, cô đơn trong cảnh chiều tà, lòng thấy rộn lên một niềm vui được về buồn buồn trước sự ấm cúng đã níu chú lại trong đời như chiếc đinh ốc cuối cùng bị kẹt trong bụng con tàu rách nát nơi chú đã nương thân từ Nôel đến giờ.

Còn bao nhiêu ngày nữa, còn bao nhiêu lần được thấy mặt trời dần tắt lặn ở nơi đây?

Bên trong tàu, nhìn bề ngoài thì không có gì thay đổi cả. Bức chân dung đeo mặt nạ vẫn phủ kín những bức tường của buồng ăn. Bức chân dung. Người đàn bà lẩn khuất sau bàn tay, người đàn bà vô hình, xăm trên da thịt con tàu bị phó mặc cho mỏ hàn, đấy là

biểu tượng của chú, là bản thân chú. Chú giơ tay dùng hết sức giáng mạnh vào bức tranh. Chắc chắn chú sẽ ra đi. Chú sẽ không đến chỗ những người điên. Chú sẽ là thủy thủ. Cuêlan bảo làm thủy thủ chẳng khó gì ở Tây Ban Nha lúc nào người ta cũng tuyển mộ thủy thủ. Vấn đề khó khăn duy nhất là biên giới và giấy tờ, vấn đề khó khăn duy nhất là mẹ chú luôn luôn khước từ không chịu xác nhận chú.

Chú buồn bã nhìn ca bin của mình, nhìn chiếc giường lót quần áo rách lấy ở chỗ đồ rác, khung cửa sổ thành tàu bằng đồng chùi bóng lộn, những bó hoa đã héo của Amăngdinơ, đá cuội, vỏ ốc, vỏ sò và mai cua, những thứ mà chú sẽ chẳng còn bao giờ lưu lại sau khi nước triều rút. Chú tuyệt vọng bước lên cầu tàu.

Ludô đứng chống khuỷu tay nơi lan can mạn tàu, chú nheo mắt nhìn mặt biển lóng lánh và lặng gió. Đấy là một buổi chiều tháng năm ngột ngạt và nóng bức. Mặt trời đã ngả xuống nơi chân trời tỏa ánh sáng xếp từng lớp từng lớp như những lớp vảy màu hồng. Một hợp âm đứt đoạn thoang thoảng từ phao tiêu vọng về. Sóng nơi bãi đá ngầm dựng lên cao ngất trời rồi đổ xuống ầm ầm. Ludô đưa mắt nhìn ven biển mờ trong sương, nhìn lớp cát đã phai màu, những rặng thông nhấp nhô trải dài ra vô tận. Không thấy động tĩnh gì, chú yên tâm định quay xuống buồng ăn thì chợt giật mình, vì chú vừa thấy một người rẽ sau chỗ lô cốt, bước vào bãi biển. Một người tiến thẳng về phía tàu *Xanaga*, xem ra không phải là một người thơ thẩn dạo chơi mà tiến thẳng tới đích đã định trước. Ludô thận trọng rời boong tàu, chạy tới nấp ở buồng lái để theo dõi kẻ lạ mặt.

Cánh tay để trần, đeo kính đen, tóc bay trước gió, đấy là một người đàn bà. Chú nhận ra ngay cái dáng đi vội vã và hấp tấp ấy, người đàn bà nọ càng tiến

lại gần tim chú càng dập rộn rã, sự xuất hiện này mà chú chỉ dám hy vọng trong giấc mơ đã chốc lát trở thành hiện thực làm cả quá khứ của chú nổ bung ra như một tiếng kêu: Nicôl... Mẹ chú... Mẹ chú đã đáp lại bức thư của chú và cuối cùng đến đón chú.

Chú không còn nhìn thấy mẹ khi Nicôl tiến tới sát vỏ tàu và sau đó chú nghe thấy mẹ gọi tên mình.

Quá xúc động, chú muốn kéo dài thời gian. Nicôl phải ghé đầu vào trong tàu và gọi, nhưng chú vẫn không nhúc nhích, tim chú đau nhức nhối. Chú muốn lên tiếng trả lời nhưng miệng chỉ thốt ra được những tiếng rên rỉ bị tiếng máu chảy trong huyết mạch át đi. Thoạt đầu chú cố lấy lại thăng bằng. Tiếng gọi ngừng bặt. Ludô chạy bổ tới bên cửa sổ thành tàu. Những vệt dài màu hoa cà quét trên khoảng không, nước thủy triều dâng lên men dọc theo con tàu, bãi biển trống trơn chìm dần trong bóng chiều. Cô ấy đâu rồi ?... Mẹ chú đâu rồi ?... Chú hốt hoảng chạy bổ nhào xuống thang phòng ăn.

Nicôl đứng giữa làn ánh sáng, hững hờ quan sát những bức tường, cô ấy đây rồi. Nicôl đờ người khi thấy chú.

— Thế nào, mãi lúc này mới chịu ló mặt ra đấy, — Nicôl gượng cười và nói. — Tao phải tìm mày mất đến nửa giờ đồng hồ rồi... Dù sao tao cũng chào mày đấy... Thế nào Ludôvic, con không chào mẹ con đi à ?...

Nicôl mặc chiếc áo dài mùa hè màu vàng có dải buộc ngang thắt lưng, do ánh sáng chiếu ngược nên trông cứ trong suốt.

— Mẹ không thể ngờ rằng lại rơi vào một nơi như nơi này...

Ánh mặt trời lướt trên mái tóc Nicôl, trông tựa những vảy vàng, ánh mặt trời trên đôi tay trần của cô ấy, trên đôi mắt cá chân và đôi bàn chân đi giày da gọn nhẹ.

— Leo đến đây thật vất vả, áo dài bị lấm cả, thật đến là quái ác... Phải là người kỳ cục mới mò tới đây

ở... Gớm guốc chết đi được... Vả lại còn cái mùi kinh người này nữa!... chà! Chỉ có con mới giở những trò tinh quái tương tự.

Nicôl mở cửa ca bin.

— Phòng con đấy à?... Gọn gàng hơn ở chỗ Lê Buyxonnê đấy... Của nợ gì thế này?

Nicôl trỏ những bó hóa trụi cánh của Amăngdinơ.

— Hoa đấy, — Ludô đáp.

— Hoa?... Xem ra ở đây nó không được vui cho lắm thì phải!...

— Cô đến tìm cháu? — Ludô thận trọng hỏi.

Nicôl ngạc nhiên nhìn chú.

— Đúng rồi, con làm sao biết được điều đó?... Thôi đừng lo nữa, mọi chuyện sẽ đâu vào đấy...

— Cô để tóc dài rất hợp, — chú cất giọng khàn khàn nói, sau một giây phút im lặng.

Chú bắt gặp ánh mắt của Nicôl và ảo ảnh do ánh nắng gây nên liền lụi tàn. Đó là một cái nhìn khó chịu, khô khan và tuyệt vọng, lẩn tránh dưới hàng lông mi hóa trang. Hòa vào ánh mắt, giọng nói Nicôl ẩn giấu hàng ngàn hợp âm bí ẩn pha trộn bao nỗi đắng cay: sau lớp phấn, quanh miệng hằn rõ những nếp nhăn nhỏ.

— Con chẳng thay đổi gì mấy, — Nicôl nói. — Ngay đạo ở tầng áp mái con cũng mở trừng trừng cặp mắt xanh nhìn trông dần dần và chẳng rõ nhìn gì nữa. Con còn nhớ không?... Con không muốn nói năng gì. Con đã nhìn mẹ như nhìn một con sư tử biển không bằng. Con đã xoay quanh như chong chóng làm mẹ bực mình. Đành vậy!...

Nicôl tiến một bước về phía chú. Chị đứng ngay trước cửa sổ thành tàu, ánh mặt trời màu đỏ rọi thẳng vào làn tóc chị. Tóc chị nhuộm đỏ. Chị vẫn nói, giọng buồn tẻ. Chị kể về Paylăc, về Lê Buyxonnê, về nỗi đau khổ triền miên là có một đứa con không

những ngu dần mà lại còn xảo trá nữa, không biết cách đối xử tử tế với chị, luôn luôn gây chuyện rắc rối... Chị nói gay gắt nên miệng méo xệch, nhưng giọng chị làm dịu nỗi đau trong lòng Ludô, chú không nghe thấy gì hết. Một nỗi buồn say đắm đã kích động chú. Nhìn mẹ, chú cảm thấy điều bí mật sắp được thốt ra khỏi cửa miệng mình nhưng chú vẫn chưa rõ đó là điều gì và chú biết rằng mình phải thò lộ ra tại nơi đây, tại khoảng cách mỏng mảnh mà Nicôl bỗng nhấc chân bước cái bước duy nhất đã ngăn cách hai mẹ con.

— Tại sao cô đã không tới, — chú chợt nói, — tại sao cô đã không tới vào Nôel?

Nicôl ngơ ngác.

— Vào Nôel?... Hỏi đến là lạ!... Con nghĩ mà xem, mẹ còn biết bao nỗi lo khác ở trong đầu!... Nhưng con, tất nhiên, con vẫn thường chỉ biết có mình mình!... Thôi trò chuyện thế cũng đủ rồi... mẹ tới đây để nói với con... để nói với con vì mong muốn điều tốt lành cho con...

— Có đúng là cháu và cô sẽ cùng ra đi không? — Ludô dịu dàng thì thầm.

— Đúng thế, đúng thế đấy... không, gượm hãng con!

Lúc này mỗi từ càng làm thần kinh chị thêm căng thẳng, chị đưa mắt nhìn mấy bức vách, nhìn tất cả những bàn tay ấy, tất cả những người đàn bà sắp thành hàng nối nhau liên tiếp ấy nhưng lại không nhận ra họ, đúng là tác phẩm của một kẻ điên.

— Con đã làm hỏng đời mẹ, đã đến lúc hai mẹ con mình làm lành với nhau rồi đấy...

Không thể có một sự làm lành nào trong ánh mắt như vậy, một sự tha thứ nào, tuy giọng nói cố uốn éo cho phù hợp với giọng người mẹ, không thể có một niềm hy vọng nào.

— Sáng sáng khi con đến đánh thức mẹ dậy, thấy con khó đăm đăm, mẹ cứ sợ con rắp tâm làm chuyện

nằng bậy gì. Mẹ có hỏi, con chẳng buồn trả lời, con cứ vênh vênh vác vác... Con nghĩ lại xem, chưa bao giờ con gọi mẹ bằng mẹ... Thế mà con lại còn muốn mẹ trả lời thư con à?... Không đâu!

Bữa điểm tâm ở Lê Buyxonnê. Chiếc ghế xích đu. Nicôl nom khêu gợi với những bộ điệu uể oải, đôi bít tất dài đen và cái câu ngán ngủi chết người cứ nhắc đi nhắc lại mãi: «Gọi bằng mẹ đi, Ludô»... Quả thực chú chưa bao giờ đáp lại cả.

— Ngay thời kỳ ở Trung tâm Xanh Pôn con vẫn tìm cách quấy phá đời mẹ, — Nicôl nói tiếp. — Con chưa bao giờ thực sự muốn thay đổi. Chưa bao giờ cố gắng làm điều đó. Nếu con cố gắng một chút thì lẽ ra con đã khỏi rồi. Tốn kém mà chẳng được tích sự gì... Ấy là chưa kể đến vụ cháy khủng khiếp đó nó đã ngốn mất bao nhiêu tiền.

— Còn cô, — Ludô thủ thỉ, mắt vặt nài, — cô chưa bao giờ ôm hôn cháu, chưa bao giờ vuốt ve, chưa bao giờ đụng tới người, chưa bao giờ yêu...

— Con nói gì lạ thế, Ludôvic?... Thôi! Đừng có mà lại thì thầm nữa đi, thì thầm qua cái bộ râu gớm ghiếc kia ai mà nghe hiểu được... Không, con đúng là đồ con lừa!... Có con ở nhà, cuộc đời chẳng ra sao hết. Mẹ không biết con có nhận thấy rằng vì con mẹ đã phải lấy một lão khọm già. Phải, mẹ biết con rất quý lão ấy, lão ấy cũng rất quý con, nhưng đấy là một lão khọm ích kỷ, đã nói thì nói cho hết, mẹ và lão ấy đã ly dị rồi... Xét cho cùng đấy không phải là chuyện của con. Cô Racôp rất mến con. Con bỏ trốn làm cô ấy buồn lắm. Nhưng cô ấy là người rất tốt, cô ấy lại muốn nhắn con về thử chữa một lần nữa. Thôi mẹ mong con đừng sinh chuyện nữa. Mẹ tin chắc rằng trong thâm tâm, con rất hài lòng. Con sẽ không phải tiếp tục sống ở đây như cái đồ cầu bơ cầu bất...

Ludô giật nảy mình.

— Tại sao... — chú nói, giọng lạc hẳn đi.

Nhìn xoáy vào đáy mắt Ludô, Nicôl cầm tay đứa bé và dịu dàng đặt lên má mình. Môi chị thoáng bóng một nụ cười.

— Thôi con, — chị nói dịu giọng đến mức thầm thì, - ta quên chuyện đã qua đi, con nhé... mẹ... rất đau khổ vì con... nhưng rồi mọi sự sẽ thay đổi, mẹ sẽ đi bước nữa... Từ nay mẹ con mình lại làm lành với nhau, gọi bằng mẹ đi, Ludô...

Tay đứa bé run rẩy vuốt trên mặt Nicôl, chú buột miệng khẽ gọi: «Mẹ». Một tiếng nấc trào lên từ trong cổ họng, chú nhắc lại to hơn: «Mẹ». Nicôl nhắm mắt lại. Ludô nhìn bàn tay mình vuốt ve má, môi, trán con người chưa bao giờ chấp nhận mảy may sự vuốt ve yêu thương của chú. Cái từ chưa bao giờ được thốt lên, điều bí mật chưa bao giờ được thổ lộ, tiếng kêu chưa bao giờ được trào ra đã giải phóng trong đứa nhỏ những sức mạnh làm chú mù quáng, đầu chú tràn ngập một nỗi hớn hở nhức nhối, chú gào to: «Mẹ, mẹ», tiếng gào mỗi lúc một to hơn làm Nicôl hoảng sợ. «Mày có buông tao ra không, - Nicôl bực mình bảo, — chà, mày điên thật rồi, Ludô, điên như thằng cha mày, điên thật rồi», nhưng Ludô vẫn gào to: «Mẹ», tiếng gào dội lên như một tiếng kêu cứu và dường như không thể ngừng lại được.

Nicôl cào cấu và kêu thét, Ludô đẩy mẹ vào bức vách, giữa những hình vẽ của chú. Áp sát vào người mẹ, chú thấy ngón tay mình đè sát mặt mẹ, mắt mẹ trợn trừng vì kinh hoàng giữa các kẽ ngón, mái tóc Nicôl đỏ rực ánh nắng và chú lại dằn từng tiếng: «Mẹ, mẹ», vừa la chú vừa đập đầu Nicôl lia lịa vào lớp thép. Thấy Nicôl giãy giụa, Ludô đưa tay lần xuống cổ, chú sửng sốt phát hiện ra bức chân dung từng ám ảnh chú từ những ngày thơ ấu và lòng tràn đầy hoan lạc chú hết sức xiết chặt mười đầu ngón tay. Cuối cùng cơn co giật và cái chết bé bỏng đã giải thoát Ludô.

Chú sững sờ, nhìn cái xác ở dưới chân mình, xác mẹ chú áo dài xộc xệch, tóc rối bù, mắt mở trừng trừng. Chú kinh hoàng quỳ xuống. Chú mệt đứt hơi. Chắc chắn họ sẽ ập tới đây bây giờ, một lần nữa họ sẽ lại cướp mất mẹ chú, họ sẽ lôi chú đi, bắt nhốt thằng điên suốt đời, chú sẽ chẳng bao giờ thấy mẹ nữa. Phải hành động ngay. Chú bế mẹ lên, ôm chặt và bước xuống buồng máy. Chú tới tấp hôn mẹ, vùi mặt trong làn tóc mẹ, chú thều thào luôn mồm gọi: « mẹ, mẹ », những từ này như đông cứng lại ở một khoảng rất xa. Chú vẫn ôm mẹ, loạng choạng bước tới cửa ra ngoài con tầu, nhìn sóng nhẹ vỗ vào vòm đuôi tàu và rồi cùng mẹ buông mình xuống biển. Chú rút tay phải ra bơi, còn tay kia vẫn ôm ghì lấy mẹ, làn tóc dài của mẹ bồng bềnh mặt nước vuốt ve miệng đứa nhỏ. Chú bơi ra khơi, vội vã như sợ lỡ hẹn, chú lắp bắp những tiếng đắm đuối. Một không khí uể oải nặng như chì đè trên mặt nước. Một đường viền hoa cà làm tím sẫm hơn đường chân trời. Vạch sơn đỏ của chiếc phao tiêu chao đảo ở mạn phía bắc, người ta nghe tiếng kêu rền rĩ của nó đột nhiên chìm nghỉm trong tiếng sóng ầm ĩ xô vào đá. Chú quay đầu nhìn lại. Bờ biển đã khuất xa trong đêm bắt đầu xuống, xác con tàu lẫn vào bóng rặng thông sẫm tối. Nicôi trĩu nặng trên cánh tay đứa nhỏ. Hai mẹ con sẽ yên ngủ trên chiếc giường của mặt trời, cuộc đời sẽ không thể bắt họ xa lìa nhau nữa. Nhưng dẫu chú đã cùng mẹ chạy trốn và biết rằng chẳng bao giờ chú còn trở lại nhà điên, rằng cả hai mẹ con thế là đã được cứu thoát, nỗi buồn giây phút lãng quên lại trở về. Chú thấy đau ở tim, đau ở người. Chú thở mỗi lúc một khó khăn và rùng mình khiếp sợ những lô sóng bọt sủi trắng trong bóng tối trước mặt. « Con sợ! » - chú thì thầm và đưa cả hai tay ôm chặt lấy mẹ. Chú để mặc con xoáy cuốn thẳng vào lớp sóng chồm tới.

Hết

NHỮNG CUỘC HÔN THÚ MAN DẠI

của YAN KEPFELEC

Biên tập ĐOÀN TỬ HUYẾN

Vẽ bìa LÊ HUY HÒA

Trình bày sách TẤN ĐÌNH TRƯỜNG

Sửa bản in THANH NGÀ

In 25 150 cuốn khổ 13 × 19. In tại Xí nghiệp in Hậu cần Số in: 663. Số XB: 14/KHP In xong Nộp lưu chiểu tháng 12 năm 1988.